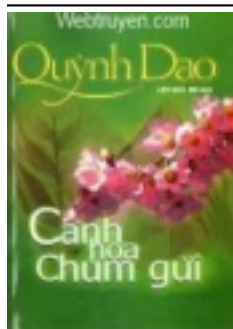


Cánh Hoa Chùm Gửi

Contents

Cánh Hoa Chùm Gửi	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	4
3. Chương 3	10
4. Chương 4	22
5. Chương 5	27
6. Chương 6	30
7. Chương 7	37
8. Chương 8	44
9. Chương 9	52
10. Chương 10	60
11. Chương 11	66
12. Chương 12	74
13. Chương 13	81
14. Chương 14	89
15. Chương 15	95
16. Chương 16	110
17. Chương 17	115
18. Chương 18	122

Cánh Hoa Chùm Gửi



Giới thiệu

Đọc truyện bạn không thể thoát khỏi được nỗi canh cánh về cuộc sống này, là chút xao lòng của cô g

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/canh-hoa-chum-gui>

1. Chương 1

Những năm dài trôi qua, tôi là của mẹ, mẹ là của tôi, gian phòng này là của hai người. Thế mà bây giờ, chỉ một khoảnh khắc biến đổi, tất cả đều thay đổi. Mẹ đã ra đi, tôi lại sắp đi xa, gian phòng này rồi đây sẽ đón nhận ai. Không biết tôi đứng lặng như vậy bao lâu, việc đón xe lửa cho đúng giờ đã bị quên lửng, mãi đến khi tiếng cửa mở làm tôi giật mình quay lại, bà hiệu trưởng họ Lâm bước vào vỗ về tôi:

- Ưc My, con đến Đài Bắc ngay bây giờ sao con?

- Vâng ạ! Tôi nhỏ nhẹ đáp - con đi chuyển xe bốn giờ rưỡi chiều nay.

- Sao gấp quá vậy, con vẫn có thể ở thêm vài ngày nữa được mà.

Tôi lắc đầu không đáp. Bà hiệu trưởng lại nói tiếp:

- Thôi được, muốn đi thì đi cho sớm vậy. Bây giờ chỉ còn bác ở lại, buồn quá.

Bà hiệu trưởng lại thở dài chăm chú nhìn tôi:

- Nay Ưc My, bác với mẹ cháu sống gần gũi nhau đã trên mười hai năm, như thế cũng có thể kể như là tâm tình lẫn rồi, thế mà bác vẫn không hiểu nổi mẹ cháu. Tại sao mẹ cháu lại không tin tưởng bác, bác không thể chăm sóc cháu được hay sao mà lại phải bắt cháu chạy đến nương tựa nhà một giáo sư ở tận phương trời xa xôi? Một người bạn mà suốt mười mấy năm không liên lạc, liệu giáo sư La Nghị có chăm sóc chu đáo cháu được hay không?

Tôi vẫn không đáp, tôi biết là bà làm hiệu trưởng trường tiểu học này đã lâu, lại cũng chơi rất thân với mẹ, nhưng tôi biết mẹ không để tôi sống với người, vì một mục đích, một hy vọng duy nhất, đó là làm thế nào tôi có thể lên đại học, “con phải biết chỉ có một người có thể đưa con đến mục đích, đó là Giáo sư họ La. Mặt khác tuy bà hiệu trưởng Lâm là người bạn tốt của mẹ, nhưng bà có đến sáu đứa con, một người hiện học ở đại học, ba ở trung học và hai ở tiểu học, do đó mẹ sợ bà ta không thể lo thêm cho con”.

- Thôi được, bà Lâm nói - Muốn kịp xe lửa thì phải đi nhanh đi kéo trẻ. Đến đó con xem tình hình xem nếu có thể ở được thì ở, bằng không thì trở về đây, thêm một miếng ăn cũng chẳng có bao nhiêu con nhé!

Tôi gật đầu. Bây giờ thì chỉ còn đúng một giờ nữa là tàu hỏa bắt đầu chạy. Tôi bước ra cửa, bà Lâm lặng lẽ theo sau. Ra đến ngoài, nỗi tiếc nuối làm tôi do dự, tôi quay lại nhìn gian phòng to không hơn sáu mươi mét vuông mà mẹ con tôi đã sống trên mười hai năm, giờ phải xa cách. Thôi, tạm biệt! Những giọt nước mắt chưa xót làm mờ cả mắt.

- Ưc My!

Có tiếng ai gọi tôi, tôi quay đầu lại. Một đám đông đầy đủ cả mọi người, giáo sư Trương Ngụy và hầu như đủ cả những người bạn đồng nghiệp của mẹ tôi.

Tôi hít thở một hơi dài để giọt lệ khỏi lăn xuống má. Phải làm thế nào để tỏ ra mình đã là người lớn. Tôi thẳng người đến chào từng người một và nói lời từ biệt, cố giữ vẻ mặt nghiêm trang và yên lặng để nghe những lời chúc may mắn. Lí nhí một vài tiếng cảm ơn. Rồi sau cùng tôi rời khỏi cổng trường tiểu học, rời khỏi một nơi mà suốt bao năm tôi đã sống yên ả.

Bà hiệu trưởng đưa tôi đến tận ga.

Bà đứng trên sân ga đảo mắt nhìn quanh. Tôi bước lên toa tàu tựa người vào cửa sổ ngắm khuôn mặt buồn thắm của người bạn già của mẹ. Tôi không biết nói gì, có lẽ vì tương lai quá mù mịt, không thể đoán được rồi sẽ ra sao khiến cho tôi trầm lặng không nói được chẳng?

Bà Lâm không còn vẻ vui tươi hàng ngày, bà cũng lặng lẽ nhìn tôi. Có phải bà đang chua xót cho tôi, chua xót ẹ tôi, hay chua xót cho chính mình, một người không đủ khả năng bao bọc đứa con cô của người bạn bạc số của bà!

Tiếng còi xe hú to, tiếng máy xịch xịch nổ, xe đã bắt đầu chuyển bánh, Bà Lâm ngoái đầu sang nói to:

- Ưc My, con nhớ viết thư cho bác nhé!

- Vâng ạ! tôi lớn tiếng- xin tạm biệt bà hiệu trưởng.

- Tạm biệt con! Bà Lâm không tự chủ được, chạy với theo xe, - Ước gì! con ráng lo bảo vệ lấy thân vì từ nay con đã sống tự lập rồi đấy nhé!

Xe chạy đã xa, chiếc bóng gầy của bà hiệu trưởng khuất dần trong tầm mắt. Phải rồi, từ nay tôi đã là người sống tự lập. Nói khác đi, từ nay tôi sẽ là người không nhà không cửa, không nơi nương tựa. Giáo sư họ La có thông cảm cho tôi tạm trú chăng? Chấp nhận tôi chăng? Ngồi tựa lưng vào cửa sổ, nhìn những bóng núi xa xa mờ bên ngoài tôi càng thấy buồn bã làm sao.

Tôi còn nhớ, cách đây năm năm trong một buổi sáng, mẹ đang xem báo, bỗng bỏ xuống tờ dài:

- Không ngờ bây giờ La Nghị lại cũng đến Đài Loan rồi!

Tôi vội hỏi:

- La Nghị là ai vậy mẹ?

- Một nhà Địa Chất học.

Mẹ lạnh lùng đáp. Khi bắt đầu ăn điểm tâm, tôi kéo tờ báo để trước mặt thấy một cái tít: “Địa chất gia trứ danh, Bác Sĩ La Nghị ngày hôm qua cùng gia quyến đáp tàu từ Hồng Kông qua Đài Bắc để đảm nhiệm chức vụ giảng huấn tại trường Đại Học Đài Bắc”.

Mảnh tin nhỏ trên không làm cho tôi chú ý mấy, vì hôm ấy hãy còn nghỉ hè và tôi có hẹn cùng mấy người bạn đến viếng hồ Đại Bối.

Bỏ tờ báo xuống, tôi hỏi mẹ:

- Mẹ có quen với ông giáo sư này hả mẹ?

- Có, lúc trước khi còn ở Lục Địa, mẹ và vợ Ông ta là đôi bạn thân.

- Mẹ có tính đến thăm họ hay không? Vừa hỏi tôi vừa cắn miếng bánh nướng.

- Đến thăm họ à? Mẹ hơi nhịu mảy - Không! đến làm chi trong lúc họ đang vui sướng, mình đến thành ra...

Mẹ bỗng nín bật, đoạn quay sang nhìn tôi hét:

- My, sao con ăn uống không đàng hoàng để bánh rơi đầy nhà thế này.

Đối với Giáo sư họ La, tôi chỉ biết được có bao nhiêu đó. Từ đấy về sau mẹ tôi không hề nhắc đến ông ta nữa. Còn riêng tôi ư? chỉ vài phút sau là quên ngay câu chuyện ở chín từng mây đó. Cho mãi đến ba tháng trước đây, khi mẹ tôi biết chắc bị bệnh ung thư ở tử cung, thì hai mẹ con tôi đều ý thức rằng bóng dáng thân chết ngày đêm đang đe dọa chúng tôi.

Một hôm, mẹ bỗng bảo tôi đi gửi một bức thư, trên phong bì đề tên giáo sư La Nghị, địa chỉ ở đường Roosevelt, Đài Bắc. Khi gửi xong thư trở về, mẹ mới nói về giáo sư La Nghị cho tôi nghe:

- Ông ấy là một nhà học giả rất thân với gia đình chúng ta. Một mai mẹ có bất hạnh qua đời chỉ có ông ta là người mà mẹ hy vọng nhất có thể lo lắng cho tương lai con mà thôi.

Như mẹ thường nói, tôi là một đứa con gái ít khi dám nhìn vào sự thật, có lẽ là vì tôi là con gái độc nhất của mẹ, hay làm nũng và quen được nuông chiều chăng? Mặc dù biết mẹ mang phải chứng bệnh bất trị, không bao lâu người sẽ từ bỏ tôi, nhưng tôi không bao giờ dám nghĩ đến những hình ảnh ấy, vì vậy mỗi khi mẹ tôi đề cập đến vấn đề này là tôi bao giờ cũng quỳ xuống thét to:

- Không bao giờ có ngày đó xảy đến. Mẹ, không bao giờ!

Và tôi vụt chạy đến một góc kẹt nào đó để ngồi khóc. Nhưng bây giờ cái ngày đó đã đến, trong hành lý tôi có bức thư mà ba ngày trước khi mẹ nhắm mắt mẹ đã viết và dặn dò tôi phải trao tận tay giáo sư La Nghị.

Bức thư được chính tay mẹ dán kín nên tôi không biết được người đã viết những gì trong ấy, nhưng tôi nghĩ đó là những lời nhờ vả gửi gắm. Bản tính của mẹ hồi nào tới giờ chưa bao giờ khuất phục hay van xin một

ai, thế mà không ngờ trước khi đến bước đường cùng của cuộc sống, lại phải nài nỉ một người bạn lâu ngày không qua lại để nhờ thu nhận giùm đứa con gái “không bao giờ lớn” của mình.

“Đứa con gái không bao giờ lớn”. Mẹ vẫn thường bảo thế và thường hỏi tôi:

- Này Ưc My, đến bao giờ con mới hết là đứa con nít. Đến bao giờ con mới biết chuyện người lớn, không còn là đứa bé tối ngày lẩn quẩn quanh chân mẹ hở con?

Đứa con nít! Tôi chỉ thích làm đứa con nít, để được suốt ngày nằm vui trong lòng mẹ. Bất cứ một việc nhỏ nhặt đến đâu cũng đều có mẹ lo, suốt ngày tôi chỉ ăn, ngủ, học bài rồi đùa giỡn, không phải bận tâm điều gì cả.

Nhưng nay, mẹ đã đi rồi, những chuỗi ngày không còn tiếng cười đã đến, tôi bỗng cảm thấy mình biến thành người lớn, bắt buộc phải đối diện với mọi sự thật ở đời.

2. Chương 2

Bên ngoài khung cửa, bóng tối âm thầm đến, cánh đồng hoang vu đã bắt đầu lập loè ánh lửa. Bánh xe vẫn quay, vượt qua đồng bằng, phố thị, thôn xóm để mang cuộc đời tôi vào nơi vô định.

Chiếc xe chạy hơi chậm, nên đến Đài Bắc thì đã gần mười một giờ đêm.

Xuống xe, với chiếc sắc nơi tay, bước ra khỏi nhà ga, tôi đứng nhìn quanh. Suốt mười hai năm dài sống với mẹ tại Cao Hùng, tôi chưa hề nhìn thấy một thành phố nào tấp nập ồn ào như Đài Bắc.

Ngẩng đầu lên, những ánh đèn màu huy hoàng lấp lánh, phòng ngủ, quán ăn san sát hai bên đường.

Đài Bắc! Thành phố mà bao lâu nay tôi đã ước mơ đến viếng đang ở trước mặt. Những chiếc xe kéo, xe taxi chạy thành hàng, phố xá tấp nập người qua lại tạo một cảm giác lo lắng, sợ sệt trong tôi.

Lần đầu tiên trong đời tôi mới thấy được thế giới rộng lớn như thế, không phải chỉ vồn vện như “chiếc phòng sáu manh chiếu” của mẹ con tôi. Đường phố đan nhau chằng chịt cộng thêm những kiến trúc đồ sộ chung quanh, không giống cái xã hội thu hẹp của mẹ con tôi ngày nào.

Một chiếc xích lô chạy trở đến trước mặt:

- Đi xe không cô?

Tôi do dự một chút bảo:

- Đến số ba đường Roosevelt bao nhiêu?

- Mười đồng.

Mười đồng! Tôi không biết là rẻ hay mắc, vì tôi nào có biết đường Roosevelt ở đâu đâu.

Leo lên xe, tôi nghĩ thấy hối tiếc. Bây giờ đã mười một giờ khuya rồi, chạy đến quấy rầy như thế không quá muộn hay sao? Biết đâu họ đã ngủ cả rồi, đánh thức người trong giấc ngủ ngon là một việc làm vô lễ. Mẹ thường bảo tôi làm việc gì cũng không chịu suy nghĩ trước sau, như vậy là tôi vẫn chưa là người lớn được. Nhưng mà, bây giờ xe đã lăn bánh rồi, biết sao? Những ngọn gió đêm đầu mùa hạ thổi mát cả người, tôi không còn muốn suy nghĩ thì thêm nữa!

Chiếc xe chạy suốt hai mươi phút mới đến.

Bước xuống xe, tôi thấy mình đang đứng trước hai cánh cổng to màu đỏ, chung quanh là bờ tường cao. Nhìn số nhà, biết mình không lầm, tôi trả tiền ông phu xe và chờ chiếc xe đi khuất mới quay sang quan sát cánh cổng và bờ tường. Chiếc cột đèn bên lề đường phản chiếu chiếc bóng gầy còm của tôi xuống đường trông thật ảm đạm, thật cô đơn! Chiếc đồng hồ trên tay, di vật của mẹ chỉ đúng mười một giờ ba mươi.

Tựa lưng vào tường, lén nhìn qua cổng, bóng tối bao trùm trên khắp ngôi nhà to lớn vẫn còn để thừa một ít ánh sáng thoát ra ngoài. Do dự khoảng hai ba phút, tôi nghĩ thầm nghĩ dù đã khuya, tôi cũng không thể đứng mãi thế này chịu trận suốt đêm được. Cố lấy hết sức bình tĩnh, tôi nhón nhẹ vào chuông.

Ngôi nhà này chắc to rộng lắm, vì tiếng chuông bấm xong rồi, tôi đứng ngoài cửa vẫn không nghe thấy. Đợi một lúc lâu vẫn không thấy động tĩnh gì cả, có lẽ chủ tớ đều ngủ say cả rồi. Không thể chần chờ được, tôi bấm chuông một lúc ba lần. Một lát sau có tiếng chân người bước ra, tiếng chân nặng nề bước nhanh ra cửa, rồi cánh cửa mở to. Một gương mặt râu ria xồm xoàm nhô ra với chiếc trán bóng, đôi chân mày sậm cau lại đôi mắt tóe lửa, bảo tôi:

- Mày có khùng hay không hở con bé?

Tiếng hét giận dữ của lão làm tôi giật mình lui lại hai bước. Tôi lấp bắp trong cơn hoảng hốt:

- Tôi... tôi à mà...

- Mày, mày là cái gì, có cút đi ngay không?

Tiếng nói như tiếng rít của con thú dữ. Trong lúc chưa lấy lại kịp bình tĩnh thì hai cánh cửa đã đóng xầm lại. Tôi hốt hoảng nhảy chồm về phía trước, đập mạnh vào cửa. Dù sao đi nữa tôi cũng không thể bị bỏ ngoài cửa được, vì trời đã khuya rồi, tôi biết đi đâu bây giờ. Đấm thùm thụp vào cửa tôi la lớn:

- Ấy da. Ông ơi, đợi tôi một chút, tôi có chuyện muốn thưa với ông!

Cánh cửa lại mở ra, chiếc đầu rói khi nãy lại xuất hiện, gần chạm vào mũi tôi, tiếng gầm gừ lại vang lên:

- Cút ngay, mày có nghe không? Ai là ây da, ở đây không có ai là ây da cả! Đi, cút ngay!

Tiếng rít của lão già nghe thật dễ sợ, tiếp theo sau là một tiếng ầm, cánh cửa lại đóng kín.

Tôi lặng người đứng nhìn hoảng hốt. Tiếng hét của lão làm tôi sợ. Nhìn cánh cổng đóng kín, tôi bỗng như bị mất cả chủ đích.

Trước khi đến Đài Bắc, tôi đã từng tưởng tượng trăm lần, nhưng không ngờ sự kiện lại xảy ra thắm nào đến thế này. Tôi cũng đã từng nghĩ đến chuyện họ không cho tôi ở trọ, nhưng cũng chưa hề tưởng được việc họ lại xua đuổi tôi một cách tàn nhẫn như thế. Tiếng hét của lão râu xồm khiến tôi không thể tỏ bày được việc gì cả. Bây giờ bị bỏ ngoài đường, trong một thành phố xa lạ lúc khuya khoắt như thế này, tôi phải làm sao đây.

Đứng chần chờ trước cổng một lúc khá lâu, tôi không biết phải đi đâu. Gió đêm thổi bùng tóc rối, trời lưa thưa vài cánh sao, tôi cảm thấy lạnh vì khí hậu giữa miền bắc và nam hơi khác biệt nhau. Nhưng không thể đứng trước cổng mở rương lấy áo mặc, thôi đành chịu lạnh vậy.

Con đường sâu hút không một bóng người, không một chiếc xe chạy qua, tôi phải đứng đây đợi sáng hay sao? Nhìn cảnh đêm trống trải, cô độc bỗng nhiên tôi muốn khóc. Phải làm sao bây giờ đây? Làm sao trời ơi! Mẹ Ở dưới tuyến đài có biết rằng tôi đã bị người ta tiếp đãi như thế này hay không?

Đứng như thế một lúc lâu, bỗng nhiên một chiếc xe đạp từ đầu đường chạy vào. Tôi nhìn trần trối, chiếc xe đạp thẳng lại trước mặt tôi. Một người con trai nhảy xuống nhìn tôi lạ lùng, tôi cũng nhìn anh ta vì không biết anh ta là ai, cũng không biết nên hay không nên cho hắn biết tại sao tôi phải đứng trước cổng này.

Chúng tôi cứ nhìn nhau như thế, một khắc sau anh hỏi:

- Cô đứng đây làm chi vậy?

Đoạn quay sang nhìn chiếc va li để dưới đất cạnh tôi hắn bỗng khoanh tay lại gật gù, hỏi:

- À hay là cô bỏ nhà ra đi vì mẹ mắng chửi gì, phải không? Thôi được rồi, cho tôi biết địa chỉ, tôi sẽ đưa về nhà cho nhé.

Tôi chăm chú nhìn hắn, tên này thật là lẩm chuyen, tôi nào có phải là đứa trẻ nít lên ba đâu mà hắn tưởng bị ba mẹ mắng. Chính nhờ nhìn hắn, tôi mới thấy hắn hầy còn trẻ, chỉ độ 26, 27 tuổi gì đó, mặc áo si trắng dài tay, cúc tay không cài bỏ lửng. Áo thì hở cổ không cài- vạt, đầu tóc rối bù sù.

- Sao, chịu không? Hắn hỏi tiếp - Bộ có tính ngủ đêm ở đây sao hả? Hay là cô vào nhà ngồi chơi một chút đi nhé.

Vừa nói hắn chỉ vào đôi cánh cổng màu đỏ. Tôi choàng tỉnh, đứng thẳng người lại, hỏi:

- Bộ anh ở đây hả? Nhà này của anh đấy à!

- Vâng, tôi ở đây. Hấn gật đầu - Mặc dù đây không phải là nhà của tôi nhưng có thể tạm xem như vậy. Tôi sẽ tìm cách để cô ngủ nhờ một đêm, nhưng mai phải về nhà nghe, chịu không?

Tôi gục đầu nhìn xuống muốn khóc... tôi, tôi bây giờ không có nhà cửa. Nhưng cố trấn tĩnh, bây giờ đâu phải là lúc để xúc động, phải giải quyết vấn đề của chính mình nữa chứ.

- Tôi đến đây, mục đích là tìm giáo sư La Nghị.

Gã thanh niên ngạc nhiên:

- Tìm giáo sư La Nghị! Thế sao này giờ cô không chịu bấm chuông?

- Tôi đã bấm mấy lần rồi chứ, nhưng đã bị một lão cổ quái đuổi ra.

- Lão cổ quái là ai vậy?

- Vâng, một lão già cổ quái, râu tóc bùm xùm, không nhìn thấy chân mày, mồm miệng đâu cả.

Gã thanh niên bỗng nhìn tôi một cách thú vị, hỏi:

- Thế cô tìm giáo sư La Nghị có việc chi?

- Có chứ, một vấn đề hết sức quan trọng.

- Vậy cô hãy theo tôi vào nhà nhé.

Hắn cho tay vào túi tìm chìa khóa mở cửa. Một tay hắn đẩy cửa ra, một tay xách valise cho tôi, bước vào. Qua khỏi cửa là một khu vườn hoa rộng lớn. Chàng thanh niên dựng xe bên căn nhà nhỏ, đóng cổng lại đoạn quay sang nói:

- Bây giờ mình vào phòng khách xem có giáo sư ở trong phòng không nhé!

Hắn bước trước, tôi theo sau. Trong đêm tối chỉ trông thấy bóng cây ẩn hiện. Qua khỏi con đường nhỏ lát đá sỏi, tôi nhìn thấy một tòa nhà đồ sộ hai tầng, phía trước có bậc thềm cao và đèn hắt còn sáng. Qua khỏi bậc thềm, đẩy cánh cửa kính ra, gian phòng bên trong tối om, gã thanh niên tìm công tắc điện, đèn bật sáng. Tôi thấy mình đang đứng giữa gian phòng khách rộng rãi, bộ sa lông để cạnh tường, chiếc đàn dương cầm ở góc, trên có lọ hoa.

- Cô ngồi đây đợi tí, tôi sang phòng đọc sách tìm giáo sư.

Tôi ngồi đấy, trong khi hắn đẩy cánh cửa nhỏ đi ra. Tôi nhìn quanh, phòng khách này hình như có cửa ăn thông với bên ngoài bằng tấm màn voan trắng. Bốn bề yên lặng, tôi cảm thấy không an tâm. Sự mệt mỏi và cảm giác rối rắm phiền muộn bao quanh, khiến cho tôi ước mơ được trở về gian phòng nhỏ của tôi để đánh ngay một giấc ngon lành.

Có tiếng mở cửa, tôi quay lại, lòng không khỏi khiếp đảm, lão già kỳ quái hồi nãy bỗng xuất hiện, đôi mắt giận dữ đang tròn xoe nhìn tôi như muốn ăn tươi nuốt sống. Dưới ánh sáng của ngọn đèn, vóc dáng to lớn với mái tóc bông của ông càng làm vẻ kinh dị. Tim tôi như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Lão bước tới lại gần tôi. Trong một phút, tôi bỗng có cảm tưởng lão sẽ xách cổ tôi tống ra khỏi phòng. Nhưng lão không làm vậy mà nện mạnh gót chân rồi hét to:

- Ai cho cô vào đây?

- Dạ thưa tôi ạ!

Có tiếng trả lời từ bên cửa. Lão già quay sang nhìn gã thanh niên lúc nãy cho tôi vào, hùng hổ:

- Anh à. Tại sao anh cho cô ta vào đây? Ai khiến anh vậy.

- Dạ lúc nãy cô ta nói muốn gặp mặt giáo sư. Hình như cô ta có chuyện quan trọng lắm, nhưng giáo sư đã làm cho cô ta sợ.

Gã thanh niên lơ đãng đáp. Trời! Vậy ra đây là Giáo sư đây ư? Con người kỳ quái không thân thiện như thế mà mẹ lại bắt tôi đến với ông ta. Tôi ngạc nhiên tròn xoe mắt nhìn. Giáo sư La Nghị cũng quay sang nhìn tôi, ông đưa tay lên vuốt mũi, đôi chân mày sẫm hơi nhíu lại, đoạn miễn cưỡng hỏi:

- Vậy có phải cô là bạn của Hạo Hạo không?

Tôi ngạc nhiên! Hấn muốn nói gì thế? Nhưng sau đó tôi đoán ngay ra là có lẽ ông ta đã tưởng lầm tôi là người ông không thích gặp. Dầu sao đi nữa, không thể để tình trạng này kéo dài, tôi phải tự giới thiệu cho ông ta biết ngay tôi là ai mới được, tôi nói:

- Dạ tôi họ Mẫn, tên là Ưc My con của Giang Tú Lâm ạ - Giang Tú Lâm là tên của mẹ tôi - Mẹ tôi có gửi cho ông bức thư.

Nói xong, tôi lấy bức thư trong vali trao ngay cho ông ta. Giáo sư La Nghị sau khi nghe xong bị xúc động như chạm phải điện. Ông há hốc miệng, đôi mắt chăm chú nhìn tôi yên lặng không đáp. Một lúc sau, như chợt tỉnh, ông chớp ngay bức thư xé toạc ra, liếc sơ nhìn những dòng chữ trên giấy, xong quay sang tôi, lời lẽ cộc lốc:

- Mẹ của em giờ ra sao?

- Chết rồi.

Ông hơi nhíu mày, hừ một tiếng trong mũi:

- Tại sao chết? Chết ở đâu?

Tôi cũng đáp gọn:

- Chết ở Cao Hùng, bệnh ung thư tử cung.

- Cao Hùng ư?

Miệng lẩm nhẩm không thành tiếng, một lúc sau ông lại lập lại:

- Cao Hùng?

Và quay sang, đôi mắt sáng chăm chú nhìn khuôn mặt tôi, một lúc lâu ông lại đưa tay lên vuốt mũi.

- Thôi được. Em mệt lắm rồi, mọi chuyện để mai kể tiếp nhé.

Giọng nói thô lỗ bỗng trở nên ôn tồn hơn.

- Em từ Cao Hùng đến phải không? Thôi đi ngủ ngay đi.

- Dạ.

Dáng dấp ông ta có vẻ hơi hối hận:

- Tại sao lúc này khi tôi ra mở cửa em không nói ngay? Nếu không gặp Trung Đan thì em đứng ngoài cửa suốt đêm sao?

Tôi bối rối:

- Nhưng lúc này Giáo sư nào có để cho tôi nói gì được đâu.

- Hừ! Ông ta hừ thêm một tiếng, đoạn quay sang nhìn gã thanh niên lúc này bảo - Lại đây Trung Đan!

Gã thanh niên lại gần, không quên mỉm cười với tôi.

- Dẫn cô này lên lầu. Giáo sư ra lệnh xong quay sang hỏi tôi - Lúc này em nói em tên gì họ gì đấy?

- Dạ, em tên Mẫn Ưc My. Ưc là ký ức, còn My là chữ My có thêm bộ thủy bên cạnh.

- Mẫn Ưc My!

Ông ta nhún mạnh từng tiếng như để ghi nhớ. Sau đó lầu nhầu trong miệng như rửa thắm một ai, hoặc là không thích tên tôi gì mấy, rồi xua tay:

- Họ Mẫn ư? Họ không đẹp lắm. Nhưng thôi, Trung Đan hãy dẫn cô họ Mẫn này lên lầu, phòng bên cạnh phòng của Khởi Khởi đó nhé.

Tôi cúi đầu lúng túng:

- Thưa Giáo sư, tôi muốn được tắm một cái trước đã ạ.

Giáo sư La Nghị bực bội:

- Trời ơi! Sao lộn xộn vậy. Lên lầu đi, đi chứ.

Tôi chần chờ một lúc xong đứng dậy. Gã thanh niên tên Trung Đan đã xách valise tôi bước ra cửa, tôi chỉ còn biết bước theo. Đến trước cửa tôi quay lại nhờ:

- Xin chào Giáo Sư, cảm ơn Giáo sư đã cho tôi ở trọ.

Ông ta vẫn đứng đó, gương mặt đầy râu tóc dụi hắt xuống. Những chiếc râu hơi rung động, đôi mắt sáng trợn lẫn cả nét ôn hoà, ông quay người đến ngồi trên ghế. Tôi vẫn nghe thấy những tiếng lều bều của ông trong phòng, nhưng không rõ lắm!

Theo chân Trung Đan, tôi đi qua một gian phòng rộng lớn khác, có lẽ đây là phòng ăn của nhà họ La. Gian phòng thật rộng và ngăn nắp bên cạnh có một cầu thang dẫn lên lầu. Qua khỏi cầu thang là một hành lang rộng, hai bên là hai dãy phòng. Trung Đan dẫn tôi đến phòng thứ ba bên phải, mở cửa, bật đèn xong quay sang nhìn tôi cười:

- Cô My tôi nghĩ có lẽ giáo sư La Nghị chờ đợi cô đã mấy tháng nay rồi. Căn phòng này đã được sửa soạn từ ba tháng trước.

Tôi tò mò nhìn vào phòng, chiếc phòng ngủ được chăm sóc khéo léo và xinh xắn. Chiếc giường nệm nhỏ, bàn trang điểm, chiếc tủ đứng đựng quần áo, chiếc bàn giấy xinh đẹp trên có ngọn đèn để bàn, ngoài ra còn một chiếc kệ sách lồng kính trên có bình hoa hồng.

Trên giường, nệm gối xếp đặt ngay ngắn, chứng tỏ chủ nhân đã sẵn sàng đón nhận tôi. Sự ngỡ ngàng khiến tôi hơi ngại ngùng. Trung Đan nhìn tôi cười luôn miệng:

- Cô thấy có đẹp không? Cách bài trí này tương tự phòng của Khởi Khởi, con gái giáo sư La Nghị. Tôi rất sung sướng được biết cô là một nhân vật mới của gia đình họ La. Bây giờ xin phép không dám làm phiền cô, để mai ta gặp lại nhé.

- Cảm ơn anh.

Tôi không biết gọi anh ta là gì khác hơn, vì chưa biết rõ địa vị của Trung Đan trong gia đình này. Có lẽ Trung Đan cũng đoán được ý của tôi, nên hần nói:

- Tôi họ Từ, tên Trung Đan, chữ Trung là trung gian, còn Đan là tên của một loài cây.

Ngưng một phút, hần lại tiếp:

- Tôi chưa biết cô là ai, nhưng tôi đoán có lẽ địa vị của hai ta trong ngôi nhà này giống nhau. Thôi được rồi, mọi chuyện sẽ tính sau, bây giờ xin phép cô!

Hần bước ra khỏi phòng, thuận tay đóng cửa lại. Và đến lúc này tôi mới buột miệng:

- Chào anh.

Tôi chắc hẳn nghe rõ lời chào của tôi. Nhìn khắp gian phòng, tôi có cảm giác như đang sống trong ảo tưởng. Căn phòng này quá huy hoàng, quá xinh xắn, không thể ngờ lại có thể thuộc về tôi được. Như vậy đây là sự thật, tôi đã không hề bị nhạo báng, bị bỏ rơi, mà lại còn được đặt vào một hoàn cảnh mới sang trọng gấp trăm lần căn phòng khi xưa mẹ con tôi đã sống. Đến bên song cửa, tôi kéo cao tấm màn xanh lơ, mở toang cửa kính, luồng gió đêm từ ngoài lùa vào mang theo hương hoa thơm ngát. Hít một hơi dài, nhìn ra ngoài cửa lòng vẫn bồn chồn, tôi tự hỏi. Tôi là ai? Một đứa bé mồ côi vừa mất mẹ? Tôi hiện ở đâu đây? Ngôi nhà một người bạn xa lạ. Có phải đây là một sự thật chăng?

Nghẹn ngào trôi qua hàng cây cao trong vườn, quanh quẩn quanh tôi rồi đi ra ngoài tiếng gió rít nhẹ như lập lại những câu hỏi mơ hồ:

- Có phải là ta đang sống thật hay chẳng?

Tôi bắt đầu thức giấc khi tia nắng ban mai len vào phòng. Trong cơn mơ màng tôi không biết mình đang ở đâu. Chiếc nệm êm, chiếc gối mới còn thoang thoảng mùi vải. Khung cửa kính rung nhẹ bên ngoài khi gió mơn man, tất cả thật xa lạ với tôi.

Đôi mắt khẽ chớp, gió từ phương nào thổi đến mà lại nhẹ nhàng thơm tho như vậy. Tôi hít lấy một hơi dài, có phải mùi hoa hồng? hoa lài? hay Diễm kim hương? Trở mình sang một bên, rồi tôi lại nhắm mắt ngủ lại, nhưng gió thổi lạnh đôi vai. Cuộn kín chắn cả người, thế mà mặt vẫn lạnh, có lẽ tối qua tôi quên đóng cửa sổ chẳng! Nhưng tôi nhớ rõ là mình đã đóng kín rồi cơ mà, thế thì gió từ đâu đến đây? Tôi lần người trở lại cố gắng mở mắt và choàng tỉnh.

Đôi mắt nhìn thẳng vào khung cửa sổ, tôi ngạc nhiên vô cùng, vì đôi cánh cửa đang mở, chiếc màn xanh lơ đang phất phơ trong gió. Nhưng điều tôi ngạc nhiên, không phải là vì cửa sổ bị mở tung ra, mà vì chiếc bóng trắng đang đứng cạnh cửa, chiếc bóng bất động mờ ảo như sương.

Đó là bóng dáng của người đàn bà, đang hướng mặt nhìn ra phía ngoài, quay lưng về phía tôi. Chiếc áo dài lụa trắng, mái tóc đen xõa ngang vai bị thổi tung bay trong gió, dáng cao và gầy của bà lộ lố trong lớp vải. Tôi chăm chú nhìn, không hiểu tại sao bà ta lại xuất hiện trong phòng tôi? Bà ta là ai? Chờ đợi một lúc lâu vẫn thấy bà đứng bất động như đang chú tâm nhìn một cái gì ngoài cửa sổ. Tôi giả vờ ho khẽ một tiếng, bà nghiêng đầu nhìn sang và nhẹ bước đến cạnh giường.

Bà đứng đấy chăm chú nhìn tôi, và tôi vẫn nằm yên nhìn bà không chớp mắt. Gương mặt thật lạ lùng nghiêm trang, trắng xanh, chỉ có đôi mắt to là mang vẻ sống động. Đôi mắt sâu hút đó đang chăm chú nhìn tôi trong khi đôi môi mím chặt như không muốn lời nói thoát ra ngoài.

Chúng tôi cứ thế yên lặng nhìn nhau. Trời sáng dần, ánh sáng tràn ngập căn phòng khiến tôi dễ dàng nhận diện khuôn mặt bà hơn. Tuy không còn trẻ, đôi mắt đã có những vết xếp, mép đã hằn vết tích của thời gian, nhưng làn da vẫn mịn màng. Có lẽ bà đã ngoài bốn mươi. Một lúc sau bà xoay ánh mắt ra song cửa và buông tiếng thở dài nào nuốt, chưa xót, bà nói nhỏ nhẹ:

- Chị ấy chết thật rồi sao?

Tôi không biết có phải bà ấy hỏi tôi hay không? Tôi cũng không biết tiếng chị ấy là để hỏi ai? Nhưng tiếng nói của bà đã đánh tan lòng nghi hoặc ban đầu. Ngôn ngữ có thể làm tiêu tan vẻ xa lạ giữa người với người. Tôi đoán có lẽ bà là bà chủ của ngôi nhà này, vì thế tôi mong chúng tôi có thể thân mật nhau hơn.

- Thưa bà, bà hỏi tôi?

Bà ta quay sang nhìn tôi lạnh lùng:

- Vậy chứ cô tưởng tôi nói ai?

Tôi cảm thấy hơi ngỡ ngàng:

- Bà muốn hỏi mẹ tôi đấy à? Mẹ tôi đã chết rồi, thưa bà.

Bà ta nhìn tôi một lúc, đoạn gật đầu như nói thầm một mình:

- Chết rồi à?

Bà quay sang nhìn song cửa với đôi mắt âu sầu.

- Chết là đã được giải thoát!

Bà lại quay sang nhìn tôi, rồi lẳng lặng bước ra khỏi phòng. Tiếng bước thật nhẹ không gây một tiếng động. Khi bóng bà đã khuất, tôi mơ hồ cảm thấy thái độ của bà như không thân thiện với tôi lắm.

Ngồi trên giường, hai tay ôm lấy gối tôi nghĩ ngợi mãi vẫn không tìm thấy một lý do, chỉ biết là mình đang sống trong một hoài cảnh lạ lùng. Mẹ thường nói tôi không thực tế, hay nghĩ vẩn vơ, tôi phải học làm người lớn. bỏ cái bản tính trẻ con. Choàng dậy, thay áo quần, mở cửa ra ngoài hành lang trống vắng không một

tiếng động, nhìn đồng hồ đã tám giờ, có lẽ ngoài tôi ra mọi người trong gia đình này đều quen thói ngủ trưa cả.

Đến phòng rửa mặt, nhìn dáng mình trong gương tôi thấy thích thú, đôi mắt long lanh với đôi má phúng phính mà mẹ thường bảo là chưa hề biết đau khổ là gì. Đó là một sự thật vì trước ngày mẹ bệnh, cuộc đời tôi chưa hề khổ đau bao giờ, tôi thích cười dù sung sướng như cọng cỏ “vô ưu”. Cọng cỏ không bao giờ buồn. Tôi không biết có cây cỏ nào mang tên như vậy không. Chỉ nghe mẹ thường bảo và gọi tên tôi như vậy thôi. Nhưng mà, đến khi mẹ bệnh và mất đi, thì niềm vui của tôi cũng khép lại. Cọng cỏ không buồn của mẹ giờ đang đương đầu với một tương lai mờ mịt.

3. Chương 3

Từ phòng rửa mặt trở về, tôi ngạc nhiên vô cùng khi thấy cô tớ gái khoảng mười bảy, mười tám tuổi đang thu xếp nệm gối và đồ đạc trong phòng tôi. Áo ngủ đã được bỏ vào ngăn tủ, ngay cả valise của tôi cũng bị mở tung ra, áo quần trong ấy đã được treo vào tủ đứng, chỉ có hai bức hình là còn nằm trên bàn giấy mà thôi.

Người tớ gái thấy tôi cúi đầu chào:

- Thưa cô, em tên là Mạc Bính, bà chủ sai em đến hầu cô.

Tôi quá ngạc nhiên khi thấy mình được sủng ái. Hồi nào tới giờ, tôi có được ai hầu hạ đâu. Nhìn đứa tớ gái sạch sẽ gọn gàng, tôi bỗng ngớ ngẩn:

- Để đó tôi làm cũng được mà!

Mạc Bính nhìn tôi cười, có lẽ nó cho tôi là đứa con gái nghèo nàn chưa có quen nếp sống trưởng giả, nụ cười của nó không có vẻ gì ngạo báng. Ôm bình hoa trên tay Mạc Bính hỏi tôi:

- Thưa cô cô thích loại hoa nào à?

- Hoa hồng cũng đẹp lắm rồi! Tôi đáp.

- Cô chủ tôi không thích loại hoa có sắc đỏ.

Mạc Bính nói.

- Cô chỉ thích loại hoa cánh màu lam, vừa khó trồng lại vừa ít bông, trong khi bà chủ lại thích loại hoa trắng.

Tôi hơi ngạc nhiên:

- Thế tất cả những loại hoa đó đều được trồng lấy cả à?

- Vâng ạ! Ngoài vườn hoa ra, chúng tôi còn một nhà mát để nuôi hoa nữa.

Mạc Bính đáp.

- Tất cả mọi người trong nhà này ai cũng thích hoa.

Rồi như sợ nhớ điều gì Mạc Bính hoảng hốt:

- Chết không, tí nữa thì quên rồi, ông chủ đang đợi cô trong phòng ăn.

Đến cửa nó lại quay vào nói:

- Vậy cắm hoa hồng hở cô?

- Vâng! Tôi đáp.

Mạc Bính ôm bình hoa bước ra ngoài. Tôi đứng trước bàn trang điểm, chải lại mái tóc ngắn, ngắm hình ảnh tươi mát của mình trong gương, hai vết chân mày thẳng làm tôi mang chút dáng vẻ con trai, đưa tay kéo lại lọn tóc xòa trước má, tôi ngửi thấy hương hoa. Nhìn xuyên ra cửa kính, những cánh hoa khoe sắc thắm trong rừng cây xanh um, sắc đỏ chen vàng như lung linh trong nắng sớm khiến tôi lặng người trước

vẻ mê hoặc của thiên nhiên. Hoàn cảnh của cuộc sống mới khiến tôi cảm thấy vui sướng. Hình ảnh đen tối với cái chết của mẹ tôi đã mờ dần, bản tánh hồn nhiên lại đến với tôi. Nhìn bầu trời xanh mây trắng, ngắm cảnh xanh um của hoa lá, lòng tôi mở rộng muốn ca vang.

Ra khỏi phòng, qua hành lang tôi chạy nhanh xuống lầu. Trong gian phòng ăn rộng và sáng sủa, giáo sư La Nghị đang dùng bữa ăn sáng, có lẽ đã nghe thấy tiếng chân xuống lầu, ông ngẩng lên nhìn. Trong vùng ánh sáng tỏ, mái tóc ông vểnh bông bênh che khuất cả miệng. Chỉ có đôi mắt là như hai ngọn đèn pha trong khu rừng thẳm đang chăm chú nhìn tôi:

- Chào giáo sư ạ.

Tôi cười nói.

- Ủ.

Ông ậm ừ một tiếng rồi lại chăm chú nhìn tôi ra lệnh:

- Ngồi đó đi!

Tôi ngồi xuống trước mặt ông, trên bàn đã có xúc xích và món cải xào. Một người đầy tớ trung niên mang đến cho tôi chén cơm trắng. Giáo sư La Nghị tiếp tục cúi xuống dùng điểm tâm, không nhìn tôi nữa trong khi tôi vẫn tò mò nhìn ông.

Bỗng nhiên, ông ngẩng lên nhìn thẳng tôi:

- Sao không ăn cơm đi?

Đôi chân mày ông nhíu lại.

- Em làm gì nhìn tôi dữ thế?

- A. Tôi vội vàng đáp

- Dạ tôi chỉ ngạc nhiên không hiểu bằng cách nào giáo sư cho cơm vào miệng mà không làm lấm những sợi râu quanh miệng?

Tôi vừa dứt tiếng thì một tiếng cười dòn thật to từ phía sau đưa tới. Tôi nghiêng đầu nhìn sang, một thanh niên từ thang lầu chạy bay xuống, đến cạnh tôi mỉm cười thú vị. Tôi chợt thấy đôi mắt của hắn và giáo sư giống tạc nhau, chỉ khác một điều là hắn sạch sẽ hơn, râu hàm cạo sạch, đầu tóc chải ngắn nắp, áo sơ mi trắng, cà vạt màu xám bạc. Hắn nhìn tôi cười, đôi mắt pha lẫn nét tinh quái, đùa cợt không có vẻ đứng đắn tí nào, Giáo sư trừng mắt nhìn hắn:

- Hạo Hạo! mày làm cái gì đấy?

- Phải cô này là cái cô mà hồi hôm còn chút nữa ba đuổi ra ngoài đó không hở ba?

Gã thanh niên vừa nói xong quay sang tôi cúi mình thật thấp,

- Xin lỗi cô, cho phép tôi được tự giới thiệu, tôi là La Hạo Hạo, nhưng tên Hạo Hạo có vẻ nữ tính quá nên xin được gọi tắt là La Hạo để nghe hơn.

Giáo sư hét lớn:

- Mày có ngồi xuống không Hạo?

La Hạo ngồi xuống, đôi mắt trong sáng vẫn tinh quái nhìn tôi. Hắn hãy còn quá trẻ, có lẽ chỉ là thằng nhóc con lớn hơn tôi ba hay bốn tuổi là cùng.

- Thưa cha cô họ Mẫn này ở luôn trong nhà mình hở cha?

La Hạo Hạo quay sang nhìn cha hỏi.

- Ủ, Giáo sư ậm ừ - Việc đó không liên can gì đến mày cả. Bữa nay có học không mà giờ còn chưa chịu ăn cơm?

- Có hay không có học gì cũng vậy mà thôi.

La Hao bắt mắt, nhìn sang tôi gã hỏi:

- Cô tên chi?

- Dạ tôi tên Ưc My.

Tôi đáp. Hắn móc cây bút nguyên tử trong túi áo ra viết hai chữ “Ý Mai” trên quyển sổ nhỏ và đưa cho tôi, đôi mắt hắn nhìn tôi dò hỏi:

- Phải viết như vậy không?

- Không.

Tôi đáp, đoạn lấy bút viết hai chữ “Ưc My”. Hắn gật đầu mỉm cười:

- Chữ Hán thật phong phú phải không cô? Cùng đồng âm nhưng lại khác chữ.

Giáo sư nghiêm khắc:

- Hạo Hạo! Cút ngay đi, tao có chuyện muốn nói với Ưc My.

La Hao chống đối:

- Thưa ba!...

Giáo sư tròn xoe mắt giận dữ:

- Tao biểu cút ngay, có nghe không?

- Thôi được để con đi.

La Hao miễn cưỡng đứng dậy, hắn nhìn tôi:

- Ưc My, có cơ hội chúng ta sẽ nói chuyện sau. Nhà họ La của chúng tôi, cha con không thể cùng sống một nhà được, hai người mà ở chung nóc nhà sẽ sụp ngay. Cha con chúng tôi không ai chịu được ai cả.

Nói xong hắn quay đầu đi ngay ra cửa. Trong này, Giáo sư đã dùng xong điểm tâm ông đứng dậy cứng cỏi và vắn tắt:

- Ưc My, tôi nghĩ rằng tôi có quyền gọi tên cô, đã từ lâu rồi mẹ cô là người bạn thân của gia đình chúng tôi. Mẹ cô là người đàn bà cứng cỏi không phục ai cả. Ba tháng trước, người có viết cho tôi một bức thư nhưng không có viết địa chỉ, có lẽ vì bà không muốn cho chúng tôi biết để đến gặp bà. Tuy nhiên vì bà muốn chúng tôi chăm sóc cô, nên cô sẽ được chúng tôi chu đáo lo lắng. Nhưng có một điều cô cần lưu ý, là đối với Hạo Hạo, cô cần phải để mặc hắn, đừng chú ý đến, hắn là thằng lêu lổng không dạy bảo được. Còn riêng đối với Khởi Khởi, tôi mong rằng cô và nó sẽ là chị em bạn tốt.

Giáo sư đưa mắt nhìn lên thang lầu, như muốn tìm Khởi Khởi, nhưng chiếc thang vẫn vắng lặng. Một lúc ông lại tiếp:

- Khởi là con gái của chúng tôi. Còn riêng đối với vợ tôi.

Ông chợt nhìn tôi, giọng nói biến thành nhẹ nhàng êm ái.

- Sáng nay nàng đã gặp em rồi phải không?

- Vâng ạ!

Tôi đáp. Tôi hồi tưởng lại hình dáng người đàn bà xanh gầy.

- Nhưng lúc đó cháu không biết đó là bác gái.

- Bà ấy rất yếu.

Giáo sư nói.

- Ít khi rời phòng. Tốt nhất, em đừng làm phiền bà ấy nhé!

- Vâng ạ! Tôi mím chặt môi - Tôi sẽ cố gắng hết sức không làm phiền mọi người!

Giáo sư dăm dăm nhìn tôi:

- Tánh nết của em giống mẹ em như đúc. Ương ngạnh, cố chấp, giàu tình cảm nhất là tự ái quá cao.

Tôi biện hộ:

- Nhưng mẹ là người rất tốt!

Giáo sư ngắt ngang:

- Đúng vậy. Nhưng thôi hãy ăn cơm đi, cơm nguội rồi!

Nói xong ông bước ra khỏi phòng ăn. Tôi ngồi một mình trong phòng ăn rộng thênh thang dùng hết bữa điểm tâm. Gian phòng này giống như phòng khác có rất nhiều cửa, trong số đó, có một cánh cửa toàn bằng kính nhìn suốt qua vườn hoa. Có lẽ ngôi nhà này rộng hơn tôi tưởng. Nếu không vì quá xa lạ với nhà họ La, có lẽ tôi đã đi thám hiểm rồi, bây giờ chưa quen nhiều thì đành nhẫn nhịn vậy.

Buông chén cơm xuống, tôi nhìn quanh, trên tường treo la liệt ba bốn bức tranh sơn dầu, đa số là những cảnh tôi mơ ảo, dưới mỗi bức đều có ký chữ “K. K.” viết tắt.

Bước lên lầu, tôi đi về phòng, nhưng khi bước qua một gian phòng có cánh cửa sổ, tôi tò mò dừng lại nhìn bà La đang ngồi trên chiếc ghế trước bàn. Bộ áo trắng thêu hoa với thắt lưng thả rộng hai bên, đầu tóc được búi cao, để lộ chiếc gáy trắng nõn. Gương mặt nhìn nghiêng với một nét đẹp tuyệt vời, sống mũi cao, hai hàng lông mi cong vút. Dáng dấp thật trang trọng, cao quý thanh nhã như một bức họa.

- Vào đây em!

Tôi hốt hoảng nhìn quanh, nhưng không có bóng người thứ hai nào khác ngoài tôi. Vậy có phải bà gọi tôi chẳng? Tôi do dự không hiểu nên vào hay không thì bà ta đã quay sang, đôi mắt to đen chăm chú nhìn tôi:

- Tôi kêu em vào đây!

Bà ta nói giọng nói thật lạnh lùng. Tôi bước vào, sực nhớ lại lần gặp mặt ban sáng có lẽ tôi vô lễ với bà, nên vội cười và gật đầu chào:

- Thưa bác ạ.

Bà Nghị nhìn tôi dăm dăm một lúc rồi bảo:

- Lại đây em.

Tôi bước đến gần. Trong lúc bà chăm chú nhìn tôi, bỗng nhiên đôi mắt đẹp của bà ta như bị làn sương mờ bao phủ. Bà nhẹ nhàng đưa tay lên xoa vào vai tôi, rồi lại nắm hai tay tôi, những ngón tay thon dài trắng bệch so với màu da cháy nắng khỏe mạnh của tôi, tạo nên sự khác biệt rõ rệt. Bà ta xiết chặt tay tôi, rồi mơ màng nói:

- Màu da đẹp quá, đẹp như nước da của mẹ em.

Đoạn ngắt lên nhìn tôi:

- Mẹ em với tôi như hai chị em ruột, bà ấy thường bảo tôi: “Em đừng làm như vậy, em đừng làm như thế kia, hãy nghỉ ngơi nhiều để béo ra một tí! ”. Bà chăm sóc tôi, tạo cho tôi một cuộc sống rất đẹp, màn cửa màu trắng, nệm trắng, khăn trải bàn cũng trắng. Tất cả cái gì cũng trắng cả. ỉ Mẹ em nói, “này Nhã Trúc, chỉ có màu trắng là hợp với em thôi. Em đẹp quá, phải chi chị đẹp bằng một phần mười của em thì hay biết mấy”. Mẹ em không cho tôi làm một việc gì cả, thương tôi như thương con búp bê. Bà ấy nói là: “tôi sẽ chăm sóc em suốt đời, suốt đời”.

Tiếng nói của bà Nghị bỗng trầm hẳn đi, gương mặt càng trắng bệch ra, tia mắt như hôn mê, như hỗn loạn quần lay tôi. Sự thay đổi của bà làm tôi khiếp sợ tôi sụp xuống, lo lắng:

- Bác Nghị, bác làm sao thế?

Đôi tay bà vẫn nắm lấy chặt tôi, đôi mắt càng lúc càng hỗn loạn, càng tóe lửa, như đang chú tâm nhìn một ai ở sau lưng tôi, như không hề nghe thấy tôi hỏi, miệng bà vẫn lẩm nhẩm:

- Em là em gái tôi, tôi sẽ chăm sóc em suốt đời, suốt đời.

Cứ mấy câu đó bà nhai đi nhai lại. Đôi mắt càng lúc càng to như đang tóe lửa. Tôi hoảng hốt cực độ, thử rút tay ra, nhưng bà tay tôi như đang bị kềm chặt không rút ra được, tiếng lải nhải càng lúc càng nhanh để rồi không biết bà ta nói gì nữa. Tôi hốt hoảng la to:

- Bác Nghị, Bác Nghị, Bác làm sao vậy?

Tôi cố gắng chống trả để rút tay ra, nhưng vẫn không được vì bị siết quá chặt, chúng tôi đang lấn quấn thì bỗng nhiên một tia sáng lóe trong đầu tôi, hay là bà ta điên! Ý niệm này càng làm cho tôi khiếp đảm hơn, vì tôi sợ người điên hơn, gấp trăm lần ma quỷ. Tôi la lớn:

- Buông tôi ra! Buông tôi ra!

Có tiếng người chạy vào phòng. Tôi quay sang đó là một thiếu nữ rất đẹp, cô ta chỉ nhìn thoáng tôi, xong vội chạy ra. Lập tức, tôi nghe gót giày nện mạnh trên cầu thang, sau đó bóng dáng cao lớn của giáo sư chạy đến. Đặt hai bàn tay to lớn của ông lên vai bà Nghị, ông lớn tiếng gọi:

- Nhã Trúc.

Bà Nghị buông lỏng hai tay tôi ra, đôi mắt quay sang nhìn giáo sư, sau đó lại khóc ngất:

- Chị ấy nói là lúc nào cũng chăm sóc em, chăm sóc em suốt đời kia mà!

- Thôi nín đi, Nhã Trúc.

Giọng giáo sư thật nhẹ nhàng giống như đang vỗ về chú mèo con. Ông nẹp đầu bà Nghị vào lòng, chiếc đầu nhỏ búi cao tựa vào lồng ngực vững chãi. Một mặt ông đưa tay vuốt ve chiếc lưng gầy của bà, vỗ về.

- Thôi nín đi em. Nhã Trúc, nín đi em.

Bà Nghị vẫn còn thút thít khóc, nhưng rồi cũng nín đi. Một lúc khá lâu ngược đôi mắt đầy lệ nhìn chồng về mặt đã tỉnh hẳn, bà nhẹ nhàng bảo:

- Anh Nghị, em xin lỗi mình.

- Không sao cả phải không em?

Ông Nghị nói, đôi mắt thật hiền từ khiến tôi có cảm giác như đó không phải là đôi mắt của giáo sư, vì với một người có bản tính cộc cằn thô lỗ như ông lại có thể dịu dàng như vậy được sao? Ông Nghị vỗ nhẹ lên lưng vợ:

- Thôi mình đi nằm nhé, để anh bảo Mặc Bính vô hầu em.

Bà Nghị gạt đầu, đứng lên, bước về phía giường ngủ. Ngoan ngoãn như con thỏ trắng. Tôi bước ra khỏi cửa giáo sư Nghị theo sau, nhìn thấy tôi về dịu dàng lúc này của ông bỗng biến mất ông tròn xoe mắt giận dữ:

- Cũng cô nữa, ai bảo cô đến quấy rầy bà ấy chi vậy? Tôi đã bảo cô rồi mà, cô đừng làm rộn mà chẳng nghe?

Tôi cảm thấy cả một trời oan ức, chỉ có trời mới dám bảo tôi quấy rầy bà ta, và lại nếu biết trước bà ta ghé gớm như vậy, thì tôi đã lánh xa từ lâu rồi. Mở miệng tôi lẩm bẩm:

- Không biết ai quấy rầy ai trước.

Giáo sư Nghị trợn mắt nhìn tôi, vẻ mặt bất mãn bỏ đi. Tôi bước về phòng, lòng đầy hối hận và khó chịu, chỉ mới là buổi sớm mai đầu tiên đến ở nhà này mà đã không may như thế! Vào phòng ngồi ở mép giường nghĩ đến cuộc sống ăn nhờ ở đậu phải va chạm với bao nhiêu khuôn mặt bất giác tôi thở dài.

Có chiếc bóng đen đứng án trước mặt. Tôi ngẩng đầu lên, thì ra là cô gái ban nãy trong phòng bà Nghị, cô ta nhìn tôi gật đầu bảo:

- Thấy chị không khép cửa, tôi mới bước vào.

Cô ta rất trẻ, có lẽ không lớn hơn tôi, chiếc robe màu trắng, mái tóc xõa chấm vai. Không cần ai giới thiệu tôi cũng đoán được cô ta là ai, khuôn mặt giống tạc mẹ cô nhưng đẹp hơn nhiều. Làn da mịn màng trắng xanh như bà Nghị, đôi mắt đen nháy hơi sâu, hàng lông mi cong với đôi môi mỏng tạo nên một vẻ đẹp xúc

động lòng người. Tôi tuy không phải là con trai mà vẫn bị mê hoặc như thường. Bản tính tôi từ xưa tới giờ lúc nào cũng tôn sùng cái đẹp. Tuy nhiên vẻ đẹp tương tự mẹ cô, vừa cao quý, vừa trang nhã này khiến tôi cảm thấy thật cách biệt.

- Chị là Khởi Khởi phải không?

Tôi hỏi. Cô ta gật đầu không đáp.

- Tôi là Mẫn Úc Mỹ.

Tôi tự giới thiệu. Cô ta lại gật đầu với vẻ cao ngạo và lạnh lùng như không muốn nói chuyện với tôi. Thế là, tôi cũng yên lặng, đến một lúc sau, mới nghe cô ta nói:

- Mẹ tôi thần kinh suy nhược, nhưng không đến nỗi nào. Đôi lúc mới nổi cơn một lần, nhưng mỗi lần có ba tôi bên cạnh là người hồi phục nhanh chóng.

Tôi nhìn cô ta, lòng bỗng xúc cảm. Tôi nghĩ có lẽ cô ta nói như thế là để cho tôi khỏi lo sợ bà Nghị nữa, cho tôi hiểu rằng dù với vẻ lạnh lùng bên ngoài nhưng bên trong lại chứa đựng trái tim hiền hoà, vì có nhiều người trời sanh ra không biết biểu lộ tình cảm của mình cho người biết. Nghĩ thế, tôi càng thấy thích Khởi Khởi hơn. Tôi nhiệt thành nói:

- Vậy hả? Sao không mời bác sĩ đến khám bên cho bác?

Cô ta bỗng trừng mắt nhìn tôi:

- Tại sao chị biết chúng tôi không mời bác sĩ đến khám bên ẹ tôi?

Lòng nhiệt thành của tôi đã bị chìm vào băng giá. Tôi nghĩ rằng càng ít nói càng hay hơn, nói nhiều chẳng ích gì lại đụng chạm nữa thì khổ. Tôi thề với chính mình là sẽ không nói một câu nào nữa hết. Nhưng rồi bỗng nhiên từ vườn hoa bên ngoài tiếng hát lạnh lạnh của một cô gái đưa vào giọng hát ấm, cao vút. Đây là bản nhạc quen thuộc mà mẹ tôi thường hát:

Hoa phi hoa, vụ phi vu.

Dạ bán lai, thiên minh khứ

Lai như xuân mộng bất đa thời

Khứ tựa triều vân, vô thỏa xứ.

Tạm dịch:

Chẳng phải là sương, chẳng phải hoa,

Nửa khuya em đến, sáng em về,

Đến như giấc mộng, xuân không đợi,

Đi tựa mây trời không định nơi.

Tiếng ca lạnh lớt lập đi lập lại mãi. Tôi như bị lôi cuốn bởi tiếng hát, quên đi lời thề lúc nãy, tôi hỏi Khởi Khởi:

- Ai đang hát thế hở chị?

- Gia Gia hát đấy.

Cô ta nói, đoạn lạnh lùng quay đi khi tôi chưa kịp hỏi tiếp câu thứ hai.

Gia Gia là ai vậy? Tôi muốn hỏi nhưng cô ta đã ra khỏi phòng. Không dừng được, tôi nhòai người nhìn ra ngoài, chỉ thấy vườn hoa đầy dật, tiếng hát phát ra từ đó mà người đâu không thấy.

Nhìn không nổi tính tò mò, Gia Gia? Ở nhà họ La này lúc nào cũng thích dùng tiếng lập lại như: Hạo Hạo, Khởi Khởi, rồi lại thêm Gia Gia. Thế Gia Gia có phải là em út của Hạo Hạo với Khởi Khởi hay chẳng? Nghe tiếng hát, có lẽ cô bé này đẹp lắm! Bước ra cửa, tôi biết rằng ít bước ra khỏi nhà chừng nào tốt chừng

này, chỉ mới một buổi sáng đầu tiên mà tôi đã bị rắc rối như vậy. Nhưng rồi cũng không thoát khỏi sự quyến rũ của tiếng hát, tôi phải tìm cho ra người ca bài hát trên.

Bước xuống lầu, nương theo tiếng hát, tôi bước ra vườn hoa. Mở vội cánh cửa từ phòng ăn thông ra ngoài, nhảy xuống mấy bậc tam cấp, bước vào khu vườn cây rộng lớn, ven theo con đường nhỏ trải đá mát rượi bởi những hàng cây cao, tôi bước vào vườn hoa.

Vườn hình tròn, chính giữa trồng một trụ sắt, bên ngoài nhiều loại hoa được vun trồng rất thứ tự, hàng ngoài cùng rộng nhất đầy hoa hồng, mùi hương thơm ngát, những cánh hoa rơi lả tả chung quanh theo ngọn gió nhẹ đầu hè. Vượt qua vườn hoa, là khu rừng cây nhỏ, thoáng nhìn không thấy thứ tự nhưng khi lại gần thì mới nhìn thấy sự chăm sóc khéo léo, những cây tùng, cây bách tuy chưa thật lớn nhưng thẳng vút lên cao trông rất hùng vĩ. Xen kẽ là những hoa hướng dương và trà hoa, có lẽ vì chưa đến mùa trà nên chưa thấy hoa nở, chỉ có loài hoa hướng dương là phô cả sắc hương bên đám lá xanh thu hút. Bên dưới thân cây các loài hoa khác như hoa hồng, cúc, thạch lựu, tường vi... nở đầy chen lẫn với những loài hoa khác mà tôi chưa biết tên.

Vào vườn cây, tôi có thể nhận định rõ nơi tiếng hát cao vút thanh tao kia vọng tới. Đôi lúc tiếng hát như ngưng bật, có lẽ người hát đang làm việc. Tuy rằng lời ca vẫn bầy nhiều lập đi lập lại mãi, lúc cất lên, lúc ngưng bật, lúc thấp, lúc cao nhưng vẫn đầy vẻ quyến rũ.

Lần theo tiếng hát, bước vào vườn cây, tôi đứng đấy lắng nghe. Tiếng ca bỗng ngưng bật, chung quanh không một bóng người, trước mắt chỉ là những hàng cây xanh điểm những chấm đỏ nơi đầu cành. Vượt qua giàn cây, đưa mắt lục lọi khắp nơi cũng chỉ thấy hoa và lá. Tôi ngồi xuống ghé tựa lưng suy nghĩ mông lung và lắng chờ tiếng hát. Tôi cảm giác như mình đang bị trêu chọc, bực tức ngẩng đầu lên, tôi la lớn:

- Có ai trong này không?

Tiếng hỏi của tôi như tan biến đi trong gió.

Đứng lặng một lúc, vẻ yên lặng chung quanh như hơi khác thường, tôi thấy không an tâm lắm, tôi muốn ra khỏi vườn cây.

Khi vừa bước được mấy bước thì tiếng hát khi nãy lại cất lên. Theo những câu cuối của bài hát, tôi chạy nhanh vào vườn cây, và giờ đây, tôi đã bắt gặp người đang hát.

Cô ta đang khom người trước gốc tùng, lưng quay về phía tôi. Bên cạnh có bình tưới hoa và cây cuốc. Cô ta vừa nhỏ cổ vừa hát. Có lẽ vì vừa mãi hát vừa chú tâm vào công việc nên cô ta không nghe tiếng chân của tôi đi đến cạnh, đang nhìn ngắm cô ta. Thân thể cô gầy ốm trong chiếc áo hoa nội hoá, đầu tóc búi theo kiểu xưa, nhìn cách ăn mặc, tôi nghĩ có lẽ cô ta là người làm trong nhà. Đứng dừng lại, tôi la lớn:

- Hù!

Tiếng “hù” thật lớn của tôi không gây một xúc động nào, cô ta vẫn tiếp tục ca hát như không nghe thấy gì hết. Tôi ngạc nhiên nhìn, bỗng nhiên tôi khám phá ra một điều gì không ổn! Đúng rồi mái tóc bạc! Nếu là con gái thì tóc sao lại bạc như thế! tôi đến trước mặt bà la to:

- Hù!

Lần này thì bà ta đã chịu ngưng tiếng hát và ngừng đầu nhìn lên. Tôi chăm chú nhìn gương mặt lạ lùng này. Đó là một bà già, nhưng gương mặt cũng như tiếng hát ngổ ngẩn một cách hết sức thơ ngây. Bà ta nhìn tôi với đôi mắt ngơ ngác, miệng há hốc. Một gương mặt không làm sao cho người ta ghét được. Tôi nhìn bà cười hỏi:

- Ngôi vườn này do tay bà chăm sóc đấy à?

Bà đứng lên, tương người lùn, chỉ cao đến mí mắt tôi. Chăm chú nhìn tôi không đáp và mỉm miệng cười ngờ nghệch.

- Bà ca hay quá!

Tôi nói thêm vì nụ cười của bà làm tôi cảm thấy thân thiện. Bà ta vẫn cười không nói. Nhưng mà đã hai câu nói của tôi không được trả lời khiến tôi hơi cụt hứng.

Tôi nghĩ rằng hay là mình nên tự giới thiệu trước có lẽ hay hơn chăng?

- Tôi là người mới đến gia đình giáo sư, tôi tên là Ưc My.

Bà ta lại cười, nụ cười giống như bức tượng phật. Tôi không vui lắm, tại sao mọi người trong nhà họ La này lại đối xử với tôi lạnh lùng đến thế, bàn tay thân thiện của tôi đưa ra không được một ai bắt lấy. Quay đầu lại, tôi hơi giận:

- Tôi buồn cười lắm phải không? Bộ tôi đui què sức mẽ gì hay sao mà bà nhìn tôi cười hoài vậy?

Có lẽ lời nói của tôi làm cho bà ta ngượng. Bà cúi xuống, rồi ngồi xuống tiếp tục nhổ cỏ, thờ ơ.

Tôi cắn lấy ngón tay cái, ngăn người suy nghĩ xem có nên thu xếp đồ đạc trở về Cao Hùng hay không? Bà hiệu trưởng họ Lâm tuy nghèo, không thể mang đến cho tôi một cuộc sống đầy đủ, nhưng thành thật và gần gũi hơn, có đủ tình cảm của một con người còn đủ tim óc.

Đang lúc tôi ngăn người ra suy nghĩ thì bà ngước lên nhìn tôi, nụ cười vẫn điểm trên môi, tay chỉ về phía cây tùng, nói từng tiếng trên môi:

- Sắp nở hoa rồi đấy!

Tôi kinh ngạc. Sắp nở hoa rồi, mà cái gì sắp nở hoa đây chứ? Nhìn theo hướng tay, tôi thấy trên thân cây tùng có một loại dây leo không lá màu vàng, trên có những nụ hoa rung rinh trong gió một cách tội nghiệp. Tôi bỗng thấy thích thú vì bà ta đã nói chuyện với tôi. Lấy tay vuốt nhẹ nụ hoa màu trắng sữa, tôi vui sướng hỏi:

- Thế hoa này tên gì hả bà?

Bà ta ngơ ngẩn nhìn tôi làm như tôi đang nói tiếng Mông cổ không bằng.

- Hoa sắp nở rồi!

Bà ta lập đi lập lại và đứng dậy. Sắp nở hoa rồi, khi gió lên lá bắt đầu rụng thì hoa sẽ nở. Bà ta lại ngẩng lên trời với tất cả sự chú tâm và lập lại:

- Khi gió lên, lá bắt đầu rụng thì hoa sẽ nở.

Tôi ngạc nhiên:

- Tại sao phải đợi đến lúc gió lên?

Bà ta không đáp, nhìn tôi ngẩn ngơ, một lúc sau lại nói:

- Cô có thấy không?

Tôi ngơ ngác:

- Thấy gì?

- Hoa sắp nở rồi.

Bà ta chỉ lên cây tùng, tôi chăm chú nhìn bà, người đàn bà này sao lạ vậy, hình như có một cái gì bất thường tôi nghĩ mông lung.

Trong lúc tôi đang nghĩ mông lung. thì từ trong lùm cây một bóng người bước ra. Từ Trung Đan, gã thanh niên đã đưa tôi vào ngôi nhà họ La này, quần áo xốc xếch, tay cầm một quyển sách dày. Thái độ hết sức tự nhiên, hắn bước đến bên tôi, nụ cười trên môi gật đầu chào tôi:

- Chào cô Mẫn.

- Dạ, không dám chào ông.

Tôi gật đầu chào lại. Hắn lại quay sang bà lão gật đầu:

- Chào Gia Gia.

Đoạn bước đến đưa tay vỗ vai bà lão như vỗ về trẻ nít.

- Sao? Hoa nở chưa?

Gia gia vui vẻ:

- Hoa sắp nở rồi!

- Ồ!

Trung Đan có vẻ vui sướng.

- Hoa sắp nở thật rồi, năm nay hoa nở sớm hơn mọi năm.

Hắn lại quay sang tôi.

- Cô Ưc My đi dạo quanh vườn với tôi một chút nhé!

- Vâng!

Tôi đáp. Chúng tôi thả bộ trong khu vườn cây. Trung Đan nói:

- Cô đừng mất công chuyện trò với Gia Gia, bà ta hơi khật khùng, không biết gì hết.

- Vậy sao?

Tôi ngạc nhiên.

- Nhưng đừng sợ, coi vậy chứ bà ấy hiền lắm không làm phiền ai hết. Đôi lúc bà ta không có vẻ gì là ngây ngô cả, thí dụ? như bà ta thích được khen ngợi, biết ăn mặc sạch sẽ, biết chăm sóc cây cỏ, biết cỏ nào là cỏ dại, biết đâu là mầm hoa. Có nhiều khi tôi thấy bà ta rất thông minh, biết nhìn người nhìn vật. Trí nhớ rất khá như bài ca mà bà ta thường hát không bao giờ hát nhảy hay ca sai một câu.

Tôi ngạc nhiên, háo kỳ lắng nghe:

- Thế bà ta là gì trong gia đình này?

- Hình như là có họ xa. Gia đình giáo sư La đã mang bà ta từ Đại Lục đến đây. Đúng ra bà ấy là người làm vườn, chăm sóc cả vườn hoa rộng lớn này. Khu vườn này mà tốt tươi đều do sự trông nom của Gia Gia.

Tôi lắng nghe. Trung Đan tiếp:

- Nhưng có một điều, bà ấy có những ngôn từ riêng của bà ấy. Thí dụ khi nói gió lên thì có nghĩa là đến mùa giông bão. Gia Gia thích nhất là những sợi dây leo đó, bà ta chăm sóc kỹ như mẹ chăm sóc con.

- Thế dây leo đó tên gì vậy?

- Ồ! Trung Đan cười to - Cây cỏ đối với tôi thật xa lạ Trong khu vườn này có nhiều loại hoa tôi không biết gọi tên, tuy vậy tôi cũng thích nghiên cứu vấn đề này lắm. Cành dây leo kia, cô có bao giờ nghe đến một loài cây có tên là Thổ Ty Hoa chưa?

- Thổ Ty Hoa? Tôi nói - Trong thơ cổ tôi có nghe thấy nói đến, như trong thơ Lý Bạch có một bài thơ hay nói về Thổ Ty Hoa và Nữ Oa Thảo.

- Đúng rồi, tôi ngờ rằng loại Thổ Ty là lại dây leo đó, nhưng tôi không chứng minh được. Chỉ biết có lần tra tự điển tôi thấy giải thích về Thổ Ty tương tự loại dây leo này vì vậy tôi gọi nó là thổ ty Hoa.

- Tiếc là không có Nữ Oa Thảo ở đây. Tôi cười nói. Bằng không thì:

Bá Trượng thác viễn Tòng.

Triển cảm thành nhất gia

(Cách xa nhau trăm trượng.

Nhờ Tòng kết thông gia).

Như vậy thì đẹp biết bao!

Trung Đan quay sang, nhìn tôi thăm dò:

- Cô thích thơ lắm à?

- Cũng không thích gì mấy, nhưng tôi hay nghe mẹ tôi ngâm nga nên quen tai rồi cũng bị ảnh hưởng phần nào. Nhưng mà bản tánh tôi ít khi chịu chú tâm vào một việc. Sở thích quá rộng rãi, lại không ưa gò bó, mà thi ca bắt buộc phải để tất cả tâm hồn vào, nên đối với tôi thì cao xa quá.

Chúng tôi đi đến cạnh một băng ghế đá, Trung Đan hỏi:

- Chúng ta ngồi một lát nhé.

Tôi ngồi xuống, hần ngồi bên cạnh, đặt quyển vở lên gối, tôi liếc nhìn thấy đề “Phổ thông Tâm Lý Học”.

- Anh học môn tâm lý à? Tôi ngạc nhiên.

- Không. Hần đáp - Nhưng, vì đối với tôi cái gì tôi cũng thích, nên tôi nghiên cứu chơi cho vui vậy.

Tôi nhìn hần:

- Thế anh là gì trong nhà họ La này?

- Tôi là học trò giáo sư La Nghi, tôi đã học hết hai năm địa chất, sau đó vì thấy nó quá khô khan nên tôi chuyển qua học mỹ thuật. Tôi tốt nghiệp năm rồi. Bây giờ tôi dạy trường trung học công lập ở đây. Giáo sư mời tôi đến đây ở, sẵn dịp dạy cho Khởi Khởi vẽ luôn.

- Khởi Khởi à? Tôi hỏi.

- Đúng vậy. Khởi Khởi vừa thông minh vừa dễ thương lại siêng học.

Nghĩ đến Khởi Khởi, vẻ xinh đẹp tuyệt vời và nét mặt lạnh lùng của cô ta, tôi hỏi tiếp.

- Thế anh ở đây đã bao lâu rồi?

- Khoảng hơn một năm.

Tôi yên lặng nhìn quanh, tia mắt rơi trên bìa quyển Tâm Lý Học:

- Quyển tâm lý học nói gì vậy anh? Nó có thể giúp anh biết được tâm lý người khác không?

Trung Đan ôm sách vào lòng đôi mắt sáng nhìn tôi như cười cợt:

- Biết chứ sao không! Thí dụ như bây giờ tôi có thể phân tách được tâm lý của cô.

- Đầu thử xem.

Tôi nói. Hần nhìn tôi một chập đoạn nói:

- Cô ấy à? Tôi biết cô đang nghĩ trong gia đình họ La này người nào cũng lạ lùng ngoài điều cô tiên liệu, cô lạ lùng về sự kết hợp của gia đình này. Một người cha thô lỗ khó tánh, một người mẹ đau thần kinh, hai đứa con hai bản tánh, một bà làm vườn khắt khùng cộng thêm vào một giáo sư tư gia không ăn lương như tôi. Và cô nghĩ rằng việc cô nhảy vào nhà họ là này ở trọ là một điều thiếu suy xét cẩn thận. Đến đây không được ai đoái hoài đến, tự ái bị tổn thương và cô đang suy tính tìm cách để ra khỏi gia đình này trở về chốn cũ thích thú hơn.

Trung Đan nhìn tôi cười, hần hất đầu lên để những sợi tóc trước trán rơi về sau, hỏi:

- Đúng phần nào không cô?

Tôi ngạc nhiên mở to đôi mắt:

-Ồ! Anh có thể là nhà tâm lý tài ba lắm đấy.

Hần cười to, vui vẻ:

- Nói cho cô biết, sự thật ra việc phân tách tâm lý cô và quyển tâm lý học này hoàn toàn không giống nhau. Tâm Lý Học là một khoa học còn việc thấu hiểu tâm lý của một người lại là một chuyện khác. Tâm lý học chuyên môn hơn và có liên hệ mật thiết với y học và sự cấu tạo thể xác của con người. Còn việc tôi phân tích tâm lý của cô được, đó là một điều giản dị. Một năm trước, khi mới đến đây tôi cũng mang một tâm

trạng như cô, và tôi nghĩ rằng một người ở cùng hoàn cảnh sẽ có cùng một tâm trạng, do đó tôi nghĩ rằng cô cũng tương tự.

- À thì ra thế! Tôi cũng cười to.

- Giả dị quá phải không cô?

- Vâng, thật giả dị, nhưng mà anh đã làm cách nào thoát được cái cảm giác bị bỏ rơi đó.

Trung Đan nhìn tôi thật lâu, yên lặng một cách kỳ quái. Sau đó hần đứng lên chậm rãi nói:

- Rồi một ngày nào đó, cô sẽ khắc phục được.

Nói xong hần lại nhìn ra vườn.

- Bây giờ tới giờ dạy Khởi Khởi học.

Bỗng nhiên, hần đứng lại hỏi:

- Cô đậu tú tài chưa?

- Dạ, đậu chừng một năm nay rồi. Tôi đi học sớm lắm, chỉ tại mẹ bệnh nên tôi không thi vào đại học.

- Thế cô muốn thi không?

Tôi gật đầu.

- Cô muốn học ngành nào?

- Tôi chưa quyết định.

Hần dừng lại thêm một lúc, đoạn cười nói:

- Cô có thấy loài người lạ lùng không. Mỗi cái miệng nhưng không bao giờ có cùng một khuôn mặt. Mỗi người đều có cùng một cấu tạo về nội tạng, xương cốt, đại não, tiểu não, thế nhưng không bao giờ óc có cùng một bản tánh. Ngay cả trí thông minh cũng có sự khác biệt, mỗi người mỗi dáng trời sinh ra con người không bao giờ có sự trùng hợp. Như giữa cô và Khởi Khởi đều ở tuổi mười bảy, mười tám, nhưng cả hai lại hoàn toàn khác biệt.

Tôi cười nói:

- Đó có phải là nguyên nhân khiến anh nghiên cứu về tâm lý học chẳng? Rồi tôi thắc mắc- Thế Khởi Khởi không đi học à?

- Cô ấy chỉ học đến đệ tam thôi.

- Tại sao vậy?

- Tại bệnh phổi hay là bệnh gì khác không biết, cô ấy quá cô độc không thể sống hợp quần, không thể hòa hợp được với các sinh hoạt nhà trường. Mặc dù bệnh phổi đã hết hẳn nhưng cô ấy không thích đến trường nữa. Niềm vui của cô ấy quá nhỏ bé, lối giáo dục phổ thông không thích hợp với cô ta.

- Nói khác đi, có phải bài vở trong lớp của cô ấy quá kém chẳng? Tôi hỏi.

- Đúng vậy, trừ môn hội họa và âm nhạc, bài vở của Khởi Khởi ít khi trên điểm trung bình. Vì vậy trên phương diện nghệ thuật, cô tỏ ra là một thiên tài lãnh hội rất nhanh chóng, cô đàn piano rất hay. Đối với người có thiên tài như vậy, nền giáo dục phổ thông chỉ làm thiệt tài năng thôi.

- Anh có vẽ bất bình cho cô ấy lắm.

- Đúng! Trung Đan suy nghĩ một lúc đoạn nói - Đó là một cô bé có thiên tài, rất dễ thương.

Tôi nghĩ đến Khởi Khởi, không ai lại không nói là cô ấy dễ thương. Đẹp là một lợi thế. Thương để thật lạ lùng, đã tạo ra con người mà còn phân biệt đẹp xấu làm chi? Như chợt nhớ ra, Trung Đan cắt đứt dòng tư tưởng của tôi:

- Chết! tôi phải đi đây, cô có thể tiếp tục đi dạo ở đây vừa mát, phong cảnh lại hữu tình.

Trung Đan bước đi một đôi rồi quay lại cười thật tươi:

- Cô thông minh lắm, nói chuyện với cô thật thích thú.

Tôi ngồi lại, ngắm nhìn cái dáng cao gầy của hắn khuất sau lùm cây. Hai tay ôm gối, tựa lưng vào thân cây, tôi nghĩ ngợi vu vơ. Cơn gió phất phơ làm vài chiếc lá vàng rơi trên áo, tôi nhặt một chiếc lá hấy còn màu xanh nhạt, hình quả tim, có mùi thơm, cọ nhẹ lên mũi. Tạo cho tôi một cảm giác thích thú.

Có tiếng chân người nhẹ bước về phía tôi. Quay đầu sang, thì ra là Gia Gia, bà ta đang đứng cạnh và chăm chú ngắm tôi. Đôi mắt không còn ngậy dại nữa, mà đăm đăm nhìn tôi như muốn tìm một ai qua hình ảnh tôi. Tôi vỗ nhẹ tay lên ghế và mời:

- Ngồi chơi, Gia Gia!

Tức khắc nụ cười khờ khạo lại xuất hiện và bà ta xoay lưng bỏ đi, vừa đi vừa lẩm bẩm, tôi chỉ nghe những tiếng đứt đoạn:

- Bà ấy nói bà thích... kêu tôi chăm sóc hoa. Bà nói tôi với mọi người như nhau cả, nếu không chăm sóc... sống không được...

Tôi vẫn cô độc ngồi đấy, đồng hồ trên tay chỉ gần mười hai giờ, đứng dậy, phải nhẹ những chiếc lá bám trên áo, tôi bước ra khỏi vườn hoa.

Cầm hoa trên tay tôi bước lên bậc tam cấp, mở cửa kính và bước vào phòng. Nhưng tôi vô cùng ngạc nhiên vì phòng này khác hơn lúc này. Trong lúc tôi còn đang sửng sốt ngó quanh, thì tia mắt tôi bắt gặp giáo sư đang ngồi sau chiếc bàn giấy rộng trở mắt nhìn tôi.

- Ủa giáo sư! Xin lỗi, tôi đã đi lộn cửa.

Giáo sư vẫn chăm chú nhìn tôi. Trong đám râu tóc rậm rạp như cỏ dại, đôi mắt ông long lanh một cách kỳ quái. Tôi không nghe ông la lối, có lẽ việc đường đột xông vào của tôi đã làm cho ông ta phiền lòng.

- Xin lỗi giáo sư. Tôi lập lại, một mắt lui ra cửa - Xin lỗi đã làm phiền giáo sư.

Bỗng nhiên ông ta nói:

- Khoan đã, đến đây bảo.

Tôi hơi do dự, đoạn bước tới. Giáo sư vẫn nhìn tôi rồi kéo ghế để trước mặt, ông nói:

- Ngồi xuống đây.

Tôi vâng lời ngồi xuống, bây giờ đối mặt ông tôi có thể nhìn ông rõ hơn. Hai hàng lông mi đen sậm với chiếc trán rộng, một phần phủ đầy tóc, chiếc cằm vuông đầy vẻ cương nghị, sống mũi hơi cao, chứng tỏ ông là người cứng rắn. Ông cất tiếng hỏi:

- Em đang nghĩ gì đấy?

Tôi hoảng hốt:

- Dạ, dạ tôi.. tôi nghĩ là nếu giáo sư cạo sạch râu đi thì không biết gương mặt sẽ ra sao!

Ông ta lườm tôi. Tôi chợt hối hận, sao lúc nào tôi cũng có thể thốt ra những tiếng không nên nói như vậy. Giống như mẹ thường nói, tôi chưa thể lớn được phải không? Len lén nhìn ông, tôi hú hồn, ông không có vẻ gì là giận dữ cả, đôi mắt vẫn đăm đăm nhìn tôi từ mặt đến đóa hoa trên tay. Ông ôn tồn hỏi:

- Em cũng thích hoa nữa à?

- Vâng ạ!

Ông đón lấy đóa hoa trên tay tôi, đoạn chăm chú nhìn:

- Đây là hoa của Khởi Khởi, nó đặt tên là Đừng quên tôi.

- Có thật đóa hoa này tên là Đừng quên tôi hay không giáo sư? Tôi hỏi.

- Có lẽ. Ông liệng đóa hoa xuống - Hoa cỏ là những món giải trí của đàn bà.

Rồi ngược lên ông như xuất thần, bất động ngắm gương mặt tôi một lúc lâu như trên gương mặt này có một cái gì lạ lùng kỳ quái. Sau đó ông đưa bàn tay to lớn của ông lên, vuốt những sợi tóc trước trán tôi, hành động bất ngờ này làm tôi hoảng sợ. Nhưng nhìn vẻ ôn hòa dịu dàng của ông tôi an tâm, tia nhìn vẫn còn bị khuôn mặt tôi thu hút, một lúc sau ông bỏ tay xuống, tựa vào ghế, nhỏ nhẹ bảo:

- Em không đẹp lắm, nhất là không đẹp bằng Khởi Khởi, nhưng nhìn đôi mắt thông minh và gương mặt tươi sáng của em, tôi biết em là người giàu nghị lực. Ông yên lặng một lúc - Em không những chỉ thông minh mà còn đầy lòng thương người nữa phải không?

Rồi không đợi đáp ông nói:

- Vẻ đẹp đâu cần chỉ ở bề ngoài. Đoạn ông vỗ về cách tay đặt trên gối của tôi - Ước My! Em đẹp lắm.

Tôi như người mê ngủ trước đôi mắt như thoi miên của ông, lời nói ôn tồn làm tôi xúc động. Đây là người đàn ông như thế nào? Trái tim ông ta ra sao mà dễ thay đổi như thế? Gương mặt đầy râu ria của ông giống như một con sư tử đực hùng tráng. Sư tử đực! Tôi bỗng nghĩ đến cái bờm của nó, rồi nhìn gương mặt đầy râu của giáo sư, bỗng nhiên tôi không thể nín cười được.

- Hừ! Giáo sư nhíu mày lại - Bộ em thường hay cười khan như vậy sao?

Tôi hốt hoảng:

- Dạ xin lỗi, tôi thường cười không nhằm lúc, xin lỗi giáo sư, tôi sẽ cố gắng bỏ tật đó.

- Em nói cho tôi biết, tại sao em cười?

- Dạ, dạ.. tôi nói như đó lười- Dạ. Tại con sư tử đực.

Ông ta lườm lườm nhìn tôi, tất cả vẻ hiền hòa trên gương mặt lúc này đã biến mất:

- Em thường nói vậy, nói bạ như vậy lắm sao?

Tôi ngượng ngịu:

- Dạ không phải tôi nói vậy nói bạ mà vì tôi nói chưa tròn câu ạ.

Giáo sư lại cân nhắc nhìn tôi một lúc, rồi như không nhẫn nại được nữa, ông xô ghế đứng lên lạnh lùng nói:

- Hôm nay là ngày nghỉ cuối cùng của em.

- Dạ thưa chi ạ? Tôi chưa rõ ông bảo gì?

- Bắt đầu ngày mai em phải làm một thời khóa biểu ấn định giờ giấc đăng hoàng, em sẽ bắt đầu học để sang năm thi vào đại học. Tôi sẽ nhờ Trung Đan dạy em học toán lý hoá, quốc văn môn nào nó cũng giỏi cả. Đây cũng là nguyện vọng của mẹ em, em hãy ráng mà liệu lấy, bây giờ em có thể đi được rồi!

Tôi đứng dậy hơi hồi hận nhìn ông:

- Cám ơn giáo sư, Giáo sư đã lo lắng cho tôi quá đầy đủ.

Ông ta ngẩng lên, mắt nhìn tôi trừng trừng như không biết tôi nói những gì.

4. Chương 4

Hôm ấy, tôi thức dậy thật sớm lúc trời hãy còn mờ sương. Không khí buổi sáng thật tinh khiết. Rửa mặt xong tôi thấy tinh thần thật sảng khoái, đứng bên cửa nghe tiếng hát thanh thoát của Gia Gia vương vẩn trong gió. Tôi bước ra khỏi phòng chạy xuống thang lầu, thẳng ra vườn hoa, thiếu chút nữa đã đụng vào một người, ngẩng lên, thì ra là Trung Đan. Tôi sung sướng:

- À anh, tôi không nghĩ là anh lại dậy sớm hơn tôi thế.

- Vậy à? Hấn cười - Sáng nào tôi cũng dậy sớm, tôi thích ngồi xem sách trong vườn hoa.
 - Vậy à! Thế mà hồi nào tới giờ tôi vẫn tưởng người trong nhà họ La này không bao giờ thức trước tám giờ chứ!
 - Nhưng tôi nào có phải là người họ La đâu? Hấn nói. Ngoài ra đến tám giờ tôi đã phải dạy cô rồi? Cô quên sao?
 - Thế anh có thấy bực mình không?
 - Bực mình chuyện gì?
 - Thì việc dạy một học trò ngu như tôi đó.
 - Cô à? Hấn nhìn tôi cười - Nếu tất cả đứa học trò tại tư gia mà đều “ngu” như cô thì hay biết mấy!
 - Mấy đứa học lớp đêm của anh có thông minh không?
 - Ô. Hấn nhăn mặt. Thông minh quá đối thông minh.
 - Sao vậy?
 - Tôi thí dụ cô nghe nhé, cậu bé đó học đệ thất tôi phải dạy đủ môn cho cậu ta. Chương trình đệ thất có môn vạn vật cô biết chứ?
 - Có.
 - Một hôm tôi phải mất suốt cả một buổi tối để phân biệt cho cậu ta biết thế nào là đực cái đồng thể. Thế nào là đực cái dị thể giảng muốn khan cả cổ, thế rồi tôi hỏi cậu ta hiểu chưa hấn nói hiểu. Tôi mới tìm một câu hỏi để khảo sát, sợ câu hỏi khó thì cậu ta trả lời không được, nên tôi mới hỏi một câu thật dễ, tôi hỏi: Con người thuộc loại đực cái đồng thể hay dị thể, cô biết hấn trả lời ra sao không?
 - Thế hấn đáp ra sao?
 - Hấn nghĩ gần cả buổi mới đáp là: Con người thuộc loại “đực cái đồng thể”!
- Tôi cười rũ rượi, sau đó chúng tôi bước vào con đường nhỏ giữa hàng long bá, Trung Đan nói:
- Tôi đến Đài loan một mình khi tôi vừa được mười mấy tuổi. Lúc đầu ở đậu nhà bà dì, sau đó bà dì không nuôi tôi nữa. Mười mấy năm qua, tôi phải tự lực cánh sinh để học, đến tốt nghiệp đại học, sống nhờ nghề kèm trẻ. Tôi đã dạy qua không biết bao nhiêu nhà, nhưng có một hạng người mà tôi ghét nhất không muốn dạy.
 - Hạng nào?
 - Đó là hạng bắt tài.
 - Nhưng mà trên đời này hạng bắt tài thì lúc nào cũng nhiều hơn thiên tài, vì vậy tôi không ghét họ, mà chỉ ghét một hạng người.
 - Hạng người nào? Trung Đan hỏi ngược lại.
 - Đó là hạng nô tài.
- Hấn cười to:
- Thật ư? Nhưng bọn bắt tài với bọn nô tài hạng nào đáng ghét hơn thì cần hỏi lại.
 - Bọn bắt tài chỉ đáng ghét chứ không đáng giận, trái lại bọn nô tài đáng giận hơn.
 - Cô nói có lý, bọn bắt tài chỉ vô dụng, còn với bọn nô tài thì thật là hạ tiện. Đối với người chuyên moi móc, luồn cúi thì không thể nào chịu được. Úc My, cô có vẻ nhìn rõ vấn đề hơn tôi, nhưng có một hạng bắt tài, chỉ thích lăn trong bùn nhơ phân thối, thân thể vừa hôi vừa tởm, thế mà lúc nào cũng cười ngạo kẻ tay trắng làm nên, họ lại còn tự cho mình hay, mình giỏi không cần ganh đua với đời, chịu an phận trong cuộc đời hạ tiện và gán cho những kẻ đang nỗ lực xây dựng là những phần tử có dã tâm, đua chen danh lợi không thanh cao. Đối với hạng thối tha này nói thật, tôi không xem họ ra gì cả. Không lúc nào tôi nghĩ

rằng: trên đời này người không xông xáo gì cả mà có được lợi danh. Giả sử như có đi nữa thì chẳng qua họ chỉ là một thứ bù nhìn.

- Đúng vậy. Tôi đồng ý.

- Tôi cũng nghĩ rằng những kẻ nhạo báng sự thành công của người khác chỉ vì họ không thành công được, hoặc vì họ không chịu cố gắng. Nếu chỉ ngồi không trong phòng trống, không cần phải tranh giành hay tốn sức lao động thì có lẽ họ sẽ vui vẻ chấp nhận ngay!

Tôi chăm chú nhìn Trung Đan, rồi hỏi:

- Thế anh có thuộc thành phần có tham vọng chẳng?

Trung Đan cũng nhìn tôi, gương mặt sáng sủa đầy cương nghị, điển hình ột tinh thần tranh đấu giàu nghị lực, nếu so sánh về cái mã đẹp trai thì thua xa Hạo Hạo, Hạo Hạo đẹp trai hơn lại có vẻ phóng khoáng, nhưng chọn loại điển hình cho hạng người thực tế và tự lập thì Trung Đan lại hơn. Dù không đẹp trai, y phức xốc xếch, ăn uống nhanh nhẩu, nhưng khi làm việc hay lúc dạy học chàng đều hết sức chăm chỉ.

Tôi thích nhất về suy tư của Trung Đan mỗi lần chàng yên lặng nhíu mày là tôi lại tưởng tượng ra bao nhiêu tư tưởng đang quay cuồng trong bộ óc lớn mà mỗi ngày phải bao nhiêu việc để thỏa mãn tinh thần cầu tiến của chàng. Trung Đan vẫn nhìn tôi với đôi mắt hơi khác thường, chàng nói:

- Đúng, cô có thể cho tôi là người đầy tham vọng cũng được, tôi không hề tự cho rằng mình thuộc loại thanh cao. Lúc nào tôi cũng dùng hết sức mình để làm việc, chinh phục những gì tôi cần chinh phục, không cần biết đó là danh hay lợi. Nhưng có một điều, đối với lợi lộc tiền tài tôi chỉ muốn mình không nghèo là được, chứ không đòi hỏi phải là phú ông, chỉ cần sống không thiếu thốn, tiền tài dư dả không ích lợi gì, vì nếu chỉ cần năm trăm ột ngày là cuộc sống của cô được đầy đủ, thì một triệu, chục triệu, trăm triệu hay một tỷ có nghĩa lý gì thêm nữa đâu, phải không cô?

Tôi gật đầu hỏi:

- Thế đối với công danh thì sao?

Đôi mắt Trung Đan chợt sáng ra, một lúc lâu chàng nói:

- Thuở nhỏ tôi có xem một quyển sách tên là “Anh hùng và những kẻ được ngưỡng mộ” cuốn sách này đã ảnh hưởng đến cuộc đời tôi, tôi mong rằng mình được ngưỡng mộ chứ không muốn là một bọt nước trên dòng, có thể vỡ ra không một âm vang. Sống một cuộc đời bình thản, vô danh là lãng phí! Tôi muốn được thành công, muốn là một anh hùng được vạn ngàn người ngưỡng mộ. Có lẽ cô cho tôi là hạng phàm phu tục tử chẳng? Ưc My.

- Cười anh phàm tục à? Không đâu, tôi hết sức ngưỡng mộ sự siêu phàm của anh. Thật vậy ai bảo anh phàm tục? Không, anh không phàm tục chút nào cả, vì có rất nhiều người khao khát được thành công nhưng không dám thú nhận còn anh thì không thế, anh đã nói thẳng điều anh muốn.

Chúng tôi đến cạnh vườn hoa. Tôi đứng lại.

Gia Gia đang trở tài hát, khoan thai tưới mấy cụm hoa, thấy chúng tôi đến, bà ngừng tưới, ngẩng đầu nhìn chúng tôi cười ngớ ngẩn. Trung Đan ôn tồn hỏi:

- Hoa nở hết chưa, Gia Gia?

- Hoa nở rồi.

Gia Gia ngớ ngẩn nói, đôi mắt tròn xoe nhìn tôi như khám phá ra một điều gì mới lạ. Thùng nước trên tay hạ dần xuống, nước đổ tung tóe. Để bà nhìn một lúc lâu, tôi cảm thấy hơi dễ chịu và bước đến gần bà cười:

- Nước trong bình đổ ra hết rồi kìa, Gia Gia.

Vừa nói tôi vừa tiếp lấy thùng.

- Để tôi giúp bà tưới hoa nhé, được không? Tôi thích tưới hoa lắm.

Bà ngạc nhiên nhìn, nhưng rồi cũng để tôi cầm chiếc thùng tưới lên những luống hoa, một tay tôi giữ áo vì sợ bị ướt. Nhìn những giọt nước ướt đầm trên hoa lá với ánh nắng mới lấp lánh sáng, tôi thích thú vô cùng. Rồi như vô tình một mặt tưới hoa, một mặt tôi hát bài mà Gia Gia thường hát. Đến khi nước trong thùng đã hết, tôi ngừng tưới, quay nhìn ra thì bất gặp Trung Đan đang ngắm tôi với đôi mắt chiêm ngưỡng và nụ cười trên môi, tôi mỉm cười đáp lại. Kéo thẳng nếp áo, đưa mắt lên gặp ánh mắt của Gia Gia. Gia Gia nhìn tôi sung sướng, những vết nhăn trên mặt ứng đỏ, đôi môi khép hờ, thái độ thật giống trẻ thơ khi trông thấy món quà vừa ý, tôi hơi ngạc nhiên, bước đến nắm lấy cánh tay trơ xương:

- Gia Gia làm gì vậy?

Bà vẫn nhìn tôi âu yếm, rồi chạy nhanh vào vườn hoa, ngắt lấy hai cánh hoa xong chạy trở lại. Hai đoá hoa màu vàng không tên. Cánh hoa không có vẻ gì quý giá cả, có lẽ là một loài cỏ dại. Bà trao hai cánh hoa cho tôi, gương mặt hồng hào vui sướng. Tôi Ngạc nhiên:

- Bà cho tôi đây à?

Hai cánh hoa được vào lòng tôi với bao nhiêu vẻ thành khẩn, tôi nhận lấy hoa gật đầu:

- Cảm ơn Gia Gia nhiều nhé!

Quay đầu sang nhìn Trung Đan, thái độ của hắn cũng tương tự khiến tôi không hiểu gì cả. Cầm hoa trên tay, tôi tiếp tục bách bộ với chàng một đoạn xa, quay đầu nhìn lại vẫn thấy Gia Gia đứng sững nơi ấy, chăm chú nhìn chúng tôi. Đưa hoa lên mũi ngửi, rồi lại cầm xem, tôi tò mò hỏi Trung Đan:

- Anh biết hoa này hoa gì không?

- Tôi nghĩ chắc nó thuộc loài Khổ Công Anh, một thứ cỏ dại. Chàng đáp - Hình như loại hoa này là thứ rẻ tiền nhất trong các loài hoa trong vườn này, nhưng nó lại là bảo vật của Gia Gia đấy. Bà ọ người hái tất cả các hoa nhưng trừ thứ này.

- Thật không?

Tôi nghi ngờ.

- Bởi vậy việc này có vẻ hơi lạ lùng đấy. Rồi Trung Đan trầm ngâm nhìn tôi: - Gia Gia có lẽ rất thích cô nên mới hái thứ hoa mà bà yêu quý nhất để tặng cô. Hành động hôm nay của bà hồi nào tới giờ tôi chưa hề thấy.

Chúng tôi bước vào rừng cây, đến ngồi dưới giàn hoa giấy. Tôi thần thờ nhìn đoá hoa vàng năm cánh của Gia Gia cho, tuy không đẹp, nhưng vương vấn một vẻ gì mong manh đáng thương.

- Đoá hoa đáng thương, Tôi nói - Hình như nó yếu đuối quá phải không? Cánh hoa nho nhỏ như có thể rơi ngay khi chạm đến.

Tôi đặt cánh hoa lên ghế, ngẫm nghĩ một lát nói:

- Anh có nghĩ rằng Gia Gia là người có tình cảm, biết vui buồn giận hờn hay không?

- Có chứ, Trung Đan đáp - Có lẽ bà ta còn nhiều ký ức trong tiềm thức.

Chàng nhìn tôi, đôi môi mím lại, đôi mày hơi cau, có lẽ tư tưởng đang quay cuồng trong đầu chàng.

- Tôi nghĩ bà ta cô độc vì không ai chịu kết bạn, và cô tử tế với bà, nên bà thích cô. Sự thật, bà cũng là người cũng có tình cảm và tư tưởng. Thế giới riêng của bà có lẽ còn dễ thương hơn xã hội chúng ta nữa là khác.

- Tại sao vậy.

- Vì bà chỉ cần có người cho cơm ăn, thấy hoa nở đẹp là sung sướng. Thỏa mãn rồi không có một đòi hỏi, không biết thất tình, tự ái cũng không... tất cả những điều phiền não đều không có. Ngoài ra lại không có trách nhiệm đối với sự hiểu biết, thế có phải bà quá giản dị sung sướng hơn chúng ta nhiều không?

- Trách nhiệm đối với sự hiểu biết là gì?

- Thế cô không nghĩ rằng sự hiểu biết là trách nhiệm của con người à?

Rồi chàng cười:

- Sự hiểu biết càng nhiều, con người càng thấy mình có trách nhiệm vì trí thức với tư tưởng luôn luôn đi đôi. Cô hãy xem, những người làm việc lao lực, quần quật suốt một ngày, tối về tắm rửa, ăn cơm xong là nhảy lên giường đánh một giấc ngon lành không cần suy nghĩ gì ngoài một giấc ngủ thỏa mãn. Trái lại với người học thức cao, tư tưởng phong phú thì lại khác, không phải chỉ cần ăn với ngủ mà họ còn cả một trời hiểu biết, suy nghĩ. Họ nghiên cứu bản tính con người, khoa học, xã hội, tìm hiểu cái này tìm hiểu cái kia lúc nào cũng làm cho đầu óc nứt ra để thỏa mãn nhu cầu tìm hiểu vô biên của họ. Cô thấy không, chỉ có hạng người trí thức mới phải dùng đến thuốc ngủ thôi.

Những câu nói của Trung Đan khiến tôi thích thú, hai tay ôm lấy gối nhìn lên những đóa hoa tím trên giàn tư lự, còn chàng ngả người về sau, cánh tay choàng ra bằng ghế phía sau, Trung Đan tiếp tục:

- Con người có hai trách nhiệm lớn đó là trí thức và tình cảm.

Tôi nhú mày, suy nghĩ:

- Như thế có ích lợi gì đâu?

- Sao lại không ích lợi? Chàng nói - Nếu mọi người như thế cả, thì cuộc sống vẫn bình thường biết bao. Cô chỉ cần đi săn thú kiếm thịt cho đầy bụng là thỏa mãn rồi, cuộc sống sẽ giản dị và sự bức mình sẽ giảm nhiều. Nhất là cô không phải lo lắng sợ thi rớt vào đại học, cũng như khỏi phải buồn khi chứng minh một bài hình học mãi mà không ra.

Tôi mỉm cười, chàng cũng cười theo, xong quay nhìn đồng hồ giật mình bảo:

- Chết chửa, gần tám giờ rồi. Thôi chúng mình phải trở về thực tế lo học đi là vừa. Ồ, mà hình như cô chưa ăn điểm tâm phải không? Mau đi ăn đi để học cho kịp. Hôm nay nếu tôi không làm thì giờ đầu chúng ta ôn Hình học, môn đau đầu nhất của cô đấy!

Tôi đứng dậy vươn vai, lười biếng đáp:

- O! Nói chuyện thích hơn học nhiều, Rồi nhìn hắn tôi nhản mặt nói - Anh Trung Đan, anh biết tôi nghĩ thế nào về anh không? Tôi nghĩ có lẽ anh là người có trái tim sắt đá nhất.

- Tại Sao?

- Anh xem, trong một không khí vui vẻ như thế này mà anh nở bắt tôi vùi đầu vào sách, anh thiên về lý trí nhiều quá, vì vậy tôi nghĩ anh là người ít tình cảm.

- Thật à? Chàng mỉm cười, đôi mắt sáng lên - Đối với điều cô nói, tôi nghĩ rằng tốt nhất là để thông thả hãy kết luận, đợi đến lúc nào chúng ta biết nhau rõ hơn đã nhé!

Tôi nhặt các cánh hoa trên ghế đá sửa soạn đi:

- Chúng ta không cùng đi sao? Anh ăn sáng rồi à?

- Tôi để cô 15 phút ăn điểm tâm. Chàng nói- Tôi còn được mười lăm phút xem sách.

Nói xong chàng đỡ quyển Tâm Lý Phổ Thông ra. Tôi cầm các cánh hoa bước về phía khu vườn. Đi một đoạn, tôi quay đầu lại:

- Anh biết không, giờ phút này tôi chỉ mong mình biến thành người thượng cổ.

Chàng nhìn tôi:

- Nhưng không được phải không? Sống trong xã hội thời đại này lúc nào cũng phải tranh đấu, vì vậy Úc My, đừng bao giờ làm kẻ yếu hãy làm một kẻ mạnh.

Tim tôi đập mạnh nhìn hắn, gương mặt thành khẩn đầy tình hứa nghị, gương mặt của một giáo sư tận tâm, tôi gật đầu, lòng mang mang xúc động.

- Anh cứ yên trí, tôi nhẹ nhàng đáp- Tôi sẽ cố gắng thi đậu vào Đại Học.

Cầm những cánh hoa, bước lên lầu trở về phòng, lấy chiếc bình đặt lên kệ sách xuống, thay những cánh hoa hồng bằng loài hoa vàng không tên này. Mãi nhìn những cánh hoa, 15 phút trôi qua, Trung Đan đẩy cửa bước vào:

- Sao? Cô dùng điểm tâm chưa?

Hắn hỏi, đoạn ngồi xuống trước mặt tôi, gỡ quyển hình học ra sắp sửa giảng bài.

- Rồi ạ!

Tôi nhẹ nhàng đáp.

- Ăn rất no.

Đoạn tôi nhìn hắn cười, và miễn cưỡng mở vở ra.

5. Chương 5

Một buổi chiều, tôi bước vào phòng Khởi Khởi. Khởi Khởi đang đứng cạnh cửa sổ một tay cầm giá vẽ, một tay cầm bút sơn dầu. Vừa lúc đó cô ta quay lại nhìn thấy tôi bước vào, chúng tôi gật đầu chào nhau.

Từ ngày dọn vào nhà họ La đến nay đã hơn tháng, tôi lúc nào cũng tìm cơ hội để gần gũi nàng, tôi mong ước được làm bạn với Khởi Khởi, có lẽ vì vẻ đẹp lạnh lùng của nàng đã quật ngã tôi; do đó, chẳng ngần ngại tôi bước đến gần nàng.

Phòng Khởi Khởi và của tôi có cùng cách bài trí nhưng phòng của Khởi Khởi trang nhã hơn, màn cửa, nệm giường tất cả đều xanh nhạt. Chiếc bình hoa trên bàn với những cánh hoa màu lam thoảng hương. Hôm nay Khởi Khởi mặc chiếc robe mỏng màu vàng nhạt, tóc buông xõa đứng cạnh cửa dáng điệu dàng như tiên nữ.

Tôi bước đến cạnh ngắm bức họa. Đó là bức họa phong cảnh, màu đỏ xâm chiếm gần hết hình bình nguyên với những ngọn núi đá và mặt trời sắp lặn, bức họa quá quen thuộc! tôi ngẩn người một lúc, Khởi Khởi nói:

- Tôi đã ăn cắp cách bố cục của bức tranh trong phòng chị. Nét tang thương và hùng vĩ của nó khiến tôi thích thú.

Tôi chợt tỉnh, thì ra thế, nhưng bức họa của mẹ nền xanh cơ mà (bức họa đó hiện đang treo trong phòng tôi). Nếu so sánh, bức họa của Khởi Khởi có vẻ tươi sống động hơn bức họa của mẹ, Hoàng hôn chiếm cả khoảng không, ngọn núi nổi bật hơn. Khi Khởi Khởi vẽ xong, nàng lui ra sau một bước ngắm nghía, xong lại cầm bút tô thêm lên nền trời đôi chim nhạn khiến cho bức họa càng gợi hình. Tôi buột miệng khen:

- Chị vẽ đẹp quá!

Khởi Khởi quay sang nhìn tôi lạnh lùng:

- Bức họa không do tôi nghĩ ra thì có gì là đẹp và hay đâu?

Lúc nào cũng thế, hình như nàng rất khó khăn trong việc tạo một gương mặt vui tươi và giọng nói dịu dàng để nói chuyện với người khác. Đã mấy trăm lần đụng phải trường hợp đó, biết được bản tính Khởi Khởi là như vậy, nên tôi, tuy có phần ngượng ngùng nhưng cũng không đến nỗi nào, bước đến cạnh bàn, tôi tìm lời lấp liếm:

- Chị thích những cánh hoa màu lam này lắm à? Nghe nói hình như tên nó là Đờng Quên Tôi phải không chị?

Cô ta nhìn tôi, thông thả đáp:

- Tôi thích loài hoa cánh lam vì nó hiếm, với những loài hoa thường thì tôi không ưa. Hơi nhú mày Khởi Khởi lại nói - Hoa này có phải là tên Đờng Quên tôi hay không thì tôi không biết, vì tôi có phải là nhà Thực vật học đâu?

Tôi ngược mặt lên trầm nghĩ, tốt nhất trở về phòng mình nằm sương hơn. Nhưng bỗng nhiên cô ta liệng bút đi, rửa những vết dầu sơn trên tay, đoạn quay sang tôi, đôi mắt mơ màng nhìn tôi chăm chú. Cô ta

đang dò xét tôi chẳng? Ngẩng đầu lên, tôi cũng ngắm Khởi Khởi. Trời ơi! Nàng quá đẹp, đẹp đến độ khiến người ta mê mẩn. Nếu tôi là con trai, có lẽ tôi sẽ vứt bỏ tất cả để theo đuổi nàng. Bỗng nhiên nàng nói:

- Chị giống cha hay giống mẹ?

- Theo tôi nghĩ, có lẽ giống mẹ tôi hơn. Tôi đáp và tiếp - Tôi thấy chị cũng thế.

- Đúng vậy. Nhưng tôi thích được giống cha hơn. Khởi Khởi trả lời.

- Sao vậy? Tôi hỏi - Mẹ chị đẹp mà chị còn đẹp hơn nữa mà!

Nàng nhìn tôi một lúc, sắp xếp dụng cụ, giấy bút xong nói:

- Chị có để ý cha tôi không? Ông ta đẹp trai lại có cá tính cứng cỏi, bất khuất giống như cây tùng cao vờ vọi, còn mẹ tôi? Nàng cúi đầu xuống suy nghĩ một lúc - Người giống như những cánh hoa vàng trong phòng của chị.

Nghĩ đến sự so sánh của Khởi Khởi, tôi thấy có đôi phần đúng. Giáo sư cứng cỏi thẳng thắn, còn bà Nghi thì quá yếu đuối. Sự kết hợp giữa hai người là cả một sự lạ lùng, phải chăng có một sức mạnh siêu việt nào đó an bài tất cả mọi việc ở đời này?

Có lẽ vì thấy tôi không nói gì cả nên Khởi Khởi cũng yên lặng theo, nàng tỉ mỉ dọn dẹp bút, giấy và dầu sơn, trong khi tôi rồi rảnh tựa lưng vào ghế, thuận tay với lấy quyển sách để trên bàn lật ra xem, đó là quyển tốc họa của Khởi Khởi.

Tấm đầu tiên là bản phác họa giáo sư với đôi chân mày rậm, râu hàm, tóc rối, mắt quắc thật sống. Bức thứ hai là cảnh hoa viên, bức thứ ba khiến tôi chăm chú nhìn, đó là gương mặt đàn ông trán rộng, mắt to, cằm vuông, đôi mắt nghiêm nghị đúng là Trung Đan. Lật thêm vài trang tôi thấy một cánh hoa màu lam nhạt, khung giấy trắng bên cạnh có tuồng chữ của Khởi Khởi với mấy hàng:

Đừng bóp nát những cánh hoa này, Anh có biết nó mang tâm sự gì trong ấy? Đừng vứt đi cánh hoa xanh nhạt, Vì anh phải biết nó vẫn có trái tim. Cũng đừng bảo rằng chúng ta chưa hề biết nó. Vì nó mang tên “Đừng Quên Tôi”!

Tôi chăm chú nhìn hàng chữ, rồi cánh hoa xanh nhạt, bỗng nghĩ vẩn vơ.

Trong lúc tôi còn đang xuất thần thì Khởi Khởi chạy vụt đến, giục lấy quyển sách trên tay, đôi mắt xinh đẹp kia giận dữ nhìn tôi:

- Chị làm gì thế?

- A! Tôi hoảng hốt - Xin lỗi, tôi không cố ý, tôi lật thử xem cái gì đấy mà.

- Lật thử xem à? Cô ta la to - Bộ mẹ chị không dạy chị là không nên tự ý lấy đồ của người khác xem hay sao?

Thái độ ngạo mạn, tàn nhẫn của Khởi Khởi khiến tôi giận dữ: tôi đứng thẳng người lên, không thể đè nén được cơn giận trong lồng trào ra, cảm giác bị sỉ nhục làm tôi cứng cỏi:

- Mẹ tôi dạy tôi nhiều thứ lắm chứ, nhất là phải biết thương người phải làm cách nào để thành người. Mẹ tôi nói, con đừng bao giờ chê cười người vì như thế người ta sẽ mắng vào mặt con. Nếu con thành thật đối đãi thân tình thì chẳng bao giờ người ta tệ bạc với con. Nhưng lúc nào con cũng phải biết rõ người, vì có một hạng người không có trái tim, họ không biết phân biệt thế nào là sự đùa bỡn thế nào là sự thành thật.

Cô ta ưỡn ngực về phía trước, trừng mắt nhìn tôi một lúc lâu rồi nói:

- Chị quả có người mẹ tốt, bà ta đã dạy cho chị biết là có một giống người không có trái tim dùng oán để báo đức phải không? Tôi nghĩ không có một người họ La nào trong nhà này lại không tốt với chị cả.

Tôi đỏ bừng cả mặt nhìn cô ta. Tôi biết câu nói của cô ta như thế còn nhẹ lắm, cô ta có quyền nói thêm những câu nặng nề khác nữa mà. Thái độ của Khởi Khởi như tát vào mặt tôi “Này Úc My, mày đừng quên rằng mày là đứa bé mồ côi mà nhà họ La này đã cho ở đậu”!

Tôi ứa nước mắt bỏ chạy ra cửa, vì chạy quá nhanh tôi đã va vào một người làm sách vở bắn tung rơi rải đầy đất, người ấy nắm lấy tôi:

- Ưc My, lại cũng cô, cô làm gì chạy nhanh thế?... Rồi như ngạc nhiên - Cô làm sao thế hở... ?

Tôi đưa tay quệt ngang mắt. Biết rằng nếu muốn khóc chỉ nên đợi lúc trở về phòng đã. Tôi lấy lại điệu bộ ngay ngắn gượng cười nói:

- Không, đâu có gì?

Hắn chăm chú nhìn tôi, đôi mắt tò mò dò hỏi, hắn gật gù nhỏ nhẹ nói:

- Khoan đã đợi tôi hỏi rõ ràng xem tại sao?

Tôi lắc đầu trước đôi mắt xúc động của hắn:

- Không, không có chuyện gì hết.

Nói xong tôi cúi xuống nhặt những quyển vở, hắn cũng cúi xuống phụ nhưng các quyển vở đã lượm hết. tôi thấy một vật rớt ra từ một quyển sách, đó là vật mà tôi đã nhìn thấy trong phòng của Khởi Khởi - Một cánh hoa ép màu xanh.

- Cái này là cái gì vậy?

Hắn có vẻ hơi bất mãn:

- Ồ, Khởi Khởi đó, lúc nào nó cùng ép hoa trong vở, tôi cũng không biết hoa gì!

Nói xong, hắn lấy cánh hoa và bóp nát, vo tròn lại sắp sửa vứt đi. Tôi lặng người, và đột nhiên thốt lên những câu thơ ban nãy.

- Ưc My cô đang đọc cái gì đó?

Hắn hỏi, đoạn nhìn tôi dò xét.

- Việc học đã làm cô mệt mỏi lắm phải không? Cô cũng nên nghỉ ngơi một chút, để chiều thứ bảy này tôi mời cô xem hát bóng, xong chúng ta sẽ bát phở. Tôi lúc nào cũng muốn.. Hắn bỗng thành khẩn nhìn tôi - Muốn mua tặng cô vài bộ áo quần. Ưc My, cô có nghi ngờ sự thành thật của tôi chẳng?

Tôi nhìn hắn. Tôi làm sao nghi ngờ hắn được? Đôi mắt hắn quá thành khẩn, lời nói lại ôn tồn thân mật. Những giọt nước mắt tròn mi, tất cả cảnh vật chung quanh như mờ hẳn. Hắn kinh ngạc:

- Ưc My, tôi đã làm cho cô buồn đó à?

- Không phải vậy, Trung Đan! Tôi nói, vẫn không quên nhìn hắn - Tại sao anh lại quá tốt với tôi như vậy? Ai cũng...

Tôi bỗng ngưng bật. Hắn nghi ngờ:

- Thế ai đã hiếp đáp cô?

- Không, không có ai cả.

Hắn lại dăm dăm nhìn tôi:

- Vậy thì cười lên đi chứ Ưc My, tôi biết cô không phải là đứa con gái đa sầu, đa cảm, đúng không? Hãy nghe tôi nói Ưc My, cô không phải là người cô độc. Hắn lại nhìn tôi cười - Cuộc đời tôi với cô giống hết nhau, nhưng tôi không bao giờ để cho nỗi buồn lấn át tôi cả.

Tôi gật đầu bước về phòng. Tôi sẽ không bao giờ buồn nữa, thật vậy, vì tim tôi đang hát một bản nhạc vui.

6. Chương 6

Chuối ngày dài trôi nhanh. Một buổi chiều mưa to đầu hè đuổi xua đi bao nhiêu nóng bức. Chiếc móng trời chắn ngang rừng cây xanh, ánh nắng chiều tiếp nối theo sau nhuộm đỏ cả mái nhà mốc xám, rừng cây, đồng cỏ và cả bầu trời. Cảnh hoàng hôn thật đẹp với những trận gió tươi mát khiến mọi người cảm thấy sảng khoái. Bước ra khỏi phòng, chạy bay xuống thang lầu, miệng tôi không quên lẩm nhẩm bài học:

- “Thiên tương giáng đại nhậm dữ tư nhân giả, tất tiên khổ kỳ tâm chí, lao kỳ cơ cốt. Không phân kỳ thân, hành, phát loạn kỳ sở vi, sở dư”

Bỗng có tiếng người đọc tiếp:

- “Đông tâm nhãn tánh, tăng ích kỳ sở bất năng”.

Tôi ngẩng đầu nhìn, thì ra là Hạo Hạo, hần đang đứng tì lưng vào lan can ở cuối thang lầu, hai tay tựa cằm đặt trên cây chống, mỉm cười tinh nghịch nhìn tôi:

- Ưc My, bộ cô muốn làm con mọt sách nữa sao?

Tôi cười nói:

- Anh Trung Đan là một ông thầy dữ lắm, anh biết không?

Nụ cười trên môi hần chợt ngưng một lúc xong lại cười xòa. Hai tay vòng ngang ngực, hần nhìn tôi thăm dò:

- Thế, cô với Khởi Khởi đều nể nang Trung Đan lắm à? Theo tôi nghĩ thì cô hãy còn trẻ phải có một chút sinh khí chứ tối ngày co rút mãi trong sách vở thì không thể bình thường được. Bản tính cô thuộc vào loại hồn nhiên và vui nhộn, chứ nào phải mọt sách đâu, phải không?

- Sao anh biết? Tôi hást hàm hỏi.

- Nhìn dáng đi của cô là biết chứ gì, đi không ra đi, chạy cũng không ra chạy, lúc nào cũng như muốn đâm sầm vào người khác.

- Hứ!

Tôi nguyền hần, đoạn ngồi ngay xuống thang lầu, tay chống cằm giận lẫy:

- Phải, mẹ tôi cũng thường nói tại tôi đi đứng không vững vàng nên không thể nào trở thành một tiểu thư trang nghiêm đài các được?

Nụ cười trên môi hần càng tăng thêm vẻ điệu cợt:

- Tiểu thư đài các ư?

Hần lại nháy nháy đôi mắt:

- Không, tôi biết nơi cô xuất thân không phải là một gia đình giàu có, vì vậy ngay cả dáng điệu cử chỉ của cô cũng không có vẻ gì là quý phái cả. Cô với Khởi Khởi khác biệt với nhau, mặc dù nó có vẻ trang nghiêm, quý phái hơn cô, nhưng đối lại cô hồn nhiên và dễ thương hơn nó. Đối với tôi, cô có biết giữa hai người tôi thích ai hơn không?

Tôi thở dài:

- Có lẽ chị ấy dễ thương hơn, tôi cũng muốn bắt chước cách đi đứng dịu dàng, hành động cho trang nhã, nhưng mà... Tôi lắc đầu - Có lẽ tại Khởi Khởi cao quý hơn tôi nhiều, nhất là trên phương diện thể chất...

- Cô có nghĩ là Khởi Khởi dễ thương lắm à? Hần hỏi tôi - Cô có biết rằng nó còn thiếu một món mà con người cần phải có hay không?

- Thiếu cái gì?

- Thiếu sự sống động. Này Ưc My, cô nên là cô mà đừng bao giờ bắt chước nó!

Đoạn ngấm nghĩa tôi một lúc, hần nói:

- Ưc My cũng đẹp, cũng dễ thương lắm chứ. Tôi thích vẻ ngộ ngáo và tự nhiên của cô.

Ngưng một chập rồi hần lại cười bảo:

- Khởi Khởi hồi nào tới giờ chưa hề dám ngồi bệt xuống thang lầu như cô thế này.

Vừa nghe hần nói, tôi nhồm dậy ngay, hần lại cười lớn:

- Bộ Ở ván cầu thang có dính hờ cô? Hay là có lửa? Cô làm gì mà như bị đốt không bằng!

Tôi tròn mắt nhìn hần, miệng chu chéo:

- Bộ anh trêu được ai anh mới vui thích được sao mà anh cứ mãi chọc quê tôi hoài thế?

Hần càng cười to:

- Đúng vậy, nhưng đừng có lo, để từ từ tôi dạy cô cái thú trêu người nhé!

- Tôi không thú nổi cái trò đó.

- Nhất định sẽ thú lắm mà, tôi biết, vì tôi với cô cùng một loại với nhau.

Tôi quắc mắt nhìn hần. Đôi mắt to đen tinh quái trên gương mặt sáng, mái tóc tuy chải xong vẫn lòa xòa trên trán, chiếc mũi hinh lên, theo sách tướng thì những con người có gương mặt này thường là những con người có quyền bính trong tay. Đôi môi mỏng với nụ cười tinh quái, đó là một nụ cười khiến người mất cảm tình.

Tôi bước xuống thang lầu đi về phía cửa, mở cánh cửa kiếng ăn thông ra vườn hoa. Bên ngoài, trên bậc thêm một đôi giày trượt tuyết để nằm đấy. Tôi quay đầu lại nhìn hần, bộ quần áo thể thao bó sát một thân thể khỏe mạnh, chứng tỏ hần vừa mới chơi xong. Hần bước đến gần tôi, rồi nhìn đôi giày hỏi:

- Cô thích thể thao không?

- Thích chứ! Tôi đáp.

- Biết bơi không?

Tôi gật đầu.

- Thế chủ nhật tới, tôi mời cô đến hồ Bích Đàm bơi nhé?

Hần nói, đoạn bước xuống thềm.

- Cô biết trượt băng không?

Tôi lắc đầu.

- Xuống đây, tôi dạy cho, học một lúc là biết ngay!

Môn trượt băng như có một cái gì hấp dẫn, lôi cuốn, tôi cưỡng không lại ý thích. Đã từ lâu rồi tôi hằng ước ao học cách trượt băng nhưng không có cơ hội. Khoảng sân ciment bên dưới bậc thềm không rộng lắm, lại vì vừa mưa xong nên những vết bùn ẩm vẫn chưa khô.

Hạo Hạo cầm lấy chiếc giày nhìn tôi:

- Ngồi xuống mang vào chân đi!

Tôi hơi do dự, rồi cũng ngồi xuống thềm. Đôi mắt hần nhìn như đang thích thú. Tôi bắt hần cười việc tôi vừa nhảy nhồm ở cầu thang thì giờ lại ngồi xuống bậc thềm. Nhưng mà mặc hần, việc học trượt băng làm tôi thích thú hơn là để ý đến hần. Hạo Hạo cúi người xuống phụ tôi cột chặt chiếc giày vào chân.

- Bây giờ nhé, thử đi một chân trước xem sao, đừng ham đi quá nhanh. Đứng dậy xem nào!

Hần ra lệnh, tôi đứng lên thử.

Trọng tâm của con người tôi hình như đã đi đâu mất, tôi ngã tới ngã lui, vội vàng lấy chiếc chân còn lại giữ vững thân thể, nhiều lúc đi thử đều không được, lúc nào cũng muốn trượt té cả. Hần đứng bên cạnh khoanh tay nhìn một lúc, đoạn dìu tôi đến bên thềm, bậc dọc:

- Tôi thấy cô ngu ơi là ngu! Ngồi xuống coi, có bấy nhiêu mà học cũng chẳng nên thân, tôi chỉ còn dùng cách cứng rắn để dạy cô thôi.

Vừa nói hần vừa lấy thêm một chiếc giày còn lại mang vào chân tôi, rồi lại cười:

- Bây giờ thì không còn tựa vào đâu được nữa. Đứng dậy cho cẩn thận xem!

- Đừng đùa, tôi không thích bị ngã chút nào đâu! Tôi đáp.

- Vậy thì cô phải ráng giữ sao cho đừng ngã mới hay chứ!

Hần nói xong không đợi tôi phát biểu ý kiến gì cả, nắm lấy hai tay tôi tôi đứng dậy. Tôi hốt hoảng hét to, tay vẫn nắm chặt lấy hần. Bốn cái bánh xe bên dưới chân vừa chạm đất là như mắc toa không lăn không được. Thân hình tôi ngã về phía trước, trong khi đôi chân lại chạy toạc về sau. Tôi hốt hoảng ôm chặt lấy tay hần hét:

- Làm cái gì kỳ vậy. anh muốn phá tôi hả? Ồi, ời. Không được đâu, té bây giờ, ái ái... Không được, ngã cho coi.

Tôi la lớn như thế, mà hần như giả điếc không thèm để ý đến, lại còn cố gắng bỏ tay tôi ra. Rút được tay về, hần nép sang một bên, trong khi tôi bị mất điểm tựa, giống như đầu xe hỏa bị đứt thắng, trượt tới trượt lui trên sân. Hần đứng bên sân, vòng tay trước ngực hét to:

- Giảm bớt tốc lực một chút! Để trọng tâm ra sau một chút. Rồi! Nếu hai chân chạy theo hai ngã phải rút bớt một chân lại.

Có lẽ chỉ có trời mới biết tôi đã làm thế nào để giảm bớt tốc độ, phải để trọng tâm ra sau một chút là như thế nào? Chỉ biết bản năng sợ té đã khiến tôi phải tìm đủ cách để giữ thăng bằng cho cơ thể, trong lúc đôi tay quơ quào lung tung trên không. Thật tội nghiệp cho đôi tay tôi lúc đó biết chừng nào vì có lẽ hần cũng muốn giúp tôi lắm trong việc chế ngự đôi chân không còn nghe tôi chỉ huy nữa. Nhưng rồi sự cố gắng của tôi cũng chẳng giúp ích được gì. Tôi nghe tiếng Hạo Hạo hét to:

- Ưc My, chú ý! Coi chừng lọt ra khỏi nền ciment, xử dụng ngay hai bánh xe đầu mũi giày, chân trái giơ cao lên. Ưc My, chú ý! Trời!!

Sau tiếng la của hần, tôi - chiếc đầu xe hỏa đứt thắng - đâm thẳng ra khỏi nền ciment, lọt ngay vào vũng đất bùn chưa khô do cơn mưa lúc nãy để lại! Tại sao chui vào đâu không chui mà chui sang hướng này?

Sau tiếng “trời” của Hạo Hạo là tôi không còn biết gì nữa, chỉ nghe một tiếng “tôm!” thì đã thấy mình đang ngồi trong vũng nước, hai cánh tay chống sâu xuống bùn, chỉ có đôi chân mang giày là lú khỏi mặt nước.

Hạo Hạo bước đến, khom người xuống nhìn tôi, chân mày nhíu cao, có lẽ lúc ấy đôi mày tôi cũng thế. Đôi mắt hần mở rộng như tôi. Chúng tôi cứ nhìn nhau một lúc rồi bỗng phá lên cười lớn, cười ngặt nghẽo. Tôi nghĩ rằng có lẽ hần đang cố gắng gom góp tất cả nụ cười trong đời hần ra cười luôn một lần cho thỏa thích.

Tiếng cười của hần chưa dứt, tôi đã thấy có bóng người chạy về phía chúng tôi. Tôi ngẩng đầu lên, trời ơi! Giáo sư La Nghị! Ông ta khom người xuống nhìn tôi. Thân hình to lớn của ông như cái núi che khuất cả mặt trời trước mặt. Tia mắt long lanh từ trong đám rừng râu tóc rối kia chiếu vào người tôi, cái nhìn như lạ lùng, rồi như không tin rằng điều mình nhìn thấy là đúng, ông đưa tay lên dụi mắt, xong lại mở mắt lớn ra nhìn tôi một lần nữa. Nhìn từ đầu đến chân, miệng lại lăm bặm một tràng dài. Một lúc sau, ông hậm hực:

- Hừ, Ưc My! Tôi nghĩ rằng việc em ngồi ở trong vũng bùn như thế này không hay chút nào cả!

- Vâng ạ. Tôi gật đầu, miệng lúng túng - Vâng tôi cũng không thích ngồi đây chút nào hết.

Giáo sư lại nhíu mày, lắc đầu:

- Tôi cũng thấy nó không đẹp.

- Vâng không đẹp thật. Tôi lại gật đầu.

- Được rồi. Ông ta đắm đắm nhìn tôi - Thế em ngồi trong đó làm gì thế?

- Dạ! Tôi... Đôi mắt mở to, tôi không biết nói sao bây giờ, chỉ biết đưa đôi chân có mang giày trượt băng lên nói - Tại như thế này này, nếu dưới đôi giày của giáo sư cũng có mang mấy chiếc bánh xe như thế này thì ngồi vào nơi này rất dễ dàng ạ.

Đôi mày trên trán ông càng nhíu lại, trợn mắt nhìn đôi giày hàng mấy giây đồng hồ sau đó ông gật đầu như hiểu được lý do. Đưa tay lên vuốt mũi, giáo sư vẫn nhần nại:

- Thế bây giờ em muốn ngồi trong ấy đến bao giờ.

- Dạ! Tôi le lưỡi liếm mép - Tôi không thích ngồi một giây nào cả, nếu giáo sư chịu giúp kéo em ra khỏi nơi này.

Tôi cố gắng rút cánh tay trong bùn ra, cố nhiên là bùn trên tay vẫn còn rất “đẹp”. Giáo sư Nghị chăm chăm nhìn vào cánh tay tôi, có lẽ ông sẽ phải hối hận nếu phụ giúp, nhưng sau đó ông ta vẫn lờ tôi lên. Ông nắm lấy bàn tay tôi. Trời ơi! Cánh tay sao mạnh và to dễ sợ! Ông kéo mạnh, thân hình tôi được nhấc bổng lên, nước từ trong robe chảy tuôn xuống. Vì ông nắm quá chặt nên tôi thấy đau ơ là đau.

Khi ra khỏi vũng nước, tôi mới thấy được việc không ổn, vì vừa đặt chân xuống đất xong tôi mới phát giác đôi giày trượt băng vẫn còn trên chân và bánh xe bắt đầu lăn như điên tôi không thể chế ngự được, tôi ngã người về phía trước như mũi tên bắn đi, chỉ nghe tiếng của giáo sư La Nghị hét ầm ỉ:

- A, a... lại làm cái trò quỷ gì nữa đây?

Trong khi tiếng cười của Hạo Hạo bên cạnh lại dòn tan. Tôi bất cần để mặc cho hai cha con họ cợt nự hay cười đùa, cố giữ thăng bằng cho cơ thể, vì tôi không muốn diễn trò hề một lần thứ hai nữa. Giữa lúc tôi đang quờ quạng một cách nguy hiểm thì có tiếng mở cửa phòng ăn, tôi như bị hoa cả mắt vì thân hình đang đổ ập về phía đó, tôi hét:

- Coi chừng! Coi chừng tôi đâm tới!

Vừa dứt câu, thì “ầm!” một tiếng, tôi đã ngã người vào lòng hắn. Có lẽ ngoài ý muốn, hắn giữ lấy tôi, định thần kỹ thì ra là Từ Trung Đan. Sự đau đớn do việc va chạm làm hắn nhăn nhó, một tay giữ lấy vai tôi, hắn hỏi:

- Úc My, cô làm gì mà như hỏa tiễn bay thế này?

Nương theo thế, tôi ngồi xuống bực thềm, việc đầu tiên là tháo đôi giày ăn hại này ra. Hạo Hạo đã nín cười, hắn bước đến bên cạnh, cúi xuống nhìn tôi với đôi mắt tinh quái đáng ghét! Tôi quá giận liệng thẳng đôi giày vào người hắn nói:

- Chắc anh sung sướng lắm phải không? Tôi biết mà, anh chỉ vui khi chọc phá tôi mà thôi!

Hắn vẫn nhìn tôi, nụ cười dần dần tan biến, cúi mình nhặt đôi giày trượt băng cầm trên tay, hắn nói như không nghe thấy:

- Úc My, cô đã tìm thấy được những bí quyết để trượt băng rồi, từ đây mỗi ngày chỉ cần tập vài phút là cô có thể vững vàng hơn cả những người biết đi lâu nữa là khác.

Lặng lặng một lúc hắn lại nói:

- Ráng thông minh một chút Úc My nhé, đừng có khù khờ khờ khờ như chó cắn tiên ông Lữ Động Tân!

Nói xong, hắn bước lên ngạch cửa sửa soạn quay đi. Tôi đứng trơ ra đó với áo quần, tay chân đầy bùn nhìn hắn.

Bỗng nhiên có tiếng quát lớn:

- Đây Hạo Hạo, mày đứng lại đó.

Tôi quay sang, giáo sư La Nghị đang hùng hổ bước đến.]

- Việc gì nữa đó hở ba?

Hạo Hạo từ bậc thềm quay sang thái độ khiêu khích:

- Con có xúc phạm gì tới ba đâu?

Giáo sư La Nghị la lớn:

- Tao cảnh cáo mày, từ rày mày muốn làm ma làm quỷ gì bên ngoài cũng được, nhưng trong nhà này, tao muốn mày để tao được yên ổn một chút!

- Con có làm gì khiến ba không yên đâu?

Hạo Hạo nhìn cha với thái độ ngạo mạn.

- Bộ ba không cho phép con dạy cô Úc My trượt băng nữa à?

Hắn lại quay sang nhìn tôi, vẻ châm chọc hiện rõ trên mặt. Tôi không biết hắn đang trêu tôi hay trêu giáo sư La Nghị? Hắn lại chậm rãi tiếp:

- Thôi được dù sao con cũng mừng cho cha tìm thấy được một cô bé hợp ý.

Nói xong hắn xoay người bước đi luôn. Giáo sư La Nghị giận dữ, như một hỏa diệm sơn bốc khói, chiếc mũi ông nở to ra, miệng lăm lăm cục cằn, âm thanh vương vít trong ổ họng. Một lúc lâu quay sang thấy tôi vẫn còn ngồi nơi ngạch cửa cơn giận như được chỗ trú, ông chỉ vào mặt tôi hét:

- Úc My, em làm gì ở đây chứ?

Tôi ngạc nhiên nhìn ông ta, chỉ có trời mới hiểu ông muốn nói gì? Không đợi tôi đáp ông lại tiếp tục!

- Đây, tôi cho em hay nhé, ngoài việc học tôi không cho em làm một cái gì khác, em ở nhà tôi, bắt buộc phải nghe lời tôi, bằng không...

Câu nói chưa dứt, ông ta đã quay đi, miệng vẫn lăm lăm. Bỗng ông quay lại trừng mắt đe dọa tôi, rồi hậm hực bước vào thư phòng.

Tôi vẫn ngồi yên, tay chống lên gối, tì lên cằm, mắt nhìn trần trời bóng đêm đang che phủ vườn hoa. Có người vỗ nhẹ lên vai tôi, tôi quay lại thì ra Từ Trung Đan đã ngồi bên tôi lúc nào không rõ:

- Nào, cho tôi biết đầu đuôi câu chuyện ra sao?

Tôi vung tay:

- Thì như anh đã thấy lúc này đây!

Hắn nhìn tôi mỉm cười

- Đây Úc My, cô thử đoán coi cô bây giờ giống cái gì nè?

- Thế anh nói tôi giống cái gì?

- Giống thẳng hè trong gánh xiếc!

- Hứ!

Tôi nguyền hấn, xong nhìn đôi tay lấm bùn tôi nghĩ có lẽ mặt tôi cũng bẩn không ít, thế là tôi nhảy qua bát tam cấp, một tay vén chiếc áo đầy bùn, vừa đi tôi vừa nói:

- Như vậy tôi phải đi tắm ngay mới được!

Bước qua hai bậc thêm tôi lại quay sang hỏi:

- Anh Trung Đan, theo anh việc học Đại Học có cần thiết không?

- Cái gì?

Tôi cắn lấy răng đáp.

- Tôi không muốn thi vào Đại Học nữa!

- Tại sao? Hắn chăm chú nhìn tôi.

- Vì tôi muốn rời khỏi nhà này.

Trung Đan bước đến đứng trước mặt tôi đưa tay ấn nhẹ trên vai, hần nói:

- Ưc My, cô cần phải thi vào Đại Học tại vì cô nghèo, mồ côi lại không nơi nương tựa. Việc học và khả năng con người là quan trọng hơn cả cô biết không? Hãy thực tế một chút, Ưc My ạ!

Tôi nhìn hần, khẽ gật đầu vì tôi đã biết rồi, biết từ lâu rồi, biết nhiều hơn cả những điều Trung Đan đã nói. Vâng, chỉ tại tôi nghèo, mồ côi, không nhà không cửa nên tôi phải cố gắng, phải cố tự chủ để giành lấy một chỗ ngồi trong cuộc đời ở trọ.

Tôi bỏ đi về phòng. Xô cửa bước vào, tôi bỗng ngạc nhiên vì bà La Nghị đã ngồi trong phòng tôi tự bao giờ, bà ta đang ngắm bức ảnh chụp cha tôi, mẹ và tôi trên vách. Mái tóc chải thật gọn, vẫn chiếc áo trắng phất phơ trên thân hình gầy đét của bà, mặt ngược cao để lộ chiếc cằm nhọn và chiếc cổ trắng thật đẹp... Trông thật giống như bức tượng sáp của các nhà điêu khắc. Bước vào bên trong phòng, khép cửa lại, có lẽ tiếng khép cửa đã làm cho bà giật mình, bà quay lại chăm chú nhìn tôi như một người xa lạ.

- Chào bác ạ.

Tôi mỉm cười chào bà. Bà Nghị vẫn nhìn tôi không đáp, tôi đến cạnh ngược lên hình giải thích:

- Tấm hình này chụp lúc cháu vừa được 6 tuổi, bác thấy cháu lúc ấy trông dễ ghét ghê nhỉ. Nghe mẹ thường kể lại thì cháu lúc nhỏ giống như chú mèo con chỉ thiếu những cọng râu ở mép nữa thôi.

Nói xong, tôi cười lớn trong khi bà ta vẫn lặng yên nhìn tôi, rồi bỗng nhiên bà đưa tay lên vuốt má tôi, đẩy những cọng tóc ngắn lòa xòa trước trán ra sau, và chăm chú nhìn. Đôi mắt to, sâu hút của bà đẹp làm sao, đáng điệu khoan thai, từ tốn, khiến tôi như bị bà nuốt hồn. Hôm nay đôi mắt bà nhìn tôi thật dịu dàng, dịu dàng như đôi mắt của Giáo Sư La Nghị đã từng nhìn tôi. Một lúc sau, bà bỗng thở dài, nhỏ nhẹ như nói với chính bà:

- Khởi Khởi ơi!

Tôi ngờ ngợ:

- Khởi Khởi? Bác muốn gọi Khởi Khởi đến đây à?

- Không.

Bà nhỏ nhẹ đáp, đoạn nắm lấy tay tôi kéo đến cạnh giường. Bà ngồi xuống và để tôi đứng cạnh. Bà lại thở dài, trầm mặc.

- Lúc em sáu tuổi, cuộc sống của em có sung sướng không? Cha em là người ra sao?

- Dạ, con cũng không nhớ rõ, chỉ biết người là một giáo sư trung học, cận thị. Nhưng mẹ nói cha con rất thật thà, siêng học lắm. Con nghĩ có lẽ người rất tốt.

Bà Nghị xoa vai tôi hỏi:

- Thế tại sao cha em mất đi?

- Nghe nói vì bệnh phổi. Tôi đáp thật nhỏ - Vả lại lúc đó nhà con cũng quá nghèo.

Hình như bà Nghị hơi rùng mình, bàn tay bà xiết chặt vai tôi hơn:

- Gia đình con nghèo lắm hay sao?

- Vâng ạ Nếu không thì có lẽ mẹ con đã không phải chết sớm như thế mà có thể kéo dài thêm 2, 3 năm nữa. Vì nếu có tiền trị bệnh bằng quang tuyến, giải phẫu, hoặc đưa qua Mỹ chạy chữa thì chưa chắc đã chết. Đáng này. Tôi nói nhỏ - Vì nghèo quá biết làm sao?

Bà Nghị càng lúc càng run rẩy, cánh tay tôi bị bà xiết quá chặt nên tôi phải quỳ xuống tựa vào gối của bà. ỉ Ngược mắt nhìn lên một thoáng giây, tôi bỗng cảm thấy như vẽ ngăn cách giữa tôi với bà không còn nữa, chúng tôi như thân thiết nhau tự bao giờ. Bà Nghị lại vuốt mái tóc ngắn của tôi, run giọng nói:

- Nhưng mà, con rất giống như...

Đôi mày bà hơi chau lại, đôi mắt lơ lơ hần.

- Con có vẻ rất sung sướng và không hề buồn khổ.
- Vâng ạ, từ nhỏ con chưa hề biết khổ là gì, mẹ con thường gọi con là vô ưu thảo.
- Vô... Ưu Thảo, cô quên sầu. Bà ta lặp lại từng chữ một. - Thế còn mẹ của con, người cũng không buồn phiền gì ư?
- Không phải thế. Tôi thở dài - Mẹ thường buồn lắm chứ, nhưng lúc nào người cũng nhìn thẳng vào thực tế. Người là một người đàn bà can đảm, cứng cỏi.

Bà Nghị không nói gì nữa đăm đăm nhìn tôi, đôi mắt đen thẫm như một màn sa mù vây kín, rồi những giọt nước mắt long lanh.. Tôi hoảng hốt đứng lên sợ phải gặp trường hợp xảy ra như hôm trước, nhưng bà ta bỗng vỗ nhẹ tôi, ôn tồn bảo:

- Con đừng sợ bác.
- Không, con không sợ. Tôi không biết nói gì khác.
- Bác sẽ không bao giờ làm cho con đau đớn.
- Vâng, con biết.
- Chị ấy là người tốt.

Rồi như sợ tôi không hiểu, bà Nghị lại tiếp:

- Tôi nói mẹ em đấy!

Một giọt nước mắt rơi trên tay tôi, bà Nghị sụt sùi:

- Chị ấy quá tốt, tốt đến nỗi...

Rồi thêm một giọt nước mắt rớt trên tay tôi khiến tôi hoảng hốt la to:

- Bác Nghị, bác đừng xúc động quá!...
- Tôi không xúc động. Bà Nghị bỗng nhiên như tỉnh hẳn - Vì chỉ có những con người có trái tim mới biết đau xót, còn những người không có trái tim như tôi làm sao đau xót! Em không hiểu. Tôi không xúc động bao giờ cả!

Lại một chuỗi nước mắt rơi xuống vỡ tan. Tôi không biết gì hơn là nhìn bà ta. Chết rồi! Bà ấy lại nổi cơn nữa rồi. Tại sao mỗi lần nhìn thấy mặt tôi là bệnh bà ta lại tái phát? Phải chăng trên thân thể tôi chứa chấp một cái gì kích thích cơn bệnh của bà.

Bà Nghị vẫn nhìn tôi, tiếp tục những câu nói vớ vẩn:

- Trên đời này không phải ai ai cũng đều có trái tim cả đâu mà hầu như đa số là không có trái tim, có một số khác lại không có linh hồn. Thật tội nghiệp cho tôi, tôi là người không có cả trái tim lẫn linh hồn, tôi chỉ có một thể xác... một thể xác đáng ghê tởm và vô dụng...

Tôi ngạc nhiên tột độ nhìn bà Nghị mà nói không ra tiếng, trong lúc sợ hãi cực điểm thì phòng mở rộng, chiếc đầu rối bù của giáo sư La Nghị thò vào. Như gặp cứu tinh tôi la lớn:

- Giáo sư!

Giáo sư La Nghị bước vào phòng. Chợt nhìn thấy bà vợ đang sụt sùi khóc, ông có vẻ hoảng hốt hơn cả tôi, vội nắm lấy vai bà Nghị lắc nhẹ hỏi dồn dập:

- Sao thế, sao thế hở em?

Bà Nghị khẽ thở dài, đoạn tựa đầu vào lưng chồng giọng ngọt ngào yếu ớt:

- Không có chuyện gì cả, em chỉ nói chuyện với Úc Mỹ thôi.
- Có thật vậy không?

Giáo sư La Nghị vừa dỗ vợ vừa hỏi, dáng dấp ông giống như người cha đang vỗ về đứa con gái cưng đang làm nũng

- Thế tại sao em khóc hử? Giọng nói ngọt lịm của ông như có thể chảy ra nước. - Tại sao vậy.

Rồi bỗng nhiên ông quay sang tôi trừng mắt, giọng điệu trở nên cộc lốc:

- Ưc My, cô nói gì để cho bác gái khóc đấy hả?

- Tôi à? Tôi ngạc nhiên - Tôi nói gì đâu?

- Nhất định cô vừa nói cái gì đây?

Ông ta như đoán chắc. Bà Nghị thở dài:

- Anh! Anh đừng dữ dằn như vậy với Ưc My, nó là đứa bé dễ thương lắm.

Giáo sư La Nghị vội cải chính:

- Không, không, anh nào có dữ dằn với ước My đâu? Nó là đứa bé ngoan lắm mà.

Bà Nghị lại thở dài:

- Có, anh đã dữ dằn với nó. Nghị, anh hãy thương nó, hãy chăm sóc nó chu đáo nghen anh.

Bà Nghị tựa đầu vào ngực chồng, sụt sùi khóc. Giáo sư La Nghị càng hoảng hốt:

- Ồ, ờ, thôi em đừng khóc nữa. Nhã Trúc, Nhã Trúc, em đừng khóc nữa, anh sẽ không dữ dằn với nó nữa đâu, em xem này, anh đối với Ưc My rất tốt cơ mà!

Bà Nghị đã nín khóc. Giáo sư đỡ dậy và dìu bà vợ ra khỏi phòng tôi. Đứng bên trong nhìn theo dáng hai người đang tựa nhau khuất ngoài cửa, lòng tôi bỗng bồi hồi. Một cảm giác lạ lùng khó tả như vậy quanh lấy tôi, cảm giác đó giống như màn đêm đang lùa vào từ khung cửa sổ: mù mờ, rối rắm, mông lung và tràn đầy bí mật...

7. Chương 7

Lại một đêm trăng sáng. Khi lững thững bách bộ trong vườn hoa, nhìn bóng mình và bóng cây lúc phân lúc hợp, hương hoa thơm ngát khiến tôi cảm thấy thật dễ chịu.

Sau một ngày tập làm quen với thành ngữ Anh văn, cách ghép câu một cách máy móc làm cho đầu tôi muốn vỡ. Bây giờ thì hãy để cho những cơn gió đêm quét sạch đi bao nhiêu công thức văn phạm trong đầu.

Mặt trăng vừa to vừa tròn treo lơ lửng trên ngọn cây. Ngắt lấy cánh hoa loa kèn, phần giữa lõm, trong khi cánh hoa bên trên nở xòe ra tạo nên dạng chiếc cốc rượu vang, tôi nâng cánh hoa lên cao hướng về mặt trăng mời mọc một cách trẻ thơ:

- “Cử bôi yêu minh nguyệt. Đối ảnh thành tam nhân”.

Quay đầu lại nhìn xuống đất tìm bóng mình dưới ánh trăng ngả dài trên mặt đất với chiếc áo ngủ và mái tóc ngắn tung bay theo gió. Bỗng nhiên tim tôi nhảy thót, cơn lạnh chạy luồn trong thân làm nổi da gà, vì dưới đất không những chỉ có một chiếc bóng duy nhất của tôi mà cách đó khoảng hai ba thước, chiếc bóng thứ hai cũng mang áo ngủ nhưng tóc dài hiện ra, đó là bóng một người đàn bà.

Trong lúc tôi ngẩn ngơ vì kinh ngạc thì chiếc bóng biến mất. Ngẩng đầu lên gió đêm rít nhẹ trong khu vườn âm u, chung quanh không có một người, bản năng tự vệ khiến tôi lùi ra sau hai bước. Lúc đó tôi mới phát giác mình đang đứng bên ngoài khu rừng cây. Từ lúc nghe nói nơi đây có ma, tôi thường tránh không đi đêm qua đây nữa, thế mà hôm nay có phải chẳng ma đưa lối quỷ dẫn đường về khiến tôi bước đến cạnh nó?

Quay người lại đi vội về phía nhà, tôi không cần biết rằng chiếc bóng ban nãy vừa bắt gặp có phải là ma hay không; tôi nghĩ, điều tốt nhất là tránh trước thì hay hơn.

- Ôi!

Một tiếng than kéo dài, theo gió lọt vào tai khiến cho tất cả tóc tai tôi muốn dựng đứng. Tôi đứng lại, lắng tai nghe ngóng rồi nghĩ thầm. Có lẽ Hạo Hạo hấn nhất mình đấy!

Thế là, lấy tất cả can đảm còn lại tôi quay ra sau, nhưng ánh mắt tôi chỉ chạm vào khoảng không trống trải. Ánh trăng bệnh hoạn với khu rừng âm u, tiếng côn trùng lẫn trong tiếng gió. Một luồng khí lạnh len lén nhập vào hồn, bất giác tôi bước nhanh hơn về phía cửa.

- Hự!

Lại một tiếng than thứ hai, lần này tôi có thể nghe rõ đó là tiếng của một người con gái, nơi xuất phát là rừng cây âm u. Tiếng than lần này có vẻ u uất, đau thương và nặng nề hơn.

Tim tôi càng đập nhanh, cảm giác sợ hãi đã xâm lấn tôi. Tay chân tuy lạnh cóng nhưng mồ hôi đã thấm ướt hết lưng, càng sợ tôi càng thấy những bóng cây chung quanh hòa lẫn tiếng gió rì rào như biến thành muôn ngàn hình bóng ma quỷ. Rồi nơi đâu cũng nghe tiếng than van. Từ chỗ bước nhanh tôi bắt đầu co giò chạy, chạy thật nhanh vì tôi tưởng tượng rằng ở phía sau lưng con quỷ tóc xòa kia đang rượt tới.

Đến nhà, nhảy ngay lên bậc tam cấp, chui vào phòng ăn ánh sáng chói của ngọn đèn trên cao trấn tĩnh tôi. Nhìn bóng đêm bị bỏ lại bên ngoài khung cửa kính, tôi thở phào nhẹ nhõm.

- Hắt!

Một tiếng ho phát ra bên cạnh, khiến tôi giựt mình quay đầu lại, thì ra cô bé tóc dài xòa vai.

- Khởi Khởi!

Tôi đưa tay lên chặn lấy ngực và nghĩ rằng chỉ cần nhìn có lẽ cũng thấy tim tôi đang đập nhanh. Sờ đụng chiếc ghế, tôi ngồi xuống.

- Chị làm gì mà mặt mày trắng bệch ra thế kia?

Tôi lắc đầu:

- Không, không có gì cả.

Nhưng giọng nói của tôi vẫn không che dấu được sự run rẩy. Dầu sao cũng đừng để cho cô ta biết tôi sợ ma, vì bóng người lúc nãy và tiếng than cũng có thể là một việc do tôi tưởng tượng ra kia mà?

Khởi Khởi lại thăm dò:

- Thế lúc nãy chị đi đâu vậy.

Tôi nhẹ nhàng nói:

- Tôi ra vườn cây.

Tôi nhìn chùng chùng cô ta dò xét phản ứng vì tôi không rõ cô ta có biết chuyện đồn trong khu vườn nhà có ma hay chẳng?

- Chị đến vườn cây à? Khởi Khởi mở to mắt - Chị có nghe thấy hay nhìn thấy gì chẳng?

Tôi mím môi do dự một lát, nói:

- Tôi thấy một chiếc bóng đàn bà, tóc xòa, mặc áo choàng. Tôi cũng nghe tiếng rên rĩ nhưng không nhìn thấy người thật.

Khởi Khởi không ngạc nhiên chút nào cả, cô ta gật đầu:

- Đúng là nó rồi!

- Ai vậy. Tôi hỏi.

- Thì người đàn bà treo cổ chết đó.

Tôi phản đối ngay:

- Không thể có chuyện ma quỷ, tôi nghĩ đó là người thật.

- Người à? cô ta cười khẩy - Vậy là ai? Nhà này chỉ có hai người tóc dài là tôi với mẹ. Tôi thì đứng đây, còn mẹ thì ở trên lầu, thế nó là ai?

Tôi rùng mình:

- Thế chị có thấy con quỷ ấy lần nào chưa?

Khởi Khởi lắc đầu:

- Chưa, nhưng má Lý quả quyết là thường nghe thấy tiếng than khóc của nó. Dù sao đi nữa tôi vẫn tin có ma quỷ. Tôi biết nó vẫn ở đó, trong rừng cây, có lẽ lúc chết vì uất ức không nhắm mắt được nên vẫn hay hiện ra trong những đêm trăng sáng.

- Thế tất cả mọi người đều tin chuyện ma này có thật à?

- Chỉ có cha tôi là không tin. Cách đây năm năm, khi chúng tôi vừa đến Đài Loan, cha tôi muốn mua một ngôi nhà có vườn hoa rộng. Gặp lúc căn nhà này đang bán giá rẻ nên mua ngay. Sau đó mới biết là mua được rẻ như thế là vì nó có ma, nhưng cha tôi thì lúc nào cũng cho rằng đó là chuyện nhầm.

- Thế tại sao người đàn bà đó lại treo cổ?

Khởi Khởi nhún vai:

- Ai mà biết! Chỉ nghe nói hình như tại chồng bà ấy yêu người khác. Thì cũng quanh quẩn chuyện tình yêu ấy mà.

Tôi đưa mắt nhìn song cửa. Nghĩ đến người đàn bà đã chết vì tình, nhớ lại tiếng thở dài não nuột và chiếc bóng đen ban nãy, không khỏi rùng mình thâm lẫn nữa. Nếu sự thật có linh hồn thì chỉ có trời mới biết con quỷ ấy sẽ làm gì. Nó có còn tư tưởng và dự vọng? Có biết kính trọng loài người chăng? Hơn nữa, đó là nó phải có hình dáng vì nếu không sao lại có bóng đen?

Khởi Khởi nhìn tôi thăm dò, cô ta mỉm cười lạnh lùng:

- Chị sợ rồi chăng?

Tôi có cảm giác như Khởi Khởi đang nhìn nỗi lo sợ của tôi với vẻ thích thú.

Cô ta tiếp:

- Có người bảo rằng, linh hồn của những kẻ chết treo thường không nơi nương tựa, vì thế trong bóng đêm nó có thể đến tất cả mọi nơi. Thí dụ giờ này, có thể nó đang đứng bên ngoài cửa sổ.

Tôi nhảy nhồm lên, lườm nó:

- Chị Khởi Khởi, có phải chị muốn nhát tôi không?

Khởi Khởi cười nhạt:

- Tôi biết chị sợ, chị đừng gạt tôi là chị không sợ! Hồi nào tới giờ chị có chơi trò cầu hồn bao giờ chưa?

- Tôi nghe nói phải dùng một chiếc đĩa úp xuống tờ giấy viết đủ chữ cái, trên đĩa có một mũi tên. Mỗi lần cầu cơ cần ba người, mỗi người đặt một ngón tay mình lên đĩa, khi cơ lên chiếc đĩa sẽ tự động chạy và chúng ta có thể đặt nhiều câu hỏi. Khi chiếc đĩa ngừng, mũi tên chỉ chữ nào, thì đó là lời đáp, phải không?

Khởi Khởi gật đầu:

- Phải, có một lần tôi, anh tôi và Trung Đan cùng cầu cơ, chúng tôi đã cầu hồn của bà quỷ này.

- Thật à, thế bà ta đã nói gì?

- Bà ta đã dùng mũi tên chỉ bốn câu.

- Bốn câu đó ra sao?

Tôi trở nên thích thú. Khởi Khởi nhìn tôi dò xét đôi mắt to đen nháy đẹp vô cùng, đoạn đọc bốn câu sau:

- “Hồn ma phiêu bạt, không nơi nương tựa, muốn tìm lại ân tình cũ, nhưng sao vẫn hận ngàn trùng.”

- Thật vậy ư? Sao khó tin quá. Tôi nói.

- Nếu chị không tin, chị cứ hỏi Trung Đan xem. Hôm ấy trời mưa, cũng trong căn phòng này, chúng tôi ngồi quanh bàn ăn, bên cạnh có Mạc Bính đứng hầu. Tôi đã cầu nguyện một lúc, khi bà ta nhập vào cơ thì một cơn gió lạnh thổi đến làm rung cả cửa kính, khiến Mạc Bính còn phải run nữa là.

Lời nói của Khởi Khởi chưa dứt, thì một cơn gió thổi đến làm hai cánh cửa kính kêu ken két, tưởng chừng như muốn mở tung ra. Tôi giật mình nhảy nhồm lên, trừng mắt nhìn về hướng cửa; không một bóng người, trong khi Khởi Khởi nhìn tôi, trấn an:

- Chị sợ phải không? Nhưng đừng lo, báo sáng nay có đăng là bão sắp thổi đến đấy!

Nói xong, cô ta xoay người đi lên lầu. Tôi cũng không thể ngồi nơi phòng ăn trống trải này một mình được, nhất là sau trận gió kỳ quái ban nãy khiến tôi có cảm giác như con quỷ đó đã vào phòng và đang bước theo Khởi Khởi, nên cũng vội vàng lên lầu. Chia tay với Khởi Khởi trước cửa phòng, đôi mắt của nó nhìn tôi hơi đặc biệt, một chút khinh thường pha lẫn ngạo nghễ.

Đóng cửa phòng lại, ngồi ở mép giường, bỗng tôi như sức nhớ lại, biết đâu chiếc bóng ban nãy không là Khởi Khởi vì cũng tóc dài cũng áo choàng (áo Khởi Khởi mặc lúc nãy là chiếc áo ngủ dài).

Anh nó đã từng nhát tôi một lần, thì sao nó lại không dám nhát tôi một lần nữa chứ? Chỉ cần rên một vài tiếng, xong chạy ngay vào phòng đọc sách của giáo sư La Nghi, rồi bước qua phòng ăn trước tôi một bước, và giả vờ tỉnh như không là xong. Nhưng mà tại sao họ lại nhát tôi chứ? Có mục đích gì chẳng? Nhưng Khởi Khởi tính không giống anh, đâu thích đùa giỡn và châm chọc. Thế thì lúc nãy chiếc bóng tôi thấy có thật là của quỷ chẳng, con quỷ treo cổ trên cành cây đó.

Gió lại thổi tung cửa sổ, làm ớn lạnh cả gáy, khiến tôi rùng mình. Tôi chạy ngay đến cài then thật chặt, phủ thêm tấm màn xong tôi nhảy lên giường tìm giấc ngủ, nhưng những câu chuyện ma quỷ này làm tôi tỉnh táo, cảm giác sợ sệt vẫn còn lảng vảng trong tim.

Mở vở sử ký ra, lật phần cận đại, tôi đọc lớn: - “Năm dân quốc thứ hai (1913), quốc hội được thành lập, chánh phủ được tổ chức Ba Tây và các quốc gia khác thừa nhận Trung Hoa Dân Quốc. Cũng trong năm này Tổng Giáo Nhon bị đâm tại nhà ga Thượng Hải”.

Với tay tắt ngọn đèn ở đầu giường, mồm tôi vẫn lầm rầm đọc những sự kiện lịch sử ở năm Dân Quốc thứ 2:

- Tổng Giáo Nhon bị giết tại nhà ga Thượng Hải, Tổng Giáo Nhon bị giết tại nhà ga Thượng Hải, bị giết ở nhà ga ở Thượng Hải.

Rồi mơ mơ màng màng, hình như tôi đã vào giấc ngủ. Giấc ngủ đến một cách chẳng bình thường, tôi lăn qua, lăn lại rồi bỗng thấy một dọc xe hỏa, thấy người đàn ông nằm trên vũng máu trong khi tôi đứng cạnh và bị một lớp người vây quanh hết:

- Bắt lấy nó! Bắt lấy nó! Nó chính là kẻ giết người!

Rồi có người nắm lấy tôi, tôi vùng vẫy la to:

- Không! Tôi không biết ông ta là ai cả! Tôi không hề biết ông ta thật mà!

Bỗng nhiên, người đàn ông với gương mặt đầy máu ngồi nhồm dậy, trợn mắt nhìn tôi, đôi mắt lòi ra dễ sợ:

- Mi không biết ta thật à? Ta là Tổng Giáo Nhon đây!

Tôi lăn qua, ôm chặt lấy mền đầu lắc nhanh.

- Tổng Giáo Nhon? Tổng Giáo Nhon bị giết ở nhà ga Thượng Hải đó ư? Trời ơi! Tôi biết mình đang trong cơn ác mộng. Cầu trời cho con được giấc ngủ yên lành!

Tôi vùi đầu vào gối và lại tiếp tục ngủ. Cơn ác mộng khác lại đến, tôi bỗng thấy mình đơn độc trong vùng tuyết băng hoang dã. Trên trời có rất nhiều mặt trăng, nhưng sao lại lạnh thế? Gió lạnh thổi vào gáy, tôi đi mãi, đi mãi mà sao vẫn không ra khỏi được nơi hoang vu này?

Gió thổi mạnh làm tôi chợt ngã, chồm dậy, bỗng nhiên tôi thấy một con quỷ tóc dài, trên cổ sợi thừng vẫn còn lủng lẳng... Nó càng lúc càng tiến đến gần, rồi thở phì phào vào mặt, khiến tôi phải né tránh.

Mặc dầu vẫn mù mờ hiểu rằng đây chỉ là giấc mộng, cố gắng thức dậy nhưng chẳng được. Rồi bỗng nhiên con quỷ chụp được tôi những ngón tay trở xương đang sờ vào gáy khiến tôi vùng vẫy. Nhưng càng lúc, gương mặt con quỷ càng kề cận, thở phì phò làn hơi lạnh giá vào mặt, vào gáy tôi, bàn tay trở xương lại sờ soạng vào má tôi. Tôi hoảng hốt, vùng vẫy hết to.

Rồi bỗng, những tiếng âm, âm do khung cửa kính đập vào tường lọt vào tai. Tôi nhớ mình đã cài kỹ cửa sổ, thế thì gió nào thổi đến thế?

Giật mình tôi choàng tỉnh. Trước nhất, tôi cảm thấy có một bàn tay, một bàn tay thật đang xoa trên mặt, trên cổ tôi. Những ngón tay lạnh lẽo kia làm tôi trở mình, tiềm thức như đang bảo tôi chưa tỉnh hẳn mà hãy còn trong mộng. Nhưng rồi lại nghe tiếng cửa đập vào tường. Gió thổi phất vào mặt làm tôi giật mình.

Cánh tay! Phải, cánh tay! Tôi cố gắng mở mắt, trước tiên thấy cửa sổ vẫn mở và ánh trăng lơ lửng trên không, tôi lại quay đầu nhìn về phía đầu giường. Tay chân tôi bỗng rụng rời, máu như ngưng chạy về tim. Một người đàn bà xõa tóc đang đưa tay sờ lấy cổ tôi! Tôi nhắm chặt mắt lại, hét to. Cánh tay kia đã rút về, nhưng, tôi vẫn hét không ngừng, ôm chặt chiếc mền, tiếng hét của tôi rền vang trong đêm tối càng khiến tôi sợ thêm và tôi càng la to hơn.

Liên theo đó, có tiếng chân người chạy nhanh vào phòng, rồi đèn bật sáng. Tôi mở choàng mắt ra, đầu tiên vẫn nhìn thấy người đàn bà xõa tóc đứng trước giường với chiếc áo ngủ trắng thêu hoa - Trời bà La Nghi, bà ta đang đứng thẳng nơi đầu giường mắt nhìn tôi với nét sợ sệt, có lẽ vì tiếng la của tôi quá lớn.

- Chuyện gì vậy! Có chuyện gì nữa vậy.

Người xông vào phòng đầu tiên là Từ Trung Đan, hần mặc chiếc áo ngủ đứng giữa phòng, vẻ hoảng hốt vẫn còn nguyên trên gương mặt hãy còn ngáy ngủ.

Một lúc sau tôi lại nghe nhiều tiếng chân bước loạn ngoài hành lang, tất cả mọi người đều bước vào phòng, gồm: giáo sư La Nghi, Hạo Hạo, Khởi Khởi và sau đó là Mạc Bính. Mọi người đều hoảng hốt hỏi:

- Chuyện gì thế? Có sao không?

Giáo sư La Nghi thò đầu vô hét:

- Úc My, bộ em điên rồi hở?

Tôi ngồi dậy, run run ôm chặt mền. Vừa qua khỏi cơn kinh hoàng, lại nghe tiếng hét của giáo sư một cách vô cớ, oan ức, nước mắt từ từ chảy quanh. Chưa trấn áp được sự run rẩy, vừa khóc tôi vừa nói:

- Bác Nghi, sao bác nhát cháu sợ làm chi? Ở nhà này ai cũng muốn nhát tôi cả.

Nghĩ đến chiếc bóng đen trong vườn và lần nhát ma của Hạo Hạo, tôi tiếp:

- Tất cả mọi người trong nhà này, ai cũng ăn hiếp tôi, cũng xem tôi như một trò đùa nghịch cả!

Tôi úp mặt vào tay nức nở khóc.

- Hừ, chuyện gì nữa vậy. Ai ăn hiếp em đâu?

Giáo sư La Nghi bực bội gắt.

- Xin giáo sư hãy chậm rãi hỏi cô ta, có lẽ có chuyện gì đã làm cô ấy sợ.

Trung Đan nói xong bước đến đứng cạnh giường. Tôi ngược mặt lên, đôi mắt thành khẩn và tội nghiệp của hần đang quấn tôi, rồi hần lại đưa tay lên vai tôi, bàn tay ấm áp khiến cho sự run rẩy của tôi ngưng hẳn. Hần nhỏ nhẹ hỏi:

- Úc My, Có phải cô vừa nằm mộng phải không?

Tôi nhìn bà Nghị, xong cúi đầu xuống:

- Tại bác Nghị làm tôi giật mình. Tôi... Tôi... không ngờ nửa đêm thế này bà lại đến đứng ở đầu giường tôi.

Tôi bắt đầu lấy lại bình tĩnh, việc làm chấn động mọi người làm tôi hơi sượng sùng:

- Xin lỗi, tôi đã làm cho cả nhà hoảng hốt.

- Thôi được rồi, giáo sư La Nghị Ôn hòa nói - Em Nhã Trúc, em ở đây làm gì thế?

Bà Nghị có vẻ ngại ngùng, ngược đôi mắt đẹp và to lên nhìn giáo sư La Nghị rồi lại nhìn tôi nói:

- Tôi chỉ đến thăm xem Ưc My có đắp chăn hay không thế thôi.

Tôi chăm chú nhìn bà Nghị, những sợi lông mi cong vút trong đôi mắt sâu thẳm kia có thật tình muốn chăm sóc tôi không? Làm sao có thể tin được? Bà khẽ chớp mắt, tôi nhận thấy vẻ thành khẩn và ngay thật của bà. Trong một lúc, đôi mắt ấy phân trần như trẻ thơ, bà nói:

- Bác chẳng có ác ý nhất em. Ưc My, bác chẳng bao giờ có ý đó cả.

Tôi cảm thấy ngượng ngùng khó tả, lí nhí trong miệng tôi nói:

- Vâng chỉ tại con không phải. Con.. không nhìn cho rõ ràng lại la lớn lên, thật... con ngượng quá!

- Thôi được rồi, không có chuyện gì cả chứ? Giáo sư La Nghị choàng vai bà vợ - Thế chúng mình về nhé, Nhã Trúc.

Bà Nghị có vẻ ái ngại như tôi, tựa vào chồng bà hồi tiếc:

- Anh Nghị, em thật ân hận!

- Thôi đừng nghĩ tới nữa, hãy coi như không có chuyện gì xảy ra cả.

Khi ông bà Nghị ra ngoài, Hạo Hạo bước đến, đôi mắt mở lớn nhìn tôi với nụ cười tinh quái. Nhìn hấn tôi biết hấn rất vui sướng khi thấy tôi sợ muốn chết. Đứng cạnh giường, hấn đưa tay vò mái tóc rối của tôi, cười nói:

- Ưc My, bộ cô cũng sợ nữa sao?

Tôi trề môi:

- Sợ là phản ứng tự nhiên của con người. Giữa khuya đang say ngủ mà bỗng nghe một bàn tay bò trên mặt, ai lại không sợ. Đó là chưa nói ngôi nhà của anh thuộc vào loại...

Nói tới đây tôi ngưng bật.

- Loại nhà ma phải không?

Khởi Khởi chen mồm vào:

- Thế tại sao chị không tin có ma mà lại sợ ma?

Tôi lẩm bẩm:

- Có trời mà biết! Nhưng mà đôi lúc người ta còn đáng sợ hơn ma quỷ nữa là đàn ông khác.

Từ Trung Đan quay lại, tôi nghĩ có lẽ chỉ có hấn là nghe rõ câu tôi nói, vì đôi mắt kia ra chiều tư lự tìm hiểu. Trong lúc Hạo Hạo cúi xuống nhìn tôi cười an ủi, nụ cười của hấn bây giờ đã mất hết vẻ trên chọc. Hấn vỗ nhẹ lên cánh tay để trên mền của tôi, rồi lấy giọng đàn anh nói:

- Thôi ngủ yên đi, đừng tưởng ma tưởng quỷ nữa, để mai sáng tôi đi mua ông thần trừ tà Chung Cửu cho là cô sẽ đánh một giấc đến sáng!

Tôi cười bị như nhột, Hạo Hạo sung sướng:

- Rất cuộc rồi cũng thấy cô cười, nụ cười của cô đẹp lắm. Anh có đồng ý không Trung Đan?

Hắn nháy mắt nhìn Trung Đan, Trung Đan nhìn lại với tia mắt không thân thiện lắm. Tôi nghe có tiếng người tăng hắng, quay sang, Khởi Khởi đang bước ra khỏi phòng. Mạc Bính cũng rút lui lúc nào không hay. Trong phòng, Trung Đan nhìn Hạo Hạo xong quay sang nhìn tôi rồi từ tốn nói:

- Ngủ ngon nhé, Úc My! Trời sắp sáng rồi đấy!

Rồi quay sang Hạo Hạo với ánh mắt khiêu khích:

- Còn anh thì sao? Nếu thích chúng ta châm bình cà phê đánh vài ván cờ chơi, được không? Đến phòng tôi đánh luôn tới sáng nhé?

- Đánh mạc chược? Hạo Hạo thích chí.

- Được.

- Chịu ngay.

Hai người cùng bước ra khỏi phòng, đây là hai tay kỳ phùng địch thủ trên bàn cờ. Ra đến cửa Trung Đan lại thò đầu vào, chăm chú nhìn tôi, đoạn chậm rãi:

- Thôi chào cô, Úc My. Nếu tôi là cô, tốt nhất trước khi đi ngủ tôi sẽ cài cửa cẩn thận.

Hạo Hạo hểnh mũi lên nói:

- Bộ anh tưởng nhà tôi có kẻ trộm, có thể bắt cóc Úc My được sao mà anh nói thế?

- Tôi làm sao biết được?

Tiếng của Trung Đan vọng lại. Đợi đến khi họ đã đi xa, tôi cài cửa lại, tiếp tục ngồi trên giường hai tay ôm gối tư lự nhìn ánh trăng bên ngoài khu vườn hoa.

Biết rằng đêm nay tôi sẽ không thể nào ngủ được nữa.

Sáng hôm sau Trung Đan vác bộ mặt phờ phạc đến dạy tôi học. Ngồi một lúc, hắn mệt mỏi đưa tay lên xoa cổ, xem gã không có một chút tinh thần nào cả.

Tôi hỏi:

- Không khỏe lắm à?

- Đánh cờ nhức mỏi cả tay chân.

- Thế ăn hay thua?

- Bàn đầu Hạo Hạo thua, bàn thứ hai tôi thua, bàn thứ 3 thì huề.

- Thế các anh đánh ăn gì vậy.

Hắn ngẩng lên nhìn tôi, sau đó cúi đầu xuống lật sách nói:

- Chúng tôi đánh với nhau không thể nói ai thua ai thắng được. Còn nếu hỏi đánh ăn cái gì, thì tôi nói ngay là chẳng qua chỉ để hạ nhau chơi cho vui.

- Thế hai người không ưa nhau à? Anh không thích Hạo Hạo sao?

- Vậy cô thích hắn không?

Hắn hỏi ngược lại. Tôi thành thật:

- Tôi thích lắm chứ! Nhất là cái vẻ gần của hắn cộng với những ý nghĩ lạ lùng. Gần hắn, anh sẽ không bao giờ biết buồn vì hắn rất nhanh trí.

- Đúng vậy! Hắn hơi lạc giọng - Hắn thông minh thật.

Rồi đưa tay chống cằm, Trung Đan nhìn tôi một lúc nói:

- Bây giờ cho tôi biết rõ chuyện gì xảy ra đêm qua đi Úc My.

Tôi nhìn hấn, rồi đem chuyện từ việc bách bộ trong vườn cây, bóng đen, tiếng than van và những câu chuyện của Khởi Khởi. Rồi giữa khuya tiếng khua động của cửa, gió, cánh tay lạnh lùng sờ mặt, giấc mơ, kể cả tiếng la hét, nhất nhất tôi đều kể ra hết.

Hấn suy nghĩ một lúc đoạn ngẩng đầu lên:

- Ưc My, cô phải biết rằng, trước nhất thế gian này không có ma quỷ, thứ hai bất cứ việc gì cũng đều phải có cách giải thích hợp lý. Vì vậy theo tôi nghĩ, bóng đen và tiếng than trong vườn cây chẳng qua là do cô tưởng tượng ra mà thôi. Riêng về việc bác gái vào phòng cô có lẽ là có liên quan đến bệnh của bà ấy.

Hấn chau mày trầm tư, như có một cái gì làm cho việc suy tư bị bế tắc khiến hấn ngồi không yên. Một lúc, hấn cắn môi nói:

- Dù sao đi nữa, Ưc My, từ nay cô cũng nên cài cửa lại trước khi đi ngủ.

Tôi chẳng yên tâm, lo lắng hỏi:

- Trung Đan, anh nghi ngờ điều gì chẳng?

Hấn cười, cố ý làm ra vẻ như chẳng mảy may để ý:

- Tôi? Không nghi ngờ điều chi cả, gia đình này quá đơn thuần, cô cũng thế, thì tôi làm sao nghi ngờ cho được. Thôi, bây giờ chúng ta bắt đầu vào bài học nhé.

Trung Đan mở quyển Anh Văn ra, bỗng có một miếng gì rơi xuống, tôi nhìn theo thì ra là cánh hoa lam “Đừng quên tôi” đã khô tàn, tôi thò tay ra lượm lên, chăm chú ngắm cánh hoa ép mỏng, đoạn chậm rãi nói:

- Hoa đẹp quá, đẹp như chủ nhân của hoa.

- Có thật không?

Trung Đan hỏi, hấn đưa tay sang nắm cành hoa, tôi giựt lại, hấn chụp lấy hoa lấn tay tôi, cánh tay ấm và mạnh mẽ bóp chặt làm đau tay tôi. Đôi mắt nhiệt thành và say đắm của hấn không rời tôi:

- Em thường ca ngợi Hạo Hạo nhanh trí, nhưng tôi lại nhanh trí hơn hấn nhiều. Em có biết bây giờ tôi đang nghĩ gì chẳng?

Tim đập mạnh, tôi hỏi:

- Anh đang nghĩ gì?

- Muốn hôn em!

Rồi hấn chồm sang, thân tôi bị siết chặt trong lòng Trung Đan, trong một giây phút mê mị lạ lùng... Sau đó, mở choàng mắt ra tôi chỉ thấy những cành hoa bị bóp nát trong đôi tay chúng tôi đang tả tơi rơi đầy trên mặt đất.

8. Chương 8

Chuỗi ngày kế tiếp cuộc sống rối loạn hấn lên. Vì đã lâu, tình cảm tôi như chú mèo con yên ngủ, bây giờ lại thức giấc.

Mỗi buổi sáng thức dậy với một cảm giác mơ màng, đêm đến tôi lại thiếp đi với tình cảm lâng lâng. Ban ngày, tâm hồn ngơ ngẩn. Ban đêm ngủ đầy mộng mơ. Mỗi ngày nhìn vào kính, lúc nào cũng thấy đôi má tôi ửng hồng, đôi mắt như đắm đuối say mê.

Tôi đã biết chuyện gì xảy ra, vì trên từng lỗ chân lông tôi lúc nào cũng như đang thì thào lập đi lập lại hai chữ: Tình Yêu! Tình Yêu!

Sống trong tình cảm đó, lại phải học mỗi ngày với Trung Đan khiến tôi nó có vẻ làm sao ấy. Mỗi buổi sáng, tôi hồi hộp chờ đợi tiếng gõ cửa, rồi trong một thoáng khi Trung Đan bước vào, tôi ngẩng đầu lên mở to mắt chăm chú nhìn chàng lấy tập ra, tò mò muốn biết chàng sẽ làm cách nào để tự khắc phục chính mình, để đóng trọn vai trò của một ông giáo.

Khi Trung Đan giảng bài, đôi lúc tôi như đánh mất chính mình, tôi tì tay vào cằm, thần thờ nhìn khuôn mặt của chàng. Có lần Trung Đan để sách bút xuống, chau mày ngắm tôi một cách ngạc nhiên:

- Trời ơi! Ưc My, sao em dễ thương quá vậy.

Sách vở bắt đầu bỏ rơi một bên, bút lặn trên đất, còn giấy thì mặc gió thổi bay. Trong khi mắt anh trong mắt tôi, môi anh lướt qua cổ qua mặt, còn những ngón tay lướt nhẹ trên mũi, giọng êm ái như ru:

- Em có chiếc mũi như đuôi chim, đôi mắt to như mắt mèo, nhưng đôi mày em quá sậm không đẹp lắm. Mái tóc ngắn ngổ ngáo quá, lúc nào cũng che bít cả trán. Tay em không mềm, da em không trắng. Tóm lại anh biết em không đẹp nhưng em có duyên và dễ thương làm sao?

Rồi môi Trung Đan kề cận tai tôi, giọng ngây ngô như trẻ nhỏ:

- Em có muốn nghe anh thổ lộ cho biết một chuyện bí mật chẳng?

Tôi gật đầu:

- Muốn.

- Thế thì nghe đây nhé. Chàng cố ý làm ra vẻ quan trọng - Có người muốn ăn thịt em!

- Ai?

- Anh!

- Tại sao?

- Vì anh sợ kẻ khác cướp mất em.

- Ai cướp?

- Hừ, Trung Đan hếch mũi lên, như vừa uống phải hũ giấm chua - Cần gì phải nói ra, vì anh biết, em biết, cả hân cũng biết nữa.

Tôi cười:

- Anh thật đa nghi!

- Có đúng là anh đa nghi không?

Trung Đan ngẩn mặt ra, nhìn tôi dò xét, một lúc gật đầu bảo:

- Chúng ta cùng biết hết phải không? Nhìn nụ cười rạng rỡ của em, anh biết em đang tự hào về sức thu hút của mình. Có lẽ trong đáy lòng em, em đang dự định chinh phục tất cả đàn ông trên đời này.

- Đừng đoán ẩu như vậy, anh tưởng rằng công cuộc nghiên cứu về tâm lý của anh đã đến chỗ toàn bích rồi sao?

- Đúng vậy, nhất là với tâm lý của em!

- Thật không? Tôi nhướn mày hỏi.

- Thật!

- Thế thì xin anh trả lời tôi ba câu hỏi. Trước nhất, điều tôi hy vọng nhất là gì? Thứ hai, tôi đang nghĩ gì? Và thứ ba, người tôi yêu mến nhất là ai?

- Trả lời câu thứ nhất là Từ Trung Đan, câu thứ hai cũng là Từ Đan và câu thứ ba lại là Từ Trung Đan.

- Nói mà không biết ngược.

Vừa nói tôi vừa bước xuống. Trung Đan ngăn lại:

- Đừng đi!

- Tại sao anh lại cản tôi?

- Chỉ vì anh muốn nghe tim anh đang thổn thức, em thấy không?

Tôi kê tai sát vào ngực chàng.

Chàng hỏi:

- Nó có đập dữ không em?

- Nó đập thùm thụp, thùm thụp...

Trung Đan tựa cằm vào tóc tôi, chàng nói nhỏ:

- Em nói sai rồi, anh nghe nó kêu Úc My, Úc My.

Tôi ngẩng đầu lên, môi chàng vôi giữ chặt lấy môi tôi. Mở to mắt ra, tôi nói:

- Anh là ông thầy tồi, anh muốn dạy tôi môn gì đây?

- Dạy môn khó nhất và tế nhị nhất, đó là luyện ái học.

- Hứ!

Tôi lại cười. Chàng cúi xuống lật vở ra, tăng hắng, cúi nhặt cây bút chì khi nãy rơi dưới đất, rồi đứng thẳng người nghiêm giọng:

- Thôi bắt đầu giờ phút này không cho lộn xộn nữa nhé, học hành đằng hoàng đấy!

- Hứ! Anh làm như tôi là người gây ra lộn xộn không bằng!

- Thì tại em trước chứ còn ai nữa? Ai bảo em cứ nhìn anh chăm chap khiến anh phải động lòng.

- Thế em không nhìn anh thì nhìn ai? Chính tại mình động lòng tà rồi đổ lỗi cho người ta.

- Thôi được rồi dừng cãi nữa. Trung Đan dần chiếc thước kẻ trên bàn tiếp - Bây giờ nếu ai đi ra ngoài phạm vi bài vở trước sẽ bị đánh. Thước kẻ tôi để đây, đôi bên có thể thi hành. Bây giờ lật trang số một trăm hai mươi một, chúng ta xem các công thức về tam giác.

Tôi mở sách ra, lật đúng trang 121, đoạn quay nhìn chờ đợi.

- Kiểm được chưa?

- Rồi.

Trung Đan bắt đầu giảng:

- Người ta gọi một hệ thức tam giác là...

Và chàng ngưng bật, nhìn tôi lạ lùng.

- Ô! Úc My, anh vừa khám phá ra trông mắt em không phải màu đen mà hình như là màu hổ phách!

Tôi cầm thước lên, đánh thật mạnh vào lưng bàn tay chàng một cái khiến Trung Đan nhảy nhồm lên:

- Úc My, em đánh mạnh quá! Chàng xuýt xoa. Thật đúng như sách dạy, trong đời độc ác là trái tim người đàn bà!

- Ai biểu anh không lo giảng bài.

- Thôi được để anh giảng.

Chúng tôi trở về với sách vở, chàng cầm bút chì lên, bắt đầu giảng một cách thật tỉ mỉ cho tôi biết thế nào là một hệ thức tam giác, vẽ hình rồi ví dụ.

Trong khi tôi đưa tay nâng cằm lắng nghe giọng nói của chàng, tiếng nói trầm trầm khiến tôi thích thú. Tôi nghĩ có lẽ chàng hát hay lắm, dù ít khi chàng hát vì chàng chỉ thích nhạc hòa tấu Nhạc của Schubert là loại nhạc tuy không hện, mà tôi và chàng đều cùng thích.

Bỗng nhiên Trung Đan cầm thước đưa lên:

- Nào đưa tay cho tôi!

Tôi không chịu trợn mắt:

- Cái gì?
- Em nghĩ vợ không chịu nghe. Em nghĩ gì thế?
- Nghĩ về Schubert.
- Tốt! Vậy đưa tay ra đừng nói nhiều!

Tôi nhìn chàng, cây thước đưa lên cao, gương mặt không một nụ cười và nghiêm khắc như một quan tòa, khiến tôi phải miễn cưỡng đưa tay ra, nhắm chặt mắt, tôi cười:

- Này đánh đi thầy!

Nhưng tôi thực kinh ngạc, vì chàng đánh thật, đánh rất đau. Tròn xoe mắt nhìn vết thước đỏ nằm dài, tôi hơi giận, thách thức:

- Muốn đánh nữa không?
- Muốn.
- Thế thì đánh đi!

Chàng đưa môi hôn lấy bàn tay tôi, ậm ừ:

- Ưc Mỹ ơi! chắc phải tìm một giáo sư khác!

Tối hôm ấy, Trung Đan và tôi đi xi- nê. Khoảng chín giờ đã ra. Chúng tôi đi xe bus đến góc đường Tân Sanh Nam và Bình Đông, rồi thả bộ đi dọc theo đường Tân Sanh Nam về nhà.

Buổi tối mùa hạ trời thật đẹp, ánh sao lấp lánh trên cao, gió lộng. Chúng tôi kể vai nhau vừa đi vừa cười nói, lòng vui như khung trời không một gợn mây.

Chàng nói cho tôi biết những cảm nghĩ của chàng về giáo sư La Nghị:

- Giáo sư là người có khuôn mặt dữ tợn nhưng lại có một tấm lòng rất tốt.

Tôi phản đối ngay:

- Chỉ tại ông ấy không chịu chải tóc, chải râu cho đàng hoàng. Em nghĩ nếu ông ta đầu tóc gọn ghẽ, râu ria cạo sạch, thì gương mặt sẽ đẹp lắm. Chân mày sậm, mắt sáng, mũi cao, chỉ bao nhiêu đó cũng đủ chứng tỏ ông rất đẹp trai. Anh nghĩ xem Hạo Hạo đẹp trai như thế thì thuở xưa khi còn trẻ ông ta nào có thua gì Hạo Hạo đâu?

Trung Đan ậm ừ:

- Thế em thấy Hạo Hạo đẹp trai lắm sao?
- Đúng vậy, anh không thấy hấn đẹp trai à?

Trung Đan nhìn tôi dò xét:

- Thế hấn đẹp trai hơn anh không?
- Anh... Tôi đứng lại ngẫm nghĩ, rồi cười - Anh cũng biết là anh không có vẻ gì đẹp trai cả mà!
- Còn hấn đẹp lắm ư?
- Vâng. Hấn rất đẹp.

Tôi gật đầu. Trung Đan chau mày.

Chúng tôi tiếp tục bước. Chàng bẻ một cành cây bên vệ đường, miệng lẩm bẩm:

- Mong cho nó xuống địa ngục cho rồi!

Tôi hỏi:

- Anh nói ai?
- Anh nói Hạo Hạo.
- Trung Đan Nói xấu người vắng mặt là một điều không tốt, sao anh ích kỷ thế?

Chàng thở dài:

- Ưc My, ai biểu em khen cái vẻ đẹp trai của hấn làm chi.
- Chớ anh không thích thưởng thức cái đẹp à!
- Phần nào thôi, anh thích vẻ trầm lặng và phóng khoáng của hấn, nhưng không thích cái lối sống phù phiếm của hấn. Ưc My, anh biết hình ảnh hấn đang chiếm một vị trí trong tim em...

Tôi phá ngang:

- Đừng nói khùng!
- Anh không khùng, Ưc My, nhất là đối với em, ngoài việc đem tất cả tâm hồn ra để được gần gũi em, anh còn đang tìm tòi để hiểu tất cả bí mật trong tận cùng quả tim em, kể cả những phần mà em cũng chưa hề biết.

Tôi thấy hơi khó chịu:

- Đừng anh, đừng bao giờ nghĩ thế, vì em thấy rằng chưa chắc chắn việc làm đã đúng.
- Anh cũng mong như vậy.

Chúng tôi đến bên bức tường của trường Đại Học, tôi ngẩng đầu lên nhìn bờ tường cao ngất:

- Tường cao thế này, muốn vào cũng đâu phải là chuyện dễ.

Chàng nói.

- Nhưng em sẽ vào được!
- Anh chắc như thế?
- Ừ!

Tôi mỉm cười, không tin tưởng chút nào.

Đang bước chợt thấy một vật gì trắng trắng đang cựa quậy dưới bờ tường. Tò mò nhìn, thì ra là chú mèo con. Dưới ánh sáng của ngọn đèn đường, chiếc thân ốm nhỏ tựa nơi góc tường trông nó cô độc và buồn thảm làm sao. Có lẽ nó chỉ mới sinh được khoảng mười bữa nên trông chẳng khác chú chuột bạch. Tôi cúi xuống, vuốt nhẹ chiếc đầu nhỏ, tội nghiệp:

- Ôi chú mèo con!

Trung Đan nói:

- Có lẽ nó bị vứt bỏ đấy. Nó sống không lâu đâu! Còn nhỏ quá, đang còn bú sữa mẹ mà bị bỏ như vậy, tội nghiệp.

Tôi ôm chú mèo lên, nó khoanh tròn trong tay tôi kêu meo meo, gương mặt nhỏ nhắn với đôi mắt to nhìn tôi e ngại, có phải chẳng nằm trong tay tôi ấm áp hơn là bức tường? Trung Đan nhìn chú mèo dò xét một lúc rồi nói:

- Ối trời ơi! Chú mèo sao giống em quá.
- Nói bậy không à!
- Thật mà, nhất là đôi mắt.

Tôi nghiêng đầu ngắm nghía, chú mèo cũng ngẩng đầu nhìn tôi. Trong khi tôi chau mày, hấn lại hỉnh hỉnh chiếc mũi nhỏ.

Trung Đan bật cười:

- Em với chú mèo giống nhau thật mà, cả cử chỉ cũng thế.

- Hừ!

Tôi đặt chú mèo xuống đất, định bước đi. Bỗng chú mèo bò đến, đầu cọ vào chân tôi, kêu nhỏ như cầu xin. Lúc ấy, tôi mới nhìn thấy cái chân tật nguyên của hắn. Lòng chợt rung động, tôi thở dài:

- Lại một cuộc đời đáng thương, nếu không được ân cần chăm sóc và nuôi nấng, nó không thể nào sống nổi!

Thế là tôi cúi xuống bồng chú mèo lên, nói với Trung Đan:

- Anh nghĩ em có thể nuôi chú mèo này được hay không?

- Sao lại không.

- Em sợ giáo sư La Nghị nói em lộn xộn. Hình như tất cả những người trong gia đình họ La đều không thích thú vật. Nhưng em sẽ cố chăm sóc nó và không để làm phiền mọi người.

Tôi vuốt đầu mèo con.

- Chú mèo con tật nguyên tội nghiệp quá! Từ nhỏ em đã thích chăm sóc cho những loài vật xấu số như thế này rồi anh ạ!

- Mang nó về đi, rồi anh sẽ giúp em nuôi. Nhìn xem hình như nó đói lắm rồi!

Thật vậy, chiếc bụng chú mèo xẹp lép, đôi mắt to đang xoè tròn nhìn tôi, chiếc lưỡi nhỏ liếm quanh bàn tay. Tôi háo hức muốn tìm ngay thức ăn cho nó thế là chúng tôi kêu ngay chiếc xích lô chạy nhanh về nhà.

Bước vào phòng khách quang cảnh chung quanh làm tôi ngạc nhiên, vì chiếc phòng vắng lạnh hằng ngày nay bỗng đầy đủ cả mọi người. Điều ngạc nhiên hơn nữa là bà Nghị, hồi nào tới giờ chưa hề bước xuống thang lầu, thế mà hôm nay đang ngồi ở salon với chiếc áo cánh trắng, nước da trắng xanh, trông đẹp làm sao! Khởi Khởi ngồi trước chiếc đàn piano đang dạo “Khúc nhạc ngày xuân” của Mozart. Hạo Hạo đứng tựa lưng lên cửa sổ lơ đãng. Giáo sư La Nghị ngồi yên trong ghế lắng tai nghe tiếng đàn của Khởi Khởi.

- Ủa? Hôm nay ngày gì thế này?

Trung Đan giật mình.

- Anh không biết thật à? Hạo Hạo đốt điều thuốc, hít một hơi thật dài - Hôm nay là ngày sinh nhật thứ mười tám của Khởi Khởi.

Trung Đan hơi ngại ngùng:

- Thế mà tôi quên mất.

Khúc nhạc vừa dứt, Khởi Khởi đẩy nắp đàn lại, xong quay qua, đôi mắt đẹp của nàng lấp lánh nhìn chúng tôi với một vẻ lạnh lùng không cảm giác. Nhìn Trung Đan, Khởi Khởi lãnh đạm:

- Chỉ có mẹ là còn nhớ ngày sinh nhật của tôi, vì đó là ngày đau đớn nhất của người. Còn đối với người khác thì sinh nhật của tôi nào có nghĩa gì đâu? Có khi còn coi đó là một ngày đáng phiền nữa là khác.

Trung Đan vồn vã:

- Sinh nhật là ngày chào đời của một mạng sống, theo tôi thì sự ra đời của một sinh mệnh là điều đáng vui, vì thế gian này chỉ tồn tại khi có sự hiện diện của sự sống, nếu không sẽ không có cuộc đời này. Khởi Khởi có nhận thấy như vậy không?

Hàng mi dài của nàng khẽ rung động, đôi mắt đen nhánh chăm chú nhìn Trung Đan, nàng chậm rãi:

- Lời anh nói như lời của các nhà truyền giáo. Hẳn nhiên đối với thế giới này, không có sự sống thì chỉ là một quả thạch cầu to mà thôi, nhưng nếu bàn về cuộc sống riêng rẽ, thì dù có hay không có cũng không khác chi mấy. Vì đứng ra trước khi thượng đế tạo ra con người, nên tìm hiểu trước xem họ có chán sống không? Vì cuộc sống đôi lúc chỉ là một gánh nợ chớ không vui sướng gì! Anh có thấy như vậy chăng?

- Cô cũng có lý. Trung Đan gật đầu - Nhưng mà theo tôi, nếu đã có cuộc sống rồi nghĩa là đã có sự hiện diện của thể xác chính mình trên đời này thì mình phải biết yêu quý sự sống, phải biết tìm thú vui trong cuộc đời ô trọc này. Con người còn sống là còn trách nhiệm với thân xác. Cuộc đời chẳng qua như ngọn đèn sáp, đốt một phút, cháy một phút, đốt một ngày cháy sáng một ngày, mãi đến khi sáp đã tan, đèn tan hết thì ánh sáng mới tắt...

Hạo Hạo chịu không nổi, hấn chặn ngang lời Trung Đan:

- Thôi được rồi, đem tất cả cuộc sống của anh, đèn sáp, trách nhiệm.. dẹp hết đi. Giờ này đâu phải giờ học mà thầy giáo cứ lải nhải mãi những lý luận đó, hãy để đó đợi đúng lúc sẽ bàn sau.

Rồi đi ngang tôi hấn nhìn dò xét:

- Ưc My, cô ôm cái gì đó?

- Một sinh mạng!

Tôi cười đáp, đoạn đem chú mèo đặt trên ghế salon. Chú mèo con đưa mắt thăm dò hoàn cảnh cuộc sống mới.

- Vì nghĩ là kẻ đã sáng tạo ra nó đã phải trách nhiệm, nên tôi mang nó về đây.

- Ưc My, cho phép tôi nói một câu. Hạo Hạo nói - Sao cô ưa gánh hộ việc người quá vậy. Cô tưởng là cha tôi cho phép cô thu nhận kẻ bá vợ như vậy sao?

Tôi nhìn giáo sư, ông hơi nhú mày có vẻ không vui. Mắt ông nhìn tôi đăm đăm, tôi nghĩ có lẽ ông không hài lòng cho lắm về việc tôi mang về một mạng sống nhỏ bé.

Tôi vuốt nhẹ trên lưng mèo, đưa mắt van xin nhìn giáo sư La Nghị:

- Xin giáo sư cho phép tôi được nuôi nó. Tôi sẽ không để cho nó quấy rầy ai cả. Tôi nghĩ rằng giáo sư thu nhận một kẻ không nhà, không cửa như tôi thì có lẽ ngài cũng không phản đối việc tôi thu nhận một con mèo bơ vơ như thể này, phải không?

Giáo sư nhìn tôi một lúc, nói ngắn gọn:

- Liệng nó đi, nhà này không nuôi thú vật!

- Thưa giáo sư, con mèo con này có gì phiền đâu, nếu liệng đi, nó sẽ chết. Xin giáo sư hãy để tôi nuôi nó, vì nhất là nó tàn tật làm sao nó có thể sống được? Liệng nó đi tội nó.

Hàm râu của giáo sư rung động, đôi mắt ông như dịu hẳn, ông đưa tay sờ mũi, rồi lăm bắm câu gì trong miệng, hình như tư tưởng ông đang xung đột dữ dội. Một lúc, ông nghiêm sắc mặt lại, rồi hét:

- Tôi nói đem liệng nó ngay nghe không?

Tôi bị tiếng hét làm giật mình, cúi xuống nhìn chú mèo con lòng tôi thật đau xót, có lẽ con vật đã biết được vận mạng của mình, hấn nhìn tôi tròn xoe mắt, rồi kêu meo meo thật náo nức.

Tôi ngẩng đầu lên nhìn thẳng giáo sư, cố gắng một lần chót:

- Thưa giáo sư, tại sao giáo sư lại từ chối làm một việc thiện? Nuôi một có mèo có mắt mát gì đâu? Ngoài ra tôi xin cam đoan với giáo sư tôi sẽ cố gắng hết sức không để phiền lòng giáo sư. Cẩn mời, tôi nói - Tôi biết giáo sư có một trái tim hiền lành và dễ xúc động, thế tại sao người mãi dùng cái bề ngoài tàn ác kia che đậy nó. Tại sao? Tôi không tin rằng giáo sư tàn nhẫn và vô tâm như thế.

Giáo sư đứng chồm lên, suýt chút làm vỡ bình trà trước mặt, mắt trừng trừng mở lớn, như muốn rơi ra khỏi đám cỏ rồi, miệng ông lăm bắm hay tay nắm chặt, như sẵn sàng đập cho tôi một trận... Nhưng rồi, nắm tay buông thõng, mắt chớp nhẹ, ông nói:

- Em có “nghĩa vụ” phải nuôi nó chẳng?

- Không có nghĩa vụ mà chỉ vì vui thích.

- Vui thích? Giáo sư La Nghị trừng mắt nhìn tôi - Em đã dùng hai chữ gì kỳ cục thế?

- Vâng, tôi thật tình ưa thích, vì khi còn bé tôi đã thích nuôi loài vật rồi, nhất là với loại tàn tật, ốm yếu, không nơi cư ngụ. Lúc còn ở Cao Hùng, trước ngày mẹ bệnh, tôi có nuôi ba con chó, hai con mèo và năm chú thỏ. Tôi thích nuôi những con vật ốm yếu để nhìn thấy một ngày nó trở nên khỏe mạnh, làm như thể tôi cảm thấy mình là kẻ quan trọng là kẻ giúp đỡ. Nhìn sự trưởng thành của nó ta sẽ thấy vui sướng biết chừng nào. Có một lần...

Tôi ngưng lại vì cảm thấy mình nói quá nhiều, nhưng giáo sư La Nghị lại chăm chú nhìn tôi:

- Nói tiếp đi!

- Có một lần, nhà bạn tôi có nuôi một con khỉ, chú khỉ ấy bị bệnh sắp chết, bạn tôi muốn quăng nó đi, tôi đã xin về nhà, dùng thuốc giải nhiệt, giải cảm cho uống. Lẽ dĩ nhiên là nó khỏi hẳn, nhìn nó càng ngày càng khỏe mạnh, tôi sung sướng lắm. Thế mà một hôm nó lại cắn tôi một phát, tôi phải vào bệnh viện chích hết bốn mũi thuốc. Tôi buồn lắm vì không ngờ con vật được mình cứu sống lại có thể hại mình như vậy. Mẹ tôi bảo - Ưc My, đây là bài học đầu tiên cho con, con hãy nhớ rằng cuộc đời này đôi lúc không thể nói chuyện tình nghĩa, kẻ hại con có khi lại là người con tin yêu nhất, vì thế con đừng quá tin ai, kể cả chị em, bạn bè thân thuộc, chỉ có thể tin ở chính mình vì đó là người đáng tin cậy nhất. Con cũng đừng quá dễ dãi thương yêu ai để tránh khỏi phải khóc hận sau này. Việc đó đã ghi sâu vào tâm não tôi, cũng từ hôm đó tôi không còn nuôi một con vật nào nữa cả. Nhưng bây giờ chú mèo này lại khiến tôi động lòng.

Tôi mỉm cười, vỗ nhẹ đầu chú mèo.

- Tôi tin rằng, nó sẽ không bao giờ cắn hay cào tôi. Giáo sư! Giáo sư có đồng ý cho tôi thí nghiệm một lần nữa không? Hãy để cho tôi nuôi nấng con vật khốn nạn này, nếu không nó sẽ phải chết ở đầu đường xó chợ. Ngài có thể nhắm mắt nhìn nó chết như vậy không?

Giáo sư La Nghị không nói một lời gương mặt đăm đăm kỳ bí, tia mắt như muốn đi sâu vào trong mắt tôi. Lối nhìn của ông khiến tôi cảm thấy ngại ngùng, chỉ vì một chú mèo con mà có thể gây nên hoàn cảnh khẩn trương như vậy hay sao?

Hạo Hạo bước đến cạnh salon, ôm chú mèo lên ngắm nghía, cười lớn:

- Ô hô! Đúng là chú mèo sợ chuột gương mẫu. Được rồi! Ưc My nuôi nó đi, tôi sẽ giúp cô, đây là của chung của hai người nhé, chịu không? Nói vậy chứ chú mèo này xem ra cũng lanh lợi lắm có lẽ bắt chuột được. Bạn tôi cũng có nuôi một con mèo, hết ăn tới ngủ, mập đi không muốn nổi, đến nỗi các chú chuột chạy quanh mình mà chú vẫn cứ ngủ tỉnh bơ, cho đến một hôm lũ chuột kéo nhau đến vặt sạch cả râu mép mà vẫn không hay!

Tôi cười to lên dù biết rằng chuyện của hắn là chuyện xạo, nhưng vẫn không nín được.

Trong phòng ngoài tôi không một ai cười hết, không thí thật nặng nề. Mọi người yên lặng suy nghĩ làm nụ cười nham nhở của tôi bị cụt hứng. Nhìn ông Nghị, rồi bà Nghị tôi không hiểu gì cả, thắc mắc:

- Làm sao vậy?

Bà Nghị đứng dậy, gương mặt trắng bệch ra hơn, đôi mắt đen ưu sầu nhìn tôi, đoạn quay đi như một xác chết, bà thần thờ bước khỏi phòng đi về phía phòng ăn. Giáo sư La Nghị bước theo đỡ vợ, nhưng khi bước đến cửa ông lại quay sang nhìn tôi, lần này với ánh mắt trang nghiêm nhưng không kém phần đau khổ. Kể đến là Khởi Khởi cũng đứng dậy, lạnh lùng nhìn tôi và Trung Đan một lúc, ho khan một tiếng rồi bước ra khỏi phòng.

Trung Đan quay nhìn tôi, từ mặt đến tay, tôi theo tia mắt ngó xuống mới thấy mình đang đặt tay trên đầu chú mèo, còn chú mèo thì đang ghé cổ nằm trong lòng Hạo Hạo. Do đó dù muốn dù không tôi cũng đang đứng cạnh Hạo Hạo, đầu tôi gần như muốn tựa vào vai hắn, Trung Đan hậm hực:

- Thế các người định “nuôi chung” chú mèo đó ư?

Hạo Hạo đáp nhanh:

- Đúng vậy, tôi đã nghĩ ngay cho nó một cái tên.

- Tên gì?

- Tiểu Ba (Sóng nhỏ).

- Tiểu Ba ư? Theo điển cổ nào mà đặt như thế?

Hạo Hạo ậm ư:

- Vì tôi thấy hình như có một cơn bão vô hình đang xảy ra quanh chú mèo, nhưng mong rằng với trí thông minh của tôi, tôi có thể giúp nó giải quyết.

Trung Đan tư lự nhìn Hạo Hạo, Hạo Hạo cũng nghinh lại, Hạo Hạo hỏi:

- Sao, đánh cờ không?

- Mạt chược nhé?

- Được.

Hạo Hạo đưa chú mèo cho tôi, rồi theo Trung Đan ra khỏi phòng. Trong một thoáng, phòng khách rộng thênh thang chỉ còn lại mình tôi. Lặng người giữa bao nhiêu chuyện lạ lùng, ải đến lúc chú mèo kêu meo meo tôi mới chợt tỉnh.

Cầm chú mèo trên tay, tôi hỏi:

- Chuyện gì thế hở Tiểu Ba?

9. Chương 9

Trong rừng cây, Thố Ty Hoa đã nở. Những đóa hoa trắng trên thân dây xanh nhạt, nhẹ rung theo từng cơn gió mùa hè.

Tôi ngồi trên bãi cỏ, vòng tay ôm gối nhìn theo những dây leo yếu ớt đầy hoa với vẻ to lớn cành lá xum xuê của cây tùng mà tội nghiệp. Nhìn chúng quấn quýt nhau, bỗng nhiên tôi chợt có một so sánh lạ lùng chống tay lên cằm lẩm bẩm:

- Tạo hóa đã vì cây tùng mà tạo ra Thố Ty Hoa hay vì Thố Ty Hoa mà tạo ra cây tùng?

- Tôi nghĩ là tùng được tạo ra cho Thố Ty Hoa.

Có tiếng người trả lời ngay câu hỏi của tôi. Ngẩng đầu nhìn lên, Trung Đan đang đứng trước mặt nhìn tôi cười:

- Vì cây tùng tách ra khỏi Thố Ty Hoa vẫn có thể sống được, nhưng Thố Ty Hoa không thể sống xa được tùng, em hãy đến nhìn kỹ sẽ rõ, Thố Ty Hoa không có rễ, nhánh nó bám sâu vào thân cây tùng để sống.

Tôi chồm người về trước nhìn, thật không sai.

Trung Đan ngồi đối diện, nhìn tôi:

- Tùng và Thố Ty Hoa sống tựa nhau thế này có gợi cho em một hình ảnh nào không? Em thử nhìn kỹ Thố Ty Hoa có giống ai không?

Tôi nhìn một lúc ngẩn ngơ:

- Thì nó giống Thố Ty Hoa chứ gì!

Trung Đan cười, chàng cầm bút lên phát họa vào mặt sau quyển sách và cho tôi xem một cây tùng chằng chịt lá, trên thân cây có một gương mặt màu sạm, mắt to ẩn bên trong lớp lá vây quanh, ngoài ra còn có một thân dây leo ốm yếu, trên đấy có những đóa hoa nhỏ quấn quanh thân tùng, trên một đóa hoa có gương mặt một người đàn bà.

Tôi ngẩng đầu lên, ngạc nhiên và cảm động:

- Có phải anh vẽ giáo sư La Nghị và vợ Ông ta hay không?
- Đúng, có giống không?
- Óc tưởng tượng của anh thật phong phú.

Trung Đan đưa tay sờ chuỗi hoa:

- Đúng là một đóa Thổ Ty Hoa, anh muốn nói bà Nghị đấy. Em thử nghĩ xem, không nương cậy vào giáo sư, liệu bà có sống nổi hay không, vì bà ấy đã mọc rễ trên mình giáo sư La Nghị rồi. Nhìn hình ảnh của Thổ Ty Hoa với Tòng nương tựa nhau mà sống, ai lại không cảm động. Nhìn vợ chồng giáo sư La Nghị mình cũng có cùng một cảm giác. Đời sống thật lạ lùng, như điều em vừa nói, tạo hóa đã vì cây Tòng mà tạo ra Thổ Ty Hoa, hay vì Thổ Ty Hoa mà tạo ra Tòng? Thượng đế đã vì giáo sư La Nghị mà tạo ra bà Nghị hay ngược lại? Cả hai quán quýt không rời nhau như hai loại cây này. Rất nhiều lúc anh lạ lùng về sự kết hợp của cặp vợ chồng này.

Tôi chậm rãi ngâm hai câu thơ của Lý Bạch:

Khinh điều bất tự dẫn.

Vi trục xuân phong hạc.

Tạm dịch:

Thân gầy không tự đến.

Chỉ tại gió xuân sang.

- Đúng vậy, thân cây yếu đuối kia không thể đưa sang, mà chỉ tại gió xuân đưa lối dẫn đường. Nhưng ai là cơn gió mùa xuân đưa đường dẫn lối đó!

- Theo anh thì ông bà Nghị có một chuyện tình éo le lắm sao?

- Đúng! Trung Đan tư lự một lúc - Anh thấy chuyện gia đình nhà họ La này không giản dị lắm, kể cả...

Bỗng nhiên chàng ngừng lại, chỉ ra phía trước.

- Gia Gia đến rồi kìa! Có lẽ bà ta thích em lắm đấy, Úc My. Trên thân thể em hình như có một sức thu hút đặc biệt, em đã thu hút tất cả mọi người kể cả một bà khùng như Gia Gia.

Thật vậy, Gia Gia đã đến gần chúng tôi, trên tay bà là bó hoa màu vàng mà chúng tôi cho là Thổ Ty Hoa. Nụ cười khờ khạo trên môi, như một tín đồ tôn sùng một thần tượng, Gia Gia đến trước tôi và trao cho tôi bó hoa. Nhận hoa với một chút xúc động, tôi vỗ nhẹ lên bãi cỏ nói:

- Ngồi chơi nhé, Gia Gia.

Bà ngồi xuống, tia mắt khờ khạo vẫn đăm đăm nhìn tôi. Thái độ này tôi đã quen thuộc nên không còn ngạc nhiên nữa. Trong lúc này Trung Đan vẫn chăm chú nhìn Gia Gia. Chúng tôi cứ thế yên lặng.

Bỗng nhiên Gia Gia cất tiếng hát:

"Chẳng phải là sương, chẳng phải hoa,

Nửa khuya em đến, sáng em về,

Đến như giấc mộng xuân không đợi,

Đi tựa mây trời không định nơi."

Tiếng hát bất thần, khiến tôi ngẩn người ra một lúc, quay sang thì bắt gặp ánh mắt triu mến của bà đang nhìn tôi và nói:

- Cô ơi! Em biết hát rồi!

- Vâng, Gia Gia hát hay lắm!

Bà ta đắc chí cười hớn hở. Trung Đan hỏi

- Ai dạy Gia Gia hát thế?

Bà ngẩng đầu lên một cách ngờ nghệch như không hiểu Trung Đan hỏi gì, vì bà đã trả lời một câu không đầu, không đuôi:

- Hoa nở rồi.

Trung Đan thở dài, nắm nhẹ áo tôi:

- Thôi đi em, sắp tới giờ học rồi.

Tôi đứng dậy phủi sạch lá vụn trên người, vẫy tay chào Gia Gia. Trung Đan như thắc mắc một điều gì, chàng lẳng lặng đi bên tôi không nói không rằng.

Lên lầu, bước vào phòng, tôi hỏi:

- Anh đang nghĩ gì đấy?

- Nghĩ về em!

- Về em!

- Ồ, chàng nắm hai tay tôi, nhìn tôi chăm chăm - Anh muốn tìm xem điểm nào trên người đã thu hút người khác. Lần đầu tiên khi vừa trông thấy em, anh đã có một cảm giác là lạ như đã quen em từ thuở nào, gương mặt em sao quen thuộc quá!

Tôi cười, cầm nhánh hoa vàng cắm vào bình:

- Anh đã lầm vì anh chưa hề thấy em bao giờ. Cách đây 3 tháng em chưa hề đặt chân lên Đài Bắc, không thể có chuyện nhìn thấy trên xe bus nữa là quen.

- Thế em tin có giác quan thứ sáu không?

- Tin chút chút!

- Thế thì có lẽ là do giác quan thứ sáu anh đã nhìn thấy em trong mộng.

Trung Đan vòng tay ôm ngang lưng tôi chàng hôn lên vành tai.

- Ước gì! Có lẽ ông trời đã vì anh mà tạo ra em cũng như vì em mà tạo ra anh, vì vậy vừa gặp nhau ta đã biết nhau.

Tôi thấy hơi ngại ngùng, vì nói thật, lần đầu tiên gặp chàng tôi không hề có cái cảm giác quen biết như chàng nói. Nếu nó là giác quan thứ sáu, thì tại sao chỉ có chàng có mà tôi lại không?

Trong lúc đang nghĩ mông lung bỗng “Meo! Meo!” Chú mèo con từ đâu nhảy rơi trên kệ sách, tôi ôm nó lên vuốt ve, rồi ngồi xuống ghế.

Tất cả mọi việc từ cơ duyên gặp gỡ đến ân oán nhân quả, đều như có số cả. Vì thế có nhiều chuyện không thể giải thích được như ma quỷ, thần linh, linh hồn... Do đó tôi tin có định mệnh, cũng như tin rằng có một sức mạnh huyền bí đang chi phối tất cả mọi việc ở đời. Lấy Tiểu Ba làm ví dụ nếu không gặp tôi, có lẽ nó đã phải chết ở đầu đường xó chợ. Ngoài ra nếu hôm ấy chúng tôi không đi xem chiếu bóng hay là sau khi tan hát xong lại ngồi xích lô về thẳng nhà, thì làm sao lại gặp nó.

Nâng chú mèo lên, tỉ mỉ vào chiếc thân bé bỏng đầy lông mịn, tôi nói:

- Đây là một sinh vật may mắn!

Trung Đan nhìn tôi cười, đưa tay sang vuốt lấy thân chú mèo, rồi nâng cầm tôi lên, chàng nhìn tận vào mắt:

- Ước gì, em là người giàu tình cảm. Rồi chàng lắc đầu - Anh không hiểu sao anh yêu em nhiệt tình như vậy, bất cứ việc làm, lời nói, tiếng cười của em, đều như cuốn hút từng lỗ chân lông trên người anh.

Đôi mắt chàng mơ màng nhìn tôi, chúng tôi cứ thế nhìn nhau không biết thời gian lạnh lùng trôi qua. Một lúc, chàng giật mình.

- Này Ước gì, mở vở ra học chứ!

Tôi ôm chú mèo trong tay, lười biếng lật sách, mắt vẫn nhìn chàng. Trung Đan liếm mép, bắt đầu:

- Em nói cho anh biết Đại Hội Quốc Dân Đảng lần thứ nhất đã khai mạc nơi đâu? Lúc nào?

Tôi chỉ đưa mắt nhìn chàng.

- Tôi hỏi em cái gì, em có nghe không? Úc My?

- Hả?

- Tôi hỏi em Đại Hội Quốc Dân Đảng lần thứ nhất mở ra năm nào?

- Suyt! Đừng nói lớn, Tiểu Ba đã ngủ rồi, anh lắng nghe xem tiếng thở nhè nhẹ của hắn như muốn nói chuyện gì đấy!

Trung Đan nhìn tôi một lúc, bỗng đứng lên đi đến gần tôi, không nói một tiếng chàng xách chú mèo lên đặt xuống đất, vỗ nhẹ và đẩy nó vào gầm giường, đoạn quay lại, nghiêm nghị nhìn tôi:

- Bây giờ, em có thể trả lời câu hỏi tôi được chưa?

Tôi miễn cưỡng:

- Trung Đan, sao anh nghiêm khắc quá vậy.

Chàng đẩy quyển sách qua một bên, nắm lấy tay tôi, trầm giọng bảo:

- Úc My, có lẽ em cũng biết rằng không thể ở nhờ nhà người mãi được phải không? Vì vậy việc thi vào Đại Học với người khác thì không quan trọng, nhưng với em thì ngược lại, em phải thành công chớ không thể thất bại.

Tiếng nói của chàng thành khẩn lo lắng, khiến tôi cảm động. Cúi đầu tự hổ thẹn, xác mẹ chết chưa lạnh, ơn của giáo sư La Nghị lại như núi thì tôi không có quyền thi rớt! Ngước nhìn lên, lệ đọng quanh mi.

Trung Đan xiết chặt tay tôi, chàng dùng lời lẽ thật ôn hòa:

- Úc My, cho anh xin lỗi.

Tôi gạt vệt nước mắt nhìn chàng cười:

- Không, anh không có lỗi chi cả.

Rồi tôi quay sang chuyện khác:

- Lúc nãy anh hỏi em việc gì thế? Ờ có phải Đại Hội Quốc Dân Đảng lần thứ nhất không? Ngẫm nghĩ một lúc tôi đáp - Có phải triệu tập vào năm Dân Quốc thứ mười ba tại tỉnh Quảng Châu không anh?

Trung Đan nhìn tôi rồi khép mắt lại, cười tươi và thở hắt ra:

- Úc My, em thật tuyệt vời!

oOo

Một buổi trưa, mọi người đều ngủ yên, tôi mở cửa, lắng tai nghe ngóng, hành lang trống vắng không một bóng người, quay về phòng mở ngăn tủ lấy đôi giày trượt băng mà hôm trước tôi vừa lén mua ngoài phố. Nhè nhẹ bước xuống lầu, ra chiếc sân ciment ngoài phòng ăn. Ngồi xuống bậc thềm, mang giày vào chân tôi tự hứa - phải học cho biết cách trượt trước, sao cho hay cho đẹp để Hạo Hạo ngán chơi.

Đã quyết tâm, tôi cẩn thận đứng lên, nhưng bánh xe bỗng trượt đi làm tôi ngã xuống, rồi tôi đứng lên tập lại. Mặt trời buổi trưa như thiêu như đốt, nhưng tôi bất cần. Té xuống rồi đứng lên, may nhờ không ai trông thấy và tôi cũng không thấy ngượng nên một lúc sau, tôi đã đi vững được một đoạn đường.

Bất cứ một trò chơi nào cũng thế, lúc bắt đầu học chính là lúc quan hệ nhất, càng tập tôi càng thích thú, quên đi thời gian và cả mặt trời đỏ lửa đã làm ướt đầm lưng áo. Chiếc quần dài tôi dành riêng cho việc tập trượt băng đã lấm đầy bụi. Tay tôi sưng phù do những lần chống xuống đất. Tuy thế tôi vẫn vui quên cả đau. Việc trượt té không phải là vô ích, vì lần lần tôi đã khám phá ra bí quyết vận dụng chiếc bánh xe và đôi chân.

Trong lúc quá vui sướng, tôi bất thần hát to lên bài hát mà mẹ đã dạy khi tôi còn nhỏ:

- Bay bay lên đi, bay như thế này này, Khi lên cao con nhớ vươn đầu ra trước, vánh đuôi cong lên...

Có lẽ vì chiếc đuôi tôi đặt không đúng cách, nên khi trượt chân một cái, chiếc bàn tọa nện ngay xuống đất đau điếng, chưa dứt cơn đau thì đã thấy một chiếc bóng đổ dài trước mặt. Hạo Hạo đang nghehnhều nhìn tôi cười:

- Ưc My, cô đừng nên tập bay vì dưới chân cô có bánh xe, và cô thì không có cánh, vì vậy nếu cô muốn bay thì bay đâu chẳng thấy mà chỉ thấy đo đất mà thôi!

Tôi trợn mắt nhìn hấn:

- Nãy giờ anh nhìn trộm tôi bao lâu rồi!

- Bắt đầu từ lúc cô giống như kẻ trộm, len lén xách đôi giày trượt băng chạy xuống lầu.

Ồi trời ơi, thì ra hấn đã thấy tất cả rồi, từ việc té lên té xuống đến việc lẩn thẩn cả. Tôi ngượng ngùng nói:

- Thế tại sao lúc thấy tôi té, anh không đến đỡ lên mà còn đứng cười, thất đức quá.

Hấn cười lớn:

- Thất đức! Ồ, cô cũng biết là tôi có bao giờ có đức hậu đâu mà sợ thất hay không. Rồi hấn lại tiếp - Tôi đã nói rồi cô đừng mơ ước được “bay” thì có lẽ cô sẽ trượt rất khá!

Tôi cắn lấy môi, liếc nhìn hấn, lời hấn nói cũng có lý. Hạo Hạo đưa tay cho tôi nắm lấy và kéo tôi đứng dậy. Hấn dẫn tôi đi như dẫn một kẻ mù, miệng luôn mồm chỉ bảo:

- Dùng tay mặt - Bây giờ đổi chân trái - Rồi đổi chân mặt - Đổi chân, vận dụng bánh xe dưới gót, quay người đi - Đúng rồi! Không sai! Tôi buông tay nhé!

Hấn buông tay ra, tôi vững vàng quay đi được một vòng. Hạo Hạo đón tôi lại và dẫn tôi về phía ngạch cửa cho tôi ngồi xuống. Hấn lấy chiếc khăn tay ra đặt lên gối tôi, bảo:

- Chùi sạch mồ hôi đi, hôm nay tập bấy nhiêu đủ rồi, từ rày cô nên lựa lúc chiều mát hãy tập, chớ tập trong lúc trời nóng như thế này dễ cảm lạnh đấy.

Tôi cầm chiếc khăn tay của hấn lên chùi lấy mặt. Chiếc khăn ướt và đen bẩn khiến tôi phải đỏ mặt. Hấn có vẻ vui sướng lắm ngồi xuống cạnh tôi, tay ôm đầu, vừa mỉm cười vừa nhìn tôi.

- Cô Ưc My, tôi đổ cô chứ cô có biết cô đã mang đến cho nhà họ La này cái gì không?

Tôi không hiểu hấn muốn nói gì, hỏi:

- Mang đến cái gì đâu?

- Cô đã mang đến sự sống! Hấn đáp.

- Sự sống à? Tôi ngạc nhiên.

- Vâng đúng thế, vì trước khi cô đến, nhà họ La này chỉ là ngôi nhà chết, và khi cô đến, nó mới bắt đầu tỉnh dậy!

Nụ cười của hấn biến dần, hấn chăm chú nhìn tôi.

- Cô không nhận thấy là lúc gần đây thời gian ở nhà của tôi càng lúc càng nhiều hay sao?

Tôi ngẫm nghĩ, đúng vậy. Nhưng đôi mắt như tóa lửa của hấn khiến tôi cảm thấy bất an.

Hạo Hạo nhướn mắt nói:

- Cô sợ tôi lắm sao, Ưc My?

Tôi chu miệng:

- Tôi không sợ cái gì cả.

- Nhưng tôi biết cô sợ một thứ, đó là quỷ!

Tôi cười to lên và sức nghĩ đến buổi tối bị bà Nghị nhát. Tại sao người ta thích những chuyện bực mình như vậy. Hạo Hạo vẫn ngẩng đầu nhìn tôi, hần nói:

- Lúc này tôi có nghe cô hát một bài ca rất quen thuộc, rất gần gũi mà tôi ưa thích. Cô có thể hát lại cho tôi nghe được chăng?

Tôi bắt đầu hát, hát xong một đoạn tôi giải thích:

- Bài ca này rất dài, là một vở kịch dành riêng cho trẻ con. Phía trước là chim mẹ đang dạy chim con bay, dặn dò những điều cần thiết mà chim con phải chú ý đến.

Hạo Hạo nhìn tôi như ra lệnh:

- Hát tiếp đi!

Tôi ca tiếp:

- Con đừng hồi hã, đừng hoảng hốt, Hãy bay lên đi, nhưng phải đề phòng, Chú ó, lão diều xấu xa, đáng sợ, Còn ông chim ục, còn rắn hổ mang...

Mắt Hạo Hạo chợt sáng lên, vẻ sung sướng của hần làm tôi đỏ mặt, hần ca tiếp:

- Những kẻ ấy đều có thể chui vào phòng, Những kẻ ấy đều có thể leo qua tường, Lúc nào con cũng nên ghi nhớ nằm lòng...

Tôi ngạc nhiên:

- A, anh cũng biết hát nữa à?

Hần nhúu mày nghĩ ngợi:

- Hình như tôi đã biết hát bản này trong giấc mộng, có lẽ thế. Vì cho tới bây giờ, tôi chẳng hề nghe một ai hát cả.

Tôi nói:

- Nhất định là anh đã nghe ai hát rồi, vì đây không phải là bài ca ít người biết, mấy năm trước bản này được phổ biến rộng rãi lắm.

- Thế cách đây khoảng bao lâu?

- Có lẽ hai, ba chục năm rồi.

Hần trừng mắt nhìn tôi:

- Thế ai dạy cô hát bài này.

- Mẹ tôi.

Một khoảnh khắc im lặng trống rỗng, đôi chân mày của hần nhúu lại suy nghĩ rồi trở lại bình thường. Rồi hần vui vẻ cười nói:

- Tôi đã tìm được giải đáp rồi. Cô nghĩ xem phải không, mẹ cô và mẹ tôi hai người thương nhau như chị em ruột, thân thích nhau như thế thì lúc tôi được ba hay bốn tuổi gì đó, chắc mẹ cô đã dạy tôi hát nên bản nhạc đối với tôi mới quen thuộc như thế.

Tôi nghi ngờ:

- Nghe từ lúc ba, bốn tuổi làm sao có thể nhớ được cho đến bây giờ.

- Tôi nghĩ là có thể được, ít nhất nó cũng có một ấn tượng trong tiềm thức.

Tôi bỗng nghĩ đến lần tôi và Trung Đan bàn về trí nhớ trong tiềm thức rồi liên tưởng đến tiềm thức của Gia Gia.

Gạt bỏ những việc trên qua một bên, tôi cúi xuống tháo chiếc giày trượt băng để qua một bên, khi vừa tháo xong một chiếc thì tay tôi bị một bàn tay khác chụp lấy, ngẩng đầu lên mặt tôi chạm phải đôi mắt nóng bỏng của Hạo Hạo dán chặt vào mặt tôi. Hấn nhỏ nhẹ bảo:

- Cô Úc My, cô có còn nhớ cái lý luận về phiếm Ái của tôi đã nói với cô hay không?

Tôi khẽ gật đầu. Hấn nói tiếp, đôi mắt không rời tôi:

- Tôi có cái nhìn khác biệt về đàn bà. Với tôi mỗi người đàn bà đều có những nét đáng yêu riêng, nhưng bây giờ. Đôi mắt hấn nhìn tôi thăm dò. - Gần đây tôi thấy lý luận của mình không vững nữa, vì mỗi người con gái có thể có một vài điểm phù hợp với cái nhìn của mình, nhưng khi có sự xuất hiện của một người hội đủ tất cả những điều tôi mong ước, thì những người đàn bà khác bị lu mờ ngay.

Đôi mắt hấn từ chỗ nóng bỏng biến dần qua chỗ đăm đũa.

- Úc My! Cô có hiểu tôi nói gì không?

Tôi chầm chậm lắc đầu, bần khoản:

- Tôi không hiểu gì cả!

- Thế thì để tôi bảo cho cô biết.

Hấn vừa nói vừa kéo mạnh tôi, mặt đối mặt. Tôi có thể nhìn thấy hình mình trong lòng tử đen nháy đầy vẻ hoảng hốt, bần khoản, mê loạn. Hấn nói như thì thầm.

- Trung Đan có chỗ nào đáng yêu đâu Úc My? Hấn chẳng qua chỉ là con một sách, đâu xứng với em.

- Không phải thế. Tôi nói, cổ họng như thật khan - Anh không hiểu được anh ấy, vì anh ấy có tư tưởng, nghị lực và cả lý trí.

- Thế tôi không có tư tưởng, nghị lực và lý trí sao?

Tôi cảm thấy thật rối rắm:

- Anh hình như cũng có chứ!

- Hình như à? Thế cô giải thích xem tại sao?

- Vì tư tưởng anh quá rộng rãi, thái độ anh đối với mọi người chung quanh lại quá phóng túng, lúc nào cũng thích châm chọc không cần biết điều ấy đúng hay sai. Anh lại không coi gì quan trọng kể cả cuộc sống và tình cảm, không trách nhiệm trên cả phương diện học hành lẫn chuyện tình yêu.

- Tôi có nhiều khuyết điểm đến thế sao? Hạo Hạo chớp mắt - Đó là hình ảnh của một La Hạo Hạo trong mắt em đấy à?

- Vâng, nhưng có đúng không chứ?

- Cũng đúng phần nào, nhưng - Môi hấn kề sát mặt tôi - sau khi thành hôn, cô không được phê bình tôi một cách cẩu thả như thế nhé, bây giờ thì được, nhưng sau này tôi sẽ là người chồng cứng rắn và độc tài.

Tôi hoảng hốt:

- Anh lầm rồi, tôi không hề có ý làm vợ anh.

- Tôi không lầm. Hấn lạnh lùng nói - nhất định cô phải là vợ tôi.

- Không bao giờ!

- Nhất định phải như thế.

Môi hấn mơn tóc bên tai tôi:

- Sao mặt em lại nóng bừng như vậy. Sao tim em lại đập nhanh thế? Sao em lại hoảng hốt? Ai làm em xúc động? Em sung sướng? Em sợ hãi? Bên cạnh Trung Đan có bao giờ em có những cảm giác như thế này không? Úc My, nói cho tôi biết đi!

Tôi chống trả:

- Anh làm tôi hoảng hốt, Trung Đan mang đến cho tôi sự bình an.

- Bình an? Hạo Hạo hểnh mũi, hần nói - Tình yêu không phải là vấn đề bình yên. Ưc My, để tôi dạy em biết thế nào là tình yêu nhé!

Hạo Hạo xiết chặt khiến tôi ngộp thở, tim tôi đập nhanh, các mạch máu như muốn vỡ tung ra. Tâm thần tôi mê loạn, tôi chỉ còn biết mở to mắt ra nhìn hần.

Bỗng nhiên thân thể hần bị tách rời ra, trước khi biết chuyện gì đã xảy ra tôi nghe tiếng đầm thật to. Nhìn ra thân hình to lớn của giáo sư La Nghị đang đứng giữa tôi và Hạo Hạo, bên cạnh đó là gương mặt tái mét của Trung Đan. Hạo Hạo bò dậy, đưa tay sờ cảm, đôi mắt giận dữ của hần đang ghìm giáo sư.

Những biến động xảy ra làm tôi kinh ngạc, hoảng hốt không nói được lời nào trong sự xuất hiện bất ngờ của giáo sư La Nghị và Trung Đan, cùng việc giáo sư đánh Hạo Hạo thẳng tay. Bên dưới cảm hạo Hạo xanh bầm, đủ thấy giáo sư La Nghị đã đánh thẳng tay như thế nào. Hai cha con đứng đó nghinh nhau như đôi bò rừng đang chạm sừng trước khi giao đấu.

Hạo Hạo lên tiếng:

- Hừ! Tại sao ba làm thế?

Tiếng hét to của giáo sư La Nghị:

- Tao đã từng cảnh cáo mày, không ày quấy nhiễu Ưc My!

Hạo Hạo ngheh mặt lên, lạnh lùng hỏi:

- Ba cho là con không xứng với Ưc My hả? Cha tưởng con và Ưc My đóng kịch đấy à? Ba lầm rồi! Đúng ra ba phải sung sướng vì có người kèm chế được con. Với Ưc My, con không có ý qua đường. Ba hiểu không? Ba không muốn có một đứa con dâu như Ưc My hay sao?

Giáo sư La Nghị lặng người không thốt lên một lời nào. Tôi cũng yên lặng, đưa mắt qua bất chợt chạm phải tia mắt lạnh lùng của Trung Đan. Đôi mắt không mang lấy một vẻ trách móc nào cả, nhưng đầy nét đau khổ, chua xót, xa lạ Tôi muốn giải thích, nhưng tôi bị bắn loạn.

- Đồ điên khùng!

Tiếng hét của giáo sư La Nghị khiến tôi giật mình, tiếp đó một loạt tiếng chửi bới như sấm nổ vang.

- Đồ hư thối! Mày sẽ chết! Sẽ xuống địa ngục, xuống mười tám tầng địa ngục! Đồ súc vật! Mày muốn cưới đồ quỷ nào thì cưới tao không cần biết, nhưng nếu mày đụng tới Ưc My tao đập mày gãy cổ, đồ thối tha! Thối tha!

Chửi xong, ông nhảy chồm qua trước mặt tôi, những tiếng chửi như tạt vào mặt tôi:

- Ưc My, em là đồ ngu, ngu như bò! Em cũng đáng chết, đáng chết lắm! Hãy mở mắt ra xem con thú này có chỗ nào đáng cho em để ý hử? Sống sao không chịu an phận cứ gây rắc rối hoài vậy. Đồ ngu! Đồ hư thối! Cả một lũ hư thối!

- Hừ! Hạo Hạo lạnh lùng cắt đứt tiếng chửi rửa của giáo sư La Nghị - Thôi ba đừng la lối um xùm nữa, bao nhiêu đó cũng đủ chứng tỏ điều con nghĩ là sự thật.

Hần ngưng một lúc, đoạn chậm rãi nói:

- Ba đã tự lừa dối chính ba, có phải ba cũng yêu Ưc My hay không?

Câu nói cuối cùng của Hạo Hạo như một quả bom nổ tung. Tất cả mọi người đều sững sờ không ai mở miệng được nữa, kể cả kẻ vừa châm ngòi là Hạo Hạo. Một thứ yên lặng khó chịu, tôi thấy giáo sư La Nghị nhảy tới trước, rồi Hạo Hạo lăn tròn trên thảm.

Mồm tôi há hốc. Tôi kinh hoàng trước diễn biến này. Hạo Hạo lồm cồm ngồi dậy, trên mặt hần lại thêm một vết bầm xanh, mắt hần đỏ ngầu, hần lườm giáo sư đoạn xông đến hai tay nắm chặt, nghiến răng, thái độ như quyết sống chết một phen.

Tôi hoảng hốt la to:

- Đừng làm thế!

Tôi không thể nhìn thấy cảnh hai cha con họ đập nhau, nhất là vì tôi, vì thế, tôi nhảy vội xuống chạy về phía hai người. Nhưng tôi đã quên mất chiếc giày còn lại trên chân nên khi nhảy xuống, chân trượt trên thêm, tôi bị ngã ập xuống nền xi măng, cơn đau từ chân như động lên tim khiến tôi hét lên. Sự đau đớn như xé rách da thịt, rồi tôi nghe tiếng chân người chạy đến, ba khuôn mặt cúi xuống nhìn tôi - Hạo Hạo, Trung Đan và giáo sư La Nghị.

Tôi cắn răng, nhắm chặt mắt. Có người đụng vào chiếc chân đau, tôi hét to, mồ hôi ướt đầm lưng. Tôi nghe tiếng Hạo Hạo bảo:

- Ưc My bị gãy xương rồi, phải mời bác sĩ đến ngay mới được.

Rồi có người bồng tôi lên, tôi mở mắt ra thì ra là giáo sư La Nghị, đôi mắt ông nhìn tôi không những với vẻ lo lắng không thôi mà còn pha lẫn sự xúc động hoảng hốt. Ông bảo:

- Mau mời bác sĩ đến nhanh đi!

Hạo Hạo chạy vụt đi, tôi biết hẳn đi gọi bác sĩ. Giáo sư La Nghị bế tôi vào nhà, sự đau nhức càng lúc càng gia tăng. Từ đuôi mắt tôi có thể nhìn thấy gương mặt của Trung Đan trắng bệch như không một giọt máu. Sự đau khổ ẩn hiện trong mắt, chàng quay người đi ra.

Phía ngoài, ánh nắng cuối cùng trong ngày kéo dài chiếc bóng của chàng trông thật cô đơn, thật tội nghiệp. Tim tôi đau thắt, muốn gọi chàng lại, nhưng sự đau đớn làm tôi thốt không ra tiếng. Tôi ngất đi.

10. Chương 10

Chân đã được bó thạch cao. Tôi bị đọa đày như thế suốt một tháng trời.

Một kẻ lúc nào cũng thích hoạt động nay phải ngồi trên giường nhìn những buổi bình minh tươi mát hay những buổi hoàng hôn đẹp trời, là cả một cực hình. Đứng ra tôi phải vào nhà thương dưỡng trị nhưng giáo sư La Nghị lại nhất định giữ tôi tại nhà. Ông nói như thế việc chăm sóc tôi sẽ dễ dàng hơn. Hơn nữa tôi cũng sợ nằm nhà thương lắm.

Mỗi ngày bác sĩ đều đến xem mạch và chích thuốc cho tôi. Hạo Hạo thường vịn vào điều này để nhạo tôi:

- Lúc này xem cô có vẻ quý phái lắm rồi đấy!

Giáo sư La Nghị cũng thường đến thăm tôi, bàn tay to lớn đặt nhẹ lên trán thăm dò nhiệt độ. Thực ra tôi nào có phải là loại con gái yếu điệu, yếu ớt đâu, thân thể tôi rất trắng kiện, cảm mạo phong hàn đều khó mà vật ngã. Chỉ có lần này bị gãy xương, việc đau khổ nhất là không thể hoạt động được, tối ngày phải ngồi ì trên giường khiến cho lòng tôi nóng nảy, tinh thần suy sụp.

Một buổi tối, giáo sư La Nghị nhìn tôi xong ông nói:

- Nay Ưc My, tôi thấy sắc mặt em không khỏe lắm nhé.

Đoạn quay sang nhìn Trung Đan vừa bước vào phòng ông tiếp:

- Bắt đầu ngày mai tạm thời ngưng dạy để em nó nghỉ ít bữa.

Trung Đan lẳng lặng không đáp, đến lúc giáo sư La Nghị bước ra khỏi phòng, chàng mới chậm chậm bước về phía cửa sổ hai tay chấp sau đầu, mắt mông lung nhìn ra bầu trời bên ngoài, thái độ thật buồn thảm khiến tôi xúc động.

Kể từ ngày cha con nhà họ La gây gỗ đến nay, cũng là ngày tôi bị gãy chân, thì Trung Đan cũng bắt đầu trầm lặng, hình như chàng muốn tránh tôi, tuy vẫn đến thăm tôi mỗi ngày, nhưng vào xong là đi ngay, tôi

khó có cơ hội được ngồi riêng rẽ với chàng, cũng như khó có dịp để nói chuyện. Tôi hiểu rằng chàng đang muốn xa lánh tôi, lạnh nhạt với tôi. Điều này làm cho lòng tự ái của tôi bị thương tổn. Thế nên, trước mặt chàng tôi càng tỏ ra lạnh lùng hơn, khiến cho tình cảm của chúng tôi càng trở nên nhạt nhẽo. Thấy chàng cứ mãi nhìn màn đêm bên ngoài tôi không chịu nổi nữa, gọi lớn:

- Anh Trung Đan!

- Hử?

Chàng vẫn không chịu quay lại.

- Anh có thể đến đây một chút được không?

Chàng chậm rãi quay người lại, rồi thông thả bước về phía tôi. Đứng cạnh giường, đôi mắt chàng nhìn tôi một cách lơ đãng, khiến tôi dần không nổi cơn bực tức, tôi nói:

- Anh Trung Đan, câu chuyện xảy ra hôm ấy, em muốn giải thích cho anh rõ, mà anh có thể bỏ cái lối nhìn em như thế được không?

Chàng miễn cưỡng hỏi:

- Anh nhìn em như thế này có gì khác thường đâu?

- Thế anh ngồi xuống được không?

Chàng ngồi xuống cạnh giường, vẫn với cái thế bị động lơ là. Tôi cố gắng đè nén cơn bực bội:

- Anh Trung Đan, anh phải cho tôi cơ hội để giải thích chứ. Hôm ấy như anh thấy, chuyện xảy ra giữa tôi với Hạo Hạo hoàn toàn do hấn chủ động.. lúc tôi chưa rõ ắt giáp gì cả.

Đôi mắt Trung Đan nhìn tôi dò xét, đôi mày hơi cau:

- Có đúng vậy không hở Úc My? Có phải hấn đã mê hoặc em không?

Mê hoặc? Tôi ngẫm nghĩ hai tiếng chàng vừa sử dụng rồi nhớ đến hình ảnh hôm đó, tôi thấy thật sự tôi có phần bị mê hoặc, hơn thế tôi cũng không quyết liệt chống cự. Tựa lưng vào gối tôi suy nghĩ và phân tích, và tôi thấy một sự thật không chối cãi được là Hạo Hạo đã quyến rũ tôi, vẻ trẻ trung, đẹp trai, phóng khoáng, tình cảm... tất cả những ưu điểm đó làm sao không cuốn hút tôi cho được? Từ trong tiềm thức, tôi băn khoăn không hiểu tình cảm tôi và Hạo Hạo có vượt qua khỏi tình bạn bè không? Rồi lại nghĩ đến việc lên học trượt bằng, có phải là để mong mỗi được hấn khen ngợi không? Cứ thế suy nghĩ, tôi bỗng thấy lập trường của mình bị lung lay, khiến tôi không còn can đảm giải thích cho Trung Đan hiểu nữa.

Chăm chú nhìn những đóa hoa, tôi im lặng. Trung Đan nắm tay tôi, bàn tay còn lại của chàng nâng cằm tôi, nhìn sâu vào mắt tôi, tôi buồn bã nhìn chàng vì không biết phải làm gì khác hơn. Chàng lắc đầu thở dài nói:

- Úc My, đúng ra anh không có quyền trách em như thế, vì em là một nguồn sáng, kẻ nào đến gần em, đều bị em chiếu rọi, em đã thu hút người khác trong sự ngay tình, đó không phải là cái tội. Anh hẹp hòi quá, ích kỷ quá! Nhưng em hiểu cho anh, anh không thể làm khác được, vì trên phương diện tình cảm anh là kẻ ích kỷ nhất, anh không muốn bất cứ một thằng đàn ông nào khác được đến gần em, ngay cả khi nhìn bàn tay của giáo sư La Nghị đặt trên trán em, lòng anh như bị thiêu, bị đốt...

- Anh đừng nghi ngờ mọi người như vậy. Giáo sư La Nghị chăm sóc em như bậc cha chú chăm sóc con cái vậy mà.

- Đừng bao giờ tự dối lòng mình, Úc My. Lời nói của Hạo Hạo không phải là không có lý đâu. Em nghĩ cho kỹ thì biết, giáo sư La Nghị có thật tình chịu chăm sóc em chăng? Ngoài bà Nghị ra, chưa một ai được ông ta chăm sóc, kể cả Khởi Khởi là con gái ruột, thân thể yếu đuối, nay ốm mai đau thể mà em có thấy ông ta hỏi han tiếng nào hay sờ đến chút nào không! Ông ta chỉ biết đi mời bác sĩ đến cho thuốc uống, chích vài mũi thuốc là xem như đã hết trách nhiệm rồi. Trái lại, em là đứa mồ côi đến nương nhờ ở tựa, thì tại sao ông ta lại đặc biệt chăm sóc lo lắng như thế? Úc My, em thông minh thế này mà không nhìn ra sự thật như thế nào sao?

Tôi phản đối:

- Không có chuyện đó, Trung Đan. Anh cũng biết em chỉ là đứa con gái không đẹp lại không thông minh xuất chúng, anh đừng nghĩ là ai cũng yêu em. Không thể có chuyện như vậy được.

Trung Đan ngắt tôi một lúc, chàng nói:

- Em tưởng em không đẹp à, em lầm, Ưc My. Chỉ vì em chẳng nhìn thấy nét đẹp của em cũng như em chẳng nhìn thấy sự dễ thương của chính mình. Em là cả một đời sống hoàn hảo, đầy nét thu hút và nhiệt tình. Em giống như cánh sao trời lấp lánh, đến nơi nào nơi đó sẽ được soi sáng theo.

Tôi lắc đầu:

- Trung Đan, anh đừng phóng đại như thế, anh đừng ca tụng tôi như vậy mà làm em không nhận ra sự thực.

- Đúng vậy. Chàng nói - Anh không nên ca tụng vẻ đẹp của em, tuy nhiên anh xin thề là những điều anh vừa nói đều là những cảm nghĩ chân thật. Ưc My, em không hiểu được em trọn vẹn, anh không bao giờ giả dối ca tụng em, vì không có một điều giả dối nào có thể tồn tại trước mặt em, em quá thành thật và trình bạch lại có tư tưởng phong phú giống như một hầm mỏ khai thác không bao giờ cạn.

Rồi chàng lại thở dài.

- Anh chỉ mong rằng anh sẽ ít yêu em một tí, như thế sẽ đỡ phải đau khổ vì ghen, vì sợ mất em... Ưc My, em biết không? Hôm ấy nhìn thấy em và Hạo Hạo, anh đã muốn đánh đập mặt hấn và muốn nghiền nát cả em. Trung Đan bóp mạnh cảm khiến tôi đau nhói - Đúng ra em phải gãy lìa cả chân mới phải, để trừng phạt tội bội tình của em.

- Anh thật giống như bà vợ đa nghi, em chẳng bao giờ bội tình cả!

- Đúng, anh là người đa nghi và anh muốn em hoàn toàn thuộc về anh, từ nụ cười, từ ngọn chân lông, từ một tư tưởng, tất cả đều là của anh.

Trung Đan bỗng ôm lấy tôi hôn vội.

- Ưc My, anh không còn giận em nữa. Giọng chàng thật nhỏ nhẹ - Nếu anh chưa chiếm được quả tim em, có lẽ là anh chưa đủ khả năng chinh phục, anh sẽ cố gắng. Rồi chàng lại cười - Sống trên đời, anh không bao giờ chấp nhận thất bại, trên trận chiến ái tình cũng thế, anh sẽ dùng tất cả nghị lực và bạo lực để chiếm em, rồi em sẽ thấy.

Trông dáng điệu của chàng vừa nghiêm rắng vừa bậm môi khiến tôi phì cười. Tôi cười ra nước mắt, bản tính cứng rắn và kiên nghị của chàng với sự nồng nhiệt kia đã làm tôi mềm lòng. Đưa tay vuốt lấy lưng bàn tay của chàng, tôi nói:

- Anh đã có những điều anh muốn, thế còn chưa đủ sao?

Trung Đan nhìn tôi dò xét:

- Có thật thế chẳng?

Tôi gật đầu, chàng vội ôm lấy tôi, đôi môi nóng bỏng ghì chặt, chúng tôi ngã lăn trên giường khiến cho chiếc chân tôi đau nhói. Tôi khê kêu, chàng vội nhòe dãi, sửa chân tôi ngay ngắn rồi nhìn tôi say đắm, và mỉm cười. Tôi cũng cười theo. Trong mắt chàng hình như có nước mắt, mắt tôi cũng thế, chàng ngồi xuống ôm ái nắm lấy tay tôi nói:

- Đây là tình yêu, phải không Ưc My? Sống đã hai mươi lăm năm, bây giờ anh mới biết thế nào là ái tình. Có nụ cười, có nước mắt, có ngọt mật lẫn chua xót, có đau khổ lẫn vui tươi.

Trận gió đầu thu lướt qua bên song cửa, chiếc lá vàng đầu tiên lợt qua song, rơi ngay trên bàn của tôi.

oOo

Buổi sáng, Gia Gia tung tăng bước vào phòng thay những cánh hoa úa bằng những hoa cúc mới hái. Chân tôi chưa lành hẳn, tôi vẫn nằm trên giường. Tôi giả vờ ngủ để nhìn trộm Gia Gia.

Bà ta lẩn quẩn một lúc, rồi sung sướng như trẻ thơ khi phát giác ra chú Tiểu Ba đang cuộn tròn trên ghế. Bà ngồi xuống tựa cằm vào cạnh ghế và lẩm thầm với Tiểu Ba. Chú mèo đứng dậy, ểnh cao lưng “Meo” như chào mừng Gia Gia. Gia Gia như vui sướng lắm cũng nhún đôi vai lên và giả lại tiếng kêu “Meo!” khiến tôi không nhịn cười được.

Gia Gia đứng dậy, bước đến cạnh giường cúi xuống nhìn, tôi giả vờ nhắm mắt lại nhưng vẫn không quên theo dõi bà qua khe mắt. Nét mặt nhăn nhúm vẫn còn mang nụ cười khờ khạo. Bà ngắt một đoá cúc vàng cài lên gối, rồi nhẹ nhàng kéo mền đắp cho tôi như mẹ hiền chăm sóc con thơ, như một đầy tớ trung thành chăm sóc chủ. Sau đó bà cười mằn nguyện rồi tung tăng bước ra khỏi phòng, khép cửa lại.

Tôi mở choàng mắt ra, tai vẫn còn nghe tiếng chân bà nện ngoài hành lang và tiếng ca vọng lại khi bà xuống lầu. Tôi lẩn người qua nhìn cánh cúc vàng trên gối, cánh hoa hầy còn những giọt sương đêm, một mùi hương thoảng nhẹ qua mũi, sự tươi mát của bông hoa khiến tôi ngây ngất.

Bỗng nhiên, cánh cửa lại lay động. Có người vào, ai vậy. Trung Đan chăng? Tôi sửa người nằm yên rồi giả vờ nhắm mắt. Có tiếng cửa mở, rồi lại đóng, có tiếng người bước về phía tôi nhẹ nhàng như chú mèo. Tôi mở hé mắt nhìn.

Một chiếc bóng áo dài trắng phát phơ tiến về phía tôi như một màn sương khói. Lại bà Nghị! Bà ta muốn gì nữa đây? Đứng bên giường, bà cúi xuống nhìn tôi, đôi mắt đen như hai cánh sao lấp lánh. Ánh mắt chạy dài từ khuôn mặt sang gối, rồi đôi mày bà khẽ chau lại, bà tái mặt khi mắt chạm phải cánh hoa. Bà nhẹ nhàng nâng cánh hoa lên, bước ra cửa sổ.

Tôi không còn nhìn được nét biểu lộ trên mặt bà, tôi cũng không còn nhìn thấy cánh hoa, rồi tôi thấy những cánh hoa vàng nhẹ rơi từng cánh trên nền gạch và sau cùng cảnh, để hoa rơi xuống tả tơi. Bà Nghị đứng trước cửa sổ khoảng năm phút, chú mèo Tiểu Ba bỗng nhảy vọt lên thành cửa khiến bà giật mình nhìn Tiểu Ba với vẻ không vui. Bà lại quay sang nhìn tôi khiến tôi không kịp giả vờ nhắm mắt nữa. Chúng tôi cứ thế nhìn nhau, trong một lúc, cả hai như cùng kinh ngạc. Tôi thì bất mãn cho kiếp hoa còn bà Nghị có lẽ vì giật mình trước sự thức giấc của tôi.

- Bác Nghị khỏe ạ.

Tôi lên tiếng trước. Bà Nghị vẫn nhìn tôi không đáp. Tôi lại tiếp.

- Bác không thích hoa màu vàng sao?

- Ai cho cô đấy?

- Dạ, Gia Gia ạ.

- Gia Gia?

Bà trầm ngâm một lúc rồi lẩm nhẩm.

- Gia Gia đã biết những gì? Còn em có biết điều gì không? Bà Nghị nhìn tôi - Úc My, sao em lại đến đây? Ở đây có ai quen đâu mà em dám xách valise đến xin tá túc? Làm sao em biết được mọi người sẽ thích em mà em dám bước vào một hoàn cảnh xa lạ như hiện tại, em...

Bà Nghị ngưng lại nhìn tôi với đôi mắt hực lửa, thái độ thật lạ lùng.

- Úc My, em đến đây để làm gì? Nói cho tôi nghe đi! Em đến đây để làm chi?

Tôi ngạc nhiên ngồi dậy nhìn bà ta. Bà Nghị muốn gì đây? Không lẽ tôi đến đây cư ngụ ngoài lý do không nhà không cửa còn lý do nào khác nữa sao? Hay là bà không ưa tôi? Nhìn thẳng bà Nghị tôi đáp:

- Tôi không còn cha không còn mẹ nên đến tá túc nhà bác chứ không có mục đích gì khác nữa. Bà Nghị, thế theo bác tôi đến đây để làm gì?

- Em... Bà Nghị hạ thấp giọng - Có phải ông ấy cho em đến ở không? Ngày đầu tiên em đến tôi đã biết. Em đến đây, tất cả đều thay đổi, điều này tôi biết, Gia Gia cũng biết. Thế em muốn gì? Em dự định sẽ làm gì? Nhưng tôi van em, em hãy tha thứ cho nó, em hãy tha thứ cho nó!

Tôi nhẹ nhàng đáp:

- Bác Nghị, bác nói chi tôi không hiểu? Bác nói nó, mà nó là ai, đàn ông hay đàn bà?
- Tôi biết em biết, phải không? Em hiểu tất cả!
- Tôi không hiểu cái gì hết!

Bà Nghị nhìn tôi trân trối, một lúc bà gằn từng tiếng một:

- Thế em có biết mẹ em là ai chẳng?
- Mẹ tôi? Tôi kêu lên - Tôi phải biết chứ! Người là Giang Tú Lâm đã qua đời rồi. Bác Nghị, bộ bác muốn thêm dẹt thêm huyền thoại hay sao? Không lẽ mẹ tôi lại là một người khác?
- Mẹ của em là...

Bà Nghị nói chưa dứt câu thì giáo sư La Nghị đã xô cửa bước vào, thân hình to lớn của ông đến bên tôi, đôi mắt sáng trong khuôn mặt râu tóc rối kia nhìn thẳng vào bà Nghị, ông nói nhẹ nhưng đầy vẻ cảnh giác:

- Tôi đứng bên ngoài cửa nghe hai người nói chuyện. Nhã Trúc em định nói gì thế?

Tôi vội cướp lời, nghi ngờ nhìn ông bà Nghị:

- Bác gái đang nói về mẹ cháu. Hai bác trước kia chơi rất thân với người, vậy thưa giáo sư, mẹ cháu là ai vậy?

Giáo sư La Nghị nhìn tôi giọng gay gắt:

- Mẹ em là ai à? Em có mê không mà mẹ em là ai em cũng không biết còn hỏi tôi nữa. Đầu óc em đâu? Em có mê không?

Chỉ có trời mới hiểu được! Những câu hỏi của bà Nghị đưa ra thế mà tôi lại lãnh đủ. Tôi trề môi:

- Tôi không biết ai mới chính là người không có đầu óc, ai là người mê sáng, vì tôi chỉ lặp lại câu hỏi của một người!

Giáo sư La Nghị liếc vợ:

- Nhã Trúc, em về phòng trước đi, anh muốn nói chuyện riêng với Úc My một chút!

Bà Nghị quay lưng bước đi, đến gần cửa phòng bà quay lại nhìn tôi với đôi mắt bí mật, tôi càng không hiểu. Giáo sư Nghị khép cửa lại, xong ngồi xuống chiếc ghế tựa ở cạnh giường. Nhìn tôi, ông hỏi:

- Úc My, bây giờ em có chuyện gì muốn nói thì nói đi!

Tôi ngẩn người. Chuyện gì đâu? Rõ ràng là lúc nãy ông nói là có việc muốn nói với tôi, thế mà bây giờ lại đảo ngược lại. Không chịu được tôi nhăn mặt:

- Tôi không có chuyện gì nói cả, mọi người đã làm tôi rối lăm, ai cũng muốn làm ra vẻ bí mật trước mặt tôi!
- Làm ra vẻ bí mật? Giáo sư La Nghị tròn xoe mắt - Úc My, em đừng nghe Nhã Trúc nói, em không biết là bà ấy có bệnh thần kinh hay sao? Bà ấy nói chuyện không đầu không đuôi tin làm gì. Tật em lúc nào cũng muốn nhảy chồm vào việc kẻ khác, ưa hỏi vặn vẹo thôi!

Tôi mở to mắt:

- Tôi à? Chỉ có trời mới biết!
- Hừ!... Ông ta gằn một tiếng, rồi đưa tay xoa lấy mũi, chăm chú nhìn tôi rồi bất chợt nói: - Lúc này em có vẻ ốm đấy?
- Thì cũng tại chiếc chân này! Nếu phải ngồi trên giường thêm một tháng nữa có lẽ tôi sẽ điên mất.

Giáo sư Nghị hơi lưỡng lự:

- Em cần phải ăn thêm nhiều chất bổ dưỡng. Thế em thích ăn gì?

Tôi nói:

- Với em, ăn như vậy là ngon lắm rồi, đối với cuộc sống ngày trước thì đây là thiên đàng.
- Lúc trước em sống kham khổ lắm sao?
- Vâng, nhất là thời kỳ mẹ bệnh.

Môi mím chặt, giáo sư La Nghị nhìn tôi dò xét, bàn tay to lớn của ông đặt lên tay tôi, sự ấm áp đi vào tim, cái nhìn của ông bắt đầu biến đổi, tia mắt ông hiền hòa, lo lắng như lúc bà Nghị trở bệnh khiến cho lòng tôi dịu hẳn. Ngoài vẻ hiền hòa, một chút chua xót thương hại pha lẫn trong ấy làm tôi xúc động. Ông lắc đầu khổ sở và nhỏ nhẹ nói với tôi:

- Ưc My, từ đây về sau em sẽ không còn nghèo khổ cô độc nữa, em sẽ xa rời tất cả những khổ đau đó.

Nói xong, ông xiết chặt tay tôi. Trong một khoảnh khắc, tôi thấy mình nằm gọn trong lòng ông, đầu tôi tựa vào ngực, nơi đây nhất định phải chứa đựng một trái tim vĩ đại mà tôi có thể nghe được tiếng đập của nó. Chiếc cảm đầy râu của ông cọ vào tóc tôi như chiếc bàn chải với những sợi lông cứng làm tôi đau, nhưng tôi lại cảm thấy dễ chịu và ấm áp. Bàn tay của giáo sư vuốt nhẹ lên lưng tôi, miệng ông lẩm bẩm:

- Thật tội nghiệp cho Ưc My! Thật tội nghiệp.

Tiếng lẩm bẩm của ông khiến cho tôi thấy lòng mình thật trống trải, mệt nhọc và tôi như thiu thiu ngủ.

Một thứ tình cảm lạ lùng lại đến với tôi. Tôi có cảm giác như một kẻ lâu ngày lạc trong rừng sâu bỗng thấy nhà cửa, như một kẻ rét mướt gặp được đồng lửa to. Tứ chi buông thả, tôi thấy ngây ngất như nằm trong cơn sóng bình yên. Mắt nhắm lại, bản năng như cột chặt tôi vào người giáo sư La Nghị, tôi không muốn rời xa ông, vì ông đã mang đến cho tôi một cảm giác được bảo vệ như điều ông vừa nói. Từ rày về sau em sẽ không còn nghèo khổ cô độc nữa, em sẽ lánh xa nó! Tôi biết rằng đó không là lời nói suông, mà đó là một sự chấp thuận, tôi sẽ được bảo vệ, được thương yêu. Thế gian này có còn ai sung sướng hơn hạnh phúc hơn tôi nữa không?

Cánh cửa bỗng bật mạnh, tôi lười biếng mở mắt ra. Từ Trung Đan tay bưng chiếc mâm đựng thức ăn điem tâm của tôi bước vào. Lúc gần đây chàng dành lấy công việc của Mạc Bính, chàng giúp tôi mang thức ăn và làm những công việc vặt vãnh. Trung Đan vừa bước vào vừa vui vẻ gọi lớn:

- Này cô bé lười biếng, dậy đi chứ, mặt trời sắp đến gối của cô rồi còn gì.

Tôi nhìn thấy nụ cười trên môi chàng chột tất, tôi cũng nhìn thấy những thớ thịt trên mặt chàng nhăn lại. Máu trên mặt chàng như biến dần và chiếc mâm trên tay rơi xuống rỗng rỗng. Nhưng tôi vẫn nằm yên trong lòng giáo sư, không muốn bước ra khỏi nơi ấm áp này, tôi biếng lười gọi:

- Anh Trung Đan!

Chiếc mâm rơi trên tủ kê đầu giường, ve sữa lăn tròn vỡ tan. Sữa bắn tung tóe những vẩn không trắng như gương mặt của chàng.

Tôi chột tỉnh, hoảng hốt ngồi ngay ngắn lại, gọi to:

- Trung Đan!

Chàng vẫn đứng đó, giận dữ nhìn tôi như muốn nuốt sống tôi. Hồi nào tới giờ tôi chưa hề thấy một đôi mắt giận dữ như thế.

Trung Đan đã làm cho tôi hoảng hốt. Mở to miệng nhưng tôi không biết phải nói gì, phải làm sao giải thích cho chàng biết những cảm giác mà giáo sư La Nghị đã mang đến cho tôi. Đó không là ái tình, không là tình cảm trai gái mà vượt lên trên, trên hết như tình tôi đối với chú Tiểu Ba, hay tình của Gia Gia đối với hoa cỏ. Giáo sư La Nghị thương tôi, tình thương thật tự nhiên, tình khiết... tôi biết thế vì tôi đã cảm giác được, thu nhận được, nhưng không thể giải thích được.

- Ưc My!

Trung Đan bỗng mở miệng, tiếng nói của chàng như tiếng rít của thép, vừa cứng vừa xa lạ - Em là giống người thay lòng đổi dạ, vô tình vô nghĩa!

Tôi nghe cả tiếng răng cọt sát, thấy cả những thớ thịt trên miệng chàng rung động nhưng tôi vẫn không thốt được nên lời. Chàng bước đến gần, bấu mạnh vai tôi. Tôi chưa kịp phản ứng thì chàng đã kéo mạnh, bả xương vai tôi như muốn vỡ ra, chàng lắc mạnh người khiến tôi choáng váng, miệng chàng không ngớt thóa mạ:

- Nếu tôi giết được em, tôi sẽ băm nát em ra, đốt em cháy thành than, xay em thành bột, em là con người dễ đổi tánh, vô tình và độc ác.

Giáo sư La Nghị la lớn:

- Thôi im ngay, Trung Đan!

Trung Đan im bặt. Tôi thở dài hất mái tóc ra sau, nhìn rõ giáo sư La Nghị đang nắm lấy tay Trung Đan, tia mắt chiếu thẳng vào chàng trong lúc Trung Đan tay nắm chặt, nhìn giáo sư. Tôi sợ chàng sẽ vung thẳng tay đấm giáo sư La Nghị, nhưng có lẽ chàng đang cố gắng dằn bớt cơn giận, chàng nói:

- Thưa giáo sư, xưa nay tôi vẫn tưởng ông là người có nhân tánh, bây giờ mới biết sự thật ông chỉ là lão già chẳng nên nét.

Nói xong, chàng rút mạnh tay về và quay sang tôi chàng lườm mắt.

- Ưc Mỹ, bây giờ tôi mới hiểu rõ được con người thật của cô.

Rồi chàng bỏ đi. Nhìn theo bóng chàng vừa khuất lòng tôi đau nhói, quên cả đau, tôi nhào đuổi theo chàng. Tôi la to:

- Đừng làm thế, anh Trung Đan!

Chân tôi vì chưa lành hẳn, nên khi vừa chạm đất, thì cơn đau kéo đến, làm tôi ngã xoài trên người tới trước xuống gạch, mồm tôi vẫn gọi to:

- Anh Trung Đan! Anh Trung Đan!

Tiếng cửa đóng sầm, chàng bước đi thẳng không quay đầu trở lại. Tôi ngã lên giường khóc ngất, không biết giáo sư La Nghị đã bước ra lúc nào. Mãi cho đến khi ngừng khóc ngất đầu lên, thì trong phòng chỉ còn lại một mình tôi. Trên nền gạch, những cánh hoa bị gió thu thổi bạt đi. Chiếc mền một phần bị rơi xuống đất thấm ướt cả sữa.

Ngẩng đầu lên nhìn bức hình chụp chung cả gia đình, đôi mắt mẹ như đang nhìn tôi, tôi lẩm bẩm:

- Mẹ Oi! Mẹ đã sắp đặt con một đời sống lạ lùng như vậy sao mẹ?

11. Chương 11

Đã 3 ngày qua, Trung Đan không bước vào phòng tôi. Trong suốt 3 ngày đó tôi không biết phải sống ra sao.

Buổi sáng, mở to mắt mong chờ cánh cửa lay động. Khi cánh cửa xịch mở, tim tôi đập nhanh chờ đợi, nhưng lúc nào cũng như lúc nào, chỉ thấy Gia Gia ôm những nhánh cúc bước vào! Không biết từ bao giờ Gia Gia đã phụ giúp tôi thay hoa và nuôi chú mèo Tiểu Ba. Bà đã dành lấy công tác này và nhất định không để cho Mặc Bính chạm đến. Khi Gia Gia bước ra, lại đến Mặc Bính mang thức ăn điếm tâm vào.

Nhìn chai sữa, tôi xúc động không thể uống nổi, nước mắt rơi xuống ly hòa tan vào sữa. Mỗi lần Hạo Hạo đẩy cửa bước vào là tôi lại tưởng Trung Đan, đến khi nhìn rõ ra, lòng tôi lại đau thắt, nước mắt lại lưng tròng.

Cho đến bây giờ, tôi mới hiểu rõ mình, hiểu một cách chính xác là giữa hai người con trai bên cạnh, tình tôi đối với Trung Đan nặng hơn Hạo Hạo nhiều! Nhưng tại sao chàng không vào thăm tôi, tại sao không để tôi giải thích rành rẽ. Sao không chịu hiểu tình tôi đối với chàng nặng ra sao? Điều ấy làm tôi thất vọng,

sự giận dữ và đau khổ càng lúc càng gia tăng. Giận là giận chàng quá cố chấp, chủ quan, giận cả sự xem thường tình tôi như thế.

Buổi chiều hôm thứ ba, Hạo Hạo bước vào phòng, hần đến ngồi cạnh giường nhìn tôi dò xét rồi lại nhìn tôi cười. Lúc nào cũng vậy, trông hần vẫn ung dung và bình thản.

- Nay Úc My, suốt ba ngày qua cô đã phí bao nhiêu nước mắt, bây giờ cô định đổ thêm bao nhiêu tình cảm cho khúc gỗ vô tri ấy nữa?

- Khúc gỗ.

Tôi không hiểu hần muốn nói gì.

- Là Từ Trung Đan đó. Úc My, cô hãy cho tôi biết. Hần có chỗ nào đáng để cô mềm lòng như vậy. Hần chỉ biết lý thuyết đạo đức suông chỉ là con một sách, đâu có chỗ nào hơn người đâu? Nói thật hần không bằng một phần mười tôi, vì một phần mười của tôi càng hay hơn.

Tôi trề môi không đáp.

- Úc My, để tôi tính cho cô thấy nhé! Nếu yêu Từ Trung Đan nghĩa là yêu một phần mười của La Hạo Hạo, thì nếu La Hạo Hạo yêu cô có phải là cô đã được mười phần trăm Từ Trung Đan yêu cô hay không?

Tôi phì cười trước lý luận gần bướng của hần, chưa bao giờ có một ai lý luận gần như vậy. Hần có vẻ thích chí, nhìn vào mắt tôi, thao thao:

- Bây giờ mới thấy cô cười. Úc My, cô ngu thật, cô thử nghĩ xem giữa tôi với Từ Trung Đan, sống với ai vui hơn? Hần chỉ biết lẫn lẩn trong ba mớ lý luận chó không biết cách làm thế nào cho cô vui vẻ. Tại sao cô không lựa chọn? Nhiều lúc tôi thấy cô là đứa con gái thông minh nhất, nhưng trên phương diện ái tình tôi lại thấy cô là kẻ ngu dốt nhất.

Tôi vẫn giữ vẻ yên lặng.

- Thôi được!

Hạo Hạo nắm tay tôi, lấy vẻ thản nhiên nói:

- Tôi đã nghĩ kỹ rồi, việc thi vào Đại Học của em không còn cần thiết nữa, vì tôi sẽ không để em làm bất cứ một việc gì. Làm vợ không cần phải làm thêm nghề khác, không tốt. Anh sẽ để em ở nhà, yêu em, cung phụng em, em không cần làm gì cả ngoài sự vui vẻ tự nhiên và hưởng thụ. Đó là những việc mà không một trường đại học nào dạy được em cả.

Tôi chau mày:

- Cái gì? Anh nói cái gì, tôi không hiểu gì cả.

Hạo Hạo thở dài:

- Trời, thể linh tính em chạy đâu mất rồi? Ý tôi muốn nói là hè năm tới tôi ra trường, đến mùa thu chúng ta sẽ kết hôn, kết hôn vào mùa thu được chứ. Trời không nóng cũng không lạnh...

Tôi ngắt ngang:

- Hạo Hạo! Tôi không bao giờ làm vợ anh hết.

Hần nhìn tôi dò xét một lúc đoạn khoanh tay trước ngực, chậm rãi nói:

- Thế này nhé, chúng ta hãy bàn tính cho kỹ. Tôi biết em phản đối tôi, không phải vì em yêu Từ Trung Đan, em không hề yêu nó mà là yêu tôi! Đừng vội đính chánh, hãy nghe tôi nói. Ngay từ đầu em đã yêu tôi, nhưng trong quả tim em đã có vết thương đó là những áp lực mà cha tôi đã gây cho em. Ông ta không muốn tôi và em gần nhau, vì cho rằng tôi hư hỏng. Hơn nữa em là người có tự ái cao. Cha tôi thu nhận cho em nương tựa, khiến bên trong tâm lý em nảy sinh ra một sức đối kháng với nhà họ La. Còn Từ Trung Đan vì có một hoàn cảnh tương tự em, nên không tránh được sự thông cảm. Em đã lầm lẫn thứ tình yêu là tôi chứ không ai khác. Đối với cha tôi, có lẽ vì quý em, nên sợ tôi sẽ hại đời em, vì người sớm mang ám ảnh tôi là thằng sở Khanh, mất dạy. Úc My, em đừng ngại, rồi cha sẽ từ từ hiểu được anh... Úc My, em đẹp quá.

- Anh đã lầm rồi! Tôi nói - Cha anh thương tôi cũng như tôi thương anh. Đó chẳng qua chỉ là một thứ tình cảm bình thường, chứ không phải là tình yêu.

- Thế sao mới gọi là tình yêu?

- Chẳng hạn như tôi đối với Trung Đan, và Trung Đan đối với tôi!

- Em lắm.

- Không, tôi không bao giờ lắm lần.

- Chắc chắn như vậy.

- Em cũng chắc là em không yêu tôi?

Tôi buồn bã nhìn hắn:

- Vâng, nhất định như vậy.

Hạo Hạo thờ thẩn nhìn tôi, hơi thở hắn dồn dập, ngã người về sau, nhướn mày hắn nói:

- Thôi được, nếu sự thật như vậy thì tôi không biết làm gì khác hơn. Nhưng này, Ưc My, em có chắc là em không lắm lần chứ?

- Vâng, không bao giờ.

- Thế thì tình yêu và tình bạn khác nhau ra sao?

Tôi không nhìn thẳng vào Hạo Hạo nói:

- Không có anh, tôi vẫn sống được. Nhưng nếu không có Trung Đan... Tôi lắc đầu nước mắt đọng trên mi - Thì cuộc đời, năm tháng sẽ biến thành...

Tôi nói không thành tiếng.

- Dễ sợ thật!

Hạo Hạo nâng cằm tôi lên dùng khăn tay chạm nhẹ. Đôi mắt đen nháy của hắn, không còn mang vẻ điệu cợt hằng ngày nữa mà hết sức tha thiết, hắn gạt đầu nhẹ, khẽ thở dài:

- Phải chi nước mắt này vì tôi mà đổ xuống, Ưc My, tôi vẫn thấy như có điều không phải, tôi nghĩ rằng em phải thuộc về tôi. Chúng ta giống nhau thế này, lại cùng bản tánh, nhưng mà... À! Có lẽ tôi vẫn chưa đủ thành khẩn. Ưc My, em có thể dành cho tôi những cơ hội khác không? Tôi không muốn mình làm kẻ thua cuộc.

Tôi đặt tay vào lòng bàn tay Hạo Hạo nói:

- Hãy làm anh của tôi nhé? Hồi nào tới giờ tôi không có anh chị em gì cả, lúc nào cũng mong mỏi có được người anh để thương yêu, bênh vực tôi.

Hạo Hạo bước xuống giường, hắn nói:

- Tôi không muốn làm anh cô.

Bước ra tới cửa, hắn quay lại nhìn tôi nói:

- Tôi đã có em gái.

Tôi nhìn theo hắn bước ra khỏi phòng, khép cửa lại. Màn đêm đang ulla vào phòng, bên ngoài trời xám bạc.

Tôi bước xuống giường tập đi lại vài bước. Thật cảm ơn thuốc thang hiện đại, càng cảm ơn giáo sư La Nghị đã tìm cho tôi vị y sĩ giỏi. Chập chững bước tới chiếc ghế đặt bên cửa, gió thu lành lạnh thổi nhẹ khiến tôi cảm thấy cô đơn, tiếng hát của Gia Gia từ vườn hoa vắng vắng:

- Đến như giấc mộng xuân không đợi. Đi tựa mây trời không định nơi.

Mong rằng những câu trên không phải là viết về một chuyện tình, bằng không thì thật là đau thương. Nghĩ đến Trung Đan, Trung Đan... Đó cũng có thể là một giấc mộng đêm xuân? Cũng có thể là đám mây trời trôi mãi.

Đêm dần đến, càng lúc trời càng khuya, không biết tôi đã ngồi ở trước song cửa bao lâu rồi, hôm nay là ngày thứ mấy? Trung Đan có giờ dạy ở nhà nào chẳng? Nếu có thì chàng sẽ về trễ lắm. Nhìn thấy ánh đèn vẫn sáng trong phòng tôi, liệu chàng có ghé vào không? Dầu sao đi nữa tôi vẫn phải đợi.

Bốn bề yên lặng, hình như cả nhà đều ngủ cả rồi. Tôi lắng tai nghe, tiếng côn trùng từ trong vườn hoa đang thì thầm, gió đêm xào xạc trên ngọn cây, ngoài ra tuyệt không còn tiếng gì khác.

Đứng lên nương theo bờ tường tôi bước ra cửa, mở ra, rồi thò đầu nhìn sang phòng Trung Đan, không một ánh điện, chứng tỏ chàng chưa về nhà. Tại sao tôi không đến phòng chàng ngồi đợi. Nếu chàng thấy tôi lê chiếc chân đau đến để đợi chàng liệu chàng có còn giận tôi nữa không? Làm như thế tuy có bị chạm tự ái, nhưng với tình yêu, tự ái còn có nghĩa là gì nữa đâu? Làm thế nào đi nữa tôi cũng phải gặp chàng, vì tôi mong mỗi phải giải thích cho chàng hiểu rõ mọi chuyện.

Bản tính tôi nói là làm. Thế là tôi bước ra khỏi phòng, khép cửa lại nương theo tường bước về phía phòng của Trung Đan. Vặn trái cửa, tôi bước vào định tìm ngắt điện, nhưng tôi chạm phải một chiếc ghế, tôi vấp ngã đau điếng. Ngồi trên nền gạch, tôi rên khe khẽ, sợ làm thức giấc những người trong nhà.

Nhưng bỗng nhiên, tôi có cảm giác tưởng như trong phòng tối đen này hình như có một cái gì? Tôi ngẩng đầu lên thì ngay lúc ấy, một chiếc bóng phớt qua trước mặt đồng thời một mảnh vải tơ chạm nhẹ vào mặt tôi. Vậy đây là người đàn bà!

Bỗng nhiên tôi hoảng hốt, trong phòng Trung Đan lại có người đàn bà! Một sự ngạc nhiên ngoài trí tưởng tượng, tôi hồi lớn:

- Ai đó?

Thật ra thì người con gái kia đã bước ra khỏi phòng. Cánh cửa vẫn còn mở toang. Ngay lúc tấm áo chạm vào mặt tôi thì người con gái đã lướt qua tôi và đi vào hành lang tối om kia rồi. Vậy thì cô ta là ai lại ở trong phòng này một mình như vậy mà không bật đèn? Bà Nghị hay linh hồn trong khu rừng cây?

Tôi rùng mình, nghe ớn lạnh chạy dài trên sống lưng. Ngồi yên một lúc, mắt tôi quen dần bóng tối, tôi thấy rõ mọi thứ. Sự bài trí này tôi đã quen thuộc từ lâu và tôi tưởng rằng ngoài tôi ra không một ai vào đây nữa cả.

Vịn tay vào ghế tôi đứng lên, cài lại cửa xong tôi mới bước đến bàn học, bấm nút điện đèn bàn, ngồi xuống ghế. Trên ghế hãy còn ấm, như vậy người con gái lúc này tôi gặp không phải là quỷ, vì quỷ làm sao có hơi ấm? Như vậy cô ta là ai? Chắc chắn tám mươi phần trăm là Khởi Khởi. Thế cô ta ở trong phòng tối om này để làm gì? Có phải để đợi Từ Trung Đan chẳng? Mặt tôi nóng bừng lên vì ghen.

Tôi ngồi đấy một lúc, bốn bề yên tĩnh. Thư thả mở hộc tủ bên dưới bàn. Đôi mắt tôi như bị thu hút bởi chiếc mê day bằng thủy tinh hình cánh hoa, bên trên có một mảnh giấy nhỏ, với những hàng chữ, tôi mang tấm giấy trên đến cạnh đèn:

Mong em trong sáng như thủy tinh Nhưng em đừng lạnh tựa giá băng Mong em huy hoàng như ngọc sáng. Nhưng em đừng lạnh như đá xanh.

Nét bút thật quen thuộc đối với tôi, tuy không có chữ ký bên dưới, tôi cũng biết tác giả của những giòng chữ này, Từ Trung Đan chứ không ai xa lạ. Hiển nhiên, chiếc mê day này là một tặng vật nhưng có lẽ người thu nhận kia đã đem hoàn trả lại cho chủ nhân.

Ngoài chiếc mê day ra bên trong hộc tủ còn một bức họa - Đó là ảnh Khởi Khởi - Cặp chân mày nhỏ, đôi mắt sáng, chiếc cằm nhọn và mái tóc óng ả phủ vai. Bức họa thật sống, thật tỉ mỉ. Người đã đẹp mà nét vẽ còn đẹp hơn. Bên cạnh góc có chữ ký của Trung Đan bằng Anh ngữ và ngày tháng. Bức họa đã trên một năm rồi. Lật ra phía sau, tôi thấy những hàng chữ:

Mong rằng sẽ có một ngày, Anh sẽ vẽ được nét cười em yêu. Mong rằng có một ngày nào, Em không còn vẻ u sầu đơn côi. Nhẹ nhàng anh nói đôi lời, Mừng em hạnh phúc trọn đời đẹp tươi!

Bên cạnh đó, còn một hàng chữ nhỏ: “Trung Đan chúc mừng ngày Khởi Khởi lành bệnh”. Tôi ngẩn ngơ vài phút, rồi đóng mạnh hộc tủ lại. Bây giờ tôi có thể đoán chắc chiếc bóng người con gái ban nãy là ai? - Khởi Khởi - Nó đem trả lại hai món kỷ vật này để thức tỉnh kẻ thay lòng đổi dạ.

À, hay là Trung Đan theo đuổi mãi Khởi Khởi không được mới quay sang tôi? Tôi đâu có thể nào sánh với Khởi Khởi được, vì nó đẹp, điềm đạm, quý phái và cao quý, tôi không thể nào hơn được. Còn nếu bảo Trung Đan chỉ yêu có một mình tôi thì e quá chủ quan. Giữa tôi và Khởi Khởi, chàng sẽ chọn tôi và bỏ rơi người đẹp Khởi Khởi? Hay đó là sự ngộ nhận? Ngộ nhận vì không thể chinh phục được Khởi Khởi nên chàng đã đến với tôi?

Bao nhiêu ý nghĩ quay cuồng trong óc tôi. Tôi đứng dậy ngắm mình trong gương nhỏ. Mái tóc ngắn rối bù, nước da bánh mật, đôi mắt to nhưng không đen lắm, như Trung Đan đã từng nói, pha lẫn màu hổ phách. Đôi hàng lông mi dày, chiếc cằm cụt. Đó là khuôn mặt của tôi, một khuôn mặt của con mèo. Ai lại có thể thương được người con gái có khuôn mặt như thế? Tôi lẩm bẩm:

- Này Úc My, mày đừng có điên, mày tầm thường, mồm côi lại trẻ con như thế mà mày vẫn tưởng là chàng yêu mày thật sao?

Úp gương mặt xuống bàn, tôi vừa khóc vừa bước ra, chưa kịp mở cửa thì đã nghe thấy tiếng chân người đi ngoài hành lang. Trung Đan về rồi! Cửa xích mở, chúng tôi chạm mặt nhau, vừa bước vào chàng đã nắm lấy tay tôi, sung sướng lẫn ngạc nhiên:

- Úc My! Chân em đã lành rồi ư?

Tôi gật đầu: - Có thể đi được rồi.

- Vào đây đi em.

Tôi cứng cổ:

- Không, tôi muốn trở về phòng ngay.

- Úc My! Giọng chàng thật nhỏ nhẹ - Em giận anh đấy à? Anh đã hiểu tất cả rồi!

Chàng đã biết rõ. Biết rõ gì chứ? Trung Đan nâng mặt tôi lên chàng hỏi:

- Úc My, em làm sao thế?

Rồi chàng nhìn tôi dò xét, giọng nói âu yếm hơn.

- Cho em hay, may nhờ anh chưa đến nỗi hồ đồ, nên chưa dọn khỏi nhà họ La. Chiều nay, giáo sư La Nghị đã nói chuyện với anh, tuy chỉ vài lời nhưng tất cả đã được giải thích thỏa đáng.

- Thế ông ấy nói sao?

- Giáo sư nói em thật dễ thương, dễ thương như đứa trẻ. Trong mắt ông, em không là thiếu nữ mười chín tuổi mà chỉ là đứa bé lên ba. Ông mong ước được đứa con như em, ngoài ra.

Trung Đan bỗng ngừng nói.

- Ngoài ra sao hở anh?

Chàng nhìn tôi dò xét, thông thả:

- Ngoài ra giáo sư cũng nói là ông không phản đối chuyện của chúng mình. Ý ông muốn nói chuyện tình yêu đây và giáo sư cho rằng em với anh xứng đôi hơn là em với Hạo Hạo.

Chàng lại thở dài.

- Úc My, em còn giận anh sao? Hãy để bao nhiêu sự hiểu lầm tan ra. Úc My, anh yêu em!

Tôi muốn vùng thoát cái nắm tay của chàng. Nếu không có Khởi Khởi, có lẽ tôi đã ngã vào lòng chàng, nhưng làm sao có thể xóa mờ sự thật là chàng từng đeo đuổi cô ta? Tôi chỉ là kẻ đến sau. Nếu chàng chính phục được Khởi Khởi, liệu tôi có còn được chàng chú ý tới nữa chăng? Quay đầu lại, nước mắt đọng quanh mi, tôi giận dữ sụt sùi bảo:

- Buông tôi ra để tôi về phòng.

Nhưng chàng lại không buông mà nắm chặt hơn, nâng cầm tôi lên chàng nhìn thẳng vào mắt:

- Ưc My, chuyện gì nữa đó?

Tôi lắc đầu:

- Em chỉ muốn trở về phòng.

- Em đang giận anh, ghét anh phải không? Ưc My, đừng nên trách anh như vậy, anh làm sao chịu được hình ảnh của em trong lòng một người đàn ông khác. Trên phương diện tình cảm, anh công nhận là anh là người ích kỷ, không muốn để em yêu một ai, dầu yêu chút chút. Đó chẳng qua chỉ vì ghen, em có thể tha thứ cho anh không hở Ưc My?

Trên thực tế, tôi đã tha thứ sự ghen tuông của chàng, tha thứ cả sự ngạo nhận, nhưng mà câu chuyện đã xoay chiều. Bây giờ tôi đang ghen, lòng tự ái không cho phép tôi bỏ qua.

Giật tay ra tôi không nói một lời, bỏ đi về phía hành lang, vừa đi vừa tựa vào tường, bước chân lại chênh choạng nên chẳng mấy lúc Trung Đan đã bắt kịp.

- Ưc My, sao em ngoan cố như vậy. Anh đã giải thích rõ ràng như vậy mà em vẫn chưa chịu hiểu sao?

Chàng giận dữ. Tôi la nho nhỏ:

- Buông tôi ra!

- Không.

Tôi la lớn hơn:

- Buông tôi ra!

- Không!

Lần này tôi la thật lớn. Trung Đan kéo mạnh, chiếc chân đau làm tôi đứng không vững nên ngã ập tới trước. Trong lúc tôi chưa lấy lại thăng bằng thì Trung Đan đã ôm chầm lấy tôi, hôn mạnh lên môi tôi. Tôi cảm thấy bị làm nhục nên chống trả, nhưng vì chàng ôm chặt quá tôi vùng vẫy không ra.

Tức giận tôi la lớn:

- Anh Trung Đan, anh là đàn ông anh đừng ức hiếp tôi.

- Anh ức hiếp em à?

Chàng thật ngoan cố không buông tha tôi.

- Tại em cố chấp không chịu nghe ai nói cả. Em thử nghĩ xem anh đã làm gì không phải với em đâu?

- Anh về mà xem lại học tử của anh thì biết!

- Về xem thì biết! - Em đi với anh, nếu có chuyện hiểu lầm, chúng ta giải quyết ngay, chớ nếu để tình trạng này kéo dài thêm ba bốn ngày nữa, có lẽ anh điên mất.

- Tôi không đi!

- Em phải đi!

Tôi la lớn:

- Em không muốn đi!

Một cánh cửa mở ra. La Hạo Hạo mặc áo ngủ chạy đến đứng trước mặt chúng tôi, hấn ngáp một hơi dài, đoạn nói:

- Trời ơi! Ưc My, bộ cô gặp cướp hay sao mà la lớn thế?

- Hừ! Trung Đan có vẻ khó chịu - Anh Hạo, tốt hơn anh nên trở về phòng đi, đừng xía vô chuyện người khác.

Hạo Hạo giả vờ kinh ngạc, hần nói:

- Ủa! Thế ra ông giáo sư, anh đang dạy Úc My môn gì đấy? Nhu đạo à?

- Tôi đã bảo anh đừng xiá vô anh có nghe không? Chuyện riêng giữa tôi và Úc My không có liên hệ gì đến anh cả!

Hạo Hạo nhún vai:

- Chuyện riêng? Anh nói chuyện gì với Úc My sao có vẻ như diễn kịch thế?

Rồi hần nhìn đồng hồ.

- Bây giờ đã mười hai giờ hai mươi lăm phút, chuyện ồn ào như vậy có thể để mai nói được chẳng? Nếu không cả nhà này sẽ bị chấn động hết đấy.

Hần ngừng lại rồi đóng kịch hần cúi xuống thật thấp, chìa tay ra một cách lịch sự hần nói

- Mẫn tiểu thư, tôi có vinh hạnh được đưa cô về phòng chẳng? Có lẽ chân cô đã mỏi lắm rồi đấy.

Tôi đặt tay lên tay Hạo Hạo, nhưng đồng thời bàn tay của Trung Đan cũng đặt lên đấy. Tình hình có vẻ khẩn trương, Hạo Hạo quay người sang đối diện với Trung Đan, cả hai găm gờ nhau, ngồi nổ như lẫn quần đầu đây.

Trung Đan có vẻ giận dữ, Hạo Hạo bất bình, nét giận hiện lên mắt, hần gằn giọng:

- Ông giáo sư, ông muốn dạy tôi học võ nữa à?

Trung Đan run giọng:

- Tôi cho anh biết, tôi không thích thấy bộ mặt đóng kịch của anh nơi đây, đừng can thiệp vào chuyện riêng của tôi và Úc My, bằng không..

- Bằng không thì sao?

Hạo Hạo khiêu khích.

- Bằng không tôi sẽ đánh gãy răng anh chứ sao?

Trung Đan giận dữ hét lớn. Gương mặt chàng trắng bệch, mắt lộ ra, tôi chưa trông thấy lần nào chàng giận đến độ như thế.

Trong khi Hạo Hạo vẫn giữ vẻ ung dung tự tại, hần nháy mắt, chậm rãi nói:

- Đâu anh thử xem! Chuyện người khác thì tôi bỏ mặc, nhưng chuyện của Úc My tôi không thể không can thiệp, vì Úc My là khách của gia đình này, chứ đâu là gì của anh? Đây, tôi thấy anh có vẻ hay xen vào chuyện người lắm nhé!

Từ Trung Đan trừng mắt thật lớn, hơi thở dồn dập, chàng gằn từng chữ:

- Úc My là vị hôn thê của tôi.

- Hả!

Hạo Hạo liếc nhìn Trung Đan một lúc đoạn quay sang tôi hỏi:

- Có đúng vậy không hở Úc My?

Trung Đan cũng nhìn tôi, chàng hỏi thúc:

- Nói cho hần biết đi em.

Tôi nhìn người này, rồi lại nhìn người kia, mở miệng ra mà nói không thành tiếng. Thế hùng hổ giữa hai người khiến tôi căng thẳng, muốn tìm một phương cách để làm nguôi không khí, nhưng trước cái nhìn như hỏi thúc, tôi hấp tấp:

- Tôi... tôi...

Trung Đan không chịu được, chàng quát:

- Úc My, em làm sao thế?

Hạo Hạo cũng quát to:

- Úc My em đừng sợ.

Trung Đan quay lại nhìn Hạo Hạo:

- Câm mồm lại đi.

Hạo Hạo cũng không vừa:

- Anh câm mồm đi!

“Bốp!” Tôi nghe tiếng đánh nhau, trước mặt tôi rồi mờ không biết là ai đã đập ai, chỉ biết họ đang quần thảo.

Hoảng hốt tôi la to, các cánh cửa hai bên xịch mở. Trước hết là chiếc đầu rúi bù của giáo sư La Nghị, rồi tiếng quát tháo của ông:

- Đùa giỡn gì nữa đấy, sao ồn ào quá vậy?

Chẳng mấy chốc, ông đã đứng trước mặt chúng tôi. Nhìn thấy tôi, ông hơi ngạc nhiên.

- Cũng lại là cô nữa hở Úc My? Chân cô lành rồi phải không? Trách chi chẳng xảy ra chuyện ồn ào như vậy.

Rồi quay sang hai chàng chiến sĩ vừa ngừng tay, ông nói.

- Bộ mấy người định biểu diễn võ thuật hả? Về phòng ngay, đánh nhau không biết lựa chốn lựa giờ làm ồn cả người khác.

Trung Đan lạnh lùng nói với giáo sư La Nghị:

- Thưa ông, tôi xin thưa ông rõ là kể từ ngày mai, tôi sẽ không đảm nhận vai trò giáo sư tư gia tại đây nữa, xin ông tìm người khác. Tôi sẽ dọn khỏi nhà này ngay ngày mai.

Nói xong, chàng quay người lại muốn bước đi, nhưng tiếng giáo sư La Nghị đã chặn lại:

- Khoan! Đứng lại Trung Đan!

Trung Đan đứng lại. Tiếng giáo sư giận dữ:

- Anh không dạy rồi việc thi vào đại học của Úc My sẽ ra sao? Này cậu trẻ tuổi kia, cậu có biết trách nhiệm là gì không? Dù cậu có ngàn lý lẽ đi nữa, nếu cậu muốn dạy là dạy, không dạy là nghỉ, Úc My mà thi rớt đại học thì tôi đập cậu gãy cổ nghe không? Bộ nói muốn đi là đi dễ dàng như vậy sao? Nói bậy không hà. Tất cả mọi người về phòng ngay cho tôi! Úc My, chân đã lành rồi thì mai bắt đầu học lại, nghe không?

Trung Đan bị giáo sư mắng một hơi, chàng đứng chịu trận cúi đầu nhìn xuống. Một lúc sau, ngẩng đầu lên chàng nói:

- Giáo sư nói thế là sao?

- Tôi bảo, anh không thể rời khỏi nhà này, nghe không?

Ông quát.

- Tôi nghĩ là nếu anh muốn đi thì anh là thằng điên.

Trung Đan ngạc nhiên:

- Tôi là thằng điên? Chỉ có trời mới biết trong nhà này ai điên.

Nói xong chàng quay mình bỏ về phòng. Giáo sư La Nghị như sực nhớ đến tôi, ông quát:

- Úc My, em tưởng chân em như thế là lành lặn lắm rồi sao mà nửa đêm long rong trong nhà, em có điên không?

Tôi ngăn người ra, bây giờ lại đến tôi bị mắng nữa, tôi lằm bằm trong miệng quay về phòng, giáo sư La Nghị không tha, ông kêu lại:

- Ưc My, em lại lằm bằm cái gì đó?

Tôi đứng lại nói lớn:

- Tôi nói nếu thần kinh tôi mà có bị mất thăng bằng thì đó là do sự truyền nhiễm của nhà họ La này đó.

La Hạo Hạo cười lớn, tiếng cười của hắn trong đêm tối khiến cho giáo sư tức giận, ông quát:

- Mày đứng đó làm gì? Có khủng có điên không mà la như vậy.

Hạo Hạo càng cười lớn, vừa cười vừa đi về phòng, giữa tiếng cười hắn nói to:

- Ai cũng điên hết, chỉ khác với nhau ở cách điên thôi.

Rồi cửa phòng đóng lại, trước khi đóng hắn còn thò thêm một câu:

- Đây đúng là ngôi nhà điên!

12. Chương 12

Đêm ấy tôi lại mất ngủ. Đầu óc tôi rối mù với những việc xảy ra lúc này. Khuôn mặt của giáo sư, bà Nghị, Hạo Hạo, Khởi Khởi, Trung Đan... cứ lần lượt ẩn hiện không thôi trong óc. Dầu mệt mỏi vô cùng tôi vẫn không tài nào nhắm mắt. Tinh thần bất an, tình cảm bị khuấy nhiễu, tất cả lôi cuốn tôi vào trong cơn lốc rối rắm, tôi thấy như mình bị rơi vào một gia đình đa sự. Hết chuyện này đến chuyện khác xảy ra, những sự việc cứ như những dây gai chằng chịt lúc nào cũng quấn quanh tôi.

Lăn lộn mãi trên giường để vỗ về giấc ngủ, tôi bắt đầu đếm số. Từ số một tôi đếm đến số một ngàn lẻ ba mươi, một ngàn lẻ ba mươi một, một ngàn lẻ ba mươi hai vẫn chưa ngủ được, tôi lại đếm ngược lại: một ngàn lẻ ba mươi, một ngàn lẻ hai mươi chín, một ngàn lẻ hai mươi tám... Khi đến đến số tám trăm bảy mươi chín, tôi bắt đầu đếm lộn chín trăm bảy mươi tám rồi bảy trăm tám mươi chín. Miệng vẫn lảm nhảm bảy a tám a... Nhưng thần trí tôi vẫn mê muội, cơn buồn ngủ kéo đến, mí mắt nặng trĩu.

Không rõ là mình đã đếm bảy trăm tám mươi chín hay chín trăm tám mươi bảy, thì nghe có tiếng mở cửa, hình như có tiếng người nhẹ bước vào. Tiềm thức tôi vật lộn với những con số, rồi tiếng chân bước, hơi thở lạ, bóng người mờ ảo.

Rồi một bàn tay đặt nhẹ lên tay khiến tôi hoảng hốt bật lên, miệng vẫn đọc:

- Bảy trăm tám mươi chín!

Sực tỉnh, tôi nhìn ánh sáng mờ mờ trong phòng, nhớ sực ra mình đã quên kéo màn ở cửa sổ lại. Ánh trăng rọi qua khung kính tạo nên thứ ánh sáng mờ ảo. Trên đầu giường, bà Nghị như bóng ma đang đứng sững nơi đấy, vì không phải là lần thứ nhất bắt gặp, nên dù có bản năng phòng bị của tiềm thức, tôi cũng không còn kinh hãi với sự xuất hiện đột ngột của bà nữa. Chỉ có bà Nghị vẫn còn hoảng hốt vì tiếng bảy trăm tám mươi chín của tôi.

Bà đứng đấy, trở mắt nhìn tôi. Tôi nhỏ nhẹ hỏi:

- Chào bác ạ! Bác có chuyện chi không mà đến khuya như thế này?

Bà Nghị không đáp. Tôi với tay tìm ngắt điện của chiếc đèn nơi bàn ngủ, bà vội khoát tay:

- Đừng mở đèn cháu! Tôi không muốn ông nhà tôi biết tôi đang ở đây cũng như không muốn làm phiền một ai khác.

Tôi lại tắt đèn, tựa lưng vào gối, vỗ nhẹ lên mép giường nói:

- Mời bác ngồi chơi. Bác thường đến gặp con, có lẽ có chuyện gì muốn nói với con phải không?

Bà Nghị ngồi xuống, nhìn thẳng vào tôi không nói gì cả. Nhưng trên gương mặt buồn bã với đôi mắt đẹp ảo não kia tôi biết bà đang muốn nói một cái gì với tôi.

Bà Nghị là người ít khi nào chịu biểu lộ tình cảm của mình ra ngoài, với nét mặt hiện tại, tuy ánh sáng không được tỏ lăm nhưng tôi vẫn phân biệt sự khác biệt với lúc bình thường, bà ấy muốn nói gì với tôi đây? Bỗng nhiên, tôi có linh cảm là ngay từ lúc đầu gặp tôi bà ấy đã muốn thổ lộ một việc gì mà đều bị mọi người gạt ngang. Chuyện gì bí mật thế? Bí mật? Tại sao tôi lại nghĩ đến hai chữ bí mật? Có phải chăng vì ngôi nhà này lúc nào cũng bao trùm một vẻ lạ lùng? Hay là sự kết hợp của gia đình này quá đặc biệt? Dầu sao đi nữa, tôi đang nôn nóng được sự giải thích của bà Nghị.

Nhìn bà mãi không chịu nói, tôi không nhịn được:

- Bác Nghị, bác muốn dạy bảo con điều chi?

Bà ta lắc đầu, thở dài, rồi với một giọng điệu đau thương, bà nói:

- Bác không có điều chi dạy bảo cả, chỉ có lời muốn xin cháu.

- Xin? Tôi ngạc nhiên - Bác muốn xin cháu điều chi? Đâu có việc gì mà bác cần phải xin cháu?

- Có, nhưng cháu có sẵn sàng chấp nhận lời cầu xin của bác không chứ?

Tôi nghi ngờ: - Thế chuyện chi?

- Cháu hãy tha cho nó.

Lại cũng câu ấy! Tôi không hiểu gì cả. Xích lại gần một chút, tôi nói:

- Bác có thể cho cháu biết rõ một chút không? Bác bảo cháu buông tha nhưng mà tha cho ai? Cháu chưa hề ghét hay làm hại một ai cả.

Bà Nghị nói thật thản nhiên:

- Có, cháu có thể làm cho nhiều người phải đau khổ.

- Thật sao bác? Tại sao? Bác cho con biết bác muốn con tha cho ai?

- Tha cho Khởi Khởi.

- Khởi Khởi ư? Tôi càng ngạc nhiên hơn - Con đã làm gì Khởi Khởi đâu mà bác phải lo lắng như thế? Bác Nghị, bác đừng hiểu lầm, con lúc nào cũng muốn được làm bạn của Khởi Khởi, chỉ có Khởi Khởi từ chối con. Bác Nghị, con xin thề với bác là con không hề có một ác ý gì với chị ấy cả.

Bà Nghị cắt ngang:

- Có!

- Không, không bao giờ.

- Cô đã chiếm đoạt Từ Trung Đan của nó!

Giờ tôi mới mơ hồ tìm được một chút giải đáp. Thì ra tất cả rắc rối là do Từ Trung Đan! Chăm chú nhìn bà Nghị, chăm chú nhìn bóng bà trong tối, ánh mắt long lanh mặt ngược cao. Đúng là gương mặt của một người mẹ. Thế mà tôi vẫn tưởng bà là người không tình cảm. Tôi đã lầm, vì bà đích thực là người mẹ hoàn toàn, một người mẹ đáng yêu.

Nhưng, những điều bà vừa trách tôi có lẽ không hợp lý chút nào cả! Vì vậy, tôi cong người lại ôm gối, nhìn bà Nghị, nhẹ nhàng đáp:

- Thưa bác, cháu không hề cố ý chiếm đoạt Từ Trung Đan, mà là cháu yêu anh ấy. Bác không trách cháu khi cháu yêu phải không?

Bà Nghị nhìn tôi, giọng nói bà như uy hiếp, như bắt buộc:

- Cô đã cố ý chiếm đoạt Từ Trung Đan, tôi biết, vì ngay từ phút đầu cô đã biết Khởi Khởi đã yêu hẳn.

Tôi thành thật:

- Có lẽ, tôi cũng hiểu được phần nào Khởi Khởi yêu Trung Đan, nhưng không phải vì thấy Khởi Khởi yêu anh ấy rồi tôi cũng yêu theo, mà tôi chỉ yêu anh ấy vì anh ấy là Từ Trung Đan thôi.

Bà Nghị nghi ngờ:

- Cô có thật tình yêu hắn không?

Tôi thành thật không hổ thẹn đáp:

- Dạ thật!

- Nhưng hắn có phải là người đẹp trai lắm đâu?

- Bác nghĩ là thế, nhưng thật ra đối với tôi cũng như với Khởi Khởi, anh ấy có sức thu hút làm sao ấy.

Tôi không hiểu tại sao bỗng nhiên mình lại thích biện hộ cho Trung Đan như vậy, có lẽ vì tôi không thích một ai nói xấu chàng, tôi tiếp:

- Không phải chỉ cần hai chữ đẹp trai không là được, bác xem Hạo Hạo có cái mã như thế, rất dễ thu hút phụ nữ, nhưng tình yêu thành thật thì không phải chỉ cần thứ ấy không là đủ. Tôi ngần ngại một chút - như bác trai ở nhà chẳng hạn, bản tính nóng nảy dễ giận, chắc chắn ít có người đàn bà nào thích, thế mà đối với bác thì lại khác, bác có thấy không?

Có lẽ việc quá lẻo mép của tôi khiến bà La Nghị hơi run rẩy? Tôi đã nói câu nào xúc phạm đến bà? Nhìn vẻ mặt bất an và nghi ngờ của bà, tôi thấy bà ta như sợ một cái gì? Sợ tôi chẳng, hay sợ một cái gì khác? Trong khoảnh khắc, đôi môi bà Nghị khẽ rung, bà nói:

- Ước My, hãy buông cho hắn nhé!

- Buông tha ai?

Bản năng kháng cự làm tôi hỏi:

- Tại sao?

- Vì Khởi Khởi. Bà Nghị nhỏ nhẹ nói - Nếu cô không đến đây, thì Trung Đan có thể hoặc đã yêu Khởi Khởi rồi. Cô đến đây khiến bao nhiêu tình cảm vỡ tan. Khởi Khởi vì không biết cách biểu lộ tình cảm nên khi nhìn bề ngoài, cô thấy nó rất dửng dưng, lạnh lùng, nhưng thật ra nó chỉ là đứa con gái yếu đuối. Ước My, cô với Khởi Khởi hoàn toàn khác biệt, cô cứng cỏi, phóng khoáng vui vẻ, tôi biết cô có thể chịu đựng sự đau khổ, với Khởi Khởi thì không thể như vậy được.

Lần đầu tiên tôi mới nghe bà Nghị phân tích sự việc một cách rõ ràng như thế, cũng là lần đầu tiên tôi thấy bà đề cập đến một vấn đề trơn tru như vậy. Bà Nghị không phải lúc nào cũng mê loạn, bà vẫn còn đủ tâm trí và tư tưởng sáng suốt. Nhưng việc yêu cầu của bà có đúng không?

- Bác Nghị, bác ích kỷ lắm.

- Vâng, tôi ích kỷ thật. Bà Nghị thở dài - Nhưng, Ước My, bản tính cô cứng cỏi, việc mất Trung Đan sẽ không làm cô đau đớn cho lắm.

- Tại sao bác biết? Tôi hỏi ngược lại - Bác Nghị, sống trên đời, con người có thể vứt bỏ tất cả nhưng với ái tình thì không. Nếu có một ai có thể vì mình thì tôi nghĩ là người ấy là thần chứ không là người nữa. Bác Nghị, bác đã đưa tôi lên cao quá sự thật tôi vẫn là người chứ không phải là thần thánh gì cả.

Bà Nghị lại run rẩy, tôi đã làm bà ấy đau buồn khổ sở sao?

- Ước My, tình yêu của cô không giống như tình yêu của Khởi Khởi với Trung Đan.

Bà Nghị nói.

- Tại sao bác biết như thế? Không có một cái gì có thể đo lường được tình yêu. Tôi như khiêu khích - Giả sử như tình yêu của Khởi Khởi với Trung Đan có nhiều hơn của tôi đi nữa, thì đó cũng đâu phải là lý do để tôi bỏ rơi Trung Đan được.!

- Đúng vậy, nhưng nếu không có cô thì Trung Đan đã yêu Khởi Khởi rồi.

Tôi cũng nghĩ điều ấy đúng, nhưng lời nói của bà Nghị đã đánh thức cho tôi thấy một sự thật. Tôi hiểu rõ tại sao bà nghĩ rằng bà có quyền, có tư cách bắt tôi phải buông Trung Đan, vì tôi là con bé mồ côi ăn nhờ ở đậu nhà họ La này, tôi không có quyền tranh giành tình yêu với cô chủ. Nếu có tranh chấp thì tôi phải là kẻ hy sinh cho Khởi Khởi. Khởi Khởi là chủ, còn tôi hèn mọn đâu đáng kể. Như bị tổn thương, tôi nói:

- Bác Nghị, bác có hối hận vì đã cho tôi ở trong nhà này không?

Tôi ngẩng đầu lên, một niềm kiêu hãnh đau thương làm tôi cao giọng.

- Bác Nghị, tôi chỉ là con bé mồ côi được gia đình bác cho ăn nhờ ở đậu, nhưng chẳng phải vì bác là người ơn mà tôi phải hoàn toàn tùy thuộc vào sự sắp xếp của bác...

Bà Nghị vội cắt ngang:

- Không, cô lầm rồi, tôi không có ý chèn ép cô.

- Nhưng tại sao bác bắt tôi phải bỏ anh Từ Trung Đan? Tôi hơi lớn giọng - Trường hợp bác, bác có thể vì một người đàn bà khác mà chịu xa giáo sư La Nghị không?

Bà Nghị đứng bật dậy mắt mở to nhìn tôi. Có lẽ tôi đã làm cho bà giận, nhưng tự ái bị tổn thương khiến tôi không để ý đến điều gì nữa, tôi tiếp:

- Bác có thể yêu cầu một người vứt bỏ tất cả tương lai, mộng tưởng, khoái lạc cuộc đời chẳng? Trung Đan đối với tôi là tất cả những điều đó. Làm sao tôi có thể chỉ vì ơn nghĩa, vì chén cơm mà vứt đi tất cả. Ừ Nếu bác thấy là đã cho tôi một chỗ nương tựa nên có quyền đòi hỏi như thế thì tôi xin được dọn ra khỏi nhà này nội trong ngày mai. Tôi và Trung Đan với đôi bàn tay trắng sẽ tự gầy dựng cuộc sống không cần nhờ vả ai cả, như thế cuộc đời của chúng tôi càng có giá trị hơn.

Bà Nghị hét lớn:

- Ưc My, tôi không có ý như vậy, vì Khởi Khởi thật đáng thương, nó yếu đuối, giàu tình cảm, em hãy hiểu cho, vì tôi là mẹ.

Tôi nói:

- Khởi Khởi phải tập cứng rắn một chút chứ, tôi nghĩ chị ấy sẽ làm được. Bà cũng đừng bao giờ để chị ấy biến thành một loài Thổ Ty Hoa.

Bà Nghị ngạc nhiên:

- Thổ Ty Hoa?

- Vâng, giống như loài cây ở bên rừng đó, bác có để ý không? Nó leo trên thân cây Tòng, rễ đâm sâu vào thân, cuộc sống hoàn toàn tùy thuộc vào đó. Bác Nghị, khi cây Tòng ngã xuống thì Thổ Ty Hoa cũng chết theo.

Tôi không suy xét gì nữa, nói ngay.

- Bác đã là một loại Thổ Ty Hoa rồi, không lẽ lại nỡ để Khởi Khởi biến thành dây Thổ Ty Hoa thứ hai sao? Với cháu thà làm thân Vi Kính Thảo đứng trong gió lộng, hơn là trở nên loài Thổ Ty Hoa yếu ớt.

Bà Nghị sững người ra đứng đấy, hình như những lời nói của tôi đã làm cho bà bị xúc động mạnh.

Tôi thấy mình hơi quá lỗ đung ra không nên nói như vậy với bậc trưởng thượng, niềm hối hận làm tôi xấu hổ. Bà Nghị quay sang tôi, đôi mắt bà long lanh đọng lệ. Tôi hoảng hốt không biết phải làm thế nào.

Bà Nghị nói:

- Đúng vậy, nên làm loài Vi Kính Thảo hơn là làm loài Thổ Ty Hoa. Nhưng Ưc My, Thổ Ty Hoa có phải cũng là một trong những loài thực vật không?

- Vâng ạ.

- Cũng là một sinh vật trong trời đất này?

- Vâng.

- Thế thì thân xác và cuộc sống của nó cũng là do thượng đế ban cho chứ?

- Vâng.

- Vậy thì Thổ Ty Hoa không thể không là Thổ Ty Hoa được, phải không? Tôi muốn nói nếu tạo hóa đã chỉ định rằng nó phải là loài Thổ Ty Hoa, phải sống bám vào thân thực vật khác thì nó không thể nào cãi lại với tạo hóa rằng tôi không muốn làm loài Thổ Ty Hoa, hãy để tôi làm loài cỏ dại, phải không? Thổ Ty Hoa thì lúc nào cũng là Thổ Ty Hoa, cô làm sao có thể van xin để nó trở nên một loài khác? Và sự hiện hữu của nó đâu phải là một lỗi lầm phải không cô?

Nghe cũng có lý, đầu óc tôi như bị quay cuồng với những chữ Thổ Ty Hoa, Vi Kính Thảo.

Bà Nghị buồn bã thở dài, nhẹ nhàng bảo:

- Đó cũng là những điều khổ đau của chính tôi, tôi không thể nào không làm loài Thổ Ty Hoa được.

Nói xong, bà chậm rãi bước ra cửa. Ánh sáng ban mai đã bắt đầu xuất hiện. Khung kính mờ trắng đục như khuôn mặt bà Nghị với đôi mắt đen lánh nước mắt. Tôi như bị quật ngã trước sự bi thương đó thẳng thốt kêu:

- Bác Nghị!

Bà Nghị đứng lại, mặt đối diện với tôi, tôi chưa nói lời nào bà đã buồn bã nói:

- Thôi được rồi Ưc My, tôi xin rút lại lời tôi vừa nói. Em có lý, tôi không có quyền yêu cầu em xa Trung Đan được. Tôi đã tưởng rằng em có thể hoặc là không yêu hắn, nhưng bây giờ tôi biết tôi đã lầm. Bà thở dài - Ở đời có nhiều việc không thể ngờ được, em đã đến đây ngay lúc mà tình cảm giữa Trung Đan và Khởi Khởi bước vào giai đoạn huyền diệu nhất, rồi nhẹ nhàng cướp lấy Trung Đan...

Bà Nghị ngẩng đầu lên nhìn ra ngoài khung kính màu trắng đục, chậm rãi như tự nói với chính mình.

- Ai đã an bài tất cả mọi việc ở thế gian này? Cuộc sống tự nhiên có những luật lệ riêng của nó để phán xét tất cả những tội lỗi, ân oán một cách công bằng chẳng?

Tôi không hiểu bà muốn nói gì, đôi mắt bà vẫn thẫn thờ nhìn ra khung cửa như một tín đồ ngoan đạo chiêm ngưỡng đấng tối cao. Lời nói như than van kia có một mãnh lực làm nát lòng người. Tôi bị mê hoặc trong tư thế đó, chúng tôi lặng lẽ đứng nhìn nhau. Một lúc sau cánh cửa từ từ mở, Trung Đan nhẹ bước vào, chàng đứng sững đấy. Nhìn thoáng qua, tôi hiểu rằng này giờ chàng đã đứng bên ngoài khá lâu, vẫn bộ đồ ngủ với chiếc áo hở cổ, bất động với đôi mắt say đắm nhìn tôi suốt một đêm dài không ngủ, lại bị dẫn vật vì chuyện vừa qua, tôi như mơ màng màng, ánh mắt của chàng làm tôi như mê say.

Chúng tôi vẫn nhìn nhau cho đến lúc tiếng thở dài của bà Nghị đánh thức chúng tôi. Bà Nghị bước ra cửa và nói với Trung Đan đang đứng chắn ngang nơi ấy:

- Cho tôi đi qua.

Trung Đan nhích sang bên, chàng cúi đầu thật thấp chào bà Nghị, thành khẩn nói:

- Cảm ơn bác thật nhiều, bác đã giúp cho tôi hiểu mọi việc.

Bà Nghị liếc ngang chàng rồi bước ra. Trung Đan đến gần tôi, đứng cạnh giường, vẫn nhìn tôi bằng đôi mắt say đắm. Chàng ngồi xuống, chìa tay ra nắm lấy đôi tay tôi, tôi nghĩ là chàng sẽ ôm lấy tôi và hôn một nụ hôn thật dài. Nhưng không, chàng vẫn bất động, như để nhìn thấu ruột gan tôi. Một lúc sau Trung Đan từ từ đưa tay lên ôm mặt tôi. Tôi ngẩng lên nhìn chàng, chàng nhẹ nhàng bảo:

- Ưc My, anh không ngờ rằng anh đã chiếm được một địa vị như thế trong tim em, anh thật là ngu xuẩn và vô tình quá phải không em? Tội anh thật đáng đánh đòn.

Tôi không nói gì cả. Trung Đan xích lại gần ôm tôi vào lòng, cọ nhẹ cầm lên tóc tôi thủ thủ:

- Ưc My, anh thật, trước khi em đến đây anh có đeo đuổi Khởi Khởi, đó là lỗi lầm của anh, cũng có thể là lỗi lầm của bao thằng con trai khác. Khởi Khởi đẹp, quá đẹp đến rung động lòng người, nhưng chẳng

bao lâu anh nhận ra sự lầm lẫn của mình. Không phải thất vọng vì sự lạnh lùng của nàng mà là sự khác biệt về cá tính và phong cách. Em có hiểu cho anh không hở Ưc My? Anh đã xa Khởi Khởi không phải vì sự hiện diện của em, mà là vì sự giác ngộ. Đối với em, Ưc My, anh không muốn tán tỉnh là em đẹp hay tài giỏi nhưng em quả thật là một đứa con gái lý tưởng, một đối tượng hoàn toàn của anh.

Trung Đan hít một hơi dài rồi lại nói ;

- Ưc My, em hãy để ọi đau khổ và ngộ nhận trôi qua từ đây hai đứa mình sẽ không còn sự quấy nhiễu tranh chấp hờn ghen và lầm lẫn. Tất cả những gì không hay, không đẹp đều do chính chúng ta tạo nên chứ tự nhiên làm sao có. Về sau chúng ta sẽ sáng suốt hơn không còn làm khổ nữa em nhé!

Trung Đan nâng cằm tôi lên, môi chàng trôi từ vành tai đến môi tôi rồi dừng ở đấy. Trời đã sáng, một buổi tối không ngủ đã trôi qua.

Tôi lại trở lại tung tăng trong vườn hoa, đếm những cánh hoa cúc vàng nở, nhặt những chiếc lá vàng rơi đầy đất, hứng những cơn gió mùa thu. Tôi vui sướng như loài hoa Phong Linh Thảo (tôi cũng không biết Phong Linh Thảo là loài cây gì, chỉ thấy thỉnh thoảng cái tên như vậy mà thôi).

Từ vườn hoa bước qua vườn cây, qua giàn giây leo, tôi đứng lại trước cây Tòng đang chằng chịt dây Thố Ty Hoa. Tôi ngạc nhiên vì Khởi Khởi đang ngồi đấy, hai tay ôm gối lơ đãng nhìn tôi. Cô ta mặc chiếc áo màu xanh nhạt với chiếc jupe xanh đậm hơn, tóc tung tăng trong gió, giống như một đóa hoa trông thật dễ thương - Đờng Quên Tôi.

Tôi vui vẻ cười:

- Ủa chị cũng ra đây làm gì thế?

Cô ta lạnh lùng:

- Không làm gì cả, ngồi chơi thôi.

Tôi ngồi xuống bãi cỏ bên cạnh, duỗi dài chân ngắm Khởi Khởi. Dáng vẻ cô ta thật đẹp, thật sang, còn chân tay tôi thì không giống ai cả. Tôi bắt chước tréo chân nhưng thấy khó chịu lại bỏ xuống. Chồng tay xuống đất, tôi ngã dài người ra, nhìn Khởi Khởi cười nói:

- Chị ngồi sao trông tự nhiên quá, tôi tập mãi không được.

- Ai biết đâu!

Nàng trả lời cộc lốc, mặt nghiêm nghị làm tôi cụt hứng. Điều này có muốn thân thiện với cô ta cũng thật vô ích. Buông thông tay, tôi nằm dài trên cỏ táy máy ngất một cọng cỏ, cẩn thận tét bỏ hai chiếc lá già ở hai bên, nhai lấy phần non bên trong, mùi cỏ dại hòa lẫn nước bọt trôi dần vào dạ dày gây cho tôi một cảm giác sảng khoái.

Khởi Khởi vẫn ngồi cạnh, cô ta nhìn tôi lạ lùng. Để tránh khỏi phải nghe những lời cộc lốc, tôi không nói gì mà chỉ nằm yên nhìn bầu trời xanh lơ, tâm hồn thanh thoi.

- Họ thích chị Ở điểm này đấy à?

Khởi Khởi đột nhiên lên tiếng. Tôi không hiểu cô ta muốn gì:

- Gì? Chị nói gì?

- Tôi nói Hạo Hạo và Trung Đan.

Khởi Khởi đưa tay chỉ tôi, đôi chân mày chau lại:

- Thì ra họ thích chị như vậy đó.

Tôi ngồi dậy, lắc đầu bảo:

- Tôi cũng không biết họ thích tôi chỗ nào. Nhưng nằm như vậy, tôi cũng thấy không có gì bậy lắm.

Rồi ngắt một cọng cỏ non khác tôi trao cho Khởi Khởi.

- Chị thích thử không? Nhai nhai cũng vui vui.

Cô ta lách người qua một bên như bị tôi nhát sâu, vừa lắc đầu cô ta vừa hét:

- Trời ơi! Chị từ đâu đến vậy?

- Cao Hùng.

- Cao Hùng? Chỗ đó đâu phải là nơi man rợ mọi rợ đâu?

- Đúng vậy, ở đây phố xá rất đẹp, có những thương xá lớn nhất, có bến chài và eo biển cùng với bao nhiêu người thân thuộc.

Tôi bỗng nhớ tới bà hiệu trưởng họ Lâm, bạn đồng nghiệp của mẹ, đến đám học trò ngây thơ dễ mến mà tôi đã lâu không viết thư thăm.

- Bộ Ở đó con gái đều ăn cỏ hết sao?

Khởi Khởi hỏi. Tôi ngẩn người ra chợt hiểu và cười to lên. Chuyện thật khó tin, cô ta tưởng việc ăn cỏ như một phong tục địa phương! Tôi không hiểu sao đầu óc Khởi Khởi lại có thể đơn giản như vậy. Ném cọng cỏ đi, tôi giải thích:

- Nhai nhai cho vui vậy mà. Vậy chớ lúc nhỏ chị chưa hề ăn mầm cỏ, ăn nhị hoa hồng hay cỏ me chua chua sao?

Khởi Khởi thật thà:

- Mấy cái đó ăn được ư?

Tôi nói:

- Được chứ! Ăn cho vui miệng. Thuở nhỏ tôi thường leo lên núi tìm mầm cỏ, nhị hoa, cỏ lá me. Đôi lúc tôi cũng hái những tai nấm dại đem về ẹ nấu canh, thích lắm, lúc nhỏ chị không chơi như thế à?

Khởi Khởi đứng lên, phủi những chiếc lá rơi trên áo và lạnh lùng bảo:

- Tôi thấy cũng không có gì vui lắm.

Rồi như dợm bước đi, nhưng rồi cô lại không nhúc nhích và đứng đó nhìn tôi chăm chú, gật gật đầu:

- Thì ra thế, bỗng dưng có một đứa con gái không quen biết thích ăn cỏ non từ đâu chạy đến làm náo loạn cả một nếp sống bình thản của một gia đình. Chị không thấy sự kiện như vậy là lạ lùng lắm sao?

Tôi không hiểu cô ta nói thế với một dụng ý gì? Khởi Khởi lại cười, nụ cười thật nhạt nhẽo và có vẻ khinh thị:

- Chị không lạ lùng, nhưng tôi thì thấy thật lạ. Tại sao mẹ chị lại đem con đi gửi cho người bạn già lâu năm không liên lạc? Tại sao cha tôi lại nhận chị vào nhà? Mất Ưc Mỹ! Chị có đơn giản như cái tên đó không? Chị là ai? Mẹ chị, cha chị là ai? Chị đến đây với mục đích gì?

Tôi dờ người, cứng miệng trước những câu hỏi hóc búa của Khởi Khởi. Đầu óc tôi lơ mơ, nhà họ La này, tôi có phải là người không có lai lịch hay không? Câu hỏi “Mẹ chị là ai” lần đầu tiên tôi mới nghe người ta hỏi đến. Mẹ tôi! Chẳng lẽ người là người lạ. Không thể được. Tôi lắc đầu, dẹp bỏ cái ấn tượng mà Khởi Khởi vừa mang đến cho tôi.

- Vâng. Thái độ tôi không kém - Chị Khởi Khởi, chị muốn đưa tôi vào con đường rồi rắm phải không? Việc giản dị như vậy mà chị phân tích một hồi là thành không giản dị chút nào cả. Chính chị, chị không hề biết ăn một cọng cỏ chị mới chính thật là người kỳ quái.

- Có thật vậy không? Hồi đó tới giờ tôi chỉ nghe người ta nói loài trâu, bò mới ăn cỏ hoặc trong chuyện nhi đồng có nói đến những vị thiên sứ ăn cỏ hoa và uống sương mai. Chẳng lẽ chị là thiên sứ à? Rồi cô ta cười mỉa - Có lẽ, có lẽ chị là thiên sứ thật, nhưng chẳng phải là loại thiên sứ bình thường mà là loại thiên sứ phục thù! Thiên sứ phục thù!

Lần đầu tiên tôi mới nghe đến danh từ kỳ quái như vậy. Tôi phục thù. Nhưng phục thù ai? Phải chăng, vì thất tình mà đầu óc Khởi Khởi bấn loạn? Hay cô ta muốn làm tôi bị rối óc chơi?

Khởi Khởi vuốt lại những sợi tóc bị gió thổi tung, cô ta đi về phía khu vườn cây, đi được vài bước, cô ta quay đầu lại nhìn tôi nói:

- Úc My, chị lầm rồi, tôi không phải là loài Thổ Ty Hoa mà có thể là loài Vi Kính Thảo. Mong rằng chị đừng tàn nhẫn ăn cả đợt non của tôi nhé.

Cô ta đi mất rồi, tôi vẫn còn thẩn thờ ngồi đó. Thổ Ty Hoa! Vi Kính Thảo! Vậy là đêm đó, lúc tôi và bà Nghị nói chuyện không hẳn chỉ một mình Trung Đan nghe lén. Nhìn bóng Khởi Khởi khuất dần trong lùm cây, đầu óc tôi rối mù, tâm hồn tôi mông lung.

Ngay trong lúc tôi thẩn thờ như thế, thì một bàn tay lạnh lẽo đặt lên vai tôi, gương mặt đang cười khờ khạo của Gia Gia.

Thở phào nhẹ nhõm, đưa tay lên chặn lấy ngực, tôi nói hơi giận dỗi:

- Gia Gia làm cái gì vậy.

- Hoa tàn rồi! Hoa tàn rồi!

Đúng thế, vì hôm nay là cuối thu. Nhìn Gia Gia, thấy bà vẫn mặc chiếc áo cánh mỏng, tôi không lấy làm lạ tại sao tay chân bà lại lạnh cóng như thế. Không có ai chăm sóc áo quần cho bà sao? Cởi chiếc áo bông đang mặc, tôi đứng dậy khoác lên người bà, vỗ về:

- Cho Gia Gia chiếc áo này đây, mặc đi kéo lạnh!

Bà ngạc nhiên nhìn tôi, đưa tay nắm thân trước áo. Tôi không thể hiểu được bà đang vui hay buồn? Chậm rãi bà quay người vừa đi vừa lặp lại:

- Hoa tàn rồi! Hoa đã tàn rồi!

Tôi ngẩng đầu lên, chợt bắt gặp dây Thổ Ty Hoa.

- Thật vậy, hoa đã tàn rồi!

13. Chương 13

Sau buổi nói chuyện với Khởi Khởi, tôi thấy khoảng cách giữa chúng tôi càng ngày càng xa. Hình như cô ta lúc nào cũng muốn xa lánh tôi, ngay cả lúc chạm mặt nhau trên hành lang hay trong phòng ăn cũng thế, chúng tôi ít khi nói chuyện. Về lạnh nhạt của Khởi Khởi làm cho tôi mất can đảm làm thân với cô ta. Lúc nào đôi mắt to đen cũng nhìn tôi với những tia nhìn thù nghịch làm tôi khó chịu vô cùng.

Cuộc sống càng ngày càng bận rộn. Trung Đan và việc thi vào Đại Học, hai vấn đề lớn đó chiếm hết thời gian, tôi không còn giờ phút rảnh rỗi nào để nghĩ đến vấn đề nát óc khác. Mỗi lần nghĩ đến 4 tiếng “Tôi và Trung Đan” là lòng tôi ảm đạm.

Bây giờ, trời đã lạnh, gió đông bắt đầu thổi tung những chiếc lá vàng. Các loài thực vật ở Đài Loan mang tiếng là “bốn mùa như xuân” thế mà khi đông đến, vẫn có những cành cây khô cằn.

Trong rừng, lá rụng ngập đất, Trung Đan và tôi ngồi trên lá ngắm những chiếc lá buông vèo trên không, rồi rơi xuống, chỉ một thoáng chốc là có thể hứng đầy vạt áo. Hình ảnh thơ mộng, đẹp như tranh kia có bút mực nào tả xiết. Có lạnh chăng? Không bao giờ, vì lòng chúng tôi tràn đầy hơi ấm, gió đông rồi gió xuân cách nhau bao xa đâu?

Có lúc, nhìn những chiếc lá vàng rơi, tôi buột miệng ngâm câu thơ:

“Vô biên tặc mộc tiêu tiêu hạ” (Cây ngã dài trên lối)

Trung Đan sẽ tiếp nối ngay:

”Bất tận như tình cồn cồn lại. (Tình cảm nồng ấm cuộn cuộn trong lòng)

Chàng đã sửa câu

“Bất tận trường giang cổn cổn lai” của Đỗ Phủ có nghĩa là nước trường giang cuộn cuộn chảy cho hợp tình hợp lý với khung cảnh hiện tại. Chàng cười, tôi cười và những chiếc lá rụng kia hình như cũng cười theo.

Ngồi dưới giàn hoa, tay cầm quyển sách giáo khoa, tôi cố tâm nuốt trôi vào óc. Trung Đan ngồi trước mặt, bận rộn đan chiếc vương miện bằng hoa giấy. Một trò chơi trẻ con, mà chàng chú tâm như đang sáng tác một công trình mỹ thuật.

Nhìn vào vở, tôi lâm râm đọc những thành ngữ Anh Văn với những tiếng gần giống nhau nhưng ý nghĩa cách xa ngàn trùng. Tôi rửa thắm những kẻ đã tạo ra Anh ngữ, tại sao bày ra lắm sự rắc rối khó khăn, ai có thể phân biệt một cách rõ ràng như những chữ in, on, of, off... cách phát âm giống như chú mèo Tiểu Ba ấy, thật bực mình! Rốt cuộc lại thấy chỉ có chữ ta là dễ học nhất, không cần phải rối óc như vậy.

Tôi chau mày, hểnh mũi, ngoác miệng rồi lắc đầu tức giận, sao những chữ này mãi không chịu chạy vào óc! Không chịu hợp tác với tôi? Hình như có điều gì không đúng, Trung Đan làm sao đấy? Tại sao lòng tôi như bất an thế này?

Ngẩng đầu lên, Trung Đan đang ngồi cách tôi chiếc bàn đá, chàng đang chăm chú nhìn tôi, và nói:

- Năm mươi năm lần!

Tôi ngạc nhiên không hiểu chàng nói gì.

- Anh đang thực nghiệm cảm ứng tâm linh đấy.

- Nghĩa là sao?

- Anh đã thắm gọi tên em trong lòng đến lần thứ 55 mới thấy em ngẩng đầu lên!

Điên quá, phải không? Chả trách chi những tiếng Anh kia đã chẳng chịu hợp tác với tôi. Hồn tôi đã bị chàng gọi đi mất rồi! Tôi chớp mắt, trề môi, xong nhìn chàng cười. Trung Đan cười, cả đám gió đông len lỏi qua giàn hoa cũng cười theo.

Mùa mưa lại đến, vườn hoa suốt ngày mù mịt trong mưa. Nhiệt độ càng ngày càng xuống thấp. Mây xám dày đặc phủ đầy trên nóc nhà, trên ngọn cây. Mọc Bính đốt lò lửa nhỏ đặt cạnh bàn học giữa tôi và Trung Đan. Lửa ấm, tai lắng nghe tiếng mưa rơi, tôi lẳng lặng ôn bài vở, sử lý, địa lý, quốc văn, anh văn, đại số, hình học...

Ồi dào! Nếu chẳng có những rắc rối thi với cử thì ngồi nghe tiếng gió rì rào ca hát trên ngọn cây, tiếng mưa gõ nhẹ trên cửa kính như một bài thơ thì tuyệt nhất trên đời.

Bỗng nhiên Trung Đan gõ đầu bút chì vào lưng tôi khiến chút nữa tôi đã quăng hết sách vào lửa. Chàng nói:

- Chú ý học!

Tôi hỏi:

- Bằng cách nào?

- Mắt nhìn vào sách, tìm đề vào sách!

Mắt tôi nhìn vào sách, trên quyển sách có một khuôn mặt khó chịu đang nhìn tôi. Chau mày dụi mắt, tôi nhìn kỹ, thì ra đó là hình lục giác. Ồi trời ơi! Lại diện tích hình lục giác! Phải chi những Sin, Cos chết quách cả đi, thì mưa tuyết biết chừng nào. Tôi sẽ góp nhặt từng hạt mưa để rồi dệt một tấm lưới bao trùm lấy chàng, lấy tôi thì đẹp biết mấy.

- Cô lại không chịu chú ý vào sách.

Chàng nói. Tôi khấn khoản nhìn chàng:

- Anh, sao anh nở nhăn tâm như vậy.

Ngón tay của chàng trượt từ trán xuống mũi tôi rồi buông thông, chàng thở dài:

- Ưc My, anh muốn hôn em.

- Được rồi, anh hãy mang tất cả những kiến thức lên nụ hôn để em nuốt vào bụng, không cần phải học nữa.

Chàng nhìn tôi lắc đầu:

- Em thật không biết mắc cỡ.

Mặt tôi nóng ran lên cúi đầu xuống quỵn vở. Chàng bước đến nâng cằm tôi lên, môi chàng ghì chặt môi tôi, những nụ hôn từng chiếc từng chiếc một, mỗi một nụ hôn chàng nói:

- Đây là Anh Văn, đây là quốc văn, đây là sử lý, đây là địa lý, đây là đại số. Còn nữa, hình học, văn phạm Anh văn và môn học bổ túc. Khoan đã, đừng động đây môn học bổ túc nhiều gấp đôi môn học giáo khoa, bây giờ mới học có một phần ba.

Có mùi khét, rồi khói từ dưới chân bay lên, lửa cháy ở đâu vậy. Xô chàng ra, tôi thấy chiếc jupe của mình đang bén lửa. Tôi nhảy căng lên, chàng nắm tay tôi rồi dùng chiếc mền lông đập mạnh lên chỗ cháy. Lửa đã tắt, may là chưa bị phỏng chỉ có chiếc jupe là xui xẻo. Chúng tôi đứng đối diện nhau rồi phá lên cười. Chàng cười, tôi cười, cả cái lò lửa đang liếm mép cũng cười.

Trên lãnh vực ái tình, hạnh phúc như vô biên. Kể từ câu chuyện đêm ấy đến nay chúng tôi không còn hờn ghen, nghi ngờ cũng không còn hành hạ nhau nữa. Mỗi một khắc, mỗi một giây lúc nào cũng rộn rã tiếng cười. Niềm vui như hàn kín từ lý, từ tác không gian. Một khoảnh khắc nhìn nhau, một khoảnh khắc gần cách đều mang những thi vị khác nhau. Chiếc ly hạnh phúc như tràn đầy. Ngoài việc lo lắng cho cuộc thi vào đại học đang đè nặng trên vai, tôi thấy không còn một điều gì khác có thể làm chiếc ly vỡ đổ. Nhưng chiếc ly quá đầy thì thế nào cũng tràn, tôi không biết làm thế nào để chiếc ly lớn lên bằng với lượng hạnh phúc trong ấy, nhiều lúc, tôi cảm thấy mình quá đầy đủ. Tôi, một đứa con gái vô danh tiểu tốt tên Mẫn Ưc My này hình như chưa đủ tư cách để hưởng được như vậy. Chỉ mong trời xanh đừng ghen ghét thân tôi!

Mùa đông đến càng khiến cho ngôi nhà họ La rơi vào trạng thái lạnh lùng hơn. Bà Nghị và Khởi Khởi trốn trong phòng sưởi ấm, không dời chân ra ngoài một bước. Hạo Hạo có vẻ biến đổi lớn hơn cả, bạn bè láng nhăng của chàng không đến tìm nữa, điều này khiến cho giáo sư La Nghị giảm bớt được rất nhiều công việc. Tiếng la hét, chửi mắng của ông không còn nghe thấy.

Hạo Hạo ở nhà thường hơn, nhưng cũng ít đến làm phiền tôi, chỉ đôi lúc gặp nhau, hấn hỏi tôi:

- Ưc My, đến bao giờ tôi mới thấy cô giác ngộ.

- Giác ngộ cái gì? Tôi không hiểu thật tình.

- Khi cô phát giác ra mình đã chọn lầm đối tượng. Lúc đó xin đến với tôi!

- Còn lâu!

Tôi mỉm cười lảng đi. Hấn giữ tôi lại:

- Ưc My, cô là người con gái không có trái tim, đối với mối tình của tôi cô chẳng hề xúc động sao?

Tôi đứng lại:

- Anh lắm, tôi có trái tim, nhưng chỉ có một trái độc nhất.

- Mà đã cho người khác rồi, phải không?

- Vâng! Hạo Hạo buông tôi ra, gã nhún vai: - Được rồi! Điều này chắc tôi chỉ còn nhảy xuống sông là ổn nhất!

Tôi cười lớn và quay đi về phòng:

- Tôi biết anh không đời nào làm như thế cả.

Hạo Hạo khoanh tay tựa vào hành lang cau mày vừa thở dài vừa nhìn theo dáng tôi đi. Hấn chạy theo, mở hộ cửa, rồi nghiêng người xuống một cách rất lịch sự mời tôi bước vào. Khi tôi đã vào trong, hấn trầm giọng nói:

- Tôi ganh tị với nỗi vui sướng của cô.

Tôi nhìn lại, hần bước nhanh. Tôi nhìn theo cho đến khi bóng hần đã khuất. Thật lạ lùng, không lẽ hần thật sự “bị thương” như vậy sao? Đó đâu phải là cá tính của một người đàn ông! Rồi mai đây, khi tìm được người bạn gái mới, tất cả mọi đau khổ sẽ được đi vào quên lãng.

Tôi bước vào trong, lập tức bỏ rơi hình dáng hần, vì tôi còn nhiều việc để làm, không còn tâm trí đâu để nghĩ ngợi đến hần.

Chú mèo Tiểu Ba đã dọn cạnh lò lửa làm phòng ngủ. Bây giờ, hần đã trở thành chú mèo khỏe mạnh, nhưng chỉ tiếc là trong tòa nhà họ La này hình như không có lấy một chú chuột để cho hần trổ tài. Chỉ có một lần, hần đã bắt được hai chú châu chấu trong nhà bếp, hần ngâm thành tích đến trước mặt tôi khoe khoang. Như vậy còn hơn là không bắt được con gì để đủ chứng minh hần không hoàn toàn là loại vô dụng. Ở đây không ai ưa thích nó. Ông bà Nghị có vẻ không ưa nó, phải chăng vì chiếc cẳng què đã khiến cho nó không lanh lẹ như những chú mèo khác? Đối với tôi thì trái lại, điều khiến tôi thương nó nhất là vì nó tàn tật. Có lẽ hần cũng biết thế nên lúc nào cũng chỉ quanh quẩn bên tôi để được yên ổn, không bị xua đuổi hay bị đánh đập. Hạo Hạo đã quên lời hứa cộng đồng nuôi dưỡng chú mèo con, còn Trung Đan mỗi lần nhìn thấy nó quanh quẩn bên tôi thường ngạo tôi là nhà “Từ Thiện tí hon”. Mùa đông vừa đến là Tiểu Ba lại nhiễm bệnh làm biếng, tối ngày quanh quẩn mãi bên lò lửa ngồi ngáp, ngay cả việc bắt cào cào, châu chấu cũng không màng đến nữa. Mỗi lần nhìn Tiểu Ba nằm bên cạnh hỏa lò là tôi lại liên tưởng đến lời bốn cột của Hạo Hạo, không biết đến bao giờ thì râu mép của nó sẽ bị chuột gặm mất? Nhưng có một lần sự thực xảy đến, là râu hần bị lửa thiêu hết ba sợi.

Chiều hôm ấy, vừa thức giấc sau giấc ngủ trưa. Bên cạnh hỏa lò lần trên giường bóng dáng Tiểu Ba đâu cũng không thấy (Lúc sau này Tiểu Ba đã có thói quen ngủ trên giường tôi). Không lẽ hôm nay hần đã bắt đầu siêng năng rồi sao?

Tôi ngồi dậy khơi rộng lửa trên lò một chút, ngáp dài một cái rồi nhìn đồng hồ, đã gần đến giờ Trung Đan dạy học về. Lật tập lượng giác ra lại ngáp thêm một cái nữa Sin 2x bằng bao nhiêu? Cos 2x bằng bao nhiêu? Thật nhạt nhẽo, chán ngấy.

Bỗng có tiếng hét thật to, phá tan bầu không khí yên tĩnh của cả ngôi nhà. Tôi gạt vớ chạy ra cửa. Trên hành lang nhiều người hấp tấp chạy vụt qua, giáo sư, bà Nghị và Hạo Hạo. Tiếng kêu lớn ấy phát xuất nơi phòng của Khởi Khởi.

Cửa đóng kín mà tiếng hét vẫn lạnh lạnh vọng ra. Giáo sư La Nghị tông cửa ra và tôi nhìn thấy một khung cảnh thật kinh hoàng. Tiểu Ba! chú mèo tàn tật của tôi, không biết làm thế nào mà chạy vào phòng của Khởi Khởi, trên mồm còn ngoạm một chú chuột vừa to vừa mập. Có lẽ vì mới lập công đầu tiên nên nó vui lắm, nhưng tiếng hét của Khởi Khởi đã làm hần hoảng hốt chạy loạn cả lên, miệng vẫn ngoạm chú chuột từ nơi này sang nơi khác.

Khởi Khởi hình như đang vẽ, trên bàn còn bày biện đầy dầu sơn và khung vải. Tiểu Ba làm vỡ hết mấy lọ dầu, sơn đỏ sơn trắng đổ tràn ra đất.

Trên tay Khởi Khởi vẫn còn cầm cọ nét mặt vừa sợ, vừa giận. Khởi Khởi cố tránh không để cho chú chuột trong miệng Tiểu Ba đụng đến mình. Nàng vừa la vừa cầm cọ đập về phía Tiểu Ba, khiến nó càng hoảng hốt nhảy về phía bức tranh, bức tranh sắp hoàn thành bị rách toạc một mảnh to Tiểu Ba bị máng trên ấy nhưng mồm hần vẫn không chịu nhả con chuột ra. Khởi Khởi giận dữ, vừa giậm chân vừa ném nó với tất cả những thứ có trên tay. Nàng hét:

- Đồ mèo quỷ, mèo chết bầm! Ai nuôi nó mà không coi chừng gì hết vậy.

Nhờ cánh cửa hãy còn hé mở, chú Tiểu Ba như tìm thấy đường chạy nên đánh thoát một cái, nhảy ra khỏi và chạy về phía tôi.

Khởi Khởi nhìn bức tranh rách, mắt đỏ hoe, nàng chụp cọ chạy bay về phía phòng tôi. Tôi, giáo sư La Nghị và Hạo Hạo cũng chạy theo.

Chúng tôi tràn vào phòng khiến Tiểu Ba càng hoảng hốt. Tôi la lớn:

- Thôi đủ rồi! Mấy người đã làm nó sợ quá rồi.

Khởi Khởi vẫn luôn miệng, đồ mèo quý, mèo chết bầm! Thuận tay nàng ném luôn chiếc cọ về phía nó. Chú mèo nhảy cao về phía bức tranh của mẹ, bỏ rơi chú chuột gần chết xuống đất. Tôi chỉ nghe hai tiếng rỗng rảng rồi khung kính trên tường đã rơi xuống đất vỡ tung. Tiểu Ba nhảy qua cửa sổ thoát nạn ra vườn.

Cơn sóng gió đến đây đã ngừng lại. Mạc Bính đã chạy đến, cô ta nhặt xác chuột và quét những mảnh vụn kính bể Khởi Khởi vẫn còn đứng trước cửa phòng tôi, cô ta giậm dứ run giọng:

- Đây là bức tranh thành công nhất của tôi, chị đền tôi đi!

Giáo sư La Nghị khoát tay nói:

- Thôi bấy nhiêu đầy đủ rồi, bỏ qua đi. Chỉ tại con mèo mà làm ùm cả lên, làm cái trò gì thế?

Hạo Hạo cười to, hắc có vẻ sung sướng lắm:

- Tôi đã biết trước là chú mèo này sẽ gây sóng gió mà, thật không sai. Vui quá! Vui quá!

Rồi quay sang Khởi Khởi, hắc cười.

- Đúng ra em phải thưởng cho chú mèo mới phải, vì nó giúp em la lớn, làm vận động được gân cổ. Em khó tính, không thích thể thao như vậy càng bế đồ nhiều chừng nào, đối với em càng tốt chứ sao!

Khởi Khởi trợn mắt lườm anh, trề môi rồi bước ra khỏi cửa. Mạc Bính đã đi ra tự bao giờ. Ra khỏi cửa, có lẽ chưa hả giận Khởi Khởi quay sang tôi nói:

- Ưc My, chị phải quảng con mèo đó đi. Nhà họ La của chúng tôi không phải là cái phòng chứa đồ. Ngoài việc thu nhận chị, chúng tôi không thể thu nhận thêm một con vật tàn tật nào khác nữa.

Rồi cô ta bỏ đi. Những câu nói của cô ta như những cơn sét đánh ngã tôi. Đúng vậy, nhà họ La này nào phải là nhà kho đâu? Việc thu nhận tôi đã là nhiều quá lắm rồi, thế mà tôi vẫn không ý thức được còn mang thêm một con vật tàn tật vào nữa.

Cắn chặt môi, hai hàng lệ nóng tràn ra mắt, trước cảnh vật như mờ hắc, tôi chỉ còn nghe thấy tiếng quát giậm dứ của giáo sư La Nghị:

- Khởi Khởi! Mày đứng lại đấy!

Tiếp theo, tôi nghe tiếng bước chân của ông chạy về phía hàng lang và Khởi Khởi bị lôi trở lại phòng tôi. Tôi kinh hoàng mở vội mắt, những giọt lệ làm mờ khung cảnh. Bàn tay to lớn của giáo sư La Nghị đang nắm chặt cánh tay gầy của Khởi Khởi lôi nàng đi. Đồng thời, miệng ông hét:

- Khởi Khởi! Mày phải xin lỗi Ưc My, nhanh lên! Xin lỗi những câu nói ban nãy, nói mau!

Có lẽ Khởi Khởi bị giáo sư nắm đau, mặt nhăn nhó nhưng nàng vẫn cắn răng không nói một lời nào. Điều này khiến giáo sư càng giận dữ, ông giậm chân cả gian phòng muốn rung rinh, ông quát:

- Khởi Khởi! Tao biểu mày xin lỗi Ưc My, mày có nghe không?

Khởi Khởi bắt đầu khóc, nước mắt lăn xuống, tiếng khóc thút thít hòa lẫn vẻ đẹp yếu đuối làm mềm lòng người. Tôi đã quên hết mọi tủ nhục. Tôi ân hận vì chú mèo của tôi đã làm hư bức tranh, lại còn làm đổ cả dầu sơn, làm nàng kinh hoàng, bị giáo sư la hét như thế.

Lấy tay chùi nước mắt tôi ngấp ngừng nói:

- Thưa giáo sư, chị ấy không có lỗi chi cả!

Giáo sư ngạc nhiên nhìn tôi, ánh mắt ông có vẻ kỳ quái làm sao. Một lúc lâu, mồm ông lại lẩm bầm một cách quen thuộc những điều gì không rõ. Có phải chăng ông đang mắng tôi là đồ ngu, hay đang hăm hực vì sự cứng đầu của Khởi Khởi. Quay lưng lại, ông bỏ đi như quên hết tất cả những rắc rối vừa qua.

Lúc ấy bà Nghị bước vào, gương mặt bà trắng bệch như mặt Khởi Khởi, nắm tay con bà bước ra khỏi phòng tôi. Nhìn theo hình ảnh hai mẹ con sóng bước, lòng tôi nghe tủi hổ, cô đơn, như những câu thơ trong “Thiên luân lệ” như lướt qua đầu:

Nhơn giả hữu phụ, ế ngã vô độc. Nhân giả hữu mẫu, ế ngã độc vô. Tạm dịch: Người ta có cha, sao tôi chẳng? Người ta có mẹ, sao tôi không?

Nếu tôi có cha mẹ, thì đâu có vì chuyện nuôi con mèo tàn tật mà khổ sở như vậy? Ngồi xuống giường, hai tay nép vào áo, tôi nghĩ ngợi lan man.

Có người đến gần, đứng trước mặt tôi. Hạo Hạo, hần đang nhìn tôi cười, tinh thần có vẻ sáng khoái lắm. Vuốt mái tóc ngắn của tôi, Hạo Hạo nói:

- Chỉ là một chuyện cón con phải không ỨC MỸ? Nếu em thật sự là loài hoa Vi Kinh Thảo thì ngay cả gió bão cũng mặc gió bão. Đây chỉ là một cơn gió nhẹ, em không những là loài cây vững chắc mà còn là cọng cỏ vô ưu nữa kia mà!

Kinh Thảo! Kinh Thảo với Thổ Ty Hoa! Điển tích này có lẽ thông dụng khắp nhà. Nhìn Hạo Hạo, nụ cười của hần vẫn tươi, hần lại xoa tóc tôi:

- Vui lên đi ỨC MỸ! Sung sướng là của em cơ mà!

Hần lại bước ra, cài cửa lại cho tôi. Nhìn theo dáng hần, lòng tôi nghe ấm áp lại, nước mắt lại trào ra mi, tôi lẩm bẩm:

- Hạo Hạo! Tôi thích anh, thích anh thật tình!

Trung Đan dạy học về là vào ngay phòng tôi trong lúc tôi đang sắp sửa quần áo.

Chiếc valise nhỏ cũ rách của tôi đặt trên bàn. Nhìn những thứ ấy, tôi nhớ lại ngày đầu tiên mới đến chỉ có một ít quần áo thôi, bây giờ đồ đạc đã tăng hơn gấp đôi. Phần lớn là giáo sư cho tiền mua, còn phần còn lại là Trung Đan sắm. Bây giờ có nên mang theo tất cả không? Hay phải bỏ lại?

Trung Đan bước vào, nhìn cảnh hỗn độn trong phòng, chàng ngạc nhiên hỏi:

- ỨC MỸ em làm gì đấy?

Tôi nhẹ nhàng đáp:

- Tôi thu xếp đồ đạc.

- Để làm gì?

Ngẩng đầu lên nhìn chàng, tôi nói:

- Trở về Cao Hùng ở với bà hiệu trưởng Lâm.

- Em điên à?

- Không bao giờ, vì em thấy em không thể ở đây được nữa.

Trung Đan bước đến cạnh, ôm vai tôi và xoay người tôi lại, ấn tôi xuống ghế rồi ôn tồn nói:

- Bây giờ nói cho anh biết có chuyện gì đã xảy ra đi.

Tựa lưng vào vai chàng tôi chậm rãi đem tất cả những giống tố do Tiểu Ba gây nên kể một mạch. Chàng chăm chú nghe rồi buông thông tôi ra, đứng dậy. Vừa đếm bước vừa suy nghĩ, một lúc sau chàng đến trước mặt tôi hỏi thật nghiêm nghị:

- ỨC MỸ, có thật em muốn rời khỏi nơi đây không?

- Vâng.

Tôi đáp, thật ra trong lòng tôi cũng không hẳn quyết định thế.

- Được rồi, như vậy thì... Chàng nói - Chúng ta sẽ cùng đi. Ở nhờ nhà người thật khó. Anh đã định sẵn là đến khi em đậu vào đại học mình sẽ dọn vào cư xá ở, nhưng bây giờ tốt hơn là kiếm một căn nhà cho em. Còn anh, anh sẽ ở chung với bạn bè hay vào cư xá giáo chức độc thân ở tạm. Nhưng như vậy cũng hơi bất tiện, thí dụ như vấn đề ăn ở, giặt giũ chẳng hạn, em là gái ở một mình như thế anh không an tâm chút nào. Còn điều em đòi về Cao Hùng anh nhất quyết bằng mọi cách không để em đi.

Chàng đặt hai tay lên vai tôi, chòm sát mặt tôi nhỏ nhẹ:

- Dầu sao đi nữa em cũng sẽ là vợ của anh, hãy để cho anh chăm sóc em nhé.

Tôi không đáp, chàng đi thêm một vòng rồi dừng lại nói:

- Em khoan sửa soạn đồ đạc đã, để anh kiếm nhà trước rồi hãy hay. Làm cái gì cũng phải có kế hoạch, không thể hấp tấp được, phải không?

Đến trước bàn học, chàng cầm bức tranh của mẹ lên ngắm. Tấm kính lồng ngoài đã bể, khung gỗ đã sứt. Chàng gỡ bỏ khung đi, cuốn tròn bức tranh lại rồi mở ra xem và phê bình:

- Mẹ em có thể là một họa sĩ lắm nhé, nét vẽ mạnh hơn Khởi Khởi nhiều.

Lật ra mặt sau chàng ngắm nghía, rồi dần mặt ra nhìn tôi như vừa khám phá ra một điều gì. Một lúc lâu, chàng dùng lời lẽ thật lạ lùng nói:

- Ưc My, em sanh tại đâu?

Tôi ngẩn người một lúc nói:

- Em cũng không biết vì mẹ em không có nói. Hình như ở Tứ Xuyên thì phải, sao?

- Anh khám phá được một điều rất thích thú.

- Thích thú?

- Mẹ em có viết ở phía mặt sau bức tranh mấy hàng chữ em có nhìn thấy không?

Tôi lắc đầu:

- Bức tranh do mẹ lồng khung, em chưa hề mở ra xem sao? Có liên hệ với nơi sinh ra em à?

Trung Đan mang bức họa đến trước mặt tôi, phía mặt sau bức tranh núi non hùng vĩ có nét bút bay bướm của mẹ với hai câu thơ:

”Mặt trời khuất núi non che

Hàng hàng chim nhận tung về nơi đâu? ”

Bên dưới lại có hàng chữ nhỏ thật khó đọc:

“Mùa thu, năm Dân Quốc Thứ Bốn Mươi Tám, nhớ cảnh My Đàm, chuyện xưa như khói mây, không tìm lại được”.

Tôi nhìn Trung Đan, chàng cũng nhìn tôi như đang cố nghĩ một điều gì. Tôi tưởng tượng mình có thể nhìn thấy tư tưởng của chàng như loài ngựa hoang đang dục dã. Ánh mắt chàng thật trang nghiêm, răng cắn chặt. Tôi gọi:

- Anh Trung Đan.

Chàng gất:

- Dừng, để anh suy nghĩ.

- Anh đang nghĩ gì thế?

- Một vấn đề.

Chàng trả lời tôi như không trả lời gì hết, bỗng đôi mày chàng dãn ra.

- My Đàm là tên của một địa phương hình như là tên một quận nhỏ ở tỉnh Quý Châu thì phải.

- Thế anh nghĩ em sanh ở My Đàm, nên mẹ đặt cho em cái tên Ưc My ư?

- Không, anh không nghĩ thế. Mẹ em có thể sinh em ở My Đàm, nhưng cũng có thể My Đàm là một nơi mà bà ấy không thể nào quên được, chẳng hạn như tại nơi đó bà và cha em đã gặp nhau, nên đặt cho em cái

tên Úc My. Nhất định tên em và My Đàm không thể tách rời ra được, cũng như đó là nơi mà mẹ em không thể quên. Nhưng đó cũng chẳng phải là điều anh nghĩ, mà anh đang nghĩ đến một chuyện khác.

Tôi không nhẫn nại được nữa:

- Chuyện khác là chuyện gì? Anh muốn bày điều gì nữa đây?

- Một năm về trước, trong lần phụ giúp giáo sư La Nghị sắp dọn lại những tài liệu về địa chất, anh đã thấy một số tài liệu bị cũ rách mất mấy trang nên anh đã lục lọi các ngăn tủ tìm thì vô tình thấy một bức hình cũ, chụp một người đàn ông và một người đàn bà. Người đàn ông là giáo sư La Nghị, còn người đàn bà thì không phải là bà Nghị mà là một người khác. Bên dưới bức ảnh lại có một hàng chữ: “Chụp tại My Đàm - Quý Châu”.

Tôi bực dọc:

- Thế anh nghĩ rằng người đàn bà ấy là mẹ em à?

- Cũng có thể lắm.

Tôi nhìn lên tường, lên bức hình gia đình của mẹ, hỏi: - Thế người đàn bà có giống mẹ em trong hình chẳng?

- Anh không dám chắc vì hình dáng của người đàn bà ra sao thì anh đã quên mất rồi, chỉ biết rằng bức hình chụp trên 20 năm, người đàn bà rất trẻ và giáo sư La Nghị là một thanh niên thật đẹp trai, giống như Hạo Hạo bây giờ đây.

Tôi trầm ngâm không đáp, Trung Đan lại tiếp:

- Úc My, anh như tìm ra một ý niệm là có thể lúc xưa mẹ em là tình nhân của giáo sư La Nghị, một mối tình sôi nổi với ông ấy, vì thế trước khi chết, người mới nghĩ đến việc gởi em cho giáo sư nuôi dưỡng vì mẹ em biết chắc là giáo sư sẽ thương em.

- Đó chỉ là những điều anh tưởng tượng. Bản năng kháng cự khiến tôi chống đối - vì anh không có điều gì chứng minh rằng người đàn bà ấy là mẹ em? Ngoài ra nếu điều anh nghĩ là đúng, thì chắc chắn mẹ em sẽ không bao giờ gởi em cho giáo sư La Nghị cả!

- Tại sao?

- Vì bản tính mẹ em rất cương nghị, bà sẽ không bao giờ đem đứa con cô của mình nhờ vả người tình cũ. Nhất là, anh phải nhớ điều này, mẹ em và bà Nghị là hai chị em bạn thân, nếu hai người yêu nhau thì nhất định phải có sự bất hòa. Như thế làm sao người có thể cho tôi sống chung với bà Nghị? Cũng như bà Nghị làm sao có thể đối đãi tôi thân thiện như thế?

Trung Đan chậm rãi nói:

- Em tưởng bà Nghị thân thiện với em lắm à?

- Tuy bà ấy không thích em lắm, nhưng cũng chưa đến nỗi ác ý.

- Thật không? Trung Đan gằn giọng - Vậy chứ em không thấy, nhiều đêm bà ấy vào phòng em đó sao? Em không lạ lòng à? Em có biết là trước khi em đến, bà ấy không hề đi ra ngoài vào đêm hôm như thế.

- Vậy anh thấy... Tôi cảm thấy không an lòng chút nào cả.

- Anh thấy là không có việc gì giản dị trong ngôi nhà này hết, kể cả sự hiện diện đột ngột của em.

Tôi vội cắt ngang:

- Em còn nhớ lần đầu tiên khi mới đến ở đây anh đã bảo em rồi sẽ quen dần, điều đó chứng tỏ rằng đâu có gì bí mật ở đây đâu?

- Đúng vậy, ngôi nhà này lúc trước cỏ vẻ giản dị hơn nhưng từ ngày em đến đây thì sự việc bỗng trở nên phức tạp.

Trung Đan ngừng nói một chốc.

- Anh vừa mới nghĩ ra một điều!

- Điều chi?

- Đừng gấp! Hãy để anh phân tích, chứng minh một lúc! Bây giờ anh chưa thể nói được, để anh nghĩ kỹ lại xem.

Chàng bước đến cạnh bàn, mang chiếc valise của tôi đã đóng lại đem bỏ vào trong hộc tủ, rồi lại mang đồng quần áo bày la liệt trên giường nhét vào đấy. Tôi nhòm người lên hỏi:

- Anh làm gì đấy?

- Xếp đồ đạc của em lại. Em khoan dọn đi, đợi anh làm sáng tỏ vấn đề đã.

Trung Đan cài tủ lại, xong quay sang tôi.

- Em đừng lo lắng thế, được không Úc My? Tối nay không có giờ dạy, anh mời em đi ăn cơm ở Vườn chơi trẻ em, ở đó có món thịt nướng ngon lắm, sau đó chúng ta đi xem hát. Đi không em?

Tôi chau mày thắc mắc:

- Trung Đan, anh đã khám phá ra điều gì?

Chàng nắm lấy tay tôi:

- Không có chuyện gì cả, đừng nghĩ nữa em, càng nghĩ càng mệt óc. Người có tư tưởng càng giản dị chính là người sung sướng nhất em ạ.

Nắm tay nhau bước ra khỏi phòng, chúng tôi xuống lầu. Một ngày dài bực dọc trôi qua, một buổi tối đẹp trời đang đến.

14. Chương 14

Một buổi chiều mây xám vằn vù trên không, mưa bụi bay lất phất. Theo tin khí tượng trên báo cho biết, thì khí lạnh đang từ Hoa Bắc đổ xuống, áp khí cao đang di chuyển về phía đông nam. Cánh cửa kính ở phía cửa sổ dù đã được gài chặt, màn cửa đã phủ kín, nhưng cái lạnh vẫn len vào.

Bếp lửa hồng được thêm củi, ánh lửa tung tăng muốn đưa tôi vào mộng mị. Với thời tiết như vậy, tốt hơn hết là chui vào mền đọc tiểu thuyết, bên cạnh để thêm đĩa hạt dưa hay vài miếng bò khô và nếu có cả người mình thích ngồi bên chuyện trò thì tuyệt nhất trần đời.

Quăng sách đi, thở dài, tôi đứng lên lấy bình trà trên chiếc ghế đặt cạnh bên hỏa lò, bình nước chỉ còn vài giọt cạn. Ôm chiếc bình, tôi xuống nhà bếp châm nước. Đây là một công việc mà tôi thích nhất sau với những sách vở khô khan, chán phèo.

Xuống lầu, định bước về phía nhà bếp, tôi thấy cánh cửa nhỏ nơi phòng làm việc của giáo sư La Nghị như có một vẻ gì quyến rũ tôi. Cánh cửa chỉ khép hờ, tôi tính toán. Hôm nay thứ 4, buổi chiều giáo sư La Nghị có giờ dạy, ông ta không có ở nhà. Khởi Khởi nằm vùi trong phòng, bà Nghị thì khỏi phải nói, Hạo Hạo đã đi từ lúc trưa, trước khi rời nhà hắn còn đánh vòng qua phòng tôi hứa là sẽ giúp tôi tìm một chú mèo khác giống hệt Tiểu Ba (Tôi quên nói điều này, là từ khi Tiểu Ba kinh hoàng nhảy ra cửa trốn đến nay, hắn được coi như đã mất tích, việc này tôi đã tổn không biết bao nhiêu là nước mắt). Trung Đan chiều nào cũng có giờ dạy cả. Vì thế, hình như không có ai đến thư phòng này, cửa khép hờ, có lẽ giáo sư đã quên đóng lại khi đi.

Lưỡng lự một lúc không cưỡng được sự lôi cuốn của cánh cửa, tôi đặt bình trà lên bàn ăn và len lén bước tới. Thò đầu vào trong thăm dò một lúc, đúng như dự đoán, suốt thư phòng trống không trừ vẻ lạnh lẽo và ánh sáng nhợt nhạt, không có một bóng người nào trong ấy.

Bước vào, quay lại cài cửa. Đứng giữa nơi âm u lạnh lẽo như vậy tôi có một cảm giác không yên tâm. Chung quanh là những chiếc tủ kính, bên dưới các ngăn tủ chứa đầy những giấy tờ lộn xộn, có lẽ là bài thi của sinh viên những năm qua, cũng có thể là những tài liệu nghiên cứu của giáo sư La Nghị. Chắc đã lâu rồi những ngăn kéo này chưa được soạn lại, nghe thoang thoang mùi mốc.

Đi dọc theo hai bên tủ kính, tôi bắt đầu quan sát những mẫu đá trưng bày trong tủ, bên dưới mỗi mẫu đều có một mảnh giấy nhỏ kể tên và phân loại. Chậm rãi tôi đọc:

- Thời đại nguyên cổ, Sa Thạch, Lạc Thạch, Thạch cao, Thạch anh. Kết tinh phiến viêm kỷ Vân mẫu Phiến viêm, Thiên tượng viêm, Thạch anh viêm, Thạch mặc phiến viêm, Thạch cao viêm... Phiến Ma viêm kỷ, Phiến ma viêm, Như ánh viêm...

Ồ! Toàn là ba cái thứ đồ khô khan vô vị, trách chi Trung Đan đã nuốt không trôi! Rồi chỉ một lúc sau là tôi mất hết mọi thích thú.

Tôi bỏ qua lục lạo các ngăn kéo. Bắt đầu từ ngăn kéo thứ nhất, nhẹ nhàng kéo ra, tiếng ken két phá tan vẻ tĩnh mịch của căn phòng làm tôi hoảng hốt. Bản năng tạo cho tôi cảm giác bất an, hình như có người đang nhìn trộm. Quay người nhìn bốn phía nhưng chỉ có sự lặng yên chết chóc của gian phòng và tiếng thở dồn dập của tôi. Khom người xuống, nhìn vào ngăn kéo vừa mở toàn là những tài liệu cũ rích, từng tập, từng tập được kẹp cứng, bên ngoài có ghi rõ. Cái gì mà nguyên cổ đại, thái cổ đại, rồi cổ sinh đại, tân sinh đại. Tôi lật phốt qua, không thấy gì hay ho cả. Đóng ngăn kéo trên lại, tôi mở cái thứ hai. Bên trong chứa đầy những tài liệu và hình ảnh được sắp đặt ngăn nắp. Cũng là đồ vô vị, tôi lại đóng lại. Mở thêm cái thứ ba, cũng thế.

Cứ vậy tôi mở hết cái này đến cái khác theo thứ tự, càng lúc càng thấy đồ đặc hỗn độn hơn. Sau cùng, tôi thấy một tập giấy bọc da vàng đã cũ trên có đề “Hình ảnh linh tinh”.

Tim tôi như đập nhanh, có phải trong này có bức ảnh mà tôi muốn tìm hay không? Mở khóa niêm ra, tay run run mở, trút hết tất cả hình ảnh trong ấy ra ngoài, tôi muốn xem từ tấm một thì một tiếng động làm tôi giật mình. Ngẩng đầu lên, tôi دید người buông rơi đồng ảnh. Trước mặt tôi, bà Nghị như từ dưới đất chui lên, sừng sững trước mặt.

Tôi hoảng hốt không hẳn vì sự xuất hiện đột ngột của bà ta mà còn vì thái độ và đôi mắt của bà. Bà đứng thẳng người, bên ngoài khoác chiếc áo trắng không biết đến từ lúc nào, run rẩy, không biết có phải vì lạnh hay vì một lý do nào khác, bà nhìn tôi với tia mắt thật lạnh, thật kỳ quái, mà tôi không thể tả ra đây được. Đôi mắt ấy tương phản với làn da trắng xanh, làm cho người nhìn có một cảm giác như gặp quỷ đội mồ. Tôi rùng mình, bước lui về sau một bước, lấp bắp:

- Bác... Bác... Nghị.

Bà nhìn xuyên thẳng người tôi, không tiến tới cũng không lùi, không nói, không động đậy, giống như một xác chết đứng đờng. Tôi run rẩy, tôi sợ, vì nói thật, bà không giống người sống nữa. Hàm răng tôi đánh lập cập, tôi giải thích:

- Bác... Bác... Nghị. Tôi không biết... bác đang... Ở trong này nên... mới tự tiện bước vô.

Bà vẫn nhìn tôi. Thụt lùi về phía cửa tôi nói:

- Xin lỗi bác...

Bỗng nhiên tôi thấy sợ hãi, trong gian phòng đầy mùi mốc và âm u, bà Nghị đã làm tôi sợ. Đôi mắt bà sâu hoắm như hai cái giếng sâu, như muốn nuốt sống tôi. Vội xoay nắm cửa, tôi tiếp tục nói:

- Tôi mong rằng... chưa làm... phiền bác, tôi muốn trở lên lầu.

Tôi chưa kịp mở cánh cửa ra thì bà Nghị đã đến trước mặt, một bàn tay lạnh lẽo chặn lên không để tôi mở cửa. Bàn tay thật lạnh và chỉ còn da bọc xương như bàn tay của người chết, mắt lại đen đến dễ sợ!

Tôi rùng mình biết là bà đang lên cơn! Bà Nghị hôm nay và bà Nghị “Thổ Ty Hoa” ấy hoàn toàn khác biệt! Hôm ấy bà dịu dàng, tư tưởng sáng suốt, nhưng hôm nay chỉ giống như hình quỷ khắc trên gỗ. Tôi run rẩy, lấp bắp:

- Bác Nghị. Bác muốn gì thế?

- Cô muốn gì?

Bà hỏi ngược lại, khiến tôi ngạc nhiên. Vậy bà ta đang tỉnh hay đang nổi cơn đây? Tôi trả lời giọng vẫn còn run sợ:

- Thưa bác, cháu không muốn gì cả, chỉ lật qua vậy thôi.

Bàn tay bà bắt đầu di động trên cánh tay tôi. Mặc dầu tôi mặc những hai lớp áo, tay bà không thể chạm vào da thịt tôi nhưng tôi vẫn thấy nổi gai ốc. Rồi từ từ những ngón tay ấy chạm nhẹ lên cổ tôi, những ngón tay lạnh, trơn trượt như những chiếc móng nhọn bầu nhẹ trên cổ.

Tôi nuốt ực một cái, quay đầu lại nhìn. Đôi mắt bà Nghị lơ lơ như người mất trí, bà ta lăm lăm:

- Tôi không cố tình. Chị đừng nên cho nó đến đây. Thật tàn nhẫn quá. Cô ở đây, cô ở đây để dò xét tôi đây à? Tôi không thể, không thể chịu đựng được nữa. Thật tàn nhẫn quá!... Tôi không cố tình như thế.

Tôi vươn cổ ra, thử đưa tay gỡ những chiếc móng nhọn, nhưng bà ta bắt chặt quá! Đôi mắt bà mê loạn một cách dễ sợ! Hơi thở tôi nặng nề hơn, sự sợ hãi như hớp hồn, tôi chống trả, kinh nghiệm dễ sợ của ngày đầu tiên lại đến. Tôi hét lớn:

- Buông tôi ra! Buông tôi ra!

Những ngón tay của bà càng xiết chặt, trong những lúc mê loạn thế này bà ta thật mạnh. Cổ họng tôi nghẹt dần, hơi thở tôi thêm nặng nề, đầu như đom đóm nhảy múa trước mắt. Bản năng tự vệ làm tôi chống trả mãnh liệt hơn. Hai tay tôi giữ lấy tay bà Nghị, hai tay bà xiết chặt hơn, miệng lăm nhảm:

- Có cô chúng tôi mất tất cả. Cô đừng đến đây. Tôi ghét cô! Tôi ghét cô lắm!

Tôi không thở được nữa, tay chân bủn rủn, mắt tôi trợn ngược, lỗ tai lùng bùng. Mặt bà Nghị như lớn dần trước mặt, một khuôn mặt trông thật khiếp đảm như mặt một xác chết, còn những ngón tay? Như dây leo quấn quanh cổ tôi! Thở Ty Hoa! Đây có phải là dây leo Thở Ty Hoa mê loạn chưa?

Nhưng tôi chưa muốn chết, nhất là bị một người điên bóp cổ chết trong gian phòng tối đen này. Tôi chống cự kịch liệt, người va mạnh vào cửa, tôi cố gắng la lớn để mong có người đến cứu, nhưng những tiếng ú ớ không lọt ra được cửa.

Chân tôi chạm vào ghế, tôi đập mạnh. “Ầm!” Tiếng động chát chúa, làm bà Nghị bị chấn động buông lơi tay một chút, thừa cơ hội tôi xô mạnh bà ra. Chúng tôi quần thảo nhau, hỗn hển thở.

Rồi tôi nghe có tiếng chân người chạy đến, cửa tung ra. Lập tức, có người chạy lại chụp vào người bà Nghị. Cổ tôi được giải thoát, tôi nhảy sang một bên hỗn hển thở.

Lúc đó tôi mới thấy rõ người đến cứu tôi. Thật không ngờ người này là Gia Gia! Gia Gia đang hùng hổ húc vào cổ bà Nghị, gương mặt ngậy đại hàng ngày của bà đã biến mất. Bà Nghị bỏ tay ra xong, Gia Gia vẫn không buông tha lại đánh bà Nghị ngã xuống đất. Tôi ngạc nhiên mở to miệng, trong lúc bà còn định đánh thêm, tôi vội vàng la lên:

- Đừng làm thế! Gia Gia!

Gia Gia ngừng lại, ngẩng đầu lên như ngạc nhiên nhìn tôi. Gương mặt nhăn nhoe kia trông thật ngớ ngẩn, chứng tỏ bà không biết mình đang làm gì. Việc cứu tôi có lẽ hoàn toàn do bản năng của bà. Nhưng tôi cảm động quá không biết làm sao cảm ơn. Nắm tay bà tôi vỗ về:

- Cảm ơn Gia Gia, thật cảm ơn Gia Gia!

Bà vẫn đứng đó nhìn tôi, nhưng có lẽ vẻ thân thiện đã làm cho bà sung sướng, nụ cười lại hiện trên mép một cách đơn thuần. Trông Gia Gia cô đơn làm sao? Trong một phút xúc động tôi đến gần hôn lên má bà và nói:

- Mong rằng mọi người đều bình dị như Gia Gia để không còn việc gì xảy ra nữa.

Hành động của tôi đã làm cho Gia Gia ngạc nhiên đến nín thở. Trạng thái kinh ngạc của bà làm tôi cảm động. Nước mắt tuôn tràn ra mi. Nếu ta biết rằng trên đời này có người không vì lý do này hay lý do kia yêu mến ta, không đòi hỏi một điều kiện nào để sùng bái ta, mặc dù kẻ ấy là một bà điên, thì tôi chắc ai cũng sẽ cảm động như thế.

Bà Nghị từ từ ngồi lên trong đám hình ảnh rơi bừa bãi, bà mở to mắt nhìn tôi. Đúng lúc đó có người chạy đến. Mạc Bính đứng nơi cửa trở mắt nhìn, Khởi Khởi chau mày không tin rằng những điều xảy ra trong phòng là thật, cô ta hỏi:

- Chuyện gì thế?

Tôi mệt mỏi đáp:

- Thôi, chị nên điện thoại cho giáo sư để người trở về ngay lập tức, mẹ chị đang trở bệnh, chút xíu nữa đã bóp cổ tôi chết rồi.

Nói xong, tôi không muốn nghĩ đến bà Nghị nữa, vì đối với tôi đây quả là một kinh nghiệm khiếp đảm. Năm tay Gia Gia, tôi bước ra khỏi phòng lòng tự hứa sẽ không bao giờ bước vào nơi đây. Tôi đi với Gia Gia, với một tình cảm thân thuộc, về phòng bà.

Đây là lần đầu tiên tôi vào phòng bà ở trong dãy nhà nhỏ bên dưới. Đó là một căn phòng hẹp và tối, khung kính đã vỡ, mặc cho gió buốt lùa vào làm cho gian phòng mang một vẻ băng giá thâm đậm. Đứng trước gió, tôi hắt hơi hai cái. Bước lại gần giường, đưa tay sờ chăn nệm. Sao lại mỏng dính như thế này? Nhìn Gia Gia tôi chau mày, lắc đầu nói:

- Gia Gia ở đây à?

Bà nhìn tôi cười ngờ nghệch. Trong một phút xúc động tôi chạy ngay về phòng lấy gối, vải lót mỗi thứ một tấm, lại lấy thêm một cái chăn dày đem đến cho Gia Gia. Trải giường xong tôi quay người lại nhìn về kính ngạc của bà.

- Thưa cô! Cô làm gì thế?

Bà nói. Tôi sung sướng thấy bà nói được một câu có đầu có đuôi như vậy, vỗ nhẹ lên giường, tôi nói vắn tắt:

- Cho Gia Gia đó.

Gia Gia bước lại ngồi lên giường, đưa tay xoa xoa gối mềm xong lại nhìn tôi cười, nụ cười ngờ nghệch giữ mãi trên môi.

Tôi len lén bước ra khỏi phòng, tiếng ca từ phòng bà vọng ra vẫn bài ca muôn thuở: Hoa phi hoa! Giọng hát uyển chuyển dễ thương. Tôi biết lòng bà cũng đang hát đấy. Dem lại hạnh phúc đến cho người cũng là điều làm ỉn vui sướng! Tôi nhảy hai bậc một lên lầu, bước về phòng, chuyện ban nãy hình như bị tiếng hát của Gia Gia cuốn trôi đi mất.

Đến phòng, mở cửa ra, quạt lửa lên, thêm hai hòn than, xong tôi ngồi xuống bó gối nghĩ ngợi. Khẽ thở dài, nghĩ đến việc chỉ còn chút nữa là tôi bị bà Nghị bóp cổ chết không khỏi hú hồn. Đưa tay nâng tách trà, nước lạnh tanh chỉ còn những xác trà vụn. Tôi nhớ đến việc đi châm trà lúc này, đã quên mất mà lại còn suýt chết! Nghĩ lại, tôi nhất định bà Nghị đã có mặt trước ở trong phòng, khi nghe tiếng tôi bà ấy vội núp vào trong ngách nào đó, rồi đợi đến lúc tôi lật tập ảnh, bà ấy mới ra mặt. Nhưng mà bà ta ở trong đó làm gì? Sao lại trốn? Ngay lúc tôi bước vào phòng bà ấy đã phát bệnh rồi chăng? Tất cả những việc làm của bà ấy có hoàn toàn là do bệnh sai khiến chăng? Tôi lắc đầu, không tìm ra được giải đáp.

Lấy chiếc đĩa bếp khơi lửa, tay tôi vẫn còn run. Lúc cúi người xuống, bỗng nhiên một cái gì trong túi áo rơi trên tro, nhặt lên xem, thì ra là một tấm hình cũ, có lẽ lúc này khi trút hình ra đã có một tấm tình cờ rơi vào túi áo mà tôi không biết. Đó là bức hình một đứa bé gái khoảng 6 tháng ngồi trên chiếc ghế mây tròn. Mặt sau ảnh có hàng chữ:

“Tháng giêng năm Dân Quốc thứ ba mươi ba khi Khởi Khởi vừa được 6 tháng”.

Nhìn kỹ cô bé, bức ảnh đã quá cũ, khuôn mặt cô bé không rõ ràng nhưng vẫn còn trông rõ nét nụ cười. Lúc nhỏ sổ sữa như thế này mà khi lớn lại yếu đến độ gió thổi muốn bay!

Mười tám năm trôi qua, cô bé ngày xưa đã trở nên thiếu nữ kiều diễm như hôm nay thì làm sao tìm ra nét mừng tượng được? Nhìn cô bé với chiếc mũi nhỏ nhắn, đôi mắt linh hoạt, chiếc cằm mọng, nếu không có những lời chú thích ở mặt sau có lẽ tôi không tài nào đoán ra Khởi Khởi. Nhưng nói thật, tôi thấy thích cô

bé bụ bẫm trong hình hơn là hình ảnh Khởi Khởi hôm nay, vì bức hình ấy mang đến người xem sự thương yêu, thân thiện hơn là vẻ lạnh lùng hiện nay của Khởi Khởi.

Xem chán, đặt bức ảnh lên bàn, ngồi yên lặng bên hỏa lò, tôi nghe tiếng giáo sư La Nghị. Bà Nghị có lẽ đã trở về phòng trong lúc tôi bận bịu với Gia Gia. Tôi nghe tiếng gót giày hấp tấp nện trên hành lang đi về phía phòng bà Nghị. Mười lăm phút sau, tiếng giày ông lại bước ra rồi chạy vội xuống lầu.

Tôi ngồi tựa vào ghế suy nghĩ, không biết có nên hay không nên đem câu chuyện suýt bị nguy của tôi ra kể cho giáo sư nghe. Ngay lúc chưa tìm ra quyết định, thì tiếng chân của giáo sư đã chạy trở ngược lên lầu, ngừng trước cửa phòng tôi rồi “ầm”, cánh cửa trước phòng bị xô tung ra, giáo sư La Nghị bước vào, sự giận dữ làm râu tóc ông dựng ngược, đôi mắt tròn xoe nhìn thẳng tôi ông quát:

- Ưc My!

Tôi giựt mình nhảy nhồm, chiếc đĩa bếp rơi xuống. Đã lâu rồi, ông không còn đối xử với tôi hung bạo như hôm nay. Ngạc nhiên, tôi quay đầu lên nhìn. Tiếng quát lớn của ông lại vang lên:

- Cô nói tôi nghe xem, cô làm như vậy là sao?

Tôi ngờ ngợ:

- Thưa giáo sư, tại sao?

- Cô giải thích ngay, Ưc My. Cô đến phòng làm việc của tôi để làm gì chứ?

Tôi ngập ngừng:

- Dạ. Tôi thấy cửa phòng mở, nên tò mò bước vào xem. Tròn xoe mắt, tôi cố gắng tìm một lý do thích hợp tình để giải thích điều tôi làm đổ tập ảnh - Dạ tại tôi hơi tò mò một chút...

Có lẽ lý do này không chính đáng lắm. Chiếc đầu của giáo sư bỗng kề gần tôi, đôi mắt như tóe lửa:

- Được, cô nói rõ cho tôi xem trong đó có gì lạ đáng cho cô tò mò hả?

Đôi tay ông chụp lấy cổ tay tôi kéo mạnh, suýt chút thì tôi đã bị rơi vào hỏa lò. Trán tôi suýt chạm vào đầu ông, giáo sư La Nghị lại hét to rung rinh cả tai làm tôi hoảng hốt:

- Tôi cho cô biết, lúc nào tôi cũng muốn cô được nên người, cho cô vào đại học để cuộc đời cô được sung sướng, nhưng nếu cô không chịu ở yên muốn phá hoại cái gia đình này, thì đó là do cô ép buộc tôi phải làm điều tôi không muốn. Thế thì, Ưc My, trước khi để cô phá tan cái nhà này, tôi chỉ còn cách mời cô đi khỏi là hơn!

Tôi đứng thẳng người lên, thử giựt tay ra, nhưng tay ông nắm chặt quá, khiến tay tôi không thể thoát ra được. Nước mắt đọng quanh mi, tôi không còn tự chủ được nữa:

- Thưa giáo sư, vợ giáo sư suýt nữa đã bóp cổ tôi chết, bây giờ ông lại ức hiếp tôi. Được rồi, giáo sư không cần đuổi, tôi sẽ đi! Tôi sẽ đi ngay! Đi ngay bây giờ!

Giáo sư La Nghị buông lơ tay tôi ra, ông liếc ngang tôi:

- Ai bóp cổ em?

- Vợ của ông chứ ai! Nếu không có Gia Gia đến cứu có lẽ giờ này tôi đã chết mất rồi! Mấy người nếu khó chịu không thích tôi thì tôi sẽ không ở đây nữa. Cả cái nhà họ La này chỉ toàn là người điên! Nói thật với ông, tôi sợ Ông, sợ tất cả những người trong nhà này, kể cả ma quỷ. Được rồi, tôi sẽ đi. Ông không đuổi tôi cũng đi! Tôi đã muốn đi từ lâu rồi!

Tôi vừa la vừa hét một hơi. Giáo sư La Nghị yên lặng buông tay tôi ra. Ông khoanh tay lại trầm tư. Tôi xoa cổ tay đã nổi vòng đỏ, thút thút khóc, tôi lẩm bẩm không suy nghĩ:

- Thật là dã man, một bà điên!

Giáo sư La Nghị chặn lại, giọng nói của ông ôn tồn hơn:

- Đừng nói bậy, Ưc My!

Tôi thêm một câu:

- Đó là sự thật!
- Thôi được rồi.

Thái độ của giáo sư như đã hiểu biết.

- Bây giờ tôi không muốn nhắc đến chuyện đó nữa, nhưng từ rày về sau, em đừng lục lạo trong phòng tôi nữa nhé. Ráng học đi, nếu em thi rớt đại học thì làm sao xứng đáng với sự lo lắng của mẹ em. Học đi nhé, Úc My!

Ông ta nói xong bước về phía cửa muốn đi, tôi hét lớn:

- Giáo sư! Xin đợi một chút!

Ông đứng lại quay đầu sang, miễn cưỡng hỏi:

- Còn chuyện gì nữa đó?

Tôi cắn chặt răng, cứng cỏi:

- Thưa giáo sư, cảm ơn lòng tốt của giáo sư đã nuôi dưỡng và dạy dỗ tôi trong suốt nửa năm nay. Nhưng lần này, tôi quyết định rời khỏi nơi này, vì mọi người đã làm cho tôi chán ngấy, tôi không thể sống trong hoàn cảnh như thế. Nhờ vả người không bằng nhờ chính mình. Tôi sẽ đi, đâu sao đi nữa, cũng xin gửi lời cảm ơn tất cả.

Giáo sư La Nghị trừng mắt như tóe lửa, ông giận dữ:

- Nhà chúng tôi không phải là cái phòng ngủ, cô thấy vui ở lại, không thích nữa thì bỏ đi, đâu có chuyện dễ dàng như thế. Ngoài ra, chính mẹ cô đã gửi cô cho tôi thì trước khi cô tốt nghiệp đại học, tôi có quyền cấm cô rời khỏi nhà này.

Tôi cãi lại:

- Đại học có thể bỏ, nhục không thể nào chịu được.
- Ai đã làm nhục cô?

Giáo sư La Nghị hét to, ông nhảy đến chụp lấy vai tôi lắc mạnh. Thái độ của ông làm tôi hoảng hốt.

- Cho cô biết, cô phải phân biệt đâu là phải, đâu là trái. Với cô, tôi không biết đối phó ra sao cả. Cô vừa đến, thì bệnh của Nhã Trúc trở lại. Khởi Khởi đau khổ, Hạo Hạo bất an, ngay cả Trung Đan cũng bị ảnh hưởng. Riêng tôi...

Ông Nghị bỗng ngưng lại, rồi nhỏ giọng lẩm bẩm cái gì trong mồm. Buông tôi ra, ông đưa tay xoa mũi.

- Thôi thì coi cô như là khắc tinh của nhà này vậy. Tôi đã nhẫn nại quá sức, mà cô còn muốn bỏ đi, đừng có điên! Ở lại đây cho tôi!

Nói xong, ông bước ra cửa. Tôi không muốn kêu ông trở lại nữa vì những tiếng la hét ồn ào của ông làm tôi rối óc. Khi đến cửa, ông còn quay lại nói lớn:

- Úc My, nếu em đi thật tôi mà bắt lại được tôi sẽ đập gãy xương đó nhé!

Cửa phòng đóng sầm điếc cả tai. Đưa tay lên ôm gọn đầu, trong óc tôi như có hàng vạn con ngựa đua đang tung vó. Mất chớp sao, tim đập mạnh. Suốt ngày trời bao nhiêu việc rối rắm làm tôi muốn ngất xỉu. Ngồi yên trên ghế đầu óc tôi muốn vỡ tung? Đi? Không đi? Đi hay không đi? Đi? Không đi? Những câu hỏi trên lần quần trong óc, tôi lại càng do dự. Họ ưa thích tôi hay oán ghét tôi? Trời đã tối, Mạc Bính gõ cửa:

- Thưa cô, xuống dùng cơm!

Tôi đáp:

- Tôi không muốn ăn, tôi không đói!

Mạc Bính đi rồi, tôi vẫn ngồi đấy. Bỗng nhiên cánh cửa mở rộng, Trung Đan bước vào dưới ánh sáng trắng. Chàng nhìn tôi dò hỏi:

- Chuyện gì nữa mà khi vừa đến nhà anh nghe Mạc Bính nói là bà Nghị lại trở bệnh.

Tôi gật đầu. Chàng nhìn tôi chau mày:

- Em làm gì mà mặt mày tái mét thế? Bước đến gần nâng cằm tôi lên chàng nói - Mắt em sao lại như thế này? Ước My, kể cho anh nghe xem việc gì đã làm em lơ lảo như vậy.

Tôi lơ lảo lạc loài chẳng? Đúng vậy, vì nhà tôi đâu? Ai sẽ dẫn tôi về đây? Ngã vào lòng Trung Đan, vòng tay ôm chặt chàng, chỉ có chàng là người thân tình và hiểu biết tôi duy nhất mà thôi. Tôi gọi:

- Anh Trung Đan! Ôi anh Trung Đan! Rồi tôi khóc lớn.

15. Chương 15

Không biết ai đã từng có cảm giác tự đánh mất chính mình không? Chứ riêng tôi thì tôi đã có kinh nghiệm này. Không những chỉ đánh mất chính mình mà còn đánh mất cả một quá khứ mười chín năm của một cô gái có tên Mẫn Ước My. Thân thể, thể xác tất cả điều biến thành một dấu hỏi lớn.

Tôi là người không thích phân tích vấn đề, nhưng với Trung Đan thì lại khác. Khi đem mọi việc kể lại một cách tỉ mỉ cho chàng nghe, và sau khi chàng suy nghĩ cặn kẽ thì tôi như rơi vào trong đỉnh sa mù.

Lửa được khơi lên, căn phòng ấm cúng vô cùng. Trung Đan và tôi ngồi bên ánh lửa, đêm đã khuya, chàng cầm tay tôi thân ái, hai vệt chân mày sậm và thẳng đang chau lại, hàng ngàn chú ngựa hoang đang vút qua trong óc chàng. Một lúc sau chàng trầm ngâm nói:

- Mong rằng rồi anh sẽ biết em là ai!

Tôi mơ màng:

- Em là ai ư? Một đứa con gái khổ sở, côi cút, không nơi nương tựa có tên là Mẫn Ước My, năm nay đúng 19 tuổi.

Chàng lắc đầu:

- Không giản dị như thế, em không phải là một Mẫn Ước My đơn thuần như vậy.

Chàng đưa tay lên xoa cổ, suy nghĩ một lúc lại hỏi:

- Thế em còn nhớ rõ mặt cha không?

Tôi đáp:

- Chẳng nhớ rõ lắm, chỉ nghe nói cha học rất giỏi, bản chất nghệ sĩ nhưng yếu đuối, suốt năm bệnh hoạn, chỉ nằm dài trên giường đọc sách.

- Thế em có giống cha không?

Tôi chỉ lên bức hình chụp cả gia đình hỏi:

- Anh nhìn xem có giống không?

Chàng lắc đầu:

- Anh không thấy giống lắm. Ước My, anh vừa tìm được một giả thuyết thật táo bạo.

- Thế nào?

- Nhưng đây chỉ là giả thuyết thôi nhé. Vừa nói chàng vừa nhìn sâu vào mắt tôi - Anh nói ra em đừng giết mình, tuy không đúng lắm nhưng giải thích được nhiều nghi vấn.

- Thì anh nói xem!

Chàng siết chặt tay tôi, nói từng chữ một:

- Giáo sư La Nghị chính là cha của em!

Tôi nhảy thót la to:

- Đừng nói bậy!

- Đừng xúc động. Hãy suy nghĩ cho kỹ em sẽ thấy giả thuyết của anh không hoàn toàn vô lý. Này nhé, em nói tính của mẹ rất nóng nảy, cứng rắn sao lại mang con đến gởi nhờ giáo sư La Nghị? Nếu không có một quan hệ đặc biệt nào, thì làm sao bà ấy biết chắc là giáo sư sẽ nhận em? Đó là điểm thứ nhất. Bà Nghị đối với em lúc nào cũng như thù nghịch, rất nhiều sự kiện có thể chứng tỏ điều này. Em lại thường làm cho bệnh bà ấy tái phát, nguyên do tại sao? Nhất định là bà Nghị biết rõ thân thể của em nên ngầm ghen ghét, không những ghét em thôi, mà còn ghen ghét cả mẹ em nữa, đó là điểm thứ hai, Hạo Hạo quỳ lụy để chinh phục em, giáo sư La Nghị cũng thương em, nếu lấy tình cha và con, thì nhất định ông ấy phải cố gắng kết hợp em với Hạo Hạo mới đúng, thế tại sao ông ta lại vô lý ngăn cấm và phản đối? Tại sao? Có phải em với Hạo Hạo là anh em khác mẹ chăng? Đó là điểm thứ ba...

Tôi cắt ngang:

- Đừng nói nữa, theo điều anh phân tích, mẹ em, bạn thân của bà Nghị, lại dan díu với ông Nghị rồi sinh ra em. Còn người trên hình chỉ là người cha danh nghĩa phải không? Tóm lại em chỉ là đứa con rơi mà giáo sư La Nghị là người không có trách nhiệm...

Trung Đan xen vào:

- Hoặc là, có thể mẹ em không muốn ông ấy gánh trách nhiệm đó!

Tôi yên lặng suy nghĩ, điều này rất hợp bản tính của mẹ. Mang đứa con rơi lặng lẽ bỏ đi ăi đến khi thấy đời mình sắp kết thúc mới giao hoàn lại cho cha nó. Tôi cắn chặt môi, rùng mình. Giả thuyết này sao gần như sự thật vậy. Nhưng dầu sao tôi cũng không chấp nhận được. Đứng dậy lẩn quẩn đi một vòng quanh phòng rồi đứng lại trước mặt Trung Đan, tôi nói:

- Anh nói chuyện vô căn cứ, tất cả đều không đúng. Anh muốn tiểu thuyết hóa đời em đấy à?

Trung Đan nhìn tôi:

- Nhiều lúc anh thấy em rất thực tế, nhưng nhiều lúc anh thấy em luôn trốn tránh sự thật!

Mẹ cũng đã từng nói như vậy. Tôi nghĩ có lẽ tất cả mọi người đều có bệnh đó cả, với những việc mình thấy không thể chấp nhận được, tôi đều cố tình trốn tránh. Tôi nói miễn cưỡng:

- Anh Trung Đan, điều anh nói không có chứng cứ, đó chỉ là một giả thuyết kia mà.

- Đúng thế, Trung Đan đáp - Nhưng anh nghĩ rằng, nếu em chịu để cho anh một thời gian, anh sẽ tìm ra chứng cứ ngay.

Chàng trầm ngâm một lúc.

- Giáo sư La Nghị có một thói quen là đem tất cả những đồ đạc của ông dồn vào học tủ. Trong ấy biết đâu chẳng có những chứng minh về thân thể của em? Có lẽ ông và bà Nghị cả hai người đều không muốn em biết rõ sự thật về thân thể của mình, anh muốn nói em là con ruột của ông Nghị. Thế thì hôm nay bà Nghị vào nơi đó có phải lục lọi tất cả những chứng tích kia đem thủ tiêu hay chăng? Rồi không may lại gặp em, nên bà ấy vội lánh mặt và theo dõi những hành động em làm...

Tôi không yên tâm:

- Trung Đan, anh nhiễm tiểu thuyết trinh thám quá nhiều, một lúc nữa anh sẽ cho là bà Nghị giả điên để dự mưu giết chết em.

- Tại sao lại không thể có chuyện đó!

Trung Đan xác nhận ngay. Tôi hoảng hốt:

- Anh Trung Đan, anh đừng làm em sợ.

Trung Đan đứng dậy, vòng tay ôm tôi vào lòng, cầm chàng cọ lên tóc tôi, chàng nhẹ nhàng nói:

- Hãy nghe đây Ưc My, anh không bao giờ muốn dọa em, anh chỉ muốn em hiểu và đề phòng mọi việc. Bà Nghị thật sự có bất bình thường. Trước khi em đến đây bà ấy cũng đã mang bệnh rồi, bệnh thật chứ không phải giả vờ. Nhưng kể từ ngày em đến đây, bà ấy càng lúc càng tỏ ra lạ lùng. Hôm nay bà bỗng nhiên lại muốn xiết cổ em, điều ấy càng làm anh nghi hoặc. Với người có thần kinh bất thường như vậy thật khó đề phòng. Ưc My, hãy nghe anh, cố tránh xa bà ấy, đồng thời trước khi đi ngủ em đừng quên cài cửa lại. Anh thấy em thường hay quên lắm đấy! Cái đêm em và bà Nghị nói về Thổ Ty Hoa đó, anh đứng ngoài cửa nghe trộm được là nhờ tiếng dép của bà Nghị đi về phía phòng em, anh không an tâm, nên mới rón rén đi tới. Nói thật, lúc nào anh cũng nghi ngại.

Tôi vội bịt kín miệng chàng:

- Đừng nói bậy anh! Anh không biết anh muốn nói gì sao?

Trung Đan buông tôi ra, chàng ngồi xuống ghế, thở dài:

- Anh biết anh đang nói gì. nhưng mong cho tất cả những điều đó chỉ là những chuyện không tưởng.

Tôi cũng ngồi xuống, đối diện với chàng qua ánh lửa, lơ đãng nhìn ánh lửa bập bùng. Một miếng than sổng lên khói, tôi vội lấy đĩa bếp khêu ra để tránh khỏi cay mắt. Lưng tôi lạnh lạnh như có con sâu bò trên ấy, cảm giác thật lạ lùng. Một lúc lâu cứ thế chúng tôi không nói gì thêm. Lấy đĩa nguyền ngoạc trên than tôi nói:

- Thật tình em không muốn ở đây nữa, em muốn dọn đi và nghĩ rằng mình đã lầm khi chọn nơi này để ở.

- Có thật như vậy không?

Giọng nói của Trung Đan có vẻ thật đặc biệt, tôi vội ngẩng đầu lên thấy chàng đang ngấm ngấm bức hình Khởi Khởi thuở nhỏ.

Lấy tấm ảnh bỏ vào túi chàng nói:

- Nhờ em đến ở đây. Bằng không làm sao chúng ta quen biết nhau.

- Anh thích tấm ảnh này lắm à?

Tôi hỏi, máu ghen dâng đầy bụng. Trung Đan cười, vuốt nhẹ cằm tôi:

- Đúng vậy. Em ghen vì thấy anh cất tấm ảnh này à? Đừng lo, anh chỉ thích cô búp bê này, chiếc mũi nó xinh như mũi chim ục.

Đoạn chàng đứng dậy vỗ nhẹ lưng bàn tay tôi:

- Thôi Ưc My, đi ngủ đi. Nhớ cài kỹ cửa lại em nhé.

Trung Đan bước ra cửa phòng, xoay chốt cửa bước đi, bỗng chàng quay lại hỏi:

- Ưc My, đến tháng 7 năm nay em đã được 19 tuổi rồi phải không?

- Vâng!

Chàng nhép môi:

- Anh chưa biết ngày sinh nhật của em nhằm ngày nào!

- Hai mươi mốt tây tháng 7.

Chàng cười:

- Anh sẽ nhớ. Tuổi em với Khởi Khởi xê xích gần một năm đấy! Đến lúc đó anh sẽ tặng em một lọ mềo con làm qua sinh nhật để đền bù chú Tiểu Ba nhé?

Tôi buồn buồn:

- Địa vị của Tiểu Ba không con mèo nào khác thế được. Nó có tội đâu mà họ lại không chấp nhận được con mèo tàn tật như thế?

Trung Đan cười:

- Lỗi tại Khởi Khởi, nếu cô ta được như em thì đã không giận hờn, phải không? Nhưng bản tính Khởi Khởi cũng tốt lắm, em đừng có vì chuyện nhỏ nhặt như vậy mà để lòng.

Tôi hểnh mũi:

- Tại sao anh lại chịu khó bênh vực cô ta quá vậy.

Nụ cười chàng mở rộng:

- Đừng chua ngoa như vậy. Bước về phía hành lang, chàng nói với - Nhưng cái ghen kia đối với em thật bổ ích, giúp em không còn đắm đuối nước mắt nữa. Thôi ngủ đi! Anh bảo đảm với em là ngày mai, bao nhiêu bực mình đêm nay sẽ đi mất cả, đừng lo nhé!

Tôi đưa mắt nhìn bóng chàng khuất dần, mặc dù ngày mai có thể gặp nhau, nhưng tôi vẫn thấy như mình vừa mất mát một cái gì. Đóng cửa lại, gài thật chặt. Một lúc sau tôi nghe tiếng hát của Gia Gia từ dưới lầu, nhưng không hiểu từ vườn hoa hay hướng nào vọng lên:

Chẳng phải là sương, chẳng phải hoa.

Nửa khuya em đến sáng em về.

Đến như giấc mộng xuân không đợi.

Đi tựa mây trời, không định nơi.

Giữa đêm đông mưa gió lạnh lùng như thế này, tiếng hát nghe thê lương quá, lòng tôi thấy lạnh vô cùng. “Chẳng phải là sương, chẳng phải hoa. Nửa khuya em đến, sáng em về” Thế là thế nào? Không ai có thể biết được tâm trạng của Lý Bạch khi sáng tác câu thơ ấy, cũng như không ai hiểu được ẩn ý của ông khi viết câu thơ trên. Không phải là hoa, không phải là sương, mà lại có thể đến lúc đêm, ra đi lúc sáng? Vậy là gì? Một giấc mộng? một đoạn tình? Một linh hồn hay ma quỷ? Đầu óc tôi càng lúc càng lơ mơ, rối rắm.

Buổi sáng, tôi thức giấc trong cái lạnh tê người, hai chân cứng lại. Từ khi chia mền gối cho Gia Gia chăn nệm không đủ sưởi ấm tôi.

Thức dậy, đầu nặng, mũi nghẹt chân chưa đụng đất thì tôi đã ách xì liền hai cái. Xuống lầu, giáo sư La Nghị đang ngồi ở bàn dùng điểm tâm. Phần ăn tôi được dọn ra, vừa ngồi xuống thì ách xì! ách xì! Tôi lại nhảy mũi, nước mắt, nước mũi theo nhau tuôn ra.

Giáo sư La Nghị bỏ tờ báo nhìn tôi:

- Sao vậy?

- Chắc bị cảm.

- Tại sao không đóng kín cửa sổ?

- Không phải thế, tại mền không đủ ấm.

- Mền không đủ ấm? Giáo sư chau mày - Không thể có chuyện đó được, tôi đã ra lệnh là mền gối của em, Khởi Khởi và Hạo Hạo như nhau kia mà. Thế sao em lại không nói sớm bộ muốn để đến lúc bệnh hay chết cứng rồi mới nói sao?

Tôi chăm chú nhìn ông. Người đàn ông râu tóc xồm xuề như vậy lại là cha tôi sao? Mền gối sấm sứa giống hệt của Hạo Hạo và Khởi Khởi? Ông đã chăm sóc cho tôi đặc biệt như vậy ư? Cúi đầu xuống ột miếng cơm vào miệng, tôi đáp:

- Đúng ra thì mền gối đầy đủ cả, nhưng hôm qua tôi đã chia bớt cho Gia Gia.

- Cho Gia Gia à? Giọng ông đầy vẻ ngạc nhiên - Tại sao vậy?

- Tôi không muốn nhìn thấy bà ta bị chết lạnh, phòng bà như lỗ băng, cửa kính lại vỡ, gió lùa vào đầy phòng.

Tôi ngừng lại, lỗ mũi nhột nhột như muốn ách xì, nhưng vẫn không ách xì được. Mở rộng miệng, tròng mắt một lúc, cảm giác khó chịu mới bắt đầu biến mất.

- Tôi nghĩ là rất ít người chịu để ý đến cuộc sống của Gia Gia, bà ta thì không biết gì cả. Thưa giáo sư, tôi không hiểu trong những mùa đông trước bà đã sống ra sao?

Ông Nghị vẫn nhìn tôi, ông nói:

- Cô vẫn ưa xen vào chuyện nhảm!

Tôi cãi lại:

- Đó không phải là chuyện nhảm. Gia Gia cũng là người có thịt, có da, có cuộc sống, có tình cảm. Với đời sống của con người, tại sao ta không xem trọng?

Giọng giáo sư lạnh lùng:

- Bất cứ với cuộc sống nào, họ cũng phải tự ý thức lấy.

- Nhưng có những người, họ không thể tự gánh vác được, họ không có khả năng, giáo sư làm sao có thể trách họ được? Như Gia Gia, không chỉ Gia Gia thôi, ngay cả bác gái cũng thế, giống như...

Tôi ngừng lại không nói nên lời. Giọng giáo sư La Nghị tiếp:

- Giống như loại Thổ Ty Hoa chăng? Thổ Ty Hoa chỉ có thể tồn tại nhờ nơi những loài thực vật khác.

- O! Tôi ngạc nhiên - Bác gái đã nói cho bác nghe à, tôi muốn thí dụ...

- Một thí dụ hợp thời. Ai dạy em những tư tưởng kỳ quái như vậy hở?

Tôi ngơ ngác lắc đầu:

- Tôi cũng không biết, có lẽ, trực giác cho như thế!

Ông Nghị không nói gì cả, cúi đầu xuống dùng hết phần ăn của ông. Tôi cũng cúi xuống dùng cơm, vừa ăn vừa phải chống trả lại dòng nước mũi chèm nhèm. Suốt bữa ăn tôi đã ách xì không biết bao lần, mỗi lần như vậy là ông phải nhìn tôi. Khi đã ăn xong, ngẩng đầu lên, thì bắt gặp giáo sư đang tựa lưng vào ghế nhìn tôi không chớp mắt. Tim đập mạnh, tôi hỏi:

- Thưa Giáo sư có biết nơi nào có cái tên là My Đàm không ạ?

Ông Nghị như bị chấn động, ông hỏi nhanh:

- Em nói gì?

Tôi lập lại:

- Giáo sư có biết nơi nào có cái tên là My Đàm chăng? Giáo sư có đến đấy lần nào không?

- My Đàm? Hàm răng ông nghiến chặt, râu tóc ông rung rinh - Thế em nghe ai nói đến cái tên đó vậy.

- Mẹ tôi có viết trên bức họa. Tôi đáp.

- Thế à. Tôi biết, đó là tên của một quận lỵ nhỏ trong tỉnh Quý Châu, phong cảnh đẹp lắm!

- Giáo sư có ở đấy không?

- Có một thời gian.

Tôi nghi ngờ:

- Thế khi mẹ tôi quen biết ông bà có phải cũng ở nơi này chăng?

Giáo sư La Nghị đứng thẳng lên, ném tờ báo lên bàn, vẻ mặt ông thật khó chịu:

- Cái gì? Úc My, em làm gì thế? Em muốn biết điều chi, muốn hạch hỏi tôi hả? Đừng có làm tài khôn nhé!

Nói xong, quay lưng về phía cửa bước đi, bất thành lình ông quay lại, giọng nói có vẻ giận:

- Nay Úc My, tôi nói em biết, hãy để hết tâm trí vào việc học đừng có lo ba cái chuyện nhảm như thế.

Giáo sư La Nghị đi rồi, tôi vẫn ngồi tựa lưng vào ghế, chờ người ra nhìn chén bát trên bàn. Giáo sư La Nghị là ai? Có phải là cha tôi chăng? Nghĩ lại, những điều dự đoán của Trung Đan có vẻ gần sự thật. Thế thì, mẹ tôi đã sinh tôi ra trong một hoàn cảnh không được danh dự lắm sao? “Mẫn” chỉ là một cái họ của một cái tên? Có thật không? Trời ơi! Không thể như vậy được! Tôi phải tìm ra một lý do đánh đổ lập luận đó. Mẹ tôi là một người đàn bà chánh trực, không thể có chuyện lăng nhăng với người đàn ông đã có vợ như thế. Nhưng chuyện tình cảm làm sao giải thích được? Tôi có bằng cứ nào mà bảo rằng mẹ tôi không hề làm chuyện đó chứ?

Lắc đầu thật mạnh, tôi không muốn nghĩ tiếp, nhưng lời Khởi Khởi như văng vẳng: - Chị là ai mà bỗng nhiên chạy đến đây làm đảo lộn cả cuộc sống bình lặng của gia đình này vậy. Bà Nghị cũng đã nói: - Em biết mẹ em là ai chăng? Nhất định là em phải biết. Vâng, bây giờ tôi đã hiểu rõ. Thân thể tôi không giản dị như tôi đã nghĩ, mà là cả một bí mật. Đứng giữa phòng ăn, tôi lẩm bẩm tự hỏi:

- Tôi là ai? Tôi là ai? Tôi là ai đây?

- Cô ấy à?

Có tiếng nói từ cửa phòng vọng lại.

- Tôi nghĩ, cô là sự kết hợp giữa yêu ma và tiên nữ.

Hạo Hạo đang đứng trước cửa phòng ăn, nhìn tôi cười. Khi thấy tôi ngẩng lên, mắt hấn sáng rực:

- Nghe nói hôm qua cô vừa thoát khỏi một trận khiếp đảm phải không Úc My?

- Khiếp đảm ư? Chẳng những khiếp đảm mà chút nữa tôi đã toi mạng.

- Nhưng chưa chết phải không? - Gã cười khì khì, bước về phía tôi dò xét - Chỉ có một chuyện nhỏ như vậy mà làm cô xanh xao như vậy à?

Tôi ách xì một cái, rồi tiếp theo cái nữa. Đưa tay chùi chiếc mũi không thông tôi nói:

- Xanh xao như vậy là tại tôi bị cảm và mất ngủ.

- Mất ngủ à? Hấn thích thú - Thế có phải vì tôi chăng?

- Hứ! Hạo Hạo, anh không thể nói chuyện đứng đắn được sao? Lúc nào tôi cũng chỉ thấy anh đùa bỡn.

Ách xì thêm một cái, tôi tiếp.

- Hôm qua anh về trễ lắm à?

- Sao lưu tâm đến tôi quá như vậy. Hạo Hạo hỏi ngược lại.

- Hứ! Nói chuyện với anh thật khó khăn.

Hấn ngồi xuống bàn ăn, vẫn cười cười:

- Đáng ra cô nên mừng cho tôi. Tôi vừa tìm được bạn mới, lần này có lẽ sẽ hết lông bông.

- Có thật không?

- Thế cô mong điều ấy giả à?

Tôi không đáp, quay đầu đi ra. Hạo Hạo chạy theo chặn đường, nắm vai tôi, mặt nhìn mặt, ánh mắt hấn long lanh, cau có, hình như gã đang giận. Tôi hỏi:

- Anh muốn gì?

Gã hằm hừ:

- Úc My, thật tôi không biết cô có ưu điểm nào, cô không đẹp, cũng không có vẻ từng trải lôi cuốn, bản tánh cố chấp và cứng đầu, cô có gì đâu? Úc My, cô là ai? Cô không phải là đứa con gái giản dị, mà là kết hợp của ma quỷ và thánh thần! Nhà họ La này mắc nợ gì của cô? Cô định khuấy rối cả gia đình này sao?

Tôi thắc mắc nhìn hấn. Hấn cũng nhìn tôi rồi thở dài đẩy tôi ra, quay đầu đi miệng lẩm bẩm.

- Mong rằng tôi đủ mạnh để không bị cô lôi cuốn nữa.

Tôi chau mày, gã lại đẩy tôi ra, cái đẩy quá mạnh khiến tôi muốn chúi nhủi, thái độ thật hung hăng, thật dã man, gã hét lớn:

- Cô lại làm ra vẻ đau khổ, bộ cô tưởng La Hạo Hạo này si tình lắm sao? Đừng nghĩ vậy mà lắm. Tôi chỉ đùa thế thôi. Thời này con gái nhiều quá mà, ai tôi chẳng yêu được, cô kể số gì! Úc My! Cô đừng đóng kịch nữa đừng có lo sợ cho tôi nữa cô nhé!

Tôi lẳng lặng nhìn hấn một lúc, xong vịn vai nhẹ nhàng hôn lên má hấn. Hành động của tôi càng khiến cho hấn giận dữ, Hạo Hạo đẩy mạnh tôi ra như vừa chạm phải nọc độc, rồi đưa tay xoa mạnh nơi bị hôn, miệng gã lẩm bẩm điều gì không rõ, y như giáo sư La Nghị.

Tôi nói:

- Anh Hạo, nếu điều tôi lo sợ là sự thật, thì sức mạnh vô biên anh mong mỗi sẽ đến.

- Cô nói gì thế?

Tôi lắc đầu, không đáp, bước khỏi phòng ăn, trở về phòng. Ngồi xuống ghế trước bàn học, mũi tôi vẫn còn nghẹt, lửa đỏ trong hỏa lò làm tôi nhức óc. Tôi thấy nhớ mẹ vô cùng, nhớ đến những ngày cùng sống với mẹ một mái nhà nhỏ hai mẹ con, một đời sống đơn sơ lặng lẽ. Nghĩ lại, cách đây cũng không lâu, khi còn kề bên mẹ, cái gì tôi cũng để ẹ quyết định, ngay cả việc thức giấc, chọn áo quần... Bây giờ, giữa một hoàn cảnh hỗn tạp rối rắm... Mẹ Ơi mẹ! Trước khi mẹ giao con cho nhà họ La này mẹ có dự đoán được những điều con sẽ gặp chăng?

Tối đến, Mạc Bính ôm một chồng mền lông và chăn trải lên giường vào đặt tất cả lên giường, nói với tôi:

- Ông chủ dặn cô tối nay ở nhà đừng đi đâu để ông gọi bác sĩ đến xem bệnh.

Tôi hơi kinh ngạc:

- Cảm có chút xiu mà cần gì mời đến bác sĩ. Trung Đan có mua thuốc rồi, tôi khỏe mạnh lắm đâu còn nhức đầu nữa đâu?

Mạc Bính trải giường cho tôi, khăn trải giường màu xanh nhạt xộc đen, mền ny lông nền vàng hoa đỏ, tất cả đều mới toanh. Mạc Bính cười nói:

- Chính ông chủ xuống phố mua đấy! Tôi làm cho nhà này đã lâu, đây là lần đầu tiên tôi thấy ông chủ mua sắm. Hồi nào tới giờ chỉ có chúng tôi đi chọn hàng mà thôi.

Nó lại cười khoan dung.

- Ông chủ không biết giá, mua mắc hơn cả trăm bạc.

Mạc Bính vừa nói vừa nhìn tôi với tia mắt vừa lạ lùng vừa tò mò. Cả Mạc Bính cũng lạ lùng về thân thể và địa vị của tôi trong nhà họ La này nữa sao? Tôi là ai? Chấn nệm đã phủ xong, Mạc bính hỏi:

- Cô đem mền gối cho Gia Gia hết rồi à?

- Vâng. Tôi đáp.

- Ông chủ đã gọi người cắt kính đến để thay kính khác lên cửa sổ Gia Gia. Từ ngày cô đến ở đây, cuộc sống của Gia Gia có vẻ khá hơn, lúc trước không ai chú ý đến bà ấy.

Đi ra cửa, Mạc Bính đứng lại.

- Người trong nhà họ La này ai cũng tốt, chỉ có điều họ ít chịu chú ý đến cuộc sống của người khác mà chỉ lo cho chính họ thôi.

Đó là lời phê của tôi tố đối với chủ, cũng có phần đúng như thế. Nhìn theo Mạc Bính, tôi ngồi xuống mép giường, đưa tay sờ chiếc mền mới, mùi vải mới thơm lạ.

Lòng tôi man man, giáo sư La Nghị đích thân xuống phố mua sắm, ông đã nhớ đến việc mua chăn nệm cho tôi nữa sao? Mua mắc một trăm đồng? Sao lại đến một trăm đồng? Nhưng điều làm tôi cảm động hơn cả không phải là việc mua chăn nệm, cũng không là việc ông mời bác sĩ đến khám bệnh cho tôi, mà là việc ông cho người gán cửa kính lại cho Gia Gia. Một chuyện nhỏ nhặt như vậy đủ chứng tỏ bên trong cái bề ngoài thô bạo của ông, còn chứa đựng một quả tim nhân ái.

Nhìn những hạt mưa đọng trên mặt kính và bầu trời vẫn vũ ảm đạm, tôi lạ lùng cho cuộc đời, lạ lùng cho những con người họ La này. Họ ra sao? Có thích tôi không? Hay oán ghét? Họ yêu thương hay chán nản tôi? Tại sao họ có vẻ thích tôi vậy mà vẫn làm khó dễ tôi đủ điều? Tại sao? Có phải chăng vì thân thể quá đặc biệt của tôi? Nhìn ra cửa, tôi lẩm bẩm:

- Tôi là ai? Tôi là ai? Là ai?

Suốt mấy hôm nay, tinh thần tôi bấn khoăn, bất an làm sao. Sáng rồi chiều, ngày hay đêm, lúc nào tôi cũng tự hỏi:

- Tôi là ai?

Có lẽ dây thần kinh của tôi bắt đầu chùng. Kể từ hôm gặp nguy ở thư phòng đến nay, tôi rất sợ bà Nghị. Mỗi lần gặp bà là mỗi lần tôi hoảng hốt. Riêng bà Nghị thì không biết thế nào, chớ linh tính tôi lúc nào cũng cảm thấy như bà ta đang trừng trừng theo dõi tôi. Cũng vì thế, tôi thường tưởng tượng là bà ta lúc nào cũng tìm mọi cơ hội thuận tiện để giết chết tôi. Điều này càng làm tôi phập phồng lo sợ.

Trung Đan trong suốt mấy ngày qua có vẻ bận rộn lắm. Anh thường vắng nhà không biết đi đâu. Những lúc ở nhà cũng ít vào phòng tôi, trái lại chàng thường tìm cách chui rúc mãi trong thư phòng giáo sư La Nghị. Tôi đoán có lẽ chàng đang đi tìm tài liệu để chứng minh giả thuyết đã đưa ra hôm trước. Nhưng nhìn khuôn mặt buồn bã, ảo não của chàng, tôi biết là chàng đã hoài công.

Giáo sư La Nghị cũng có vẻ biến đổi nhiều. Đôi mắt bị che khuất trong đôi mày rậm kia không còn vẻ tự nhiên hàng ngày nữa, lúc nào cũng như vương vấn một nghi ngờ. Nghi ngờ tôi? Trung Đan? Hạo Hạo? Hay Khởi Khởi? Nhiều lúc tôi cũng thấy ông dùng thái độ đó luôn cho cả bà vợ Ông, một thái độ phòng bị.

Còn Hạo Hạo, kể từ hôm nói chuyện với tôi trong phòng ăn cho đến nay, hình như hắn đã trở về đường cũ, sớm đi tối về, suốt ngày không có mặt ở nhà. Nếu không đi, thì không khiêu khích Trung Đan, lại đụng độ với giáo sư La Nghị. Có một lần, tôi nghe hắn chê Khởi Khởi là người đẹp bằng sáp.

Khởi Khởi? Thật sự cũng giống lắm! Dạo này nàng càng ngày càng gầy, càng trắng xanh. Có lẽ vì gầy nên chiếc mũi càng thấy cao và đôi mắt càng to hơn đúng như nét đẹp tây phương thời cổ điển. Nhưng, lòng mắt đen nháy của nàng làm tôi không an tâm, có lẽ nàng không biết điều này. Nhưng với tôi mỗi lần trông thấy nàng đắm đắm nhìn là tôi có cảm giác như ánh mắt đó muốn giết tôi. Thật thế vì điều ấy có phần nào hiệu quả, mỗi lần gặp ánh mắt đó lòng tôi như bị thương tổn.

Nói thật, không khí trong gia đình này đối với tôi càng lúc càng trở nên khó thở hơn.

Sáng nay, vừa thức dậy, ngoài sức tưởng tượng của tôi, ánh nắng đang ngập đầy khung cửa kính. Đã lâu rồi lúc nào cũng chỉ thấy những đám mây màu chì vẫn vũ trên không, hôm nay trông thấy ánh nắng mặt trời lòng tôi reo vui. Tôi sung sướng, vui vẻ lạ lùng. Tôi là con người thích hoạt động mà cứ bị giam hãm trong nhà vì gió lạnh trong suốt mấy ngày liền, thì làm sao chịu nổi? Tất cả xương cốt như muốn mọc meo, nên ngay khi thấy Trung Đan bước vào là tôi vội nhảy xuống như chú sâu nhỏ vừa thức giấc sau giấc ngủ dài mùa đông. Nắm lấy tay chàng tôi vui vẻ:

- Hôm nay cho em nghỉ một ngày nghe anh. Trời đẹp quá, chúng ta đi picnic đi!

Trung Đan đẩy tay tôi ra, chau mày như điều tôi vừa nói là một đề nghị không đúng lúc. Chàng nhăn nhó:

- Tại sao nghĩ đến việc đi chơi? Cô có biết chỉ còn vài tháng nữa là đến ngày thi vào đại học rồi không?

Như bị tạt nước lạnh vào mặt, mất cả hứng thú, tôi trề môi:

- Làm như siêng lắm vậy! Lâu lắm mới có một ngày đẹp trời, đâu phải lúc nào trời cũng đẹp như hôm nay đâu?

Chàng ngẩng lên nhìn ra, hình như mặt trời không nung được lòng hứng thú, chàng thờ ơ đáp:

- Hôm nay đi không được, anh còn nhiều việc phải làm, cũng như em còn phải làm hết các bài lo- ga- rit này!

Tôi giận dữ:

- Hôm nay anh bận việc gì nữa? Suốt ngày không bao giờ thấy anh ở nhà.

- Sắp đến bãi trường mùa đông rồi, công việc càng bận rộn hơn ngày thường chứ sao?

Rồi mở sách ra để trên bàn, chàng tiếp:

- Nào bây giờ bắt đầu học nhé!

Chống tay lên mặt, tôi nhìn quyển sách một cách vô vị. Tia nắng ban mai xuyên qua khung cửa sổ ảm cả phòng. Lo- ga- rit, chán ơi là chán! Ánh nắng nhảy múa trên bàn, trên sách, đẹp và xinh biết chừng nào!

Cầm bút chì lên tôi quây nhàu trên vẽ, vẽ một đầu người với mái tóc và râu ria rối bù, thêm đôi mắt. Ai vậy. Giáo sư La Nghi à? Một địa chất gia? Ông ấy là gì của tôi? Bên cạnh ấy, tôi đề thêm hai câu thơ:

Mặt người đâu chẳng thấy.

Râu tóc đầy dung nhan.

“Toạt!” Bỗng nhiên quyển vở của tôi bị Trung Đan giật phăng đi. Nhìn bức hình chàng gất:

- Đây là quyển bài tập lô- ga- rit của cô đấy à?

- Anh khó tính quá, em không thích học.

Chàng thở dài:

- Khó ư? Tất cả đó là tôi vì cô mà.

Rồi nhìn vào bức họa chàng nói:

- Anh thấy em cũng có khiếu về hội họa lắm đấy, có lẽ em nên học vẽ hơn là học văn.

Trung Đan nhìn tôi một lúc rồi cúi xuống viết một hơi ba bốn chục bài tập nhỏ đặt ngay ngắn trước mặt tôi:

- Làm hết bài tập này chúng ta sẽ đi chơi.

Tôi la lên: - Bao nhiêu bài làm đến tối không biết hết chưa nữa lạ.

- Đúng thế. Chàng gật đầu - Nhưng vẫn đủ thì giờ để chúng ta xem một phim. Bây giờ, em ở đây làm bài, anh có việc phải đi.

- Anh đi đâu?

- Đi thăm một người bạn.

Tôi hét to:

- Anh không thích đi với tôi, tối ngày chỉ nghĩ đến bạn không hà.

- Úc My! Con người sống ở đời, trách nhiệm bao giờ cũng quan trọng hơn sự vui chơi, chúng ta đã mất quá nhiều thời giờ rồi, đừng nên để mất thêm nữa. Anh có việc cần phải lo, em đừng trẻ con như thế. Tối nay anh có nhiều chuyện để nói với em.

Tôi cố chấp:

- Không! Tôi không cần biết gì là trách nhiệm, tương lai, công việc hết... Tôi chỉ cần biết thực tế. Hạo Hạo nói đúng, anh chỉ là thằng lý thuyết suông. Muốn đi chơi với anh, anh lại không thiết gì đến cảnh đẹp.

Lời nói của tôi đã chọc giận chàng. Nghe đến tên Hạo Hạo mắt Trung Đan tóe lửa:

- Tôi nói cho cô biết, Ưc My. Nếu tôi cũng có người cha giàu như giáo sư La Nghị, không cần phải lo ăn, lo mặc, không cần phải lo kiếm nhà ở. Nếu tôi có cả cái bản tính an phận của một ký sinh trùng, chỉ biết tự mãn với gia tài của cha để lại, thì tôi sẽ sẵn sàng đưa cô đi chơi, làm bất cứ chuyện gì cô thích, thỏa mãn tất cả đòi hỏi của cô. Nhưng tôi không phải là hạng người như vậy, tôi không thể trở thành hạng người mà cô mong đợi đó. Nếu cô thích cũng được, mà không thích cũng chẳng sao, tôi lúc nào cũng chỉ là tôi thôi.

Nói xong, chàng bước ra cửa, không quên nói với lại, nhẹ nhàng hơn:

- Tối nay anh vẫn mời em xem hát!

Cánh cửa đóng ầm lại, tôi ngẩn người trên ghế, lòng mang nặng mặc cảm bị tổn thương. Tia nắng lấp lánh trên khung kính, tất cả sự vui vẻ ban mai bay mất cả.

Trung Đan! Anh là con người như thế nào? Anh thật quá đáng, lời đề nghị của tôi không đúng sao? Trách nhiệm! Trách nhiệm! Lúc nào cũng trách nhiệm. Phải chăng trái tim anh chỉ chứa đựng có bấy nhiêu thôi? Tôi thở dồn dập, sự giận dữ và bức tức làm tôi run rẩy. Tối nay anh mời em xem hát. Nói sao dễ quá thế? Có phải việc mời xem hát của anh như là một việc làm để trả nợ không? Tôi không thích xem hát! Tôi chỉ thấy hôm nay đẹp trời, muốn tâm sự với anh, chỉ có chút như thế mà anh không thông cảm nổi thì nói chi đến chuyện hiểu lòng nhau.

Tôi thần thờ độ mười phút, rồi nhảy thoát ra cửa. Đến hành lang gặp Hạo Hạo đang sửa soạn xuống dùng điểm tâm. Hắn nheo mắt với tôi, cười ầm ập như nắng ban mai. Hạo Hạo nói:

- Chào cô My, nắng sớm cũng không làm cô hoạt động được à?

- Không lúc nào tôi lại chẳng hoạt động.

Hắn ranh mãnh:

- Có thật không đấy? Muốn đi chơi không?

Tim tôi đập mạnh, chú ý nhìn đôi mắt như thúc giục của hắn, tôi hỏi:

Đi đâu?

Tùy cô lựa chọn, miễn vui là được rồi. Thế nào? ó thể bỏ ra một ngày đi chơi với tôi không? Từ sáng đến tối nhé.

- Tối khuya cũng được!

Bỗng nhiên tôi lại thốt lên câu ấy, có phải chăng đó là một sự trả thù Trung Đan từ tiềm thức? Hay tôi đã yêu Hạo Hạo?

Hạo Hạo không đợi tôi nói thêm tiếng nào, hắn nắm tay tôi, như chiếc đầu xe hỏa lao nhanh:

- Vậy thì ta đi ngay nhé!

Chúng tôi sóng vai chạy bay xuống lầu. Đúng là một ngày vui vẻ lạ lùng, nếu không có hình bóng của Trung Đan ám ảnh thì thật là tuyệt.

Buổi sáng, chúng tôi đón taxi chạy thẳng đến Dạ Liễu. Mùa đông ở đây, ngoài những núi đá chất chồng lạnh lẽo còn có tiếng sóng biển rì rào, chúng tôi đem thức ăn ra bày trên tảng đá lớn. Chung quanh yên lặng, không một tiếng người, không một tiếng xe cộ hay tiếng ồn ào của nền văn minh cơ khí. Yên lặng hưởng thụ sự yên tĩnh. Và Hạo Hạo pha trò, kể tôi nghe nhiều chuyện vui khiến tôi cười muốn đau bụng. Một lần, khi tôi vừa dứt tiếng cười Hạo Hạo nắm lấy tay tôi:

- Ưc My, sống với tôi như thế này có vui không?

- Vui lắm chứ.

- Thế thì...

Tôi biết hắn muốn lặp lại những điều cũ rích, nên thừa lúc hắn chưa kịp nói ra, tôi vội tìm lời chặn lại. Chỉ ra biển, tôi nói:

- Anh nhìn xem, có chiếc tàu kia!

Hắn nhìn theo tay tôi. Ở nơi xa xa ẩn hiện một cánh buồm. Nhìn xong, hắn quay đầu lại:

- Cô thích Trung Đan vì hắn là đứa mồ côi, một con người đảm đang tự lập, phải không?

Tôi ngẫm nghĩ:

- Cũng có thể đó là một nguyên do. Nhưng tình cảm là không thể giải thích được, nhiều lúc tôi nghĩ rằng anh đáng yêu hơn, nhưng mà...

Tôi nhún vai không nói tiếp. Lúc ngồi gần Hạo Hạo, tôi thường có tật bắt chước hắn, thí dụ như việc nhún vai vừa rồi. Tôi lại tiếp:

- Cũng có thể là tại bản tính của ta quá gần nhau, nên...

- Thôi được rồi, đừng nói nữa!

Hạo Hạo cắt ngang, hắn so vai.

- Bây giờ tôi mới biết, cũng có lý lắm. Đặt tay lên tay tôi hắn cười nói - Thôi từ đây ta đừng nhắc đến chuyện đó nữa nhé. Ưc Mỹ, thật tình tôi rất mến cô. Nhìn cánh buồm chập chờn trên sóng nước, hắn tiếp - Rồi một ngày nào đó tôi cũng sẽ theo tàu ra khơi, tôi có nhiều khuyết điểm mà điểm yếu nhất là không có tinh thần tranh đấu và chịu gian khổ. Tự biết mình, tôi sẽ cố gắng tập luyện để một ngày nào đó có thể tự tạo ình một chỗ đứng trong đời.

Quay lại tôi, Hạo Hạo cười lớn.

- Nãy giờ nói ba cái chuyện gì đâu trông có vẻ đứng đắn quá, không giống như La Hạo Hạo lúc bình thường chút nào cả. Thôi Ưc Mỹ, bây giờ cô leo lên mỏm đá quái dị kia tôi chụp ột cái ảnh nhé!

Hạo Hạo cầm theo chiếc máy hình Kodak. Tôi đứng lên và quên tất cả những thắc mắc, khó chịu vì chuyện ban nãy. Chúng tôi đuổi bắt nhau từ hòn đá này sang hòn đá khác, rồi nhặt vỏ sò, vỏ cua một cách trẻ con. Mãi đến lúc mặt trời sắp lặn mới ra về.

Đến Cơ Long thì đã đến giờ cơm, chúng tôi ở lại đây cùng cơm tối, Hạo Hạo nói:

- Cơ Long có rất nhiều thú vui, cô có thích tham dự không?

- Trừ những quán rượu đầy thủy thủ, còn thì cái gì tôi cũng đi được hết!

Hạo Hạo liếc xéo tôi, hắn cười khiêu khích:

- Thế còn vũ trường?

Tôi hơi do dự, hắn tiếp ngay:

- Thử buông thả một lần xem sao? Đâu phải dễ gì tìm được một ngày hạnh phúc như thế này, phải biết hưởng, tận hưởng mọi sự vui vẻ. Cô hãy còn trẻ nhưng sắp bị ràng buộc, còn chờ gì nữa? Vũ trường đâu phải là nơi xấu xa? Nó đâu có ăn thịt cô đâu mà sợ, còn tôi đây nữa mà!

Thế là, sau một ngày vui vẻ, chúng tôi lại hưởng thêm một buổi tối cuồng loạn. Ánh đèn màu, bóng người, âm nhạc.. Hạo Hạo ôm tôi quay cuồng, mắt tôi như ngàn cánh sao rơi. Hắn cười lớn, tôi cũng cười theo như người say rượu.

Đây là lần đầu tiên, tôi mới hưởng được một đêm cuồng loạn như thế. Những tiết điệu quay cuồng khiến cho con người có cảm giác chơi vơi, ánh đèn màu xoay quanh sàn nhảy tạo cho tôi một cảm giác say mụ. Tiếng cười, tiếng hét, càng làm cho khung cảnh nhộn nhịp hơn. Chúng tôi quay cuồng không biết trời đất gì cả.

Đêm đã khuya, thật khuya. Trên đường không còn bóng người, vài ánh sao cô độc nhấp nháy trên cao. Chúng tôi đi xe taxi chạy hết tốc lực về Đài Bắc. Cuộc vui đã làm tôi mệt mỏi, ngồi trên xe tôi lim dim ngủ gật, mãi đến lúc xe ngừng trước cửa nhà, tôi mới sực tỉnh, vươn vai lười biếng, giọng ngáy ngủ tôi hỏi:

- Tới nhà rồi sao? Nhanh quá vậy.

- Thôi xuống xe đi.

Hạo Hạo nói. Tôi xuống xe tựa lưng vào cổng ngáp vặt. Hạo Hạo bấm chuông. Gió lạnh đêm khuya làm tôi rùng mình, Hạo Hạo vội vàng cởi áo phủ lên vai tôi:

- Ngủ gục trên xe, rồi lại ra gió ngáp, chắc cô sắp bị cảm rồi đó.

Tôi lại ngáp thêm vài cái, rút đầu trong áo mím cười. Nếu không ai mở cửa, chắc tôi sẽ đứng đây ngủ mất! Cửa mở, tôi lười biếng bước vào mà không ngờ rằng cơn bão táp đang chờ đón mình. Một bàn tay bất thành linh Chop tay tôi lắc mạnh, chiếc áo khoác của Hạo Hạo rơi xuống, cơn mê ngủ tan biến. Mở to mắt ra chạm ngay cái nhìn giận dữ của giáo sư La Nghị, ông quát lớn:

- Ưc My, em đi đâu với cái thằng hôi thối này mà giờ này mới về hả?

Tôi chưa kịp trả lời thì ông đã lắc mạnh tay hơn.

- Nói nhanh! Chúng bây đi đâu? Làm gì hở.

Tôi đáp:

- Dạ, chúng tôi đi chơi. Buổi sáng đi picnic ở Dạ Liễu, tôi lại ghé vũ trường...

Lời nói của tôi chưa kịp dứt thì giáo sư La Nghị đã thẳng tay tát vào mặt tôi một cái. Ngay lúc đó tôi hoàn toàn tỉnh hẳn. Mở to mắt ra, tôi chết lặng nhìn giáo sư Nghị, đôi mắt ông ta thật dễ sợ, vẫn giữa chặt tay tôi ông nói:

- Nếu em đến đây để học đòi truy lạc, thì hãy cút ngay đi! Mặc em muốn lên hay không lên đại học, muốn tiến hay không tiến cũng mặc em!

Hạo Hạo ưỡn ngực ra:

- Thừa ba đó là do lỗi con dẫn Ưc My đi. Nếu ba muốn rầy ra gì thì con đây này. Ưc My vô tội.

- Được! Được rồi! Ông Nghị quay sang Hạo Hạo - Bây giờ tôi muốn tìm anh đây, tôi phải dạy anh mới được, lại đây!

Giáo sư La Nghị hất mạnh tay tôi ra, khiến tôi mất thăng bằng lao đảo. Đứng vững lại, tôi nghe trên má tôi, nơi vừa bị giáo sư đánh rất bồng. Sự nhục nhã và giận dữ đun sôi trong lòng. Chưa lúc nào tôi thấy mình bị sỉ nhục như vậy. Mẹ tôi chưa hề đánh tôi một cái mà bây giờ lão quái này ý việc nuôi tôi mà đánh tôi như thế. Lỗi tôi nào có gì là nặng đâu mà phải ăn cả tát tai như vậy.

Nước mắt lăn ra má theo dòng tư tưởng, tôi không thêm để ý đến những lời to tiếng giữa hai cha con Hạo Hạo nữa, vừa khóc vừa chạy vào nhà, tôi đụng đầu Khởi Khởi ở thang lầu. Cô đang tì lưng vào đầu cầu thang vênh mặt đắc ý lắm. Tôi nghĩ rằng nó đã nhìn thấy tôi bị ăn tát.

- Chị Ưc My, đi chơi có vui lắm không chi?

Khởi Khởi hỏi. Lời nói châm biếm của nó như đổ dầu vào lửa. Mọi mạch máu như muốn vỡ tan trong lồng ngực tôi. Trùng mắt nhìn nó, tôi không muốn suy nghĩ gì nữa, chỉ muốn tìm nó một cái gì để đập, đập ngã cái vẻ lạnh lùng cao ngạo đó. Tôi chanh chua:

- Chớ sao, đi chơi mà không vui sao được? Tôi không cần phải ép hoa vào tập người ta, tôi cũng không cần gọi người "Đừng quên tôi" mà người ta cũng vẫn nghĩ đến tôi. Còn chị? Chị chỉ là một loại hoa Đừng quên tôi trong vườn thế mà người ta vẫn hái, vẫn liệng vào thùng rác!

Gương mặt Khởi Khởi tái dần ra, môi cô ta run run không nói được. Tôi thỏa mãn vì đã báo được thù. Khi sắp sửa bước lên cầu thang, thì tôi chết lặng.

Bà Nghị như bức tượng thạch cao đứng giữa nấc thang đó. Đôi mắt quái dị như muốn nuốt trửng tôi. Bà ta từ từ bước tới, càng lúc càng đến gần. Sống lưng tôi ớn lạnh, chân tay run rẩy. Chết rồi, bà ta lại đến! Tôi biết, bà đang lên cơn, đang muốn đòi mạng tôi! Tôi càng lùi ra sau, bà ấy càng bước tới. Cho đến lúc lưng tôi chạm vào tường không thể lùi được nữa, tựa vào vách, tôi ngược nhìn bà. Bà ta cũng dừng lại trước mặt tôi, không đưa tay lên cổ tôi ngay mà nói:

- Đến lúc nào cô mới buông tha chúng tôi? Cô định đến khi nào cô mới đạt đến mục tiêu? Cô muốn gì, tôi sẽ cho, được không? Tôi sẽ làm hài lòng cô.

Bà Nghị vừa nói, rồi như điên loạn, bàn tay bà từ từ đưa lên, tôi hoảng hốt, không đợi đến lúc bàn tay ấy chạm vào cổ, tôi la lớn. Tiếng la của tôi hình như càng khích động bà. Bà nắm chặt vai tôi, miệng lầu bầu nho nhỏ tôi không nghe rõ. Đồng thời những móng tay bắt đầu bầu mạnh. Tôi chống trả, tôi la hét.. tiếng la của tôi vỡ tan.

Giáo sư La Nghị và Hạo Hạo chạy đến, Trung Đan cũng tới cầu thang. Lập tức, tôi được giải thoát khỏi bàn tay bà Nghị. Thút thít khóc chạy bay lại Trung Đan, vì ngay trong lúc nguy khốn, người đầu tiên tôi nghĩ đến là chàng. Cầm tay Trung Đan, tôi thổn thức:

- Anh! Anh Trung Đan!

Trung Đan dìu tôi về phòng, gương mặt chàng thật nghiêm trang. Đứng đối diện tôi, chàng lạnh lùng nói:

- Cô không cần kể lể gì cả. Mọi việc xảy ra đêm nay tôi đã biết hết.

Tôi há hốc miệng, nước mắt đọng trên mi, không hiểu chàng muốn nói gì và tại sao chàng lại thờ ơ như vậy? Trung Đan nói tiếp:

- Tôi chỉ muốn nói với cô một câu sau cùng là chính mình phải hiểu mình một chút rồi hãy đòi hỏi người khác hiểu mình.

Nói xong, chàng quay đầu bỏ đi. Tôi gọi lớn:

- Anh Trung Đan!

Chàng đứng lại, nhẩn nhện nói:

- Cô còn muốn gì nữa đây? Cô vui sướng, cô đùa giỡn suốt ngày, trở về nhà lại gây rắc rối, thế bây giờ cô còn đòi gì nữa?

Đi lại trước mặt tôi, chàng nâng cằm tôi lên. Đến tận lúc này tôi mới nhìn thấy sắc giận trên mặt chàng, mắt tóe lửa, giọng nói chàng lạnh lùng:

- Tôi đã tưởng tượng cô quá đẹp, Úc My. Bây giờ thì tôi cho cô biết, suốt mấy ngày qua tôi bận rộn vì tôi đi tìm nhà để cô khỏi phải tiếp tục nhờ vả gia đình họ La này. Tôi đã chia lại của người bạn một căn phòng, định dọn dẹp xong sẽ cho cô một ngạc nhiên lớn. Đó là việc thứ nhất. Việc thứ hai là tôi định sẽ kiếm tiền cung cấp cho việc lên Đại Học của cô, tôi đã chạy đôn chạy đáo và đã tìm ra được một việc làm phụ trội, đó là chân thiết kế viên cho hãng quảng cáo, lương bổng hậu, họ hẹn tôi hôm nay đến thử việc, vì thế tôi không thể đưa cô đi chơi. Tôi đã cố gắng, lằng lằng làm việc không muốn cho cô biết vì thấy việc chưa thành, vừa để tránh cho cô khỏi bận tâm, cũng như tránh làm cô thất vọng. Tôi đã chu đáo vì cô như vậy, không ngờ cô lại đi với người khác.

Chàng giận dữ hơn:

- Úc My! Cô đã phụ cả tấm lòng thành của tôi!

Tôi tuyệt vọng:

- Anh Trung Đan!

- Như thế tôi cũng có thể bỏ qua đi. Nhưng những lời cô vừa nói với Khởi Khởi lúc này thật vô giáo dục, thật hèn hạ, cô biết không? Rồi chàng lắc đầu, như tôi là người bệnh đã hết thuốc chữa, và tiếp - Cô đã làm tôi thất vọng. Tôi nghĩ rằng tôi đã lầm, tất cả những điều tôi nghĩ về cô đều vô ích, vô nghĩa. Úc My, có lẽ tôi không thích hợp với cô vì tôi quá thực tế. Tôi không biết đưa cô đi chơi, mà chỉ lo làm việc. Với cô, sự vui chơi có lẽ thích thú hơn là việc làm. Như vậy Hạo Hạo hợp với cô hơn là tôi.

Trung Đan buông tôi ra, rồi bước nhanh ra khỏi phòng. “Ầm!” Cánh cửa phòng đóng sầm lại, làm gãy đổ tất cả sức chịu đựng của tôi.

Ngã lên giường, vùi đầu trong gối òa lên khóc, khóc thật lâu, thật lâu. Cho mãi đến lúc không thành tiếng nữa, nước mắt không còn tuôn ra mới thôi. Nhìn ra cửa, những vì sao lạnh long lanh, gió đông vi vu thổi.

Trong một phút mơ hồ, tôi không còn biết hiện mình đang ở đâu nữa. Ngồi lên, đưa tay ôm đầu. Sự đau thương tràn ngập trí óc. Tôi nghĩ lại những chuyện vừa xảy ra, một sự thật phơi bày trước mắt: gia đình này không còn là nơi cho tôi nương tựa nữa. Giáo sư La Nghị hung bạo, bà Nghị thì lúc nào cũng muốn giết chết tôi, Hạo Hạo đeo đuổi mãi, còn Khởi Khởi luôn ganh tị. Ngay cả Trung Đan người độc nhất tôi yêu quý đã bỏ tôi rồi! Gia đình họ La? Tôi còn ở đây nữa sao được? Tốt nhất là bỏ đi để trả lại tất cả về yên tĩnh êm ả ọi người. Biết đâu lúc đó Trung Đan chẳng trở về với Khởi Khởi? Mọi người sẽ hạnh phúc. Còn tôi, một đứa con cô cô độc, nên tỉnh dậy đi. Suốt nửa năm trời ở nhà họ La coi như giấc mộng!

Tôi đứng dậy, chậm rãi thu xếp quần áo. Đem tấm ảnh gia đình xuống, nhìn bức ảnh mẹ, nước mắt tôi chan hòa, tôi nói không thành tiếng:

- Mẹ hãy tha lỗi cho con, con không thể nghe theo lời mẹ mà ở lại đây được nữa.

Đặt tấm ảnh vào valise tôi ngồi thừ một lúc, rồi đến bàn viết để lại mảnh giấy:

Thưa giáo sư.

Tôi rất hối hận vì sự có mặt của mình đã làm phiền nhiều cả gia đình. Bây giờ tôi đã đi, từ đây gia đình họ La này sẽ được trả về với sự yên tĩnh. Cảm ơn ông rất nhiều xin gửi lời cảm ơn luôn tất cả mọi người đã đối xử tử tế với tôi.

Ưc My

Tái bút: Xin ông vui lòng chăm sóc Gia Gia, vì bà không thể tự chăm sóc lấy. Đó là một người đáng thương xin ông hãy tội nghiệp bà.

Tôi cũng viết một mảnh giấy khác gửi Trung Đan, miếng giấy này tôi đã viết gần một giờ mới xong. Viết rồi xé, xé rồi viết lại, sau cùng chỉ được mấy câu.

Anh Trung Đan.

Em ra đi mang theo tất cả niềm vui và đau khổ mà anh đã tặng em. Mong rằng ngày sau này có gặp nhau, chúng ta sẽ không còn xa lạ nữa.

Chúc anh hạnh phúc.

Ưc My

Tôi lấy thước dần lên hai mảnh giấy. Trời đã gần sáng tôi xách valise lên nhẹ bước ra khỏi phòng, cài cửa lại. Nhìn gian phòng mà suốt 9 tháng trời tôi đã ở trong ấy, tôi thì thầm - Vĩnh biệt! Vĩnh biệt!

Qua hành lang, qua phòng của bà Nghị, ông Nghị, Hạo Hạo, Khởi Khởi và cả phòng của Trung Đan, mỗi lần bước qua khỏi một phòng là lòng tôi như thổn thức, như gào to - Vĩnh biệt! Vĩnh biệt!

Xuống thang lầu, qua khu nhà rộng thênh thang không một bóng người, trong ánh sáng lơ mơ ban mai, tôi bắt đầu xa giấc mộng của tôi, xa tình yêu của tôi, xa cả những tiếng cười và những giọt nước mắt!

Đáp chuyến xe lửa tốc hành đầu tiên tôi trở về Cao Hùng sau 9 tháng trời cách biệt. Trong ánh nắng ban trưa, tay xách valise tôi đứng trước sân ga nhìn quanh.

Cao Hùng! Thành phố yêu dấu quen thuộc mà khi bắt đầu rời nơi đây thì cây Phượng Hoàng nơi sân ga đang nở hoa đỏ ối, bây giờ cành lá xanh um đang run rẩy theo từng cơn gió mùa đông. Cao Hùng! Cao Hùng! Thành phố vẫn thế không thay đổi, còn tôi, lúc đi mang tâm trạng đau khổ thê lương, bây giờ trở về càng ngút ngàn đau khổ.

Chiếc xích lô ngừng trước cửa trường tiểu học, nơi tôi đã chung sống với mẹ bao năm qua. Lũ trẻ nhỏ đùa giỡn trên sân, lớp học tôi bắt đầu học bài Quê Hương tôi! Nơi tôi đã trưởng thành! Bà hiệu trưởng họ Lâm đâu? Có còn ở văn phòng không? Dầu sao, tôi cũng cần phải đến đây thử xem, có lẽ bà sẽ vô cùng ngạc nhiên trước sự trở về này!

Đứng trước văn phòng, tôi bị những người bạn cũ, những đồng nghiệp của mẹ bao vây. Họ sung sướng, ngạc nhiên ôm tôi hỏi lăng xăng không kịp cho tôi trả lời.

- Trời Ưc My! Chì mau lớn quá!

- Ưc My! Cô chẳng những lớn mà còn đẹp nữa.
- Sống ở Đài Bắc có vui không cô?
- Sao lâu quá chị không gửi thư về? Quên hết bạn bè cũ rồi sao?
- Ưc My, chị về Cao Hùng chơi được mấy hôm rồi đi nữa hở chị?

Thôi thì bên này một câu, rồi bên kia một câu, tôi bị quay tròn. một lúc sau, bóng bà hiệu trưởng Lâm chen vào, vừa nhìn thấy tôi, bà mừng rỡ:

- Ưc My!

Đặt valise xuống, tôi chồm người ôm bà. Vỗ về lưng tôi một cách thân thiết như tình mẹ con, bà ríu rít:

- Làm sao vậy Ưc My, đi suốt cả năm trời, lúc đầu tôi còn nhận vài ba bức thư của em, rồi sau đó thì bất tăm luôn. Giáo sư La Nghị chắc đối đãi với em tốt lắm hả? Đài Bắc vui không? Có chuẩn bị xong việc thi vào Đại học chưa mà giờ này rảnh rồi ghé Cao Hùng thăm chúng tôi vậy.

Nghe những lời thăm hỏi như thế, tôi không đề nén được nữa, những giọt nước mắt mà tôi đã cố gắng nhẫn nhịn trên suốt quãng đường bấy giờ được dịp tuôn trào ra. Tôi khóc, khóc một cách sung sướng. Bà Lâm hoảng hốt không hiểu tại sao, vừa vỗ về vừa hỏi:

- Sao? sao vậy hở? Thôi đừng khóc nữa, có chuyện gì thì để từ từ rồi nói. Ưc My! Có chuyện gì vậy. Về nhà nhé. Nghỉ một lát rồi cho tôi biết sau cũng được.

Quẹt nước mắt trên má, tôi ngẩng đầu lên nhìn bà Lâm, thốn thức:

- Thưa bác, hôm nay con về đây con muốn ở đây luôn không về Đài Bắc nữa. Bác có thể cho con ở nhờ không?

- Ưc My con nói gì lạ vậy. Lúc nào gia đình bác cũng mở rộng vòng tay đón con về. Thôi bây giờ theo bác về nhà rửa mặt, ăn cơm trước đã, còn chuyện khác để sau sẽ nói.

Một tay nắm tay tôi, tay kia xách valise, bà Lâm lôi nhanh tôi về nhà. Đến nhà rửa mặt, ăn thêm tô mì đặc biệt do bà nấu, tôi đã lấy lại bình tĩnh. Những đứa con nhỏ của bà Lâm vây quanh tôi hỏi thăm rồi rít khiến bà phải la mới đẩy được chúng ra ngoài.

Khép cổng lại, nắm tay tôi bà lo lắng:

- Nào bây giờ, con cho bác biết có chuyện gì vậy. Có phải giáo sư Nghị cư xử với con quá tệ bạc không?

Tôi nhìn bà Lâm, biết nói gì đây? Sống trong gia đình họ La suốt 9 tháng trời, tất cả những phức tạp tình cảm: hiểu lầm, yêu, ganh ghét. Người và việc, tôi làm thế nào để thuật lại tất cả cho bà biết? Ngoài ra, cuộc đời tôi vẫn còn là một bí mật, nó có thể ảnh hưởng đến danh dự của mẹ làm sao tôi dám nói? Cứ thế ngồi một lúc lâu tôi không thốt ra được một lời.

Bà Lâm vỗ nhẹ lên vai tôi nói:

- Thôi được rồi, con không muốn nói ra thì tôi cũng đoán được phần nào!

Bà thở dài:

- Có ai nông nổi như mẹ con đâu, nhè người bạn suốt mấy năm trời không gặp lại đem con đi gửi. Đời bây giờ người ta thực tế lắm chỗ đâu có nặng tình bạn bè như xưa kia đâu?

Lời bà Lâm như gãi sai chỗ ngứa, tôi lắc đầu biện hộ cho giáo sư Nghị:

- Không, không phải vậy. Giáo sư Nghị là người rất tốt... Ông đối đãi với tôi rất thật tình...

- Thế tại sao con lại trở về đây!

Tôi nhớ đến chuyện hôm qua, đến bà Nghị, đến những điều tôi bị sỉ nhục, đến Hạo Hạo, Khởi Khởi. Rồi nước mắt tôi lại dâng lên mắt, úp mặt vào lòng tay tôi khóc to:

- Xin bác đừng nói chuyện đó nữa.

- Được rồi, tôi sẽ không nhắc đến nữa. Bà Lâm ôn tồn nói - Để vài hôm con tỉnh trí rồi nói cho tôi nghe cũng được. Bây giờ con cứ ở lại đây, nhà tôi tuy chật, con tạm ở chung với hai đứa con gái tôi nhé. Mẹ con muốn con tiếp tục lên đại học, thôi thì hãy cố gắng học đi để kịp ngày thi.

Tôi đáp:

- Con không cần học nữa, con muốn tự lực cánh sinh, con có thể dạy trẻ nhỏ được.

Bà hiệu trưởng Lâm tiếp:

- Theo tôi, con nên cố gắng hoàn thành ý nguyện của mẹ. Rồi giọng bà trầm xuống - Bây giờ hãy ở đây đi, chuyện đó để từ từ tính sau.

Thế là tôi trở về chốn cũ. Sáng hôm sau, đạp trên cỏ còn ướt đầm hơi sương tôi đến ngôi nhà cũ nơi mà mẹ con tôi đã sống để tìm lại vết tích xưa. Đến trước cổng tôi đứng chết lặng nhìn vào, ngôi nhà này đã đổi chủ mới, đó là một nam giáo viên độc thân, ông ta đã sửa chữa lại ngôi nhà trông lạ hẳn đi. Khi trông thấy tôi, ông ta đi ra nhìn như muốn làm quen, tôi hốt hoảng bỏ chạy.

Rảo quanh sân trường, hành lang, phòng học rồi vườn chơi, đâu đâu cũng như vương vấn hình bóng mẹ. Chiều xuống, thu người bên góc vườn hoa nhìn ráng chiều, vầng thái dương bắt đầu xuống núi, tôi lại thẳng thốt kêu to:

- Mẹ Oi! Mẹ! Mẹ Oi! Giờ mẹ Ở đâu! Tại sao ở bất cứ nơi nào cũng có những kỷ niệm của mẹ, mà đáng mẹ đâu sao chẳng thấy?

Nước mắt tôi lại tuôn rơi. Tôi len lén khóc, khóc cho sự cô đơn, cho cả một tương lai của đứa con gái bơ vơ không nhà cửa.

Những ngày dài trôi đi, rồi lần lần tôi ý thức được một điều là hình bóng của mẹ lúc nào cũng như một thiên thần ngự trị trong tôi. Xa gia đình họ La có phải chăng là để trốn tránh sự thật? Tôi không bao giờ tin rằng mẹ tôi chữa hoang, vì người là một người đàn bà hoàn toàn không bao giờ phạm lỗi.

Ngày qua ngày tôi vẫn như kẻ mất hồn, suốt ngày lang thang khắp nơi, sự đau khổ vì thương nhớ mẹ vừa giảm đi thì những hình ảnh Trung Đan và giáo sư La Nghị lại hiện ra. Họ sẽ đến tìm tôi? Trung Đan có đau khổ không? Hạo Hạo, Khởi Khởi và bà Nghị ra sao? Thế là tôi bắt đầu thấy nhớ họ, không phải chỉ có họ thôi mà còn nhớ cả Gia Gia, Mạc Bính và chú mèo Tiểu Ba. Tôi hình dung ra hình dáng ngôi nhà, vườn hoa, khu rừng có quỳ.

Như kẻ mất hồn tôi càng ngày càng xanh xao, nhìn vào kiếng không còn giống cô Úc My ngày nào nữa. Ngày thì ăn không vô, tối lại ngủ không được, lúc nào cũng như lúc nào tôi yếu ớt như một món đồ dễ vỡ không thể đụng đến. Nước mắt tôi lúc nào cũng đầy lòng mắt chỉ cần khơi động nhẹ là trào xuống. Tôi bây giờ không giống như lúc 9 tháng trước.

Trung Đan có thể yêu Khởi Khởi được chăng? Khi đã mất tôi, cánh hoa lam kia sẽ được người quý trọng? Giáo sư La Nghị đã mời chàng ở lại và đối đãi một cách tử tế. Trung Đan lại dạy Khởi Khởi vẽ, tôi hy vọng Khởi Khởi và chàng yêu nhau. Họ sẽ toại nguyện. Cứ thế đầu óc tôi tối ngày quay cuồng mãi bao nhiêu chuyện đó đến nhức óc.

Càng nghĩ lòng tôi càng đau, và tôi bỗng ý thức được rằng: tôi đã yêu chàng. Trong những đêm không ngủ, thổn thức lòng tôi rên xiết - Trung Đan! Trung Đan! Anh đừng yêu nó! Trung Đan! Đừng yêu nó nghe anh!

16. Chương 16

Những ngày mệt nhọc trôi đi, vết chân tôi đã dẫm nát khu vườn hoa nhưng vẫn không tìm thấy hình ảnh mình ngày xưa. Bây giờ tôi mới thấm thía những câu thơ của Lý Thanh Chiêu:

Tầm tầm mật mật Lảnh lảnh thanh thanh Thê thê, thăm thăm, kỳ kỳ (Tìm kiếm, trông ngóng. Tâm hồn tôi đang lạnh lẽo cần được sưởi ấm).

Lần đầu tiên tôi biết được mùi vị của ái tình. Những cử chỉ, những hành động như mất hồn của tôi không qua khỏi mắt bà Lâm. Một hôm trong lúc tôi thẩn thờ nhìn thức ăn trên bàn bà cười hỏi:

- Sao vậy con? Thức ăn không vừa miệng hả?

Tôi gạt mình:

- Dạ không phải thế!

Rồi chụp nhanh chén cơm và ngay vào miệng, ráng nuốt. Bàn tay bà Lâm đưa qua bàn nắn nhẹ tay tôi:

- Ưc My, hãy cho bác biết tại sao con đau khổ, có chuyện gì vậy con?

Buông chén xuống, nước mắt tôi rơi ra, tôi chạy vội về phòng.

Một ngày, rồi một ngày, lần lần tôi tỉnh ngộ. Phải đối diện với thực tế, phải cố gắng can đảm để sống!

Buổi sáng thức dậy, tôi mang yếm vào nhà bếp phụ bà Lâm làm cơm sáng, sau đó đến sân cho gà vịt ăn. Vo một nồi cơm, nhìn những chú gà đủ màu sắc chạy lăng xăng đến mổ những hạt gạo nhỏ, lòng tôi ảm lại. Cuộc sống thật đáng vui, mặc dầu suốt quãng đời tôi là một chuỗi ngày đau khổ, nhưng tôi vẫn yêu thương nó, cho gà ăn xong tôi đến sân chơi của trường. Nơi đây, trong những chiếc lồng sắt có nuôi mười mấy chú thỏ. Đối với tôi, chúng nó là bạn thiết. Mỗi ngày, tôi mang một đồng cải xanh và củ cải, lần lượt đút vào chuồng nhìn chúng giành giật nhau ăn. Tôi quý xuống đất, vuốt ve rồi thì thảo với chúng cũng vui lắm.

Trong số thỏ này có một con trông thật cô độc, nó ở riêng rẽ một mình không đến ăn. Tôi đến gần, sờ vào lưng nó thấy hâm hấp nóng. Bệnh rồi chăng? Thật tội nghiệp, tôi ôm lên bước về nhà bà Lâm. Đối với thú vật, tôi có một phương thuốc thần diệu mà tôi đã thử dùng nhiều lần cho nhiều con vật khác nhau mà vẫn thấy linh nghiệm, bất kể bệnh gì khi cho chúng uống nửa gói thuốc con kít là chúng đều khỏi ngay. Bọc chú thỏ trong áo, tôi chậm rãi bước về nhà. Đến trước cổng, tôi nghe hai đứa con nhỏ của bà Lâm bàn cãi nhau điều chi không rõ một đứa nói:

- Chắc là tướng cướp.

- Không phải, đó là tên tù vượt ngục, có lẽ hắn đã mang tội giết người!

- Tao bảo không phải mà. Ông ta là tướng cướp này, hôm trước tao thấy trong phim đấy!

- Tao cũng coi phim vậy, tên tù vượt ngục cũng giống thế.

- Tao nói là tướng cướp đấy!

- Tao nói là tên cướp vượt ngục!

- Đánh cá không? 3 hòn bi đó!

- Cá liền, tao sợ hả?

- Rồi, bây giờ vô hỏi mẹ.

Dưới tia nắng sớm mùa đông, tôi đứng nhìn lũ trẻ cãi nhau. Làm trẻ con sướng thật, không phải lo lắng, sầu khổ gì cả. Chú thỏ nằm trong lòng tôi bỗng động đậy, tôi cúi xuống, vỗ về:

- Đừng gấp, chị sẽ đem thuốc cho em uống mà.

Một bóng đen hiện lên trên nền đất, càng lúc càng gần. Rồi tôi nhìn thấy đôi giày lấm bụi, tia mắt tôi đưa lên từ từ: chiếc quần sẫm màu, áo hở rộng cổ không thắt cà vạt, chiếc hàm vuông, rồi mắt tôi chạm mắt chàng.

Chúng tôi cứ thế nhìn nhau không nói một lời nào. Thời gian lặng lẽ trôi qua Đám mây che khuất mặt trời bắt đầu trôi đi. Chàng vẫn thế không có gì thay đổi ngoài khuôn mặt trắng xanh.

- Ưc My, em có khỏe không?

Tôi gạt đầu, lí nhí không nói được. Trung Đan đưa tay, nhẹ nhẹ vuốt chú thỏ trong lòng tôi:

- Nó sao vậy?

- Bệnh rồi, có lẽ bị cảm.

Bàn tay chàng chậm chậm nắm lấy tay tôi xiết mạnh, giọng chàng run run:

- Ưc My, rốt cuộc rồi anh cũng tìm thấy em.

Tôi nhắm mắt lại, nước mắt vờn quanh mi, không nói nên lời. Chàng ôm tôi, giọng đau khổ thống thiết:

- Ưc My, sao em ngu như vậy. Em bỏ đi không cho anh biết, làm cả nhà bấn loạn lên, em biết không? Bây giờ thì em đã bình thường rồi phải không? Anh đến đón em. Đừng khóc nữa, nín đi đừng khóc.

Tôi vẫn khóc, vì nếu không khóc thì tôi không biết phải làm gì bây giờ. Trung Đan ôm tôi vỗ về, chàng đã làm khuấy động tình cảm tôi. Tôi sung sướng khóc, khóc mãi đến một lúc lâu lòng mới cảm thấy thư thả. Chàng nâng cầm tôi lên, lau nước mắt, như đang vỗ về một đứa bé.

Sau đó tôi nghe có tiếng vỗ tay của lũ trẻ con bà Lâm:

- Ê tụi bây ơi! lại xem chị My nè, con gái mà ôm con trai mà không biết mắc cỡ, lêu lêu!

Xô Trung Đan ra, nhìn chàng rồi lại nhìn lũ trẻ tôi phì cười theo. Có tiếng chân người bước đến gần, đồng thời một bàn tay to lớn nắm lấy tôi. Ngẩng đầu lên, nhìn ra khuôn mặt xồm xoàm đầy râu tóc của giáo sư La Nghị. Tiếng ông ồn ào:

- Ưc My, sao em trốn học về đây chứ? Làm tôi tìm mãi không ra. Lúc bình thường không để ý, chỉ biết em ở tại một trường tiểu học mà cũng không biết địa chỉ ở đâu nữa. Lục hết cả một tỉnh Cao Hùng này mới tìm được em. Được rồi, bây giờ ngoan ngoãn theo tôi về ngay.

Tôi ngáp ngừng:

- A. Tôi... Tôi...

Giáo sư La Nghị hét to:

- Cô còn muốn gì nữa đây hở? Nếu có giận hờn gì thì cứ cãi nhau hay chửi bới một lúc cho hả giận rồi thôi, chớ làm gì mà em lại bỏ nhà đi? Đài Loan bây giờ, người thì đông, đất lại rộng, em còn muốn tôi đến đâu tìm em nữa chứ? Sao khó khăn vậy. Em đi đâu thì không sao cả, nhưng tội cho người nhà phải bấn loạn lên đi tìm. Trung Đan trách tôi sao đánh em, thật ra tôi đâu có ngờ chỉ vì một cái tát tai mà em lại bỏ đi đâu? Gia Gia nó lục lọi tủ tung xem em ở đâu, nó tưởng em núp trong học tủ, thế là nó quần lấy các ngăn sách của tôi. Hạo Hạo cũng cự nự tôi. À, còn con mèo của cô nữa, không biết làm sao mà nó chui vào trong tủ tôi làm ổ trong ấy, thôi xương cá tứ tung trong đó. Thôi cô về ngay đi về dọn dẹp sạch sẽ cho tôi nhờ.

Tôi sung sướng nhảy nhồm lên:

- Tiểu Ba chưa đi mất sao giáo sư?

- Đi mất? Đi đâu mà mất? Có mất chẳng là cô. Thôi đừng nói nhiều, sửa soạn nhanh lên để xem có kịp chuyến xe lửa nào không.

Tôi do dự, quay lại nhìn thấy bà hiệu trưởng Lâm đang mỉm cười, bà bước đến cạnh, nắm tay tôi nói:

- Đi đi em, Ưc My. Giáo sư Nghị đã nói hết cho bác nghe rồi. Ráng học để thi đậu em nhé!

Tôi vẫn do dự, giáo sư La Nghị muốn đưa tay nắm tôi lôi đi, bỗng tay ông chạm vào chú thỏ, giật mình ông hét to:

- Trời ơi, cái gì nữa đây?

Tôi nâng cao chú thỏ lên nói:

- Dạ chú thỏ ạ, nó đang bệnh đấy. Em có thể mang nó về nhà được không giáo sư?

- Ô, ơ. Đôi mắt ông tròn xoe lại, ông ậm ừ - Thôi được, mang nó đi luôn đi. Có lẽ rồi đây tôi phải mở luôn một cái sở thú để trong nhà cho em chăm sóc luôn thể!

Tôi sung sướng hét lớn. Bao nhiêu bực dọc phiền nhiễu trong những ngày qua đã vỗ cánh bay đi. Trao chú thỏ cho Trung Đan, tôi nói:

- Ôm giùm tôi một chút nhé!

Rồi tôi chạy bay vào nhà soạn quần áo. Xách chiếc valise trên tay bước ra ngoài. Bà hiệu trưởng Lâm đến nói vài lời từ biệt với tôi. Cười cười, giọng bà duyên tiếc:

- Lần sau con có đến đây, mong rằng không phải đến để trốn nữa con nhé!

Tôi nhìn bà chẳng nở rời. Giáo sư La Nghị bực dọc vì chờ đợi. Chúng tôi bước ra cửa. Hai đứa con của bà Lâm đưa đẩy nhau trước mặt:

- Mà lại hỏi đi!

- Mà lại hỏi đi!

Giáo sư La Nghị hỏi tôi:

- Chúng nó làm gì thế?

Nhìn hàm râu xồm xoàm của giáo sư, tôi chợt hiểu và cười lớn. Giáo sư Nghị chau mày:

- Em cười cái gì đấy?

- Dạ em cười chúng nó. Tụi nó đồ nhau giáo sư là tướng cướp hay là tù vượt ngục.

Mọi người cười ồ lên, gương mặt ông rần rại, miệng ông lẩm bẩm điều gì không rõ. Chúng tôi cứ thế vừa đi vừa cười bước về phía cổng.

Hai giờ sau, tôi, Trung Đan và giáo sư Nghị ngồi yên trên chuyến xe lửa trở về Đài Bắc. Chiếc xe vun vút lao đi, bỏ lại những đám rừng, đồng cỏ, thôn trang và phố thị. Tôi và Trung Đan ngồi một bên, giáo sư La Nghị ngồi đối diện, chú thỏ nhỏ được đặt trong lồng để dưới chân.

Trên đường chúng tôi yên lặng. Trung Đan thấp thỏm như có chuyện muốn nói nhưng vẫn không thốt ra lời. Còn giáo sư Nghị thì ra chiều suy nghĩ, mắt nhìn cảnh vật bên ngoài trôi nhanh. Càng gần đến nhà bao nhiêu lòng tôi càng hồi hộp, tôi đã ra đi rồi bây giờ quay trở lại. Lúc đi, tôi chỉ muốn trốn lánh bao nhiêu chuyện mà bây giờ vẫn còn đó, lần này trở về lại gặp lại, tình thế ra sao? Vấn đề vẫn chưa giải quyết được gì cả. Tôi phải làm sao đây? Xe lửa đã vượt qua Đài Trung, Tân Trúc, trạm này tiếp nối trạm khác, thành phố Đài Bắc càng cận kề.

Bây giờ khung trời bên ngoài đã đen sẫm, những ánh đèn chớp mờ xa xa càng lúc càng rõ. Nhìn những điểm sáng bên kia đồng cỏ, tôi thắc mắc không hiểu nơi đó có người ở không? Họ sinh sống ra sao? Có phải lúc nào cũng đau khổ rồi rầm như cuộc sống của chính mình chẳng?

Xe băng qua Trúc Bắc, Đào Viên, Trung Đan đổi thế ngồi, tôi quay sang nhìn, thái độ chàng thật kỳ quặc. Sau cùng, chàng hắng giọng:

- Thưa giáo sư.

Giáo sư La Nghị giựt mình quay lại nhìn dò hỏi.

- Tôi có câu chuyện muốn bàn với giáo sư ngay trong lúc xe chưa vào thành phố, xin giáo sư cho biết ý kiến.

Liếc sang tôi, chàng xiết chặt đôi tay tôi:

- Khi đến Đài Bắc, tôi muốn được tuyên bố lễ đính hôn với Úc My, ngay sau đó tôi sẽ chịu trách nhiệm về cuộc sống của nàng, và sẽ tìm một căn nhà riêng...

Giáo sư cướp lời, giọng nói ông có vẻ gay gắt:

- Anh nói thế là sao?

- Tôi muốn nói, Trung Đan có vẻ quyết định - Khi Úc My về đến Đài Bắc, nàng sẽ không về nhà giáo sư mà tôi sẽ mượn căn nhà khác...

- Nói bậy! Anh lấy tư cách nào để lo cho Úc My như vậy.

Giọng nói của giáo sư có vẻ giận dữ Trung Đan xiết chặt tay tôi hơn anh nói:

- Tôi là vị hôn phu của nàng, tôi muốn được chăm sóc nàng. Thưa giáo sư, nàng ở nhà ông thật bất tiện.

- Tại sao bắt tiện? Ai ăn thịt nó đâu?

Trung Đan nói:

- Ai làm sao biết được. Nhưng ở nhà ông, nàng sẽ không vui được. Giáo sư đừng để nàng phải buộc lòng đi lần nữa.

- Tôi đâu có đuổi nó? Giáo sư La Nghị quát.

- Nhưng hình như người nào trong nhà họ La cũng muốn đuổi nàng đi cả.

Trung Đan nhìn thẳng vào giáo sư Nghị chàng nhấn mạnh từng chữ một.

- Thưa giáo sư, Ưc My là gì của ông?

Chậm rãi lấy tấm hình trong túi đưa ra trao cho giáo sư Nghị, Trung Đan tiếp:

- Tấm hình này là ai đây?

Tôi liếc sang nhìn tấm hình, đó là hình Khởi Khởi lúc còn bé. Tôi lạ lùng nhìn Trung Đan rồi lại nhìn giáo sư Nghị, không biết chàng đang làm trò gì?

Nhưng hình như ông Nghị đang tức giận, đôi mắt tròn xoe, râu tóc ông dựng đứng lên, giựt lấy tấm hình, tay ông run rẩy. Một lúc lâu ông mới ậm ự hỏi:

- Trung Đan, anh tưởng anh có quyền tò mò bí mật gia đình người khác à?

- Không phải thế. Tôi chỉ muốn bảo vệ người tôi yêu, chỉ muốn nàng không bị ám hại.

- Ai ám hại nó.

Trung Đan nhìn tôi:

- Ai biết, nhưng có thể là người biết rõ thân thế của nàng ganh ghét nàng. Thưa giáo sư, tôi nghĩ rằng tốt nhất là ngài nên nói ra, thật ra nàng là ai?

Đôi mắt giáo sư mở lớn, tôi tưởng chừng như ông sẽ nhảy chồm về phía Trung Đan. Nếu xe hỏa ngừng lại, không biết hậu quả sẽ thế nào. Trung Đan chủ động cái nhìn. hai người nhìn nhau không nói gì cả. Xe hỏa vẫn lao vút trong màn đêm bỏ lại phía sau những tàn lửa bay bay.

Đến ga Vạn Huê ánh đèn sáng rực lên, Giáo sư Nghị nhẹ nhàng hỏi:

- Anh đã biết được gì?

Trung Đan nhỏ giọng:

- Không nhiều lắm. Nhưng nếu giáo sư cứ giữ kín mãi thì không sáng suốt chút nào, có bí mật nào không lộ ra đâu? Ưc My cũng có quyền hiểu rõ đời của nàng chứ?

Giáo sư La Nghị lẩm bẩm điều chi trong miệng, Trung Đan lại tiếp:

- Nếu ngài thấy rằng Ưc My cần phải ở lại nhà họ La, có lẽ giáo sư đã có những lý do riêng của giáo sư. Nhưng nếu ở trong nhà ông Ưc My chỉ như là một kẻ ở đậu không hơn không kém, thì chi bằng ngài hãy để cho nàng được sống một cuộc đời tự do, không bị sỉ nhục có hay hơn không.

- Sỉ nhục? Ai sỉ nhục nó chứ?

- Chính Khởi Khởi. Cô ấy khinh thường Ưc My, lý do lớn nhất là tưởng rằng nàng chỉ là đứa con cô đến ăn nhờ ở đậu.

Giáo sư Nghị giật mình. Tôi có cảm giác như ông ta đang run rẩy. Xe hỏa ngừng lại ở sân ga Đài Bắc, tiếng máy khuếch âm cho biết đã đến nơi rồi. Trung Đan đứng dậy, xách hành lý của tôi và lồng thỏ bước về hướng cửa. Chàng hỏi giáo sư Nghị:

- Thưa giáo sư, địa vị của Ưc My và Khởi Khởi có ngang nhau chăng?

Ông Nghị bước xuống xe, đứng nơi sân ga ông nhìn Trung Đan nói:

- Cũng không hoàn toàn ngang nhau.

Tôi nhảy xuống xe đi qua hai hàng lan can bước ra ngoài. Những chiếc xe xích lô, taxi tranh nhau đón khách. Trung Đan nhìn giáo sư Nghị:

- Bây giờ đi đâu?

- Về nhà, chớ còn đi đâu nữa.

Ông Nghị giận dữ.

- Về nhà ông à?

Giáo sư Nghị ưỡn ngực ra, bàn tay ông trên vai tôi run rẩy, ông nói:

- Đúng vậy, về nhà tôi cũng là nhà của Úc Mỹ.

Trung Đan thở phào, chàng ngoắc tay gọi taxi. Chúng tôi chui vào, Trung Đan nói với bác tài:

- Đến đường Roosevelt! Rồi quay sang tôi - Em làm gì đó?

Tôi đáp:

- Dạ, chú thỏ của em nó đang nóng ạ.

Giáo sư Nghị hơi rung động, ông thở dài:

- Cũng lại là chú thỏ. Bản tính em giống hệt mẹ.

Tôi hỏi một câu mà đã lâu rồi lòng vẫn nghi vấn:

- Thế mẹ tôi là ai?

Từng chữ, từng chữ một, giáo sư Nghị nhấn mạnh:

- Là vợ tôi!

17. Chương 17

Ánh trăng tuyệt đẹp ngoài khung cửa.

Chúng tôi quây quần trong phòng khách: Giáo sư La Nghị, Trung Đan, Hạo Hạo, Khởi Khởi và tôi. Chỉ thiếu một mình bà Nghị, có lẽ bà đã ngủ rồi, vì khi tôi, Trung Đan và ông Nghị về đến nhà đã hơn 10 giờ. Giáo sư Nghị lần lượt cho người gọi Hạo Hạo và Khởi Khởi xuống và dặn đừng phá giấc ngủ của bà Nghị.

Khi mọi người đã tụ họp đông đủ, chúng tôi ngồi thành vòng tròn, chính giữa là hỏa lò cháy đỏ. Đêm đã khuya lắm rồi, cửa kính đã đóng chặt, ánh trăng vờn đục khung mây, trong phòng đèn đã được thấp sáng tỏa những tia sáng mờ ảo tạo nên cảnh âm u. Hỏa lò với những ánh lửa bập bùng soi rõ từng nét mặt.

Giáo sư La Nghị tựa người vào ghế, đôi mắt mơ màng nhìn vào lửa, bắt đầu kể lại chuyện ngày xưa:

- Năm ấy là năm Dân Quốc thứ 27. Vừa tốt nghiệp đại học xong, tôi bắt đầu đi khảo cứu địa chất. Tôi đến vùng Quảng Tây, Quý Châu vừa du lịch, vừa thu thập một số đá Chung Vũ và Thạch cao. Trời vừa sang thu, tôi cũng vừa tới My Đàm, một thị trấn thuộc tỉnh Quý Châu, thì gặp Tú Lâm mẹ của Úc Mỹ.

Giáo sư La Nghị ngừng lại, nhìn tôi rồi quay sang nhìn Hạo Hạo, ông tiếp:

- Cũng là mẹ của Hạo Hạo.

- Gì?

Hạo Hạo hoảng hốt kêu lên. Ông Nghị chặn lại:

- Đừng nóng, để tôi kể tiếp.

Rồi đưa tay lên xoa mũi, mắt ông rơi vào cỏi suy tư một lúc ông tiếp:

- Tôi quên nói là thuở xưa nhà tôi rất giàu có. Cha tôi là một trong những thương gia nổi tiếng nhất tại Quế Lâm. Tôi lại là con một nên thụ hưởng cả một sản nghiệp to tát của cha già. Ra trường xong, mang theo hai người tớ để phục dịch, tôi đã đi đến những vùng lân cận vừa để du lịch, vừa để khảo sát địa chất tại nơi đó. Thật ra nói là vậy chứ khảo sát địa chất chỉ là một cái cớ nhỏ mà thôi. Đến Mỹ Đàm, lúc đầu tôi không định ở đó lâu, vì nơi đây chỉ là một địa phương nghèo nàn đơn bạc.

Nhưng ở đây tôi đã gặp Giang Tú Lâm. Tôi còn nhớ, hôm ấy là một buổi chiều mặt trời vẫn còn nằm trên đỉnh núi, nhưng ráng chiều đã phủ vây cả bầu trời với từng đàn hạc bay không mỗi cánh.

Tôi gặp Tú Lâm bên một tàng cây lớn. Tay cầm cọ, tay cầm giá vẽ, đường nét của nàng không xuất sắc lắm, người cũng không đẹp lắm, những dáng điệu của nàng thật thoáng đạt, thật dễ mến. Lúc ấy tôi còn rất hào hoa phong nhã nên tôi đã tìm cơ hội để làm quen. Vẫn tưởng rằng đó chỉ là một trong muôn ngàn chuyện tình vớ vẩn khác sẽ qua đi, nhưng không ngờ tôi không thể xa nàng được.

Tú Lâm là con nhà nghèo, trình độ học vấn chỉ đến tú tài, nhưng thật thà lương thiện. Lúc nào tôi cũng cảm thấy nàng là một kho tàng phi nhiêu vô giá, đầy ưu điểm. Đến Quế Lâm, sự giàu sang của gia đình tôi đã làm cho nàng lo sợ, tôi tớ trong nhà quá nhiều khiến nàng luống cuống, nhất là sự cố ý coi thường nàng của cha mẹ tôi làm cho nàng bao đêm phải tủi thân khóc thầm. Nhưng nàng quả là con người đầy tự tin. Chỉ trong vòng một năm, sự nhần nại đã khắc phục bao nhiêu khó khăn và thu phục cảm tình của kẻ ăn người ở trong nhà.

Tôi chắc chắn là khó có ai tìm được người vợ hoàn toàn như Tú Lâm. Ai ai cũng phải yêu thương nàng. Tú Lâm không bao giờ ra vẻ ta đây là chủ nhân, nàng hòa đồng với tất cả mọi người. Vui vẻ, không ưu tư, thích ca hát hay vui cười. Lúc nào tiếng cười của nàng cũng vang vang khắp nhà ra đến khu vườn hoa rộng lớn.

Chẳng bao lâu cuộc sống tũn tũn trong nhà làm nàng mệt mỏi. Là người năng hoạt động nên Tú Lâm đã trồng hoa cỏ, nuôi cá vàng... nhưng bao nhiêu đó vẫn chưa làm nàng thỏa mãn. Nàng là người rất nhân từ, thế nên không rõ từ lúc nào nàng đã sinh ra tật nuôi thú. Mỗi lần ra phố trở về là nàng mang theo nào là chó xà mâu, mèo ghê lở dơ dáy, loại nào nàng cũng không từ, miễn là chúng tàn tật đáng thương. Tú Lâm đã không nề hà khó nhọc, tự tay săn sóc thuốc men, tắm rửa, cho ăn... chỉ mong đến một ngày nào đó được nhìn thấy chúng mập mạp khỏe mạnh hơn.

Hành động này của nàng, lúc đầu tôi cũng thấy thích, nhìn nàng sung sướng tôi cũng vui lây. Nhưng rồi dần dần, cái cảnh chim chó chạy bay đầy nhà như trong sở nuôi thú tàn tật làm tôi khó chịu.

Mặc dù tôi đã khuyên bảo nàng nhiều lần nhưng Tú Lâm vẫn không nghe, nàng còn cãi:

- Anh có thể đưa mắt nhìn một con vật bị bỏ rơi chẳng? Anh không yêu cuộc sống của loài vật à? Không có gì sung sướng cho bằng được nhìn thấy những con vật tàn tật kia trở nên mạnh khỏe. Em thích nuôi chúng, anh nữ nào bóp chết nguồn vui của em sao?

Thôi được! Tôi chỉ còn biết để cho nàng tiếp tục công việc đó. Kết quả, Tú Lâm càng lúc càng thay đổi hơn. một hôm, nàng về quê thăm người bà con xa, khi trở về nàng đã mang theo một đứa con gái khùng khùng điên điên không biết nói - đó là Gia Gia. Nó ngớ ngẩn, ốm yếu, ghê lở.

Tôi đã trách nàng sao làm mà không suy nghĩ gì cả, mang chỉ những bực bội về nhà, thì nàng lại bảo:

- Chúng ta đâu sợ có thêm một miệng cơm. Ở nhà nó không ai ưa nó cả, nó sống khốn khổ không bằng con chó của chúng ta nữa, anh không thấy nó đáng thương sao? Anh đừng lo, và nó cũng không đến nỗi nào đâu, để em dạy nó trồng hoa, nuôi súc vật chắc chắn nó sẽ làm được. Anh đừng lo, để nó cho em.

Thế là Gia Gia được ở lại. Suốt cả nửa năm trời nàng nhọc công dạy dỗ nó trồng hoa, nuôi súc vật. Tuy cực khổ nhưng Tú Lâm vui sướng lắm. Thuở ấy bản nhạc Tú Lâm thích hát nhất là bản “Hoa Phi Hoa” nàng đã mất cả năm trời dạy dỗ Gia Gia mới hát được. Đến nay bài hát này là bản nhạc mà không bao giờ Gia Gia quên được.

Khi Gia Gia biết hát xong, Tú Lâm mừng rỡ như kẻ sung sướng nhất đời, nàng chạy đến bên tôi khoe khoang:

- Nó không phải là con khùng, anh có thấy không?

Nhưng rồi khùng thì bao giờ cũng khùng, Gia Gia hát xong bản nhạc đó thì không hát được một bản nào khác nữa. Suốt ngày chỉ ca độc nhất một bản này.

Tuy rằng vậy, nhưng về nghệ thuật trồng hoa và nuôi thú vật thì nó rành lắm, có thể xem như là chiếc bóng của Tú Lâm. Việc nàng yêu thương nó có lẽ nó cũng ý thức được, nên mỗi khi nhìn Tú Lâm tưới hoa, nó cũng phụ một tay, ngay cả ý thích của nàng, Gia Gia hình như cũng biết. Thí dụ Tú Lâm thích loài hoa vàng nhỏ, một loài hoa vô danh mọc khắp cánh đồng, thì Gia Gia tối ngày leo mãi trên núi tìm kiếm về cho Tú Lâm, tôi nghĩ rằng đây cũng là nguyên do tại sao Gia Gia thích Ưc My, vì Ưc My có nét giống mẹ, còn nó thì vẫn không thể phân biệt được Tú Lâm với Ưc My.

Năm Dân Quốc thứ 29 Hạo Hạo ra đời. Hạo Hạo đã đem lại cho nàng nỗi vui mừng khôn xiết, khỏi phải nói thì các người cũng biết tôi vui ra sao. Nhất là tôi nghĩ rằng khi đã bận bịu con nhỏ, Tú Lâm sẽ không còn mang ba cái loài vật tàn tật kia về nữa, vì tình thương con sẽ chiếm trọn lòng nàng.

Nhưng tôi đã lầm, khi Hạo Hạo vừa được đầy tháng, thì có người đến muốn nàng đưa con về thăm quê ngoại, thế là nàng bỗng con đi. Ở quê nhà khoảng hai tháng, nàng trở về nhà. Phía sau chiếc kiệu của nàng còn mang theo một chiếc kiệu khác, có lẽ vì sợ chói nắng nên được buông rèm kín. Khi kiệu vào cổng, tất cả tôi tớ trong nhà đều ra đón nàng, tôi cũng đứng lẫn trong ấy.

Tú Lâm vừa bỗng con bước ra nhìn thấy tôi nàng vui mừng lắm. Nét mặt đó bây giờ tôi vẫn còn nhớ rõ, nàng gọi lớn:

- Anh Nghị!

Tôi nhìn chiếc kiệu thứ hai, thắc mắc:

- Ai đó?

- Em mang về cho anh một sự ngạc nhiên.

- Cái gì thế?

- Anh hứa với em là anh không giận đi em mới nói.

- Nhưng cái gì mới được chứ!

Nàng dẫn tôi đến cạnh chiếc kiệu thứ hai, vén rèm cửa sang một bên. Tôi thấy một đứa con gái thật ốm yếu. Nói thật, lúc ấy tôi rất hoảng hốt vì nước da của cô ta trắng xanh, thân thể chỉ còn da bọc xương, đôi mắt to và đen trờ tráo nhìn tôi. Tôi lui về sau một bước, hét to:

- Cái gì nữa đây hở?

Tú Lâm nở một nụ cười thật tươi, nàng nói:

- Đó là người chớ gì nữa hở ông xã của tôi?

Tôi hơi giận:

- Thì ai lại không biết đó là người, nhưng là người gì?

Ánh mắt Tú Lâm tinh quái nhìn tôi, nàng nói như trêu chọc:

- Người con gái chớ là người gì nữa.

Tôi giận dữ:

- Con gái? Tôi không biết nó là con gái sao? Nhưng đem nó về đây làm gì, ai thế?

Tú Lâm hơi hờn dỗi vì thấy tôi giận, nàng nói:

- Cô em gái của tôi đó.

- Em gái? Sao hồi đó tới giờ tôi không nghe em nhắc đến?
 - Em, nhưng là em họ. Nó họ Giang, cha nó và cha em cùng một đầu ông cố.
 - Xa đến thế cơ à? Tôi cố gắng nhận. - Thôi được, kể như em gái của em đi, nhưng em mang nó về đây làm gì?
 - Nó đang bệnh.
 - Trời! Tôi trở mắt, đã hiểu rõ việc nàng sắp làm - Nhưng bệnh gì chứ?
 - Bệnh phổi, đã đến thời kỳ thứ hai, ngoài ra nó còn...
 - Còn sao?
 - Thần kinh hơi suy nhược nên người nhà định đem gởi vào nhà thương điên.
- Tôi giận quá không còn chịu nổi nữa, quát to:
- Hết khùng rồi bây giờ tới điên. Nhà này có phải là viện dưỡng bệnh đâu?
- Nhìn nét mặt khấn thiết và chân tình của Tú Lâm tôi càng giận.
- Em mang nó đến đây làm gì? Bộ đây là nhà thương điên hả?

Tú Lâm nói:

- Sao anh tàn nhẫn quá vậy. Thấy người ta bệnh như thế mà còn muốn đưa vô nhà thương điên nữa, bộ muốn giết họ sao? Cứu người là một việc tốt mà anh không thích. Thần kinh nó đâu đến nỗi nào, anh không ưa thì để mặc em.
- Cũng lại câu nói đó, lúc nào cũng cứ thế mà lý luận. Tôi thở dài, chỉ biết để nàng khuất phục. Ngoài ra không lẽ mang người ta tới đây, rồi bây giờ lại đuổi về sao? Tôi chỉ còn biết chấp nhận:
- Thôi được rồi, em đã lỡ mang họ đến đây rồi, anh biết nói sao? Được rồi, để họ Ở lại đây đi.

Tú Lâm sung sướng:

- Anh Nghị, anh tốt quá, anh quả là người có trái tim vĩ đại nhất đời.

Và thế là người con gái kia đã bước vào gia đình tôi, đó chính là Nhã Trúc.

Giáo sư Nghị im bất ngờ, trong phòng yên lặng không một tiếng động nào ngoài tiếng thở phào phồng của mọi người, tiếng tí tách của hỏa lò và tiếng gió than van. Trên nền cửa kính, bóng cây lay động chập chờn. Xa xa những tiếng chim đêm lạc giọng như gọi đàn, như kêu khóc vì mất bạn đồng hành! Nước mắt tôi dâng lên trong lòng mắt. Tú Lâm! Người mẹ yêu quý nhất đời tôi, theo lời giáo sư Nghị đó là một người đàn bà hiếm có, thương người và rộng rãi. Vâng! Đây chính thật là hình ảnh của mẹ tôi rồi.

Giáo sư Nghị lại ngược mắt lên âu yếm nhìn tôi:

- Úc Mỹ, con có còn nhớ những thí dụ về loài Thỏ Ty Hoa của con không?

Tôi không đáp ông tiếp:

- Khi Nhã Trúc mới đến, nàng thật giống như loài Thỏ Ty Hoa, yếu ớt gầy còm phải nương bám vào một loài thực vật khác mới có thể sống được. Tú lâm bận rộn suốt ngày nhưng nàng vẫn vui vẻ lo săn sóc Nhã Trúc, lại mời cả những vị y sĩ danh tiếng đến trị bệnh. Lo lắng cho nàng như cho một đứa em ruột. Mùa xuân năm sau sức khỏe của Nhã Trúc hoàn toàn bình phục, má nàng đã phơn phớt hồng. Nàng đẹp như đóa hoa sen hé nụ Nhã Trúc càng được Tú Lâm thương yêu, chăm sóc hơn, nàng luôn miệng gọi Nhã Trúc là công chúa Bạch Tuyết, sắm thật nhiều áo quần trắng tinh, cho sửa soạn phòng riêng của Nhã Trúc đẹp hẳn. Lúc nào nàng cũng bảo chỉ có màu trắng là thích hợp với Nhã Trúc mà thôi.

Thời gian cứ thế lặng lẽ trôi qua, Nhã Trúc càng lúc càng đẹp, lúc ấy nàng đang ở tuổi đẹp nhất của thời con gái - Đó là cái tuổi 19. Thần kinh của nàng sau một thời gian dài điều trị hình như đã trở lại trạng thái bình thường, không có vẻ gì điên dại nữa.

Năm Dân Quốc thứ 32, chiến tranh lan tràn đến Quảng Tây. Tôi dắt díu gia đình chạy loạn sang Trùng Khánh. Gia Gia và Nhã Trúc đều được dẫn theo.

Năm đó, Tú Lâm lại thụ thai, vợ chồng tôi quyết định dù là trai hay gái cũng đều đặt tên Khởi Khởi.

Cũng trong thời gian này, Nhã Trúc lại trở bệnh chúng tôi ời y sĩ đến, nhưng vẫn không tìm ra bệnh, chỉ biết nàng ăn không ngon mà uống cũng không được. Một ngày, rồi một ngày trôi qua nàng càng trở nên tiêu tụy hơn. Điều này khiến cho Tú Lâm luyến quýnh, ời hết y sĩ này đến y sĩ khác nhưng vẫn hoài công. Nhã Trúc như một cánh hoa tàn, càng lúc càng héo hon, chúng tôi không còn hy vọng gì nữa.

Nói thật, lúc ấy, sống chung một thời gian dài cạnh Nhã Trúc, tôi cũng bắt đầu nhen nhúm sự thương mến, vì người con gái đẹp nào mà lại chẳng mang sức thu hút người khác? Nói gì Nhã Trúc còn có một ưu điểm khác là vẻ yếu đuối của nàng rất dễ kích thích bản tính thích bảo vệ của phái nam. Tôi thú nhận như vậy, nghĩa là tôi đã yêu Nhã Trúc.

Do đó, nhìn thấy nàng càng lúc càng héo mòn trên giường bệnh, tôi cũng quýnh quáng không thua gì Tú Lâm. Mặc dầu được chúng tôi hết sức lo lắng chăm sóc, Nhã Trúc vẫn không nuốt vô được một hột, chúng tôi càng ngày càng hết hy vọng. Một buổi tối khi tôi thay phiên Tú Lâm trực bên giường bệnh của Nhã Trúc - lúc này vợ tôi đang có mang, nên tôi muốn nàng được ngủ nhiều cho khỏe - thì giây phút tội lỗi kia đã đến.

Lúc ấy tôi đang ngồi cạnh giường nàng, Nhã Trúc bỗng mắt mở ra nhìn tôi, tất cả sự vật trong vũ trụ như tiêu tan. Tôi không biết chuyện gì đã xảy đến, chỉ hiểu rằng tôi đã yêu, đang yêu người con gái bé bỏng yếu đuối này.

Tôi đã nắm tay nàng. Nhã Trúc cười - Nụ cười mà cổ nhân thường bảo là nghiêng thành - nhìn tôi nàng nhỏ nhẹ hỏi:

- Có phải em sắp chết không anh?

Tôi đáp:

- Không! Em sắp lành bệnh rồi mà!

Nhã Trúc thở dài:

- Nếu giây phút cuối cùng của đời em mà được anh yêu thì em mãn nguyện biết bao! Anh có biết là em đã yêu anh không?

Một câu nói như sóng vỗ bờ. Nàng đã sắp chết tôi có nên dấu diếm là mình cũng đã yêu nàng? Thế là tôi cúi xuống hôn nàng, nụ hôn của tôi như có một mãnh lực mang lại sinh khí cho đời nàng.

Thật là lạ lùng, nàng bỗng nhiên hết bệnh. Tú Lâm vui sướng lắm nhưng lòng tôi thì buồn vui lẫn lộn. Vui vì thấy Nhã Trúc hết bệnh, nhưng hổ thẹn vì thấy mình đã phụ lòng Tú Lâm.

Tôi đắm đắm nhìn giáo sư Nghị. Trong hỏa lò có một hòn than sống, khói tung lên làm đỏ mắt tôi.

Giáo sư Nghị lại tiếp:

- Đứa con gái mới sinh ra chiếm hết tâm hồn của Tú Lâm. Con bé thật khỏe thật đẹp mà chúng tôi đặt tên là Khởi Khởi.

Trong lúc Tú Lâm bận rộn vì con nhỏ thì tình cảm giữa tôi và Nhã Trúc bước vào một giai đoạn mới. Điều này thật khó giải thích, có lẽ là do vẻ yếu đuối, bệnh hoạn của nàng đã làm khơi dậy trong lòng tôi bản năng bảo vệ.

Nhã Trúc hoàn toàn khác Tú Lâm, nàng lúc nào cũng đòi hỏi sự che chở. Phải chăng tình cảm tôi lúc ấy đã có sự pha trộn giữa tình yêu và sự thương hại?

Dầu câu chuyện này đã xảy ra cách đây 20 năm, hôm nay trước mặt các con của Tú Lâm và Nhã Trúc, tôi vẫn thành thật mà nhận rằng đối với Tú Lâm tôi khâm phục nàng, nhưng đối với Nhã Trúc thì tôi yêu nàng...

Thay đổi thế ngồi, tôi kín đáo ngắm Hạo Hạo và Khởi Khởi. Nét mặt của Hạo Hạo bồn khoăn, đôi chân mày hấn chau lại, gương mặt Khởi Khởi càng lúc càng trắng bệch thêm.

Giáo sư Nghị kể tiếp:

- Như điều Ưc My đã nói, Nhã Trúc chỉ là một cây Thố Ty Hoa một khi rễ đã bám sâu vào cây Tòng là không thể dứt ra được, trừ trường hợp ta muốn nó chết đi.

Mối tình của Nhã Trúc đối với tôi cũng thế, nó giống như những chiếc rễ đã bám sát vào thân, mặc dù biết đó là tội lỗi, là lầm lẫn, không thể tha thứ được, nhưng vẫn không dứt được. Tình yêu khi đã phát sinh thì không cách nào ngăn chặn được. Tôi biết thế, biết rằng từ đây Nhã Trúc không thể nào rời xa tôi được nữa, trừ phi nàng chết đi. Còn riêng tôi thì cũng thế, tôi không thể chống đối lại được sức quyến rũ trước sắc đẹp và tình yêu của nàng, thế là tôi đã trở thành một người đàn ông phản bội.

Nhưng tội cho vợ tôi! Nàng vẫn ngây thơ trung hậu, không biết rằng nàng công chúa Bạch Tuyết kia đã chiếm đoạt chồng của nàng!

Thế rồi Nhã Trúc lại thụ thai. Chuyện bí mật kia không thể dấu diếm được nữa. Khi Nhã Trúc mang thai thì nàng bệnh nặng, y sĩ cho biết là nàng đã thụ thai 3 tháng, chuyện đã như thế này tôi biết mình không dấu vợ được nữa.

Đến hôm nay tôi vẫn chưa quên được ánh mắt nhìn của Tú Lâm nhìn tôi lúc đó. Tôi nghĩ rằng bản tính của Tú Lâm rất khoan dung quảng đại, sẽ tha thứ cho tôi và Nhã Trúc, nhưng không ngờ khi nghe xong nàng nổi giận, nàng đi ngay vào phòng Nhã Trúc.

- Tim cô đâu rồi hở? Tim cô đâu mang ra cho tôi xem. Cô em gái yêu quý của tôi, để tôi xem cô còn trái tim hay đã mất!

Nhã Trúc chỉ biết khóc, nàng cứ khóc mãi. Tôi đứng giữa cảnh này không biết phải đối phó ra sao? Thế nhưng tôi vẫn không quên nuôi hy vọng là để cho Tú Lâm trút cả cơn giận dữ ra ngoài như thế này, nàng sẽ bớt đau khổ đi và sẽ dễ tha thứ cho chúng tôi hơn.

Buổi sáng hôm sau, chúng tôi khám phá ra là Tú Lâm đã bỏ đi. Nàng để Hạo Hạo lại và bỗng theo đứa con gái chưa đầy 5 tháng. Chúng tôi tìm thấy một mảnh giấy nhỏ.

Tôi nuôi một con chó, nó còn biết thân thiện quấn quít tôi, nuôi một con khùng nó còn nghĩ đến ân nghĩa. Thế mà lần này tôi đã nuôi một con người không có trái tim và nó đã phản tôi. Trong suốt cuộc đời này, tôi mong rằng sẽ không bao giờ nhìn lại khuôn mặt các người nữa. Nếu có gặp lại chẳng đó chẳng qua chỉ để đòi món nợ khó quên này mà thôi

Ký tên

Tú Lâm

Khi Tú Lâm bỏ đi rồi, chúng tôi đã đi tìm khắp nơi và nghe ngóng mãi vẫn không ra.

Giáo sư Nghị ngừng lại một lúc. Tất cả gian phòng yên lặng. Gió bên ngoài thổi mạnh, ánh trăng sáng ngà. Bóng cây chập chờn trên kính và văng vẳng đâu đây những tiếng thở dài não nuột. Tiếng than của ai đó? Phải chăng là oan hồn người đã mất? Bóng cây lay động trong gió vi vu, tìm tôi như se thắt.

Quay nhìn ông Nghị, ông đương trầm tư nhìn vào hỏa lò, ánh lửa như nung đỏ cả khuôn mặt ông. Ông tiếp:

- Tôi biết bản tính Tú Lâm, một khi đã ra đi nàng sẽ không bao giờ trở lại.

Nhã Trúc từ khi va phải thảm kịch này, bệnh cũng bắt đầu tái phát, thần kinh nàng rối loạn, lúc nào nàng cũng lập đi lập lại:

- Anh có thấy là em không có trái tim chẳng? Em có thật là đứa con gái đánh mất lương tâm chẳng? Thật chẳng?

Tôi ời bác sĩ đến, nàng lần lần phục hồi, nắm lấy áo tôi khóc:

- Anh đừng bỏ em nhé anh, đừng bỏ em! Em không hề cướp anh của chị ấy, chỉ tại lòng em quá yếu mềm.

Tôi đã mất Tú Lâm thì không thể nào tôi để cho Nhã Trúc bị mất luôn, nên tôi đã chịu đựng, chăm sóc Nhã Trúc thiệt tình. Chẳng bao lâu, nàng sinh hạ một gái. Để nhớ đứa con gái mà tôi đã đánh mất, tôi đã đem cái tên Khởi Khởi kia đặt cho nó.

Ông quay nhìn Khởi Khởi:

- Đứa bé sau này chính là con.

Rồi quay sang Trung Đan:

- Còn đứa bé trong hình là Ưc My.

Ngưng lại một lúc như để cho qua cơn xúc động, ông Nghị tiếp:

- Từ đó, bệnh của Nhã Trúc lúc lành lúc phát, mỗi lần nhìn những vật dụng của Tú Lâm để lại nàng đều xúc động phát bệnh lại. Vì thế, tôi đã cho người mang đi hết tất cả những loài vật mà Tú Lâm đã nuôi, chỉ còn để lại Gia Gia, vì nó không thể tự sinh sống được, và tôi nghĩ nó là công trình mà Tú Lâm đã để hết tâm trí dạy dỗ, nên tôi không thể nào đuổi nó đi.

Chúng tôi sống tại Trùng Khánh mãi đến năm Dân Quốc thứ 38 thì sang Hồng Kông.

Tại đây, tôi cũng cho người dò la tin tức của Tú Lâm và được biết nàng đã lập gia đình khác. Năm năm trước tôi dọn đến Đài Loan, mà mãi đến năm ngoái mới nhận được thư của Tú Lâm nói con đã lớn và nàng sắp chết, mong tôi sẽ nuôi dưỡng nó để nó tiếp tục học đến khi tốt nghiệp Đại Học. Nhận được thư, tôi vội cho người đi dò la tin tức khắp nơi để tìm cho gặp Giang Tú Lâm. Chưa tìm được thì con đã đến.

Tôi thút thít khóc, lấy khăn tay chậm chậm nước mắt, nhưng nó trào ra mãi không thôi. Tôi không còn biết nói gì nữa, trong màn lệ hình như tôi đã thấy được khuôn mặt của người mẹ đáng thương của tôi hiện ra, bóng dáng đau buồn, nghèo khổ của người trên giường bệnh.

Trời ơi! Mẹ tôi sao khổ sở, nghèo nàn như vậy. Đến cả giờ phút lâm chung sao người vẫn không chịu hở môi cho tôi biết cuộc đời của tôi ra sao? Mẹ Ơi! Mẹ!

Giáo sư Nghị hạ thấp giọng xuống, ông nói tiếp:

- Những việc xảy ra sau đó, tôi không cần nói chắc các người cũng đã hiểu được rồi. Hạo Hạo! Con không nhìn ra đứa em gái cùng cha cùng mẹ với con sao? Chúng con đã có một người mẹ thật cao cả. Đó là lý do tại sao cha lúc nào cũng phản đối, ngăn cấm tình yêu của con và Ưc My, con đã hiểu chưa? Bản tính của con lãng mạn hơn cả cha thuở xưa nữa nên cha phải đề phòng tội lỗi. Riêng Nhã Trúc, nàng đã bị Ưc My làm kinh hoảng, vì lúc nào nàng cũng tưởng rằng con là người thay thế mẹ đến đòi nợ nàng. Nhưng, Ưc My! Nàng sẽ không hại con đâu, vì Nhã Trúc yếu ớt và hiền lành lắm. Suốt 20 năm nay, sự dằn vặt và cắn rứt của lương tâm đã làm cho Nhã Trúc đau khổ khôn cùng. Nhìn thấy con, nàng vừa sợ lại vừa thẹn, nên lúc nào cũng muốn thân thiện với con, nhưng cũng luôn đối kháng con, cộng thêm chứng bệnh thần kinh luôn thay đổi, sợ con cướp lấy Trung Đan của Khởi Khởi khiến nàng đã không biết làm cách nào để đối xử với con.

Tôi khóc không thành tiếng, không cần biết ai là giáo sư La Nghị, ai là bà Nghị nữa, mà có thật bà ta xứng đáng là bà Nghị chăng? Tôi cũng không cần Hạo Hạo và Khởi Khởi. Bây giờ tôi chỉ còn biết có mẹ tôi, người mẹ đáng thương biết chừng nào. Trong suốt câu chuyện vừa qua tôi thấy người là kẻ bị hy sinh một cách tội nghiệp. Mẹ tôi có tội gì đâu mà phải chịu đau khổ suốt cả cuộc đời? Có phải vì người đã phạm lỗi cứu một người con gái bất hạnh chăng? Nghĩ đến cuộc sống nghèo khổ, nhịn nhục và mái nhà lụp xụp mà mẹ con tôi phải sống trong suốt những năm dài, những bữa cơm đạm bạc và chứng bệnh của mẹ. Nếu không khổ sở nghèo túng thì mẹ tôi làm sao chết sớm như thế? Thật là cả một sự bất công!

Giáo sư Nghị lại tiếp:

- Hôm nay tôi đã kể rõ tất cả sự thật, tôi không cần biết các người nghĩ sao về tôi, về Nhã Trúc, về Hạo Hạo và Khởi Khởi. Chỉ mong mỗi một điều là tôi đã bị mất một người con gái trong những ngày qua, bây giờ nó đã về đây, thì nó không phải là đứa ăn nhờ ở đậu mà là đứa con như tất cả những đứa con khác của tôi trong gia đình này. Nó phải có địa vị và thân thể bình đẳng với những đứa khác. Tôi mong rằng Hạo Hạo sẽ nhìn lại đứa em gái của mình, cũng như Khởi Khởi nhìn lại người chị của con...

Lời nói của giáo sư Nghị chưa dứt, thì Hạo Hạo đứng bật dậy làm ngã chiếc ghế hắn vừa ngồi, rồi hắn cười lớn, nụ cười xúc động nghe thật bi thương trong đêm vắng:

- Ha Ha! Tại sao lại có một chuyện hoang đường như vậy xảy ra chứ? Ưc My là em ruột của tôi? Rồi người đàn bà không thân thích kia lại là mẹ ruột của mình? Trời ơi! Ha! Ha! Ha! Ha! Thưa cha, thế giới này có phải là một thế giới điên loạn rồi chẳng, hở ba? Ha! Ha.

Nước mắt tràn ra má Hạo Hạo. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy hắn khóc. Đá chiếc ghế qua một bên, hắn bước ra cửa đi mất. Lời nói của Hạo Hạo đã làm tôi xúc động. Đứng lên nhìn giáo sư Nghị lệ tôi đầm đìa, tôi hét lớn:

- Không! Không! Không! Tôi không muốn làm con của ông! Gia đình này đã mang đến cho tôi những gì? Ông đã cho tôi những gì? Trong lúc mẹ con tôi phải chịu sống một cuộc đời kham khổ, thì ông và người đàn bà kia ăn sung mặc sướng. Thế gian này sao bất công quá? Các người là những kẻ có tội, phải đền tội. Tôi không bao giờ muốn làm con của ông, không bao giờ!

Giáo sư La Nghị sửng sốt:

- Ưc My!

- Ông đừng gọi tên tôi nữa, tôi muốn ra khỏi nhà này vĩnh viễn, tôi hận ông, hận các người! Ông và người đàn bà kia, người đàn bà không có lương tâm, một thứ Thổ Ty Hoa không biết cảm xúc!

Tôi vừa khóc vừa chạy ra cửa, nhưng tôi đã chạy lộn cửa sang phòng ăn. Tiếng giáo sư Nghị phía sau tôi đuổi theo khiến đầu óc tôi rối loạn, ruột gan tôi tan nát. Tất cả chạy ra ngoài vườn hoa, tôi không còn biết gì nữa.

Phía sau có tiếng người đuổi theo và tiếng gọi tên tôi. Mặc kệ họ tôi cứ chạy, vừa chạy vừa khóc, nước mắt tả tơi. Tôi không biết mình định chạy đi đâu, chỉ biết rằng khi nhìn thấy trước mặt là cây cối um tùm, tôi mới biết mình đang chạy về phía rừng cây.

Gió vi vu như than thở, bóng tối chập chờn như nhảy múa trước mặt. Tôi hoảng hốt chạy bừa vào, mặc cho cành lá quất vào mặt. Bỗng nhiên, thân tôi như chạm phải một vật gì, khi tôi đụng nó văng qua một bên. Tôi đứng lại, hồn hển thở.

Dưới ánh trăng leo lét xuyên qua cành, tôi thấy đôi giày vải trắng của người đàn bà. Tôi điếng người đứng sững lại. Vật đó bỗng quay lại đụng vào người tôi - một đôi chân treo thông, tôi hốt hoảng nhìn lên, một tử thi của người đàn bà đang dựa trên cây Tùng. Sợ hãi, tôi hét to lên, tiếng hét của tôi xé tan màn đêm u tịch, rồi tôi ngã xuống, không còn biết gì nữa.

18. Chương 18

Quân vi nữ oa thảo, thiếp tác Thổ Ty Hoa.

Khinh điều bất tự dẫn, vi trực xuân phong tà.

Bá trượng thác viễn tông, triền cảm thành nhất gia.

Thụy ngôn hội diện dịch. Các tại Thanh sơn dã.

Nữ Oa phát khinh hương, Thổ Ty Hoa đoạn nhân trường.

Chi chi tương chấp kết, điệp điệp thanh phiêu dương

Tạm dịch:

Chàng là Nữ Oa Thảo, thiếp tựa Thổ Ty Hoa

Thân gầy không tự dẫn, chỉ tại gió xuân đưa,

Cách xa nhau trăm trượng, kết nhau thành một nhà.

Người chân mây kẻ núi, gặp mặt đâu nào dễ

Nữ Oa hương thơm ngát, Thổ Ty cảnh đoạn trường,

Cành cành ta xiết chặt, lá lá cùng reo vang.

Một chiếc lá lìa cành rơi trên quyển Đường thi che khuất bài thơ Cổ Ý của Lý Bạch mà tôi đang đọc.

Cầm chiếc lá tôi ngẩng nhìn thân cây Tòng cao vời vời trên đầu với dây Thổ Ty Hoa. Bây giờ là mùa hạ, những đóa Thổ Ty Hoa đang nở trắng rung rinh theo từng cơn gió nhẹ đưa. Nhìn cảnh Thổ Ty rồi thân Tòng, tôi có một so sánh lạ lùng, cảnh Thổ Ty Hoa thì yếu ớt trong lúc thân cây Tòng to lớn, vững chắc, sự cảm động làm tôi ngẩn ngơ.

Một cành cây nhỏ chạm vào mặt khiến tôi giật mình nhìn lại, thì ra Trung Đan đang đứng trước mặt tôi từ lâu. Tôi hỏi:

- Bức tranh anh vẽ xong chưa?

Chàng cười nói:

- Xong rồi. Một bức vừa ý nhất!

Tôi quay về phía giá vẽ:

- Có thật không đấy? Anh vẽ gì đó?

Chàng mang bức tranh lại cho tôi. Chàng vẽ cảnh một khu rừng với một cô gái đang ngồi tư lự trên phiến đá, trên gối thiếu nữ có một quyển sách đang mở, tầm mắt cô ta hướng về phía những chùm hoa trắng trên cao.

Trung Đan hỏi:

- Anh chọn cho bức họa này cái tên “Suy Tư” được không em?

Tôi không đáp câu chàng hỏi, chỉ nói:

- Anh vẽ em đấy à?

Trung Đan dẹp bức họa sang bên, chàng ngồi xuống nắm tay tôi:

- Em nghĩ gì thế?

- Nghĩ về Thổ Ty Hoa.

- Em còn nhớ đến chuyện xưa sao? Đã hơn nửa năm rồi, em cũng nên dẹp những hình ảnh kinh hoàng ấy vào ký ức đi chứ?

- Em phải nghĩ đến những chuyện ấy.

- Thế em còn hận bà ta ư?

Tôi hiểu ý chàng muốn nói bà ta đây là ai, chàng muốn ám chỉ bà Nghị - không, không phải thế, mà là muốn ám chỉ Nhã Trúc.

- Bà ấy đã đem cái chết chuộc tội, người đã chết rồi chúng ta cần phải tha thứ tất cả, quên hết tất cả phải không em? Trung Đan tiếp.

Tôi nói:

- Tại sao bà lại chọn cây Tòng quán đầy Thổ Ty Hoa này để treo cổ? Phải chăng bà ấy muốn đem Thổ Ty Hoa để so sánh với thân phận chính mình? Em còn nhớ lần nói chuyện với bà ấy về Thổ Ty Hoa, bà ta nói nếu lúc mới sinh ra đã là Thổ Ty Hoa thì làm sao có thể cãi lại mệnh trời cho được? Đó chính là bi thảm của đời Nhã Trúc.

Thở thật dài, tôi tiếp:

- Thật ra bà ta cũng không có lắm lỗi gì lắm, chẳng qua trời trót sinh ra bà ta với một thân phận Thổ Ty Hoa.

Trung Đan hôn tôi, chàng nói:

- Em đã nghĩ đúng, tha thứ là một bản tánh tốt. Em tôi đẹp quá!

Tôi nói:

- Có lẽ bà ấy đã có ý định treo cổ từ lâu rồi, vì sự dày vò ray rứt của lương tâm này còn có thể quật ngã một người khỏe mạnh, nói chi bà ấy đã yếu sức, có lẽ chuyện người treo cổ trong khu rừng này đã gợi ý bà ta. Lúc trước em thường nhìn thấy bóng người, tiếng than khóc tỉ tê có lẽ đều là của bà ấy phải không anh?

- Anh cũng nghĩ thế.

Tôi thở dài:

- Một cảnh Thổ Ty Hoa! Lúc này trong khi em đọc bài Cổ Ý của Lý Bạch, em nảy ra một ý nghĩ so sánh lạ lùng. Lúc trước, em thường đem Thổ Ty Hoa để so sánh với bà Nghị, cây Tùng để so sánh với giáo sư La Nghị, nhưng bây giờ em thấy cây Tùng đúng ra phải là mẹ em, còn giáo sư Nghị là cây Nữ Oa Thảo. Nữ Oa Thảo và Thổ Ty Hoa đã nhờ thân cây Tùng làm mai mối để kết thành lương duyên. Họ đã nhờ mẹ em để trở nên gia thất. Mẹ em là kẻ lẳng lạng hy sinh để mang hạnh phúc lại cho họ.

Trung Đan nói:

- Một so sánh hợp thời, nhưng tại sao em mãi gọi giáo sư La Nghị là giáo sư mà không là...

- Em không quen miệng anh ạ.

- Thử xem, Ưc My. Ông ấy thương em, vả lại. Ông ta cũng... cô đơn hết sức.

- Khởi Khởi đến kìa!

Tôi lăm lăm. Thật vậy, Khởi Khởi đang vui vẻ chậm rãi bước về phía chúng tôi, trên tay có một phong thư.

Suốt nửa năm nay, cô ta là người thay đổi nhiều nhất trong gia đình họ La này. Như được sống lại từ sau cái chết của bà Nghị, những nét xuân của nàng đã vươn lên để đối đầu với cuộc sống thực tế. Khởi Khởi không còn là một cảnh Thổ Ty Hoa mà nàng đang là một nhánh Kinh Thảo rắn chắc. Nhìn sự tranh đấu cố gắng vươn lên từ trong cơn mưa bão của Khởi Khởi, lòng tôi bỗng đầm ra kính phục nàng. Chỉ nửa năm vừa qua, tôi mới thật sự là một người bạn, một người chị của Khởi Khởi mặc dù bản tính của chúng tôi vẫn còn khác biệt nhưng chúng tôi cố gắng, cố gắng để chịu đựng nhau.

Khởi Khởi đến gần gọi to:

- Anh Trung Đan ơi! Có thư của anh cả gửi cho anh nè, mở ra xem nhanh đi.

Trung Đan vừa mở thư vừa cười. Tôi hấp tấp:

- Sao? Anh ấy thế nào hở anh? Anh ấy viết gì đấy?

- Để anh đọc lớn nhé. Rồi chàng đọc: - Hãy báo cho Ưc My biết, tôi đã lên tàu ra khơi sống đời tự lập. Ở nước ngoài cái gì cũng đẹp cũng hay, nhưng lại thiếu tình gia đình, thiếu cả những cái vớ vẩn cấm khiến tôi buồn hết sức. Nơi nào cũng tập nập nhưng quá chật hẹp, muốn tìm một chiếc sân nhỏ để trượt băng cũng không có, thành ra thấy nhớ chiếc sân ciment cũ và chiếc vườn hoa rộng của mình ghê đi. Không biết ngày nào mới trở về được, có lẽ lúc ấy Ưc My đang tập cho chú Trung Đan con hay cô Ưc My nhỏ trượt băng rồi không chừng. Có dạy thì dạy cho hay nhé! Chứ đừng để giống mẹ chúng để té cho gãy chân đi. Buổi sáng tuần trước, tôi tập chiên trứng, không ngờ tôi nhúng cả ngón tay vào mỡ chiên luôn. Nhưng nhờ thịt người ăn không ngon bằng trứng, nên rốt cuộc tôi chỉ ăn hết trứng chứ không ăn thêm ngón tay chiên. Tôi vừa làm quen được mấy cô gái, cô nào cũng đẹp. Một cô tóc hoa, hai cô tóc vàng, bốn cô tóc đen. Kết luận: chỉ có tóc đen là dễ thương, nhất là nếu người ấy là người xứ ta. Gần đây, người bạn gái thân nhất của tôi là một cô gái Mỹ. Chúng tôi rất hợp ý nhau, tôi thường đưa nàng về phòng tôi chơi. Có một hôm mưa gió lớn quá, nàng đành phải ngủ lại, chúng tôi đã hưởng một đêm tuyệt vời. Nhưng xin lưu ý quý vị là nàng ngay ngày hôm nay vừa đúng bốn tuổi ba tháng tròn. Khởi Khởi bây giờ ra sao? Nếu mà còn chưa chịu

giao thiệp với bạn trai, chắc phen này tôi sẽ phải dẫn chồng về cho nó quá. Còn ba? Tôi mong rằng ông vẫn la hét như xưa, rất tiếc là việc ra đi của tôi đã làm cho ông mất đi một đối tượng để la hét! Cho hỏi thăm luôn Gia Gia và cả lũ súc vật của Úc My nữa nhé.

Tôi và Khởi Khởi nghe xong đều bật cười, Trung Đan gấp thư lại, chàng nói:

- Chỉ cần đọc thư là biết được người ra sao. Lúc nào cũng vậy chẳng thấy thay đổi gì hết.

Tôi nói:

- Nhưng anh ấy đã biết sống tự lập.

- Ai tự lập?

Một tiếng hỏi. Tôi ngẩng đầu nhìn lên, thì ra là giáo sư La Nghị mái tóc bông với hàm râu rối, đôi mắt già thần thờ buồn bã, chỉ nửa năm mà ông như đã già đi hơn 10 tuổi. Trung Đan đáp:

- Thư thơ của Hạo Hạo, giáo sư có muốn xem không?

Ông lắc đầu, mắt khê chớp, giọng xúc động:

- Thôi được rồi. Nhưng nó có khỏe không, có gặp tai nạn gì không?

- Dạ anh ấy khỏe lắm, anh có hỏi thăm giáo sư nữa.

Đôi mắt ông Nghị chớp nhanh:

- Có thật vậy không?

- Thật, anh ấy bảo mong rằng giáo sư sẽ sớm phục hồi bản tính la hét như xưa.

- Hừ!

Hàm râu ông hơi rung động, giáo sư Nghị cúi đầu xuống, khoe mắt ông rưng rưng lệ, ông nhìn tôi nói:

- Úc My, tôi đã xem điểm giùm cho em.

- Thế... Tôi kêu lên tim đập mạnh - Yếu lắm phải không giáo sư? Chắc năm nay không hy vọng rồi.

Giáo sư Nghị chậm rãi nói, hình như ông đang hết sức cố gắng để ngăn bớt sự sung sướng của mình:

- Em được ba trăm sáu mươi tám điểm, không có hy vọng đậu hạng nhất, nhưng có lẽ đậu khoảng hạng 3 hay hạng 4.

Tôi sung sướng nhảy nhót lên hét to, quên hết tất cả dè dặt, tôi chồm người về phía trước ôm chầm giáo sư Nghị, mặt tôi chạm vào hàm râu rậm, ngẩng ra xa một chút tôi nói:

- Đến khi nào hàm râu đáng ghét này được cạo xén đi hử giáo... Cha?

Tiếng cha vừa thoát khỏi miệng, bao nhiêu băn khoăn thắc mắc trong lòng tôi tan biến hết. Giáo sư Nghị - không phải. Cha tôi đang nhìn tôi, râu ông rung rinh từng cơn, mắt ông mờ lệ, miệng ông lẩm bẩm điều chi không rõ, một lúc lâu, một lúc thật lâu, chúng tôi đứng đó xúc động đến nỗi không nói gì cả, nhưng tim tôi như tràn đầy một thứ tình thương nào đó.

Sau cùng, tôi nói:

- Thư cha con đã biết rồi.

- Biết gì?

- Biết cha, mẹ và Thổ Ty Hoa. Cha là Nữ Oa Thảo, mẹ là cây Tòng, còn bà ấy là Thổ Ty Hoa. Mẹ thật vĩ đại, thật cao cả, nhưng cha và bà ấy cũng không có lỗi lầm gì cả.

Giáo sư Nghị mỉm cười đau thương, ông đưa bàn tay lên vuốt mái tóc tôi:

- Con là đứa con hiền hậu.

Tôi cũng mỉm cười đầy nước mắt. Từ xa, tiếng hát của Gia Gia vang vọng theo gió:

Chẳng phải là hoa, chẳng phải sương,

Nửa khuya em đến, sáng em về.

Đến như giấc mộng xuân không đợi,

Đi tựa mây trời không định nơi.

Đến như giấc mộng xuân không đợi, đi tựa mây trời không định nơi? Ý muốn nói gì đây? Một mối tình? Một cuộc đời? Giống như câu chuyện xảy ra giữa cha mẹ và Nhã Trúc chẳng?

Đó cũng là giấc mộng đêm xuân, một cụm mây trời buổi sáng. Dầu sao đi nữa, chuyện cũng đã qua rồi.

Mặc dù cho hàng ngàn chuyện tình khác đang xảy ra trong thế gian này. Nhưng dù muốn dù không, nó cũng chỉ là những giấc mộng ngày xuân, hay những đám mây trời buổi sáng, rồi cũng sẽ trôi đi.

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/canh-hoa-chum-gui>